

LƯƠNG TRỌNG NHÀN

PHONG THỦY VƯỜN CẢNH



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ



CTY VĂN HÓA HƯƠNG TRANG - NS QUANG MINH

Phong Thủy Vườn Cảnh

LƯƠNG TRỌNG NHÂN

**PHONG THỦY
VƯỜN CẢNH**

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

LỜI NÓI ĐẦU

Những kiến thức sơ khai của Phong thủy xuất phát từ bản năng con người tìm nơi trú ẩn an toàn nhất trước sự khắc nghiệt của các hiện tượng thay đổi môi trường tự nhiên, sự cạnh tranh sinh tồn đối với các động vật khác cũng như giữa đồng loại càng ngày càng quyết liệt do sự gia tăng số cá thể trên một vùng đất có giới hạn.

Quá trình phát triển của lịch sử, các nhà tư tưởng Trung Hoa phát kiến các nguyên tắc về Âm Dương, Ngũ Hành trong mọi sự vật và hiện tượng trong tự nhiên và hệ thống hóa thành những quan niệm về vũ trụ và nhân sinh trong Kinh Dịch .

Phong thủy là một khoa học thiết kế môi trường sống áp dụng các nguyên tắc trong hệ thống tư tưởng này nhằm đem lại sức khỏe, vận may, tài lộc và hạnh phúc cho con người.

Nước ta và các nước chịu ảnh hưởng văn hóa Trung Hoa từ trước đến nay luôn áp dụng Phong thủy trong xây dựng nhà cửa vườn tược, mộ phần, tuy có lúc thăng trầm vì những nhận thức có tính cách “trào lưu” trong một vài giai đoạn của lịch sử nào đó nhưng không lúc nào mất hẳn ý niệm phong thủy trong tâm tưởng dân gian.

Nước ta với hơn 80% dân số qua các thời kỳ sống về nông nghiệp, nhà cửa luôn gắn với một mảnh vườn dù lớn dù nhỏ và người ta đã có ý thức trong việc bố trí cây cối, nhà cửa sao cho được hài hòa với môi trường như: “trước cau , sau chuối”, “lấy vợ hiền hòa, làm nhà hướng Nam”...

Hiện nay, phương tiện giao thông ngày càng cải thiện, thị dân sống trong những khu đô thị chật chội có khuynh hướng di chuyển nhà cửa ra vùng ngoại ô hoặc ven các thành phố lớn, hoặc vùng thôn quê để lập nhà vườn, biệt thự, trang trại...Để góp phần nhỏ của mình vào mảng kiến thức thiết kế, bài trí cảnh quan sân vườn giúp người cư ngụ thu nhận được những tác động tốt từ môi trường thiên nhiên, chúng tôi qua thời gian nghiên cứu thảo mộc, khí hậu, thổ nhưỡng, địa lý, phong thủy tại Việt Nam, mạo muội góp nhặt thêm kiến thức Đông Tây, cổ, kim trong tập sách này về phong thủy vườn cảnh, mong các bậc thức giả có điều kiện bổ khuyết thêm để chúng ta có những kỹ năng chuẩn mực tốt cho việc xây dựng vườn cảnh màu sắc Việt Nam hài hòa với môi trường như các vườn Nhật và Trung Hoa.

Soạn giả cần bút

Lương Trọng Nhân

Cựu Kỹ Sư Nông Nghiệp - 1972

(Hè - Thu 2006)

PHẦN MỞ ĐẦU

Từ buổi bình minh của lịch sử nhân loại, tổ tiên chúng ta khi bước ra khỏi hang đá để xây dựng lều trại trú thân đều chú ý trước nhất đến cảnh quan quanh vùng cư trú. Họ chọn lựa nơi trú thân ngoài việc phải thuận tiện cho sự kiếm sống hằng ngày mà còn phải là nơi tránh được thiên tai (bão lụt, đất chuồi...) địch họa (kẻ thù, thú dữ... tấn công). Đó là chưa kể đến việc nơi ở phải tránh được những biến động địa chất vĩ đại như động đất, dung nham phun trào, trôi dạt lục địa hay băng hà, v.v... Đây là một bản năng tự nhiên có thể nói là mọi sinh vật kể cả cây cỏ đều có ít nhiều. Vì vậy cảnh quan xung quanh kiến trúc là yếu tố quan trọng nhất trong việc xây dựng nơi an cư của con người qua bất cứ thời đại nào.

Tuy nhiên từ ngày văn minh công nghiệp phát triển mạnh, hình thành những khu tập trung dân cư, đất chật người đông phải chen chúc trong các nhà hộp, không còn một khoảng cây xanh, hoặc những căn nhà phố san sát chỉ còn 3-5m thông với mặt đường, mọi sự giải nhiệt thông thoáng trong nhà phải trông chờ vào nguồn điện. Từ đó chúng ta quên dần sự tác động của môi trường, của cảnh quan xung quanh nơi cư trú đến nỗi mặc nhiên can thiệp thô bạo vào thiên nhiên, như phá rừng lấy gỗ và đất trồng

hoa màu, san bằng đồi núi để lấy đất đá, thay đổi dòng chảy sông ngòi để dẫn nước trồng trọt, lấp suối mương hồ ao để lấy đất kinh doanh nhà ở, cơ xưởng hay cơ sở giải trí vui chơi...thải chất ô nhiễm vô tội vạ vào sông biển để sản xuất, v.v...

Hậu quả là chúng ta đã phải trả giá bằng những “đáp trả” của thiên nhiên như: mực nước ngầm càng tụt sâu vào lòng đất, lụt lội, bão táp, sụt lở làng mạc đất đai, hạn hán, nhiễm mặn xảy ra liên tục hàng năm và không biết còn có những biến động địa chất nào to lớn nữa trong tương lai!

Gần đây nước ta lại rộ lên phong trào chơi cây kiểng cổ, chơi phong lan thiên nhiên vô tình tiếp tay cho sự phá hoại môi trường sinh thái hết sức nghiêm trọng vì kích thích săn lùng các cây gỗ rừng, các giò hoa phong lan hoang dã mọc tự nhiên trong rừng thậm bị bứng đem về dưới đồng bằng trưng bày trong những khu vui chơi giải trí, dinh thự, v.v... chỉ nhằm thỏa mãn một ít vẻ đẹp hoang sơ cổ kính của chúng cho một ít người mà tiêu hao không biết bao nhiêu thảo mộc quý hiếm, chưa kể sự hao hụt số cây di thực này lên đến trên 50%.

Quan điểm phong thủy xưa nay là tôn trọng tính tự nhiên, tôn trọng núi rừng, sông ngòi biển cả đã được định hình qua hàng triệu năm biến đổi địa chất. Tuy con người cũng can thiệp vào thế giới tự nhiên nhưng phải theo qui luật của thiên nhiên không được phá vỡ sự cân bằng giữa hai năng lực Âm Dương, mà luôn luôn nương theo một “trật tự” mà thiên nhiên chi phối muôn loài. Con đường chúng ta nên theo để sống hài hoà với thiên nhiên ấy là

“Đạo” mà các triết gia phương Đông đã đề cập trong văn hóa xưa nay. Sân vườn xung quanh nhà ở hiện nay đều là cảnh quan nhân tạo, nếu được thiết kế, xây dựng theo các nguyên tắc phong thủy cũng góp phần tôn tạo cảnh quan khu vực và hạn chế những tác động xấu cho môi trường.

-Xu hướng chung của thế giới hiện đại trong thiết kế sân vườn và nhà ở là cố gắng mô phỏng cảnh quan thiên nhiên để giải tỏa được những áp lực cuộc sống quay cuồng chóng mặt của nền văn minh vật chất. Từ đó người ta tìm đến phong cách kiến trúc cổ mà tổ tiên chúng ta thường bắt chước thiên nhiên một cách hoàn hảo. Đó cũng là điều đáng mừng giúp nhân loại điều chỉnh tư duy của mình trước khi vượt qua thái cực của nền văn minh nhân loại mà “luật phản phục” (là qui luật vận động tự nhiên trong vũ trụ) kịp tác động kéo nền văn minh cơ khí hiện nay trở về thời đại “kém văn minh” thuở trước. Đây là điều mà một nhà bác học lừng danh đã từng cảnh giác khi được hỏi là thế chiến thứ ba người ta dùng vũ khí gì thì ông trả lời đại ý “Tôi không biết thế chiến thứ ba người ta dùng vũ khí gì để tiêu diệt nhau nhưng tôi tiên đoán thế chiến thứ tư người ta sẽ chọi nhau bằng đá cuội”⁽¹⁾.

Điều kỳ diệu là nhiều nền văn hóa không có liên hệ gì đến văn hóa Trung Hoa lại có những kiến trúc cảnh quan phù hợp với thuật Phong thủy. Điều này thể hiện ở những kỹ thuật quan trọng như bố trí hướng kiến trúc Bắc→Nam, cửa hình tròn, hình vòm, các hoa văn trang

⁽¹⁾ Ý nói là thế chiến thứ ba sẽ tiêu diệt nền văn minh này (có thể bằng bom nguyên tử hay khinh khí) và con người trở về thời kỳ đồ đá.

trí đường nét mềm mại uyển chuyển, hay kỹ thuật phối màu bắt chước màu sắc thiên nhiên. Ngoài ra cách phối màu hiện đại ton sur ton sắc độ chuyển tiếp nhẹ nhàng cũng là cách hòa hợp Âm Dương và Ngũ Hành theo quan niệm phương Đông.

Trong sách này tác giả cố gắng trình bày rõ và dễ hiểu các giải pháp phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam hiện nay, nhưng bề học mênh mông, chắc chắn sẽ còn nhiều thiếu sót mong được sự chỉ giáo của thức giả gần xa.

CHƯƠNG I



SƠ LƯỢC VỀ PHÒNG THỬY VƯỜN CẢNH

I - Tương quan giữa con người & môi trường cảnh quan .

Con người cũng như mọi sinh vật và cả vật chất trong vũ trụ tuy khác nhau về hình dáng bên ngoài nhưng lại rất giống nhau trong thành phần cấu tạo đúng như lời bài hát của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn:

Hạt bụi nào hóa kiếp thân tôi,

Để một mai tôi trở về cát bụi...

Vì sao như thế? Vì đơn vị tạo thành cơ thể chúng ta là những tế bào có thành phần là các nguyên tố khoáng chất và protéin mà các protéin này cũng là do các nguyên tố hóa học hiện diện trong mọi hành tinh của vũ trụ cấu thành mà thôi.

Nói cách khác là con người và môi trường xung quanh đều do các thành phần nguyên tố cơ bản cấu tạo nên vì thế chúng ta và môi trường sống có những ảnh hưởng qua lại rất lớn.

Môi trường cảnh quan có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng lên con người, từ thời tiết, khí hậu, nước uống , khoáng chất, thổ nhưỡng, thực vật và động vật làm thực phẩm cho con người, v.v... Vì những yếu tố phức tạp ấy nên mỗi vùng

đất có một loại thực vật động vật khác nhau, hình thành nên từng chủng tộc khác nhau. Tùy theo qui mô của không gian một vùng mà mức độ tác động lên đời sống con người nhiều ít khác nhau, một quốc gia nằm giữa trùng dương như Anh Quốc tạo nên một dân tộc có nhiều nhà thám hiểm và đội thương thuyền hùng mạnh nhất hành tinh, một dải đất nhỏ hẹp hình chữ S một bên là núi rừng hiểm trở một bên là biển khơi hết đường tiến thoái đã tạo nên một dân tộc Việt Nam quật cường luôn phải chiến thắng các đế quốc hùng mạnh mới tồn tại. Dãy Trường Sơn chạy dài từ Bắc vào cực Nam Trung bộ kèm theo nhiều núi đồi nhấp nhô, sông ngòi uốn khúc, phong cảnh hữu tình nên các văn nhân thi sĩ nổi tiếng thường sản sinh trên những vùng đất này, còn vùng đồng bằng Nam bộ phì nhiêu ruộng đất “cò bay thẳng cánh” thì con người có đầu óc thực tế hơn nên có nhiều “lão nông tri điền” (sản xuất được nhiều nông phẩm có giá trị đặc biệt), nhiều nhà doanh thương giàu có, nhà khoa học đại tài sản sinh ở vùng đất này (tuy cũng có công tử Bạc Liêu ăn xài khét tiếng tạo nên huyền thoại sành điệu sang trọng không thua gì Âu Mỹ).

Điều này cũng phù hợp với nhận định của người xưa là: “Sơn phát đỉnh, Thủy phát tài” (núi phát về đỉnh, nước phát về tiền tài). Tức là nói về nhà cửa hoặc mồ mả ở gần vùng núi non sẽ ảnh hưởng đến sự phát về thêm người hay nói rộng ra là phát triển nhân đinh cả về lượng và chất (cả thêm người và tài năng của cư dân). Điều này là một thực tế mà người xưa rất am tường về ảnh hưởng của núi sông lên đời sống con người. Cho nên các triều đại Trung Quốc khi xây Vạn Lý Trường Thành không phá núi

hiều để nấn cho thẳng vì sợ phạm “long mạch”, thật ra là tuân theo hình thể bố trí tự nhiên để tránh xói lở núi cho nên Trường Thành có hình ngoằn ngoèo và đã tồn tại mấy nghìn năm nay mà không gây tác hại cho dân cư . Trong khi ấy con người hiện đại vì cuộc sống chạy đua với tiện nghi vật chất mà tàn phá núi rừng đến nỗi phải trả giá bằng thiên tai lụt lội khắp nơi, và mới đây ngày 17-2-2006, một trận lở núi đã vùi lấp cả một làng ở Philippines chôn vùi hơn 1.000 người. Như vậy rõ ràng núi có ảnh hưởng đến nhân định một cách cụ thể.

Còn vùng đất có nhiều mặt nước sẽ ảnh hưởng đến gia tăng của cải. Điều này cũng rất đúng với đời sống nông nghiệp ở vùng sông nước: lúa gạo sản xuất dễ dàng, thủy sản dồi dào lại nhờ mặt nước lưu thông mọi nơi thuận tiện trao đổi sản vật nhiều hơn, phát triển thương mại hơn nên giàu có hơn, trong khi vùng núi non thì giao thông hạn chế ít giao thương hơn con người sẽ chú ý phát triển về học hành khoa cử nên thường đỗ đạt ra làm quan hơn là làm thương mại.

Trong một không gian hạn định như cảnh quan xung quanh nhà ở, cảnh quan trong nội thất tất nhiên cũng tác động lên sức khỏe, tâm tư, tình cảm của người cư ngụ và quyết định những tư tưởng, những hành vi của chúng ta nếu thuận lợi thì hỗ trợ công việc làm ăn thành công, không thuận lợi thì sự nghiệp có thể gặp trở ngại hay thất bại.

II - Cảnh quan môi trường ảnh hưởng đối với con người như thế nào?

Trong cuốn: “Thiết kế nhà ở và cơ sở kinh doanh theo nguyên tắc dịch lý phương Đông” Nhà Xuất bản Trẻ - 2005, chúng tôi dựa trên các kiến thức khoa học hiện đại có phân tích rõ các ảnh hưởng này là do từ trường, lực hấp dẫn, các bức xạ, các hóa chất, hơi độc, v.v...

Ngôi nhà chịu tác động của môi trường thiên nhiên rất lớn mà khoa học hiện đại đã chứng minh là do các “lực” trong vũ trụ như từ trường, lực hấp dẫn giữa các vật chất cũng như các “lực bên trong” nguyên tử vật chất, ánh sáng, mưa gió, các bức xạ, các tia đất và vũ trụ, v.v.. và sự tác động này không phải bất biến mà theo từng chu kỳ.

Tất cả các loại “lực” hay “năng lượng” giúp phát sinh vật chất từ đơn vị căn bản là các “hạt cơ bản” trong nguyên tử cho đến khoáng chất, chất hữu cơ để cấu tạo nên sinh vật cho đến quả đất và các hành tinh, các ngôi sao tạo nên các “thiên hà” và duy trì đời sống của “vũ trụ” liên tục cho đến ngày nay, đã được khoa học hiện đại tìm ra bản chất của chúng.

Các nhà bác học cho rằng bốn loại lực chính yếu trong vũ trụ dưới đây trong qua trình đời sống vũ trụ từ Big Bang đến nay khoảng 15 tỉ năm, đã có lúc nào đó thống nhất thành một lực tạm gọi là “lực vũ trụ”:

1- Lực mạnh: xảy ra trong nhân nguyên tử đó là lực hút giữa các proton với proton, giữa proton và neutron, giữa các hạt quark trong proton hay neutron, không có Lực mạnh thì không có nguyên tử, không có vật chất.

2- Lực điện từ: là lực tác động giữa các vật có điện tích hay mang từ lượng Bắc hoặc Nam. Chúng đẩy nhau nếu cùng mang một loại điện (âm hoặc dương) hay từ (Nam hoặc Bắc). Ánh sáng, tia X, Gamma, các tia bức xạ vũ trụ, radio, TV, hồng ngoại, tử ngoại, vi ba, sóng não, v. v... là sóng điện từ.

3- Lực yếu: là lực phóng xạ được chuyên chở mang đi bởi ba hạt rất nặng gọi là bozon: W^+ , W^- và Z^0 , nhưng các hạt này chỉ luẩn quẩn trong hạt nhân, thôi thúc phóng xạ xảy ra.

4- Lực hấp dẫn: là lực hút giữa các vật có khối lượng, đó là lực làm cho trái táo rơi xuống đất, mặt trăng quay quanh quả đất và quả đất quay quanh mặt trời...

Ba nhà bác học lãnh giải Nobel 1979 là Glashow, Salam và Weinberg đã thống nhất được Lực điện từ và Lực yếu ở năng lượng 100 Gev (100 Giga electron-volt) thành một lực gọi là lực Điện yếu. Bây giờ chỉ còn thống nhất Lực điện yếu với Lực mạnh ở năng lượng gấp một vạn lần 100 Gev, rồi thống nhất lực đó với lực hấp dẫn ở 10 tỉ Gev! để một lực duy nhất là...“siêu lực” tức lực vũ trụ (theo GS.TS. Nguyễn Chung Tú-báo KHPT).

Điều khá lý thú là có một số điểm tương đồng giữa “lực duy nhất” này là “khí”, một năng lực siêu nhiên mà cổ nhân đã nói tới trong y học và phong thủy tại các nước theo văn hóa phương Đông từ hơn hai ngàn năm nay rồi.

Khoa học cổ của phương Đông tổng hợp các năng lực trong vũ trụ thành một yếu tố tổng quát đó là “Khí” một năng lực siêu nhiên tồn tại trên địa cầu từ ngày hình

thành cho đến nay và được các ngành như Phong thủy học, Y học, Châm Cứu, Thái Cực Quyền, Khí công, Yoga và gần đây là Trường sinh học làm cơ sở lý luận và thực hành rất hiệu quả trên thực tế.

III- Khí là gì?

Nguyên thủy từ ngữ “Khí” được viết là: 氣 có nghĩa là Hơi. Hơi thở. Sau này những từ ngữ diễn tả một hiện tượng có liên quan đến chất hơi, chất khí như mùi vị cũng do sự bốc hơi mà có nên khí cũng chỉ mùi vị, hoặc như thời tiết do phần lớn do không khí, hơi nước quyết định nên gọi là Khí hậu v.v....

Trong ngôn ngữ hằng ngày chúng ta thường ghép từ “khí” với các tính từ hoặc một danh từ khác chỉ trạng thái của sự vật hay hiện tượng trong đời sống như tính chất đặc biệt của mỗi người được gọi là khí chất. Hoặc như nói anh thanh niên này có “dũng khí” khi tay không bắt cướp; vùng đất này xưa là bãi chiến trường đầy “âm khí”; “Khí sắc” của bệnh nhân này trông khá hơn, tươi tỉnh hơn v.v...Như vậy mặc nhiên chúng ta đã coi “khí” như một “năng lực” trong đời sống quyết định “sức sống” của sự vật, hiện tượng, trạng thái trong thế giới tự nhiên và cũng mặc nhiên coi “khí” là thứ thiết yếu cho sự sống nên người phương Tây mới gọi là “Breath of Life” (hơi thở của đời sống tức là điều cần thiết, điều bắt buộc). Ta thấy hài nhi vừa sinh ra có vẻ bèo nhèo, mềm nhũn từ từ trở nên cứng cáp linh hoạt hẳn lên sau đó một thời gian ngắn. Có thể cho đó là do bé hít thở dưỡng khí (oxy) trong bầu khí quyển, nhưng lúc chưa cất rốn, bé cũng nhận oxy qua sự hô hấp của người mẹ vậy. Phải có một nguồn năng lượng

đặc biệt tác động ngay từ khi lọt lòng mẹ, đó chính là “khí” hiện diện trong không gian, mà cháu bé vừa ra đời nạp vào cơ thể tạo nên “sức sống” đó.

Tuy nhiên để hiểu rõ “Khí” và chứng minh “Khí” có thực ta cần tìm hiểu “khí” tác động đến sức khỏe con người qua Y học cổ phương Đông xuất phát từ Trung Quốc hơn 3.000 năm nay.

Các thầy thuốc Đông y chẩn bệnh qua kinh mạch phán đoán “khí lực” của bệnh nhân, họ cho rằng “khí” vận hành trong cơ thể qua hệ thống kinh mạch đi khắp cơ thể.

Kinh có nhánh nhỏ gọi là Lạc. Lạc có 15 đường chạy giữa các kinh dương và kinh âm. Hệ thống dẫn khí do Tâm chế ngự dù ta có ý thức được hay không. Có 12 kinh chính và 2 mạch chính là mạch Nhâm và mạch Đốc.

Khí huyết vận hành theo kinh lạc qua một hệ thống các điểm mẫn cảm gọi là Huyệt để thông với các bộ phận. Trong cơ thể người “khí” lưu thông đến đâu thì Huyết đến đấy, mất quân bình âm dương thì “khí” không vận hành tốt, thì Huyết cũng trì trệ làm trở ngại lưu thông chất dinh dưỡng và dưỡng khí nên cơ thể bị bệnh.

Những huyệt vị trên nếu bị tác động sẽ gây cảm giác đau đớn, tê liệt hay sung sướng, v.v...do đó con người có thể kích thích dòng “khí” này bằng kỹ thuật châm cứu để chữa lành nhiều bệnh mà Tây y đã thúc thủ.

Nghiên cứu hiện đại tìm thấy hầu hết các kinh đều đi dọc theo cơ thể, thường ở giữa các cơ, nhiều vùng phân bố gần tương ứng với đường đi của dây thần kinh và mạch máu lớn.

Nhà Yogi (luyện tập Yoga) cho rằng *Prāná* là năng lượng duy nhất trong vũ trụ thể hiện tùy theo đối tượng hoàn cảnh dưới các dạng: sức mạnh, lực hấp dẫn, điện lực, từ lực và kể cả sinh lực của con người và người Trung Hoa gọi là Chi (Khí), người Nhật gọi là "KI", Việt Nam ta gọi là "khí". Bằng các kỹ thuật ngồ thiên, tập trung tinh thần và điều khiển hô hấp các Yogi có thể vận dụng được *Prāná* này để tăng cường sức khỏe, chịu đựng điều kiện sống khắc nghiệt như thiếu oxy và thức ăn, v.v... và có những công năng đặc biệt như nhấc bổng người lên không, vượt qua các chướng ngại ...

Quan niệm này không khác với ý tưởng của Nho gia đời nhà Hán là Đổng Trọng Thư, ông viết trong thiên "Thiên địa Âm dương" sách "Thiên địa Phồn lộ" như sau: "*Thiên địa chi gian, hữu âm dương chi khí, thường tiệm nhân giả, nhược thủy thường tiệm ngư dã*" (Trong khoảng Trời Đất, có khí Âm Dương thường bao phủ con người như nước thường bao phủ cá vậy).

Các nhà khoa học Trung Quốc đã công nhận sự hiện diện của "Khí". Khi dùng một số dụng cụ mới tìm thấy

*Một người đang nâng
mình khỏi tám tấm
trên sàn nhà*



“Khí” phát ra trong lòng bàn tay của một Đại sư khí công như một loại tia hồng ngoại được điều chỉnh lên xuống như làn sóng điện vào năm 1978 và sau đó năm 1979 tìm thấy “Khí” thoát ra từ những ngón tay của một Đại sư khí công khác như luồng “âm điện tử”....

Đặc biệt môn Thái cực quyền bằng những động tác vận động tay chân, eo lưng và cơ bắp toàn thân kết hợp



Động tác múa trong Thái Cực Quyền nhẹ nhàng uyển chuyển giữ tư thế: đầu, cổ, xương sống luôn luôn thẳng đứng (huyệt Bách hội và Hội âm luôn giữ thẳng đứng). Dùng ý thức điều khiển động tác kết hợp với hô hấp dẫn “khí” trời đất trầm xuống huyệt Đan điền rồi tới huyệt Mệnh môn tạo thành “Nhân khí” phân phát khắp cơ thể.

với tập trung tinh thần và hít thở đưa khí xuống huyệt Đan điền dưới rốn cải thiện “dòng khí” xoay vần bên trong cơ thể giúp ngăn ngừa và chữa khỏi nhiều bệnh tật, tăng cường sức khỏe. Hiện nay khoa học thực nghiệm cũng chứng minh được là “những vận động chậm, đều và liên tục tiêu hao nhiều năng lượng (calories) hơn những

vận động nhanh và mạnh trong cùng đơn vị thời gian” (xin tham khảo chi tiết cuốn *Thái cực quyền Dương sinh - Lương Trọng Nhân - Nhà Xuất bản Mũi Cà Mau - 2004*).

Hiện nay tại Việt Nam đã xuất hiện nhiều lớp dạy về luyện “Nhân điện”, đây cũng là một hình thức luyện tập để kích hoạt “Nhân khí” làm cho con người có những công năng đặc biệt như vận khí chữa bệnh cho người khác hay làm cho cây cối phát triển, sinh trưởng tốt, v.v... Báo Tuổi Trẻ ngày Thứ Bảy, 27/11/2004 trích bài viết của NLD tường thuật về thí nghiệm “trồng lúa bằng phương pháp truyền nhân điện là chuyện có thật hoàn toàn. Và đây là một công trình nghiên cứu nghiêm túc, đang tiến hành ở giai đoạn cuối”. Trung tâm Nghiên cứu Tiềm năng Con người (thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học - Kỹ thuật Việt Nam) phối hợp với Viện Di truyền Nông nghiệp Việt Nam, Viện Cơ điện Nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch đã chọn một diện tích trồng lúa ở thôn Đan Thẩm (Mỹ Hưng, Thanh Oai - Hà Tây) để trồng thử nghiệm, sau đó nhân rộng ra nhiều địa phương khác diện tích lên đến 22.500 m². Theo phương pháp này người ta không cần bón phân mà mỗi tháng người có nhân điện tới ruộng lúa nhìn để truyền nhân điện cho lúa phát triển tốt, năng suất cao, gạo ngon cơm, v.v...

Do vậy Y học phương Đông và Phong thủy xưa đều quan niệm “khí” là năng lượng chính của cơ thể.

Sinh vật còn sống còn hoạt động là còn “khí” khi chết đi thì “khí” cũng rời khỏi thân xác. Ở người “khí” biểu lộ thân sắc, tính cách của từng người thông qua cử chỉ, hoạt

động như cách nói, cười, đi đứng, thái độ ứng xử nên mỗi người có những suy nghĩ, lời nói, hành vi riêng. Khí chi phối hoạt động của con người.

Như vậy “khí” ở đây một loại năng lực kỳ diệu hiện hữu trong vũ trụ và ảnh hưởng lên muôn vật từ sự vận hành tinh tú cho đến sự biến chuyển địa chất, qui định trật tự sinh tồn của thảo mộc, động vật và con người trên quả đất. Hay nói cách khác “khí” là nguyên tố cấu thành tất cả. Vũ trụ tồn tại là do sự “vận hành” của “khí”.

Trong vũ trụ “Khí” gọi là “khí tiên thiên” “Thiên khí” nổi ở trên, ở trong bầu khí quyển. Hở mở cửa ra là khí vào nhà ngay (nên còn gọi là Môn khí) và những người trong nhà đều hấp thụ khí này, nên khí ảnh hưởng lên sức khỏe, tinh thần, vận may của mọi người là một thực tế.

Vì vị trí của quả đất cũng như các tinh tú trong vũ trụ luôn dịch chuyển theo từng thời kỳ nên “Thiên khí” luân lưu theo một chu kỳ thời gian sẽ thay đổi gọi là “Vận khí”, cứ 180 năm là một tam nguyên đại vận, gồm thượng nguyên là 60 năm đầu, trung nguyên 60 năm giữa và hạ nguyên là 60 năm sau. Chúng ta đang sống trong thời hạ nguyên từ 2004 - 2043, giai đoạn này hướng vận hành khí tới là hướng Đông Bắc - Cấn. Nhà cửa quay về hướng này nhận được Thiên khí thuận lợi hơn.

Con người sinh sống gắn liền với đất đai cho nên “Địa khí” có ảnh hưởng rất lớn đến vận mạng. Cảnh quan hình thế đất đai, đồi núi, sông suối, cây cối, bờ giậu, nhà cửa, đường sá, v.v... xung quanh nhà ở tùy theo sự sắp xếp bố trí mà có ảnh hưởng tích cực hoặc tiêu cực lên con người.

Theo nguyên tắc tương tác của vật chất thì những vật thể ở gần nhau có ảnh hưởng lẫn nhau lớn hơn ở xa - “bà con xa không bằng láng giềng gần”. Và lại “khí” trước khi vào nhà phải đi qua sân vườn, cho nên sự bố trí cảnh quan trong phạm vi hẹp một khu vườn có tác dụng rất lớn đến “Trường khí” của kiến trúc. Phong thủy sân vườn trình bày các phương pháp thiết kế sân vườn tạo sự hài hòa và cân bằng giúp cho người hòa hợp với môi trường ở nơi sinh sống để đạt được nhiều thuận lợi nhất.

CHƯƠNG II



THIỆT KẾ SÂN VƯỜN THEO PHONG THỦY

A - SÂN VƯỜN

Sân vườn là khoảng không gian xung quanh nhà ở hoặc các kiến trúc khác có trồng cây, hoa, hòn non bộ, suối, thác, nhà nghỉ mát, ghế đá, v.v.. để thư giãn, cảnh bệch, tiếng ồn, và quan trọng là giải quyết những khiếm khuyết về phong thủy của kiến trúc và nhiều chức năng khác nữa tùy thuộc vào qui mô của vườn và dương trạch (kiến trúc có con người cư ngụ hoặc sinh hoạt).

B - PHƯƠNG HƯỚNG & SƠ ĐỒ BÁT QUÁI TÁM LĨNH VỰC ĐỜI SỐNG

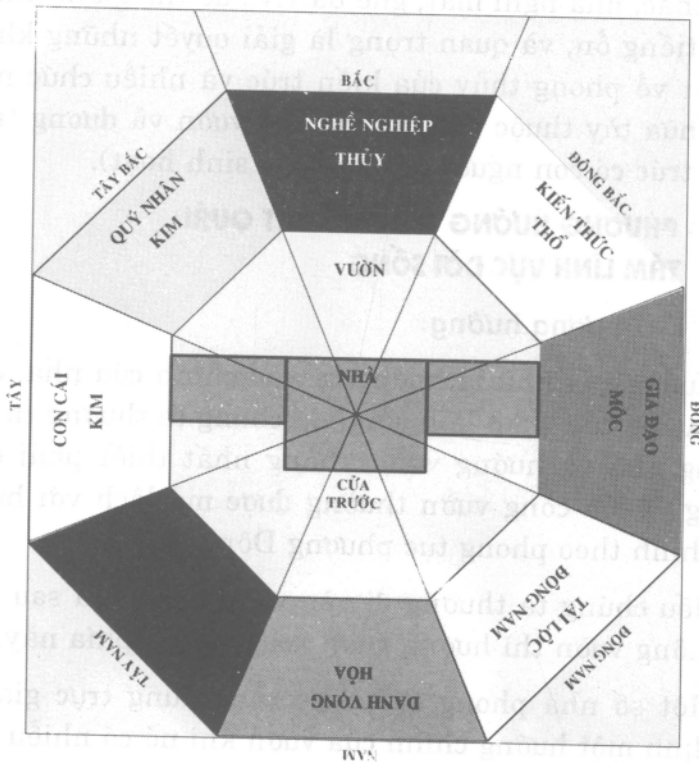
I - Phương hướng.

Hướng của nhà là hướng ra vào chính của nhà, cũng vậy hướng của vườn là hướng mà chúng ta thường ra vào. Hướng nhà và hướng vườn không nhất thiết phải cùng hướng vì cửa cổng vườn thường được mở lệch với hướng cửa chính theo phong tục phương Đông.

Nếu chúng ta thường đi vào vườn bằng cửa sau hoặc bên hông vườn thì hướng vườn xoay về các phía này.

Một số nhà phong thủy cho rằng dùng trực giác để xác định một hướng chính của vườn khi nó có nhiều cổng ra vào bằng cách đứng giữa vườn cảm nhận hướng nào là hướng sinh khí có ảnh hưởng nhiều nhất thì hướng đó là

hướng chính. Theo chúng tôi nếu chúng ta cảm nhận được hướng có nhiều sinh khí thì phải mở cổng chính về hướng này và ra vào thường xuyên hơn thì đó mới là hướng của vườn, vì khí đi vào qua cổng chính, cổng lớn nhiều hơn là các cổng phụ. Chúng ta không thể lấy ý chí, cảm nhận mà điều chỉnh hướng đi của “thiên khí”, “địa khí” như sự điều khiển “nhân khí” lưu dẫn trong cơ thể của các môn “Khí công, Yoga hay Thái cực quyền.



Phân cung điểm hướng cho vườn

* SƠ ĐỒ BÁT QUÁI TÁM LĨNH VỰC ĐỜI SỐNG

Theo Trường phái Phong thủy Mũ đen (Black Hat Sect School of Feng Shui) hay còn gọi là Mật Tông Hắc Phái (Black Sect Feng Shui) của Tây Tạng thì cảnh quan của tám phương hướng của một lãnh thổ, một vùng đất, một kinh thành, một thị trấn, một khu vườn, một căn nhà hay một căn phòng, v.v... có ảnh hưởng với tám lĩnh vực trong đời sống của người cư ngụ trong không gian ấy, đó là các lĩnh vực: Nghề nghiệp, Kiến thức, Gia đạo, Tài lộc, Danh vọng, Hôn nhân, Con cái, Quý nhân.

Theo phái này thì 8 Lĩnh vực: Quý nhân, Sự nghiệp, Kiến thức, Gia đạo, Tài lộc, Danh vọng, Hôn nhân, Con cái lần lượt tương ứng với 8 Cung: Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài bắt kể cửa vào chính ở hướng nào. Đối với sân vườn cũng áp dụng cung hướng như trên.

II - Các cung ứng với các lĩnh vực

1 - Cung quý nhân (Mentors & Coach, Helpful people & Travel):

a - Vị trí:

- Cung Quý nhân định vị tại cung Càn - Hướng Tây Bắc.

b - Ý nghĩa & chức năng:

- Quý nhân là người giúp đỡ hỗ trợ đó là người góp vốn, nâng đỡ, giới thiệu, là người cộng tác.

- Người liên quan: người chủ, ông già, người cha.

- Bệnh lý: liên quan tới đầu, phổi xương, mắt, khối u, hệ thần kinh.

- Màu sắc: trắng, sáng của kim loại.

- Biểu tượng: sự khôn khéo, trung thực, trí thức, quả quyết.

c - Bài trí & bổ cứu các khiếm khuyết:

Cần sáng sủa, bố trí cây cảnh ngăn nắp .

- Tùy theo tôn giáo có thể đặt bàn thờ Thiên tại cung này, nếu cung này nằm ở mặt trước nhà cửa.

- Cây cối rậm rạp về đêm tối tâm cần kích hoạt vùng này bằng cách đặt đèn sáng, hay treo gương soi, quả cầu thủy tinh, phong linh, v.v ...

- Cổng vào nên làm dạng vòm, tốt nhất là bằng kim loại, trang trí nên dùng các đồ bằng kim loại, các đồ màu trắng, màu ánh vàng, màu xám kim loại.

- Khuyết cung này: tính chất của cung này sẽ ảnh hưởng lên người chủ kể cả có thể bị các bệnh lý liên hệ.

Do đó cung Quý nhân của sân vườn sáng sủa, rộng rãi, ngăn nắp thì người chủ sẽ được hỗ trợ nhiều mặt về khách hàng, bạn hàng, vốn liếng , hay sự giúp đỡ của chính quyền, v.v. ...

2 - Cung tài lộc (Wealth & Abundance):

a - Vị trí:

Cung Tài lộc hay còn gọi là cung Phú quý định vị tại cung Tồn hướng Đông Nam.

b - Ý nghĩa & chức năng:

Liên quan đến lĩnh vực tiền tài lợi lộc trong sản xuất, kinh doanh của gia đình. Cung này rất quan trọng vì ảnh hưởng đến nguồn sống, ảnh hưởng đến sự làm ra của cái vật chất cho cả nhà, nhất là những nhà kinh doanh buôn bán.

Các cơ sở kinh doanh buôn bán quay mặt về hướng Đông Nam, thuộc cung Tài Lộc là hợp cách nhất. Ta thấy Thành phố Sài Gòn từ ngày trở thành thương cảng vào thời Pháp thuộc cho đến nay đều có cơ quan đầu não (Dinh Xã Tây - Tòa Đô Chính - Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố) đều quay mặt về hướng Đông Nam nên Sài Gòn là một thành phố phát triển thương mại phồn vinh nhất nước.



Thành phố Sài Gòn từ thời Pháp đến nay có cơ quan đầu não nhìn về hướng Đông Nam (cung Tài Lộc) nên là một thành phố phát triển về thương mại đất nước

c - Bài trí & bổ cứu các khiếm khuyết:

Đây là khu vực tốt để cất giữ máy cắt cỏ, cửa máy, đồ gỗ ngoài trời,...

Thích hợp hồ bơi, trang trí bồn phun nước, hồ cá, dòng suối, v.v....các đồ dùng thích hợp bằng gỗ hay thủy tinh.

Nếu kiếm sống bằng cách bán hoa lợi thì hãy trồng cây ăn trái, rau, hoa, ao nuôi cá ở khu vực này.

Đối với các khu du lịch sinh thái, quán xá sân vườn thì nên đặt quầy thu ngân, giao dịch về tiền bạc v.v...ở đây. Đây cũng là nơi lý tưởng cho những người làm việc tại nhà cần ra ngoài trời hoạt động những khi thời tiết mát mẻ.

- Sửa chữa khiếm khuyết:

Nếu cung này bị khuyết hãm sẽ ảnh hưởng đến công việc làm ăn không được thuận lợi.

Nếu cây cối rậm rạp, tối tăm, không ngăn nắp, cần chỉnh trang, sơn quét tường vách sáng sủa, lắp thêm đèn sáng, treo phong linh, v.v...

3 - Cung kiến thức [Knowledge & Education]

a - Vị trí:

Cung Kiến thức định vị tại cung Cấn hướng Đông Bắc.

b - Ý nghĩa & chức năng:

Liên quan đến lĩnh vực học vấn, phát triển trí tuệ lẫn tâm hồn của người nhà.

Nơi lý tưởng cho những người thích ngồi đọc sách trong vườn.

Có thể thiên định ở đây rất tốt.

c - Bài trí & bố cục các khiếm khuyết:

Do quan niệm phong thủy: tích lũy rác cũng như tích lũy kiến thức cho nên có thể bố trí hố rác nơi đây và dùng khu vực này làm đất thử nghiệm trồng cây, hoa màu nếu thích hợp.

Vật trang trí thích hợp như đá, đá non bộ, tượng đá, ghế đá, chậu, bình gốm, phù điêu trên tường, v.v...

Nên trang trí cho tươi sáng như tượng mỹ thuật, đèn điện hay thủy tinh cầu để phản chiếu ánh sáng.

Những khiếm khuyết của cung này, cách sửa chữa cũng như trên, chú ý trang trí các vật dụng, màu sắc mang sắc thái hành hỏa hoặc thổ.

4 - Cung hôn nhân & quan hệ (Marriage & Relationship).

a - Vị trí:

Cung Hôn nhân định vị tại cung Khôn, hướng Tây Nam, bất kể cửa ra vào ở hướng nào.

b - Ý nghĩa & chức năng:

Cung này ảnh hưởng về hôn nhân, tình yêu, các mối quan hệ. Tại cung này, thích hợp cho những hoạt động cùng nhau chia sẻ của hai vợ chồng như cùng làm vườn, cùng đàm đạo, cùng hóng mát, v.v...

c - Bài trí & bổ cứu các khiếm khuyết:

Muốn hôn nhân bền vững, tình yêu mong muốn hay còn độc thân muốn tìm ý trung nhân chia sẻ tình cảm, cần săn sóc vườn ở khu vực này thật tốt, thu dọn rác rến, cỏ dại sạch sẽ phong quang trồng các loại cây ăn quả đa niên, như cây xoài, táo, mận, v.v...

Nên trang trí các đồ hành thổ, hỏa tại khu vực này ở cung này như treo phong linh, chuông vàng hay lục lạc, đèn chiếu sáng vào ban đêm.

Lưu ý cây cảnh nên trồng từng đôi, ghé ngồi nghỉ chân phải 2 cái, hoa màu hồng, các đồ trang trí khác nên là số chẵn cho đủ cặp.

5 - Cung danh vọng (Recognition & Fame)

a - Vị trí:

Cung Danh vọng định vị tại cung Ly, hướng chánh Nam. Nếu cửa chính ra vào ở hướng này thì rất tốt.

b - Ý nghĩa & chức năng:

Chủ về địa vị, danh tiếng trong xã hội, đây là nơi lý tưởng để tiếp đãi những bạn hàng hoặc bạn bè hoặc những người mà ta muốn gây ấn tượng.

Trong kinh doanh chỉ về quan hệ công cộng, tiếp thị và bán hàng.

c - Bài trí & bổ cứu các khiếm khuyết:

Nên trồng:

- Cây ăn quả ở đây vì chúng biểu tượng cho việc “đạt được thành quả” .

- Cây tán lớn biểu thị cho sự “được che chở” “được lộng che” là có chức phận, địa vị.

Không nên sử dụng khu vực này vào bất kỳ việc gì riêng tư như nhà ươm cây để ẩn mình khi căng thẳng, hoặc nhà mát, ghé, vóng để hưởng thụ sự tinh mịch vì có thể ta dễ bị quấy rầy.

Nên bài trí vật dụng hành mộc, hỏa như cây kiểng, đồ gỗ, đèn sáng

6 - Cung nghề nghiệp (Career Prospects)

a - Vị trí:

Cung Nghề nghiệp hay Sự nghiệp định vị tại cung Khâm, hướng chánh Bắc.

b - Ý nghĩa & chức năng:

Trong kinh doanh chỉ sự linh động, năng động để thích ứng hoàn cảnh có nghĩa là biết suy nghĩ và sáng tạo.

Đặt nhà kho hợp với những người thích mày mò sáng tạo mọi thứ tại đây.

Có thể làm nhà kính hay tạo những luống đất gieo hạt cây con, biểu tượng “sự ươm mầm phát triển sự nghiệp”.

Cung này cũng là phương vị tốt để đặt thùng rác vì nó biểu trưng cho sự thải ra liên tục cái cũ và thay thế bằng cái mới.

c - Bài trí & bổ cứu các khiếm khuyết:

Nên chăm sóc thảo mộc trồng tươi sáng, sạch sẽ.

Thích hợp bố trí hồ tắm, thác nước, suối, nên trang trí

những loại thuộc hành kim hoặc thủy như non bộ hoặc hồ cá (có đủ 5 hành) phong linh kim loại...

Muốn giữ chỗ làm lâu có người dùng tảng đá nặng, tượng nặng nề trấn ở cung này .

7 - Cung gia đạo (Family & Good Health)

a - Vị trí:

Cung Gia đạo định vị tại cung Chấn hướng chánh Đông thuộc Mộc.

b - Ý nghĩa & chức năng:

Cung này thuộc lĩnh vực Gia đình và Sức khỏe của cả nhà như cha mẹ con cái anh em...

Trong kinh doanh chỉ về sự tăng trưởng nghĩa là có dự án mới và sự mở đầu tốt đẹp.

c - Bài trí & bổ cứu các khiếm khuyết:

Cung này là nơi chơi đùa ngoài trời thích hợp cho trẻ nhỏ, có thể đặt sân cát sạch để chúng nhảy nhót, xích đu, hồ bơi có rào chắn an toàn.

Cung hướng Đông thuộc Mộc, nên trồng thảm cỏ, các loại cây cảnh, hoa lá đều hỗ trợ nguồn sinh khí mộc thích hợp cho sự phát triển của con cháu nơi đây.

Nên giữ cung này tươi vui sáng sủa.

Trong nhà hay xào xáo tranh cãi thì ở đây nên đặt hồ cá, với đàn cá bơi lội qua lại trong hồ biểu tượng cho sự hòa hợp tốt lành, hoặc treo chuông, phong linh, chùm thủy tinh lóng lánh biểu tượng cho sự cảnh tỉnh.

Chấn là hành Mộc nên cần trang trí vật dụng thuộc thủy và mộc như cây cối, hồ cá, đồ gỗ màu xanh.

B - Cung con cái hay cung hoan hỉ (Children, Serenity & Joy).

a - Vị trí:

Cung Con cái định vị tại cung Đoài, hướng chánh Tây, thuộc Kim.

b - Ý nghĩa & chức năng:

Chủ về lĩnh vực con cái, sự thanh bình và niềm vui trong gia đình.

Đây cũng là phần vườn dành để vui chơi, nên dùng nó vào bất cứ việc gì thích nhất.

Trang trí các đồ vật bằng kim loại, hoặc bằng đá, gạch, gốm,...

Trong kinh doanh chủ về trương mục ngân hàng và tài chánh cơ sở có ý nghĩa về những suy nghĩ phản ứng tốt trong ứng xử.

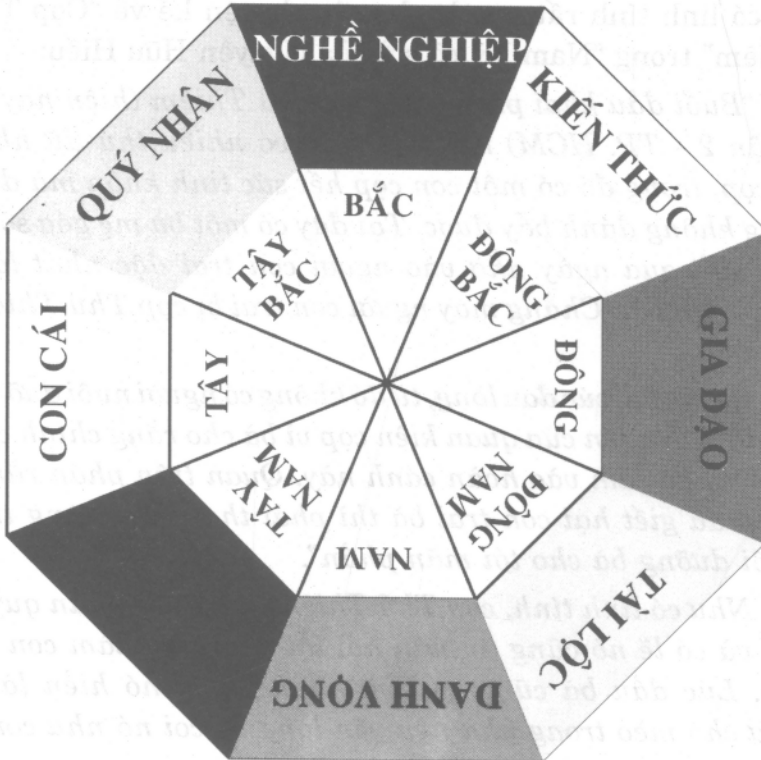
c - Bài trí & Bổ cứu các khiếm khuyết:

Khu vực Kim vượng, nên đặt vĩ nung ở đây để tiếp đãi khách khứa thì rất thành công.

Có thể trang trí những tranh tượng ngoài trời nói về sự thành đạt như “ Vinh quy bái tổ ”, hoặc các vật dụng như đèn sáng, đồ kim loại, màu trắng có sắc thái Thổ hoặc Kim.

Như vậy Bát quái được dùng để tìm phương hướng, tìm những vùng thuận lợi, những vùng không thuận lợi, những

mức độ tốt xấu và tiến thêm một bậc nữa là tìm ra những ảnh hưởng tốt, xấu về lĩnh vực nào để bố trí nơi sinh sống hài hòa với thiên nhiên nhất.



III - Vườn rộng bao quanh nhà

Không gian xung quanh nhà theo lý thuyết phong thủy được chia làm 4 mặt chính biểu tượng bằng 4 con vật trong đó có 4 con vật thuộc tứ linh (long hổ qui phụng): là rồng (long), hổ (cọp), rùa (qui), chim phụng (phụng), thật ra tứ linh là long lân qui phụng, nhưng trong phong thủy người

ta thay con lân bằng con hổ có lẽ phía hướng tây ngôi nhà truyền thống được biểu tượng là bạch hổ, hướng có nhiều rừng núi của nước Trung Hoa cũng như Việt Nam, hổ được coi là chúa sơn lâm và trong truyền thuyết dân gian thì con hổ có linh tính rất mạnh như câu chuyện kể về “Cọp Thủ Thiêm” trong “Nam Kỳ cổ sự” của Nguyễn Hữu Hiếu:

“Buổi đầu khai phá vùng đất Thủ Thiêm (hiện nay là Quận 2 - TP. HCM) rất hoang vu có nhiều thú dữ nhất là cọp, trong đó có một con cọp hết sức tinh khôn mà dân làng không đánh bắt được. Tại đây có một bà mẹ góa sống vất vả qua ngày nhờ vào người con trai độc nhất làm nghề đốn củi. Chẳng may người con trai bị cọp Thủ Thiêm ăn thịt.

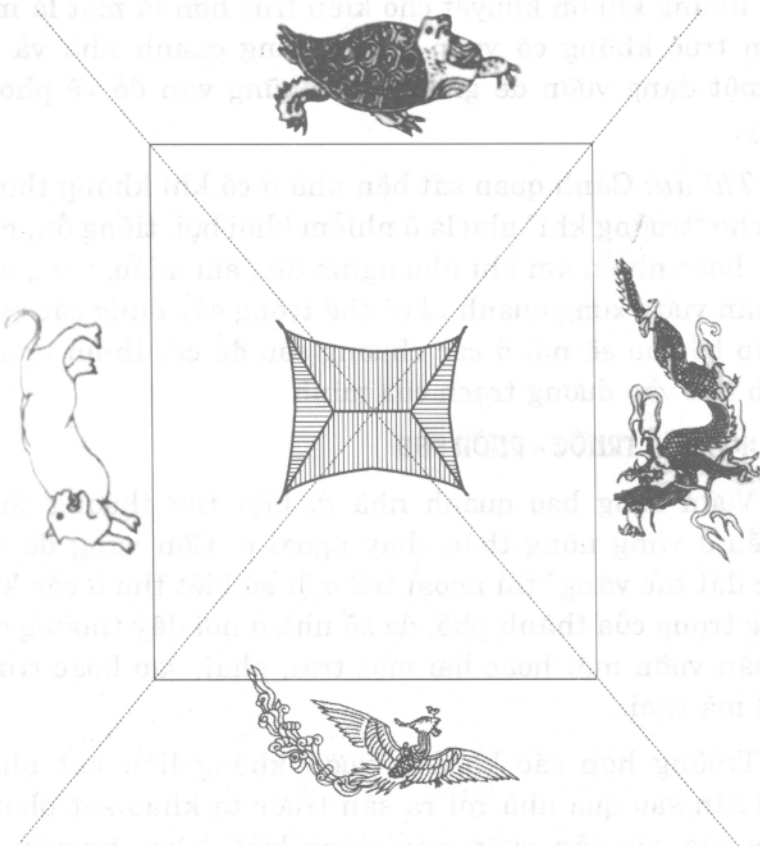
Bà mẹ hết sức đau lòng, từ đó không có người nuôi dưỡng, bà đâm đơn lên cửa quan kiện cọp vì bà cho rằng chính cọp đã làm bà lâm vào hoàn cảnh này. Quan trên phán rằng: “Cọp đã giết hại con trai bà thì phải thay thế chàng trai nuôi dưỡng bà cho tới mãn phần”.

Như có linh tính, cọp Thủ Thiêm biết được phán quyết ấy, và có lẽ nó cũng ăn năn hối lỗi nên tự về làm con bà lão. Lúc đầu bà cũng sợ lắm nhưng thấy nó hiền lành như chó mèo trong nhà nên yên lòng và coi nó như con.

Hằng ngày cọp đi bắt bữa thì heo rừng, bữa hươu nai đem về cho bà lão bán lấy tiền độ nhật, lần lần bà trở nên khá giả.

Khi bà lão qua đời cọp Thủ Thiêm lăn lộn gặm rống suốt ngày đêm bên mộ như một đứa con đau đớn trước cái chết của mẹ.

Sau đó nó rời vùng Thủ Thiêm và đi đâu biệt tích”.



Biểu tượng cảnh quan bốn mặt vườn & kiến trúc

Các hướng còn lại mặt bên trái nhà là thanh long (rồng xanh), mặt sau là huyền vũ (rùa đen), mặt trước là chu tước (chim phượng hoàng).

Như thế một kiến trúc có vườn bao bọc bốn phía tức là có cảnh quan 4 mặt thuộc về riêng mình dễ dàng bổ cứu những khiếm khuyết cho kiến trúc hơn là một là một kiến trúc không có vườn 4 mặt xung quanh nhà và đó là một dạng vườn dễ giải quyết những vấn đề về phong thủy.

Thí dụ: Cảnh quan sát bên nhà ở có khi không thuận lợi cho “trường khí” như là ô nhiễm khói bụi, tiếng ồn, mùi hôi, hoặc nhiều âm khí như nghĩa địa, am miếu, v.v., nếu có sân vườn xung quanh ta có thể trồng cây dùng các biện pháp bổ cứu sẽ nói ở các chương sau để cải thiện nguồn sinh khí vào dương trạch của mình.

* VƯỜN TRƯỚC - VƯỜN SAU

Vườn rộng bao quanh nhà ở, biệt thự thường thấy nhiều ở vùng nông thôn hay ngoại ô. Còn vùng đô thị “tấc đất tấc vàng” thì ngoại trừ một số biệt thự ở các khu sang trọng của thành phố, đa số nhà ở nơi đây thường chỉ có sân vườn một hoặc hai mặt trái, phải, sau hoặc trước nhà mà thôi.

Trường hợp các khoảnh vườn không liên kết nhau như sân sau qua nhà rồi ra sân trước ta khảo sát phong thủy của các sân vườn này riêng biệt. Theo nguyên lý Âm Dương trong phong thủy thì vùng trước là Dương còn vùng sau là Âm. Như vậy sân vườn trước nhà thuộc Dương, tác động của nó là ảnh hưởng đến đời sống mỗi quan hệ xã hội có tính chất công khai, còn sân vườn sau thuộc Âm ảnh hưởng tới mỗi quan hệ có tính chất nội bộ chỉ có gia đình hoặc bạn bè thân thiết mới biết được. Với

sân vườn như vậy, ngành phong thủy đánh giá là một sân vườn khiếm khuyết vì thiếu sự hỗ trợ cho nhau. Nếu có điều kiện nên tìm cách sửa chữa thiết kế để sân vườn trở thành một khối thống nhất.

* HÌNH THỂ SÂN VƯỜN

Nhà cửa nằm trong khu vườn, theo phong thủy thì hình thể lô đất mà nhà cửa tọa lạc có ảnh hưởng quan trọng đến dương trạch.

Thông thường các hình dạng đơn giản, cân xứng, thông thoáng cho phép sinh khí lưu chuyển dễ dàng, điều hòa hơn và tính thẩm mỹ cao hơn cũng tác động đến cảm giác tích cực của người cư ngụ hơn những dạng thể phức tạp, khuyết hãm hay bất cân xứng. Chúng ta có thể áp dụng các phương pháp khác nhau để tạo cho khu vườn có hình dáng bình thường bằng các bờ dê, các hàng rào hay giàn dây leo chia cắt các lô vườn có hình dáng xô lệch bất cân xứng thành các khu vườn riêng biệt để dễ dàng xử lý. Trồng cây cũng là một biện pháp bổ cứu phong thủy thường dùng để tạo ảo giác hình thể cân xứng cho những khu vườn có khiếm khuyết.

a - Vườn có hình thể cân xứng

Sân vườn có hình thể đều đặn cân xứng không có những góc cạnh gấp khúc thì sinh khí vận hành điều hòa ổn định hơn cả.

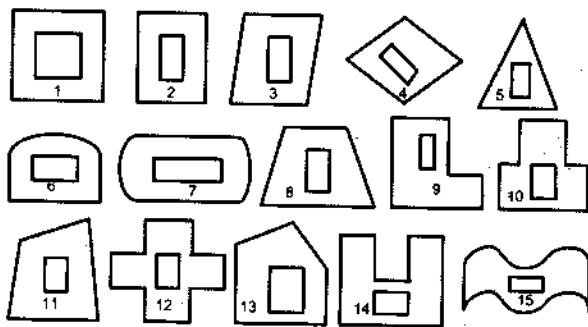
Áp dụng vào sân vườn thì hình dạng cân xứng đều đặn tránh được những cung khuyết hãm tương ứng với một trong tám linh vực trên bị khiếm khuyết. Như vậy

vườn có dạng hình học cân xứng thì tốt về mặt phong thủy : Các sân vườn có dạng hình tròn hay bát giác là các dạng lý tưởng nhất, tuy nhiên trên thực tế khó có được sân vườn dạng này. Kế đến là hình lục giác, ngũ giác, hình vuông, hình chữ nhật. Các dạng thể hình thoi, hình thang cân, hình thang vuông, hình thang thường, là dạng trung bình, tốt xấu tùy theo sự bố trí kiến trúc vào vị trí nào trong khu đất.

b - Vườn có hình thể không cân xứng

Khu vườn có hình thể lồi ra lõm vào hay có các góc nhọn làm cho “khí” khó lưu chuyển, về mặt thẩm mỹ kiến trúc thì rất khó bố trí nhà cửa trong các khu đất này. Về mặt phong thủy, trong 8 phương hướng, cung hướng nào thiếu thì lĩnh vực tương ứng bị khiếm khuyết, chẳng hạn phía Đông Nam của sân vườn bị khuyết thì lĩnh vực Tài lộc sẽ khó khăn hơn công việc làm ăn không thuận lợi.

Các dạng thể không cân xứng có thể kể là các hình tam giác, hình chữ L, chữ U, chữ T, chữ Thập (+), v.v...



Vị trí ngôi nhà trong khu vườn có hình dạng khác nhau

c - Các hình thức bổ cứu:

Trong trường hợp này, ta có thể chia khu vườn thành những mảnh có hình dạng cân xứng như hình vuông, chữ nhật, hình thang, v.v... bằng các hàng rào cây thấp, những bờ đê, hàng dây leo, hàng cây trồng, v.v... để dễ dàng xử trí về phong thủy cho cả khu vườn hơn.

Biện pháp kích thích “khí” luân quanh các góc và vào bất kỳ ngõ cụt hoặc góc ngách nào bằng các kỹ thuật sau:

❖ *Tạo hình các thành phần trong vườn:*

Tại các góc nhọn của sân vườn hay tại một ngã rẽ đột ngột trong vườn, ta nên tạo hình lối đi, bãi cỏ hoặc luống hoa ở dạng cong chứ không lặp lại góc nhọn cho đồng dạng với hình thể vườn. Như thế “khí” vận hành theo đường cong không bị thất tán. (Xem hình trang 1 phụ bản màu)

❖ *Kích thích dòng “khí” len vào các góc ngách bằng cách dùng các phương pháp cứu chữa (hay bổ cứu):*

Đây là các “hiệu ứng” có tác dụng kích thích dòng “khí” trong vườn.

Có tất cả 8 phép cứu chữa trong sân vườn để đạt sự hài hòa phong thủy, đó là các phép dùng hiệu ứng của ánh sáng, màu sắc, âm thanh, sự sống của sinh vật, vật cơ động, vật tĩnh lặng, dụng cụ chức năng, đường thẳng.

1 - Ánh sáng:

- Ánh sáng mặt trời là nguồn năng lượng chính nuôi sống sân vườn.

Ánh sáng cho chúng ta cảm nhận độ tương phản của các bóng và các hình khối, làm cho màu sắc và hình dạng nổi bật hơn. Theo các học giả về phong thủy thì “ánh sáng là nguồn gốc của khí” và ánh sáng chói chang bị xem là sát khí, cũng như nơi tối tăm là “âm khí” đều không tốt. Cần bố trí những hạng mục cho ánh sáng và sự phản chiếu ánh sáng cho sân vườn, nhất là ở các khu vực rậm rạp âm u để có sự cân bằng Âm Dương, tức là cân bằng “trường khí”.

- Mặt nước phản chiếu ánh sáng mặt trời giúp đưa chúng đến những khu vực tối trong vườn và kích hoạt sự sinh hoạt thực vật ở đây. Nên thiết kế suối hay vòi phun sao cho nước luân chuyển liên tục thì rất tốt.

- Đèn là ánh sáng nhân tạo dùng cho 2 mục đích: sinh hoạt và trang trí.

+ Sinh hoạt:

Vào ban đêm cần ánh sáng soi sáng lối đi để tạo sự an toàn cho người nhà và khách thăm viếng, cũng có tác dụng nghênh đón và tặng thêm lòng mến khách đến nhà rất nhiều nên đặt bảng chỉ dẫn rõ lối đi an toàn, tránh các chướng ngại vật, chỉ rõ vị trí nhà, chỗ đặt chuồng và đặc biệt tên của chủ nhà, trường hợp sống ở chung cư, để khách dễ dàng tìm đến.

+ Đèn chiếu sáng cây trồng:

- Thường ta chỉ tập trung chiếu sáng một vài khu vực rậm rạp mang tính âm nhiều để cân bằng.

- Chiếu sáng trong vườn còn là phương pháp kéo dài thời gian chiếu sáng ban ngày cho một số thảo mộc cần thời gian chiếu sáng dài (thuật ngữ nông học gọi là trường quang kỳ) mới nở hoa như các giống cây như cúc, thanh long, dâu tây, củ cải, xà lách, hành tây, cà rốt, cải bắp, anh túc, cây thuốc lá Maryland Mammoth, các giống bông sợi dài, v.v...

Ngoài ra một số thảo mộc nếu thời gian ban đêm kéo dài (trường dạ kỳ) cây sẽ trở bông, thắp đèn ban đêm sẽ ngăn cản quá trình ra hoa của cây (đối với cây mía, người ta thắp đèn sáng để ngăn trở cờ vì mía trở hoa làm giảm chữ đường).

+ Đèn chiếu trang trí:

Ánh sáng lóa mắt tương tự ánh sáng phản quang từ các loại kính gắn ngoài các cao ốc sẽ có tác dụng xấu đến tâm trạng chúng ta gây ra một "trường khí" không tốt cho sân vườn, nên cần bố trí đèn chiếu sáng dưới tầm mắt cũng để tránh những bóng ảo làm ta không nhìn rõ trong đêm tối.

✦ Các loại đèn trang trí thường dùng để:

- Hắt ánh sáng ngược lên các pho tượng hoặc nền đá, cây cối từ phía dưới, phía sau để tạo cảnh có hiệu ứng đặc biệt, có thể làm cho những cây hoa có cảnh sắc kỳ lạ, đặc sắc.

- Đặt những đèn công suất thấp lẩn trong tán cây sẽ làm cho sân vườn hiện ra những hình ảnh lung linh huyền ảo nhất là khi có gió nhẹ. Các sân vườn làm quán cà phê, khu vui chơi giải trí thường treo những chùm đèn bé li ti tạo cảm giác hội hè vui tươi.

Chú trọng an toàn về điện nhất là vào mùa mưa, đường dây điện chôn ngầm phải nằm trong một ống nhựa cách điện tốt, kín. Đường đi không ngập nước, không nên để đèn bên trong hồ nước dù ánh sáng tạo ra gây ấn tượng. Nên hạn chế dùng máy thổi hơi đặt chìm trong nước, vì máy chìm thì dây điện ngầm trong nước dễ rò rỉ điện.

2 - Màu sắc:

Màu sắc làm thay đổi cảm xúc và tâm trạng chúng ta nên có thể ảnh hưởng lớn đến suy nghĩ và cách ứng xử đưa đến thành công hay thất bại.

Các họa sĩ danh tiếng thường phối màu trong các bức tranh của họ rất hài hòa.

Cách sử dụng màu sắc hợp phong thủy trong sân vườn là phải hài hòa với hành của 8 cung hướng vườn thuộc khu vực đó.

Màu sắc sắc sỡ của hoa cỏ, của gạch lát hồ nước, của lớp men chậu cảnh hay bể nước cho chim tắm tạo khung cảnh tươi vui tức là có tác dụng đem lại sinh khí cho một khu vực ẩm đạm trong sân vườn.

Đối với văn hóa phương Đông, màu đỏ tượng trưng phúc đức, vui vẻ, may mắn, màu tím được cho là đỏ quá hóa tím nên khá tốt, màu cam đem lại yên vui đều là những màu nóng có tác dụng kích thích sinh khí.

Dùng các màu: xanh lá cây (biểu trưng cho mùa xuân và sự trường thọ), màu trắng (sự tinh khiết), màu xanh nhạt và màu hồng phấn làm dịu khí trực xung trên con đường thẳng hay một vùng ta cảm thấy khí phát tán quá mạnh.

Màu sắc đã được áp dụng trong trị liệu bệnh tật. Có thể xác định được tình trạng sức khỏe hoặc tính khí của một người thông qua sở thích màu sắc của người đó trong sinh hoạt hằng ngày hoặc bằng cách kết hợp nhiều màu theo nhiều cách khác nhau.

Màu sắc ảnh hưởng đến tình cảm tâm lý, những màu sắc không được ưa thích có thể làm chúng ta phản ứng gay gắt thô bạo như những sự “bực dọc” vô cơ đưa đến sự mất tập trung trong công việc có thể dẫn tới thất bại trong kinh doanh. Cho nên nếu thiết kế sân vườn của mình với những gam màu có tính cách nâng đỡ và gợi hứng sáng tạo là một việc làm “hợp phong thủy”, đúng với quan niệm Đông phương.

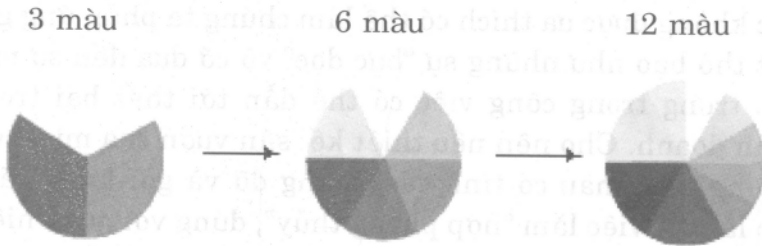
Chúng ta cần biết qua một số qui luật phối trí màu sắc để áp dụng bố trí các loại hoa cho hài hòa.

Gertrude Jekyll (1843-1932) nhà văn và nhà thiết kế vườn (người Anh đã thiết kế hơn 400 sân vườn tại Anh, Âu Châu và Hoa kỳ và viết hơn 1.000 bài cho các tạp chí như *Country Life*, *The Garden*, v.v...) đã dùng bánh xe màu sắc cơ bản áp dụng vào việc trồng trọt làm vườn, được các nhà làm vườn khắp nơi trên thế giới áp dụng theo, đó là một vòng tròn có ba màu chính là đỏ, xanh, vàng, kết hợp với nhau từng đôi một cho ra ba màu nữa là

cam (đỏ+vàng), tím (đỏ+xanh), xanh lá cây (vàng+xanh) thành sáu màu cơ bản như hình dưới.

Ba màu tiếp giáp nhau là ba màu tương hợp, ba màu còn lại là ba màu tương phản với ba màu trên. Các màu đối xứng nhau qua nửa hình tròn là màu bổ sung.

Các màu tương hợp cũng tương sinh về ngũ hành nên đa số chúng ta phản ứng tích cực với chúng. Thí dụ: đỏ - cam - vàng (hỏa - hỏa - thổ), xanh lá - xanh biển - tím (mộc - thủy - mộc), xanh biển-tím-đỏ (thủy - mộc - hỏa), xanh lá - vàng - cam (mộc - thổ - hỏa), tím - đỏ - cam (mộc - hỏa - hỏa).



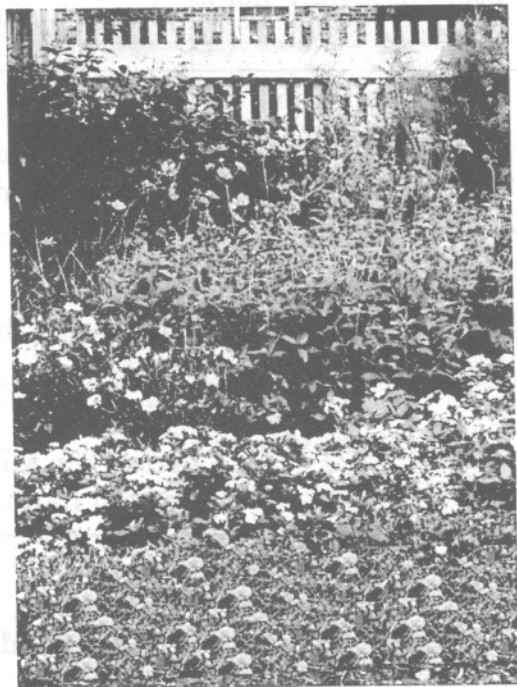
Từ sơ đồ bánh xe màu đơn giản có thể phối thành nhiều màu tương hợp hoặc tương phản.

Khi không thể áp dụng được quy tắc trên, người ta dùng các màu trung tính như trắng, xám, xanh lá đậm để tạo sự phân cách giữa các màu chói nhau.

Ánh sáng còn tạo ra cảnh quan thường trực khi chiếu vào cảnh vật. Không có ánh sáng thế giới không có...hình hài và màu sắc, lượng ánh sáng chiếu vào màu sắc sẽ có hiệu ứng rực rỡ hay mờ nhạt. Ở những vùng ánh nắng chói chang như vùng nhiệt đới, cảnh sân vườn cần nhiều

cây cối có nhiều tán lá để có bóng mát, và màu tường nhà, tường rào, đồ vật trang trí nên có màu sậm để trung hòa bớt độ sáng chói của ánh nắng mặt trời..

Sau đây là bảng tóm tắt tính chất và biểu trưng của màu sắc dùng trong phép cứu chữa bằng màu sắc



Hoa màu trắng trung hòa hai mà hoa chòì nhau là cam và hồng

MÀU	TƯỢNG TRƯNG	CÔNG DỤNG
Đỏ	Hạnh phúc, may mắn, có năng lực	Cầu phúc, cầu tài, trừ tà khí.
Tía	Là do: “đỏ quá hóa tía” nên may mắn hơn đỏ.	Như màu đỏ, hưởng phú quý, giàu sang.
Hồng	Tình yêu, trong sáng, lãng mạn, mơ mộng, niềm vui, sung sướng.	Thuộc Hỏa, cầu tình yêu trong sáng, bền chặt, may mắn...
Anh đào	Tình yêu, quyến rũ gợi tình.	Thuộc Hỏa, thích hợp người độc thân.
Cam	Điềm lành, yên vui.	Thuộc Hỏa, cầu cuộc sống yên vui, nhiều quyền hành.
Vàng	Sức mạnh, quyền lực, sự nhẫn nhục, nhân từ, khôn ngoan.	Áo của vua, màu sơn cung điện, đền chùa.
Xanh lục	Thanh bình, hy vọng, tuổi trẻ mùa xuân, xanh tươi, trường thọ.	Thuộc Mộc, cầu sự sinh sôi phát triển, tăng thêm sinh lực, tiền tài.

Xanh da trời (thiên thanh)	Tuổi trẻ, thanh xuân	Thuộc Mộc, hợp với mùa xuân.
Xanh biển (lam)	Hy vọng, chỉ cây rừng, mùa xuân.	Thuộc Thủy, màu lạnh thuộc âm nên ít dùng trong kiến trúc.
Đen	Sâu thẳm, bí hiểm, chỉ sự tuyệt vọng, tinh thần sa sút, xuống dốc	Thuộc Thủy, dùng trong tranh thủy mặc gợi sự suy nghĩ của người xem.
Xám	Âm đạm, chán nản, tuyệt vọng. Hoặc dung hòa.	Thuộc Thổ, dung hoà giữa hai thái cực đen và trắng.
Nâu	Chỉ một lập trường kiên định, tượng trưng gốc rễ bám sâu.	Thuộc Thổ, sơn màu nâu chỉ sự tồn tại lâu dài, xưa cổ.
Cà phê sữa	Chỉ lúc khởi đầu	Hy vọng cuộc sống tốt đẹp hơn.

Xin xem tiếp bảng kê ở trang kế

Tím	<ul style="list-style-type: none"> - Tin cậy triệt để, sự quân bình về tinh thần, tình cảm. - Cảm xúc, thị hiếu tốt về mỹ thuật 	<ul style="list-style-type: none"> - Nơi thư giãn & tìm cảm hứng cho văn nghệ sĩ. - Thích hợp nơi sang trọng. - Gây trầm uất. - Kích thích sự huyền hoang.
-----	---	--

3 - Âm thanh:

Âm thanh êm ái có thể xoa dịu nhọc mệt làm chúng ta tỉnh táo hơn.

- Nước có thể tạo ra nhiều loại âm thanh dễ chịu từ tiếng sóng vỗ bờ đến tiếng nước chảy thành giọt, tiếng rào rào thác nước đến tiếng nhỏ như nổi nước sủi tăm. Chính tiếng nước chảy róc rách nghe êm tai, tiếng nước sủi bọt tạo ra bầu không khí thanh bình làm chúng ta thanh thản.

Khi có một phần vườn nào âm u, có vẻ tù khí cần đưa một hạng mục nước đến như dòng suối, hồ ao có bơm phun nước, nước phát ra âm thanh để giúp khí lưu tán điều hòa.

- Chuông gió (phong linh-windchimes): Chuông gió có tác dụng làm chậm dòng khí thường được treo ở cầu thang đổ ra đường, hành lang dài trong nhà hay cơ xưởng. Chuông gió thường rộng ruột để khí luồng vào. Chúng

được dùng để tăng khí cho tòa nhà ở khu vực Kim hướng Tây. Đặc biệt thích hợp treo ngoài cửa ngôi nhà hướng Tây. Ở những khu vực vắng lặng âm u của sân vườn cần khuấy động “dòng khí” ở đây có thể treo phong linh bằng kim loại ở các hướng Đông Bắc, Tây Nam, chánh Tây, Tây Bắc hoặc loại bằng các ống tre rỗng ở các hướng Bắc, chánh Đông, Đông Nam, chánh Nam.

- Chuông cửa bằng đồng thau vừa để gọi cửa vừa trang trí cũng có tác dụng tốt cho “trường khí”, có thể treo ở các vị trí trong vườn.

- Các tiếng hót của chim muông ngoài thiên nhiên trong vườn là một tín hiệu phong thủy tốt của vùng đất vì ông bà ta đã tích lũy kinh nghiệm sống trong câu tục ngữ: “đất lành chim đậu”. Tuy nhiên những loại cú, diều, quạ, kèn kèn hay chó tru...đều không tốt, ta có thể xua đuổi chúng để kéo chim lành về vườn.

Đối với phong thủy, chim nhốt trong lồng là một sự giam hãm trái với tự nhiên có tính chất “kìm hãm khí” không tốt. Chúng tôi thấy quan điểm này rất hợp với suy nghĩ của người xưa vì loài người văn minh hiện đại về bảo vệ môi trường thiên nhiên mà mỗi ngày có hàng trăm động vật, thực vật bị tuyệt chủng do bàn tay con người trong cuộc mưu sinh hoặc do thú vui vô tình hủy hoại.

4 - Sự sống của sinh vật:

Ngay cả mặt nước ở một hồ cạn phản chiếu những màu sắc sặc sỡ của gạch lát đáy và viền cũng có tác dụng khuấy động một khu vực khí tù đọng. Cho nên một bể nước cho chim tắm , một hồ cá, một non bộ, ao sen thả

cá, hay dòng suối nhân tạo là nơi có cây cối thủy sinh, cá, ếch nhái, chim muông tìm thức ăn lui tới càng tạo ra sức sống cho khu vực vườn, kích thích dòng khí khá hiệu quả.

Nơi vườn nhà đất cần cỗi cần cải tạo đất bằng cách bón phân, trồng cây để tạo sức sống cho vườn.

Khu vực vườn rậm rạp, âm u, nếu không bố trí được mặt nước, có thể trồng hoa, nhưng vì thiếu nắng nên chỉ thích hợp một vài loại hoa ưa bóng râm và phong lan rừng để cân bằng “tính âm” của những nơi này.

5 - Đồ vật cơ động:

Sự chuyển động là biểu hiện của sự sống, có sức sống thì có sự vận hành lưu chuyển “khí”, một dòng chảy luôn luôn có thể nuôi cá được vì chúng thu nạp được oxy trong không khí hơn là một ao nước đọng. Do đó ta có thể lắp vòi phun nước trong hồ ao hoặc máy bơm nước ở đầu cao của mương nước hay dòng suối để tạo dòng chảy liên tục giúp lưu chuyển “khí”. Biện pháp dùng nước này thích hợp nhất hướng Bắc (thuộc Thủy) vườn, sau đó là các hướng Đông và Đông Nam (thuộc Mộc).

- Guồng quạt nước để mức nước dưới khe suối dẫn lên ruộng vườn là một dụng cụ giúp lưu chuyển khí khá tốt; nhờ chúng chuyển động tròn đều, tiếng nước kêu róc rách và tạo dòng nước chảy áp dụng ở những vùng có suối thiên nhiên đầy nước và vườn rộng. Trong sân vườn có thể dùng guồng quạt nước thủ công mỹ nghệ bằng tre kết hợp với một máy bơm nhỏ đặt trên một hồ hay khay tạo một chuyển động rất đẹp mắt, làm sinh động khí khá tốt.

- Vòi phun nước, vòi nước thường cũng có tác dụng lưu chuyển khí với mức độ ít hơn.

- Cối xay gió trước đây ở các nước Âu châu là dụng cụ ích lợi nhiều mặt.

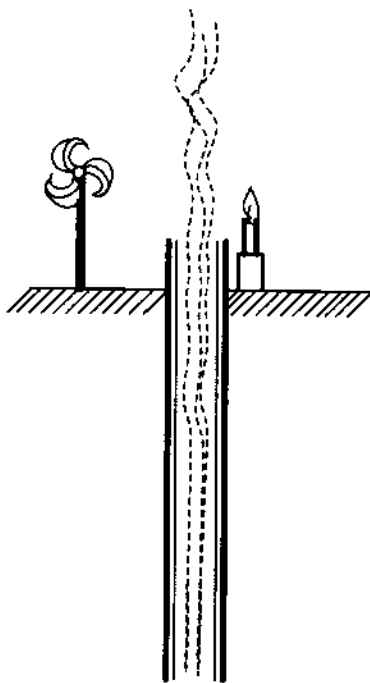
- Vòng đu quay ở các khu vườn vui chơi giải trí đặt gần bờ sông, bờ suối có tác dụng thu nạp và dẫn lưu khí từ dòng nước đưa tới nhiều nơi trong vườn.

- Các cột cao có chong chóng quay nhờ sức gió ở những vùng gần biển mật độ gió lớn để bơm nước hoặc phát điện cũng có tác dụng dẫn khí khá hữu hiệu.

- Lá cờ, cờ đuôi nheo, diều vải (kite), phong linh vải (ống gió-windsock hoặc windsleeve) đặt trong sân vườn cơ sở sản xuất, cơ quan, nhà ở tung bay trước gió cũng là một hình thức “dẫn khí”.

- Theo các học giả về phong thủy thì đất đai cần cối là do địa khí không tiếp cận lớp đất mặt trồng cây và cách dẫn “khí đất” có thể cải thiện được phần nào trường khí. Phương thức ấy như sau: dùng một ống tre lớn đục thông các mắt tre đóng sâu xuống đất, kế bên miệng ống tre lồi trên mặt đất thấp một ngọn đèn, lớp không khí xung quanh đèn nóng lên bốc cao kéo theo khí đất tỏa ra khắp vườn, để khí phát tán đều hòa hơn (có thể đặt gần đó một chong chóng). Để tránh đèn tắt, hoặc hỏa hoạn chỉ có thể dùng đèn điện cỡ 75 - 100 Watt.

Cách lấy khí đất
phát tán khắp
vườn.



6 - Sự tĩnh lặng:

Sự chuyển động hay tĩnh lặng của một dụng cụ, một đồ vật có tác dụng đối với trường khí của một khu vực nhà hay sân vườn và tùy theo tính chất của ta cảm nhận về trường khí vùng nào đó mà áp dụng cho thích hợp.

- Để cân bằng bớt tính quá Dương của những khu vực “khí” lưu chuyển quá nhanh người ta dùng trạng thái tĩnh lặng của mặt nước của một cái ao hình tròn nằm trên đường đi của một lối đi thẳng dài. Nước này tĩnh lặng sẽ sinh ra nhiều muối nên phải nuôi cá loại nhỏ để ăn lãng quặng như cá lia thia, cá bảy màu, v.v...

- Mặt sau của khu vườn là Huyền vũ của ngôi nhà biểu tượng bằng con rùa đen là khu vực mang tính âm, tĩnh lặng và cách tạo hình trang trí lý tưởng ở đây là tạo các hòn giả sơn, hòn non bộ bằng cách sắp xếp những hòn đá theo những thế núi tương tự như trong tự nhiên hoặc theo sự tưởng tượng phong phú của các nghệ nhân. Mảng thiết kế này thích hợp nhất là hướng Bắc vì là hướng của các ngôi nhà truyền thống phong thủy Trung Hoa “tọa Bắc triều Nam”. Kế đến là hướng Tây và Tây Bắc thuộc hành Kim (đá thuộc Thổ sẽ phù trợ hành Kim) Những đá này như một ngọn núi che chắn kiến trúc cũng như giúp thu giữ sinh khí xuất phát từ các hướng mà cửa quay về. Đá mang dáng vẻ bất động nhưng phong thủy cho rằng chúng biểu tượng cho sức mạnh và hàm súc nhiều điều qua hình thù và những hoa văn trên bề mặt của chúng.

Sau nước có lẽ đá gây nhiều cảm xúc cho các thi nhân trước vẻ đẹp của thiên nhiên nhất như Nguyễn Trãi một nhà văn hóa lớn của Việt Nam vào thế kỷ 13 đã cảm tác:

Côn Sơn có suối nước trong,

Tai nghe nước chảy như cung đàn cầm.

Côn Sơn có đá tân vân,

Mưa tuôn đá sạch ta nằm ta chơi.

Và những khối đá này có thể dẫn dắt chúng ta tìm đến triết lý của Đạo để sống hài hòa hơn với thiên nhiên, gần với quan niệm sống của tổ tiên mà càng ngày chúng ta càng xa rời trong nhịp sống văn minh tốc độ hiện đại.

7 - Các dụng cụ khuấy động khí tĩnh:

Bất cứ đồ vật, dụng cụ, máy móc dùng hằng ngày có chức năng khuấy động khí tĩnh hay khí tụ làm cho khí lưu chuyển cũng được dùng với mục đích phong thủy như dụng cụ lấy Địa khí nêu trên.

Các dụng cụ máy móc sau đây đều có tác dụng tích cực về khuấy động khí khi vận hành như: máy bơm nước, máy hát, truyền hình, máy vi tính, vòi nước, ống sáo, lăng kính, thủy tinh cầu, đồ trang trí bằng thủy tinh, đèn đá, chậu cảnh, xích đu, võng, ghế bằng kim loại, đồng hồ mặt trời, quạt xòe, vỉ nướng đặt trong vườn. Các dụng cụ cơ động sẽ phát huy công hiệu tốt ở cung Chấn thuộc hướng Đông.

8 - Đường thẳng:

Những sân vườn gần nguồn nước sạch như sông, khe, suối có thể áp dụng cách “dẫn khí” vào vườn bằng cách đắp một con lạch thẳng hàng dẫn nước từ nguồn vào ao hồ trong sân vườn.

Các con đường thẳng giúp phát tán khí khi nó có khuynh hướng tụ ở một khu vực nào đó và giúp dẫn khí đến một khu vực âm u thiếu sinh khí trong vườn.

Tuy nhiên đường thẳng cũng làm lưu chuyển khí quá nhanh gây tán khí, trường hợp này phải trồng cây dọc theo con đường này.

CHƯƠNG III



NHỮNG THÀNH PHẦN TỰN CỦA VƯỜN CẢNH

Vị trí của khu vườn chúng ta nằm trong một tổng thể phong thủy, đây là một vùng rộng lớn nên thường vượt ra ngoài tầm kiểm soát của chúng ta. Khu vườn quanh nhà chúng ta chính là một không gian đệm cho nhà ở, chính những cách bố trí, sắp xếp những thành phần của vườn như Cổng ngõ, Lối vào, Đường đi quanh vườn, ranh giới tường rào, Cây cối và các hạng mục trang trí trong vườn sẽ giúp cho không gian cư ngụ của chúng ta nhận được một “trường khí” tốt lành hay hạn chế tối đa những bất lợi của khu vực, làm cho cuộc sống chúng ta được hài hòa với môi trường xung quanh, mang lại cho nhiều sức khỏe và vận may.

A - CỬA CỔNG (NGÕ):

Nhà có cổng ngõ tốt vì có một không gian đệm là Minh đường vừa thông thoáng, vừa dễ cải thiện sự thu nhận “khí” vào nhà, chẳng hạn tránh người ngoài đường nhìn soi mói vào trong nhà. Cửa cổng phải cân đối với qui mô căn nhà hay cơ sở, không cao hơn cửa chính cũng như không cao hơn tường vách rào. Cổng quá rộng khí sẽ thất tán, cổng hẹp khí trở nên quẩn, cho nên tùy theo cảnh quan bên ngoài, tùy theo tình trạng cung liên hệ ảnh hưởng như thế nào tới đời sống mà thiết kế cổng ngõ theo hình dạng và kích thước thích hợp.

Các cánh cửa cổng phải chắc chắn để bảo vệ vườn nhà nhưng không cô lập căn nhà với thế giới bên ngoài. Do đó thường thường cánh cửa cổng thường làm bằng các song sắt, hoa văn sắt cho phép nhìn xuyên suốt bên ngoài hoặc có $\frac{1}{2}$ dưới bằng paneau kín nhưng $\frac{1}{2}$ trên bằng song hoặc hoa văn thưa có thể quan sát được. Nhà ở không nên thiết kế cánh cửa cổng kín mít như một xưởng sản xuất không muốn người ta nhìn soi mói trừ một vài trường hợp đặc biệt như đối diện một bãi tha ma hay bãi đổ rác, một nơi ô nhiễm....

Cổng hình vòm là hình thức thu nhận lưu chuyển khí điều hòa, các kiến trúc xưa thường thiết kế kiểu này (xem hình trang 2 phụ bản màu). Cổng này đặc biệt thích hợp với cửa vườn hướng Bắc (thủy), hướng Tây, hướng Tây Bắc (kim), nhưng nhìn chung các hướng khác cũng tốt vì năng lượng kim của vòm nhỏ không khắc chế được các năng lượng mộc (Đông, Đông Nam) và làm tiêu hao năng lượng thổ (Tây Nam, Đông Bắc).

Một kiểu cổng khác là cổng hình bát quái là dạng thức cân bằng có thể áp dụng cho mọi hướng vườn đều tốt.

Cửa cổng không nên đặt thẳng hàng với cửa chính. Nếu đã lỡ đặt hai cửa thẳng hàng thì phải trồng một hàng cây thấp trước mặt cửa chánh, hoặc đặt một bình phong để tạo đường đi vòng vào nhà hay cơ sở.

Cửa cổng phải mở vào trong để dẫn khí tốt vào nhà.

Cổng chính của kiến trúc tùy theo quy mô có số lượng thường là số lẻ dương như Kinh thành Huế có Ngọ Môn tức là cổng chính hướng Nam có 5 ô cửa: Ô chính

giữa vua đi, hai ô kế giữa quan lại, viên chức ra vào, 2 ô ngoài dùng dành cho dân chúng. Cửa chùa chiền đình miếu, dinh thự lớn thường thiết kế 3 cổng. Nhà biệt thự rộng cũng thiết kế 3 cổng, vừa cân đối thẩm mỹ vừa tiện lợi vì cổng lớn mở thường xuyên vừa nặng vừa chóng hư hỏng, nên chỉ dùng ô giữa lớn cho xe bốn bánh, 2 ô nhỏ 2 bên dùng cho xe 2 bánh và đi bộ. Nhà nhỏ thì nên mở một cổng lớn thôi.

B - LỐI ĐI

Lối đi vào vườn chính là con đường dẫn khí vào vườn và nhà ở. Các đường đi trong vườn mang khí chu du khắp vườn.

Những phương cách thu nhận khí tốt cũng là cách mời mọc khách cho nên cần chú trọng về “hình” và “thể” của lối đi chính. Sau đó là lối đi phụ tức là phải xem xét phương hướng và dạng thể của lối vào để biết tính chất của dòng khí thu nhận và lưu chuyển mà chúng ta có thể áp dụng các phép bổ cứu phong thủy để nhận được “sinh khí” cho nhà ở.

Chúng ta quan sát thế giới chung quanh thì thấy rõ như Lâm Ngữ Đường đã từng nhận xét:

“Các vật sống đều cong, các vật chết đều cứng nhắc và thẳng đuốn. Đạt tự nhiên với cong cho nên trăng non có hình vòng cung, mây bay thì thông lệch, mặt đất núi non thì nhô lên thụt xuống, dòng sông thì uốn khúc quanh co. Trái lại những cái do con người làm ra thì hoặc vuông vuông hay hình chữ nhật, tỉ như những tòa nhà chọc trời, những đường rầy xe lửa, những ống khói nhà máy, v.v...”

Đây cũng là qui luật truyền dẫn “sinh khí” đi khắp nơi ít bị hao hụt. Và vườn cảnh Trung Quốc luôn luôn xây dựng theo những đường nét giống với thế giới tự nhiên là các đường cong, đường khúc khuỷu. Do đó các lối đi của vườn cảnh Trung Quốc cũng không nằm ngoài qui luật này, họ chọn cái quanh co khúc khuỷu lên đồi xuống dốc để giống với thiên nhiên. (Xem hình trang 3 phụ bản màu)

C - LỐI VÀO VƯỜN

I - Lối vào hướng Nam

Ngôi nhà thích hợp phong thủy truyền thống là dựa lưng về Bắc quay mặt về Nam. Đây là hướng tốt nhất để đón nhận ánh sáng mặt trời vừa phải vào buổi sáng, hạn chế tia tử ngoại và hồng ngoại nhiều vào buổi trưa và chiều, lại khắc phục mưa gió tạt vào cửa do hai luồng gió mùa chính ở Á châu là gió mùa Đông Bắc và gió mùa Tây Nam. Do đó nhà phong thủy cho là hướng Nam là hướng có nhiều dương khí hơn cả.

Lối vào này cần phải thông thoáng và không quá rộng để khí không đi vào quá nhanh, vì khí đi nhanh dễ phân tán mất và có thể biến thành sát khí tương tự như một luồng gió lùa mang nhiều bụi bặm vi khuẩn... và làm thay đổi nhiệt độ đột ngột tác động xấu lên cơ thể chúng ta (gây bệnh).

Trồng cây nhánh rộng, có tán vừa phải dọc theo lối vào để làm dịu bớt dòng khí cũng là một giải pháp tốt. Các loại cây ăn trái, cây cảnh có tán tròn, cây cau búng, cau champagne, cau trắng thường được ưa chuộng.

II - Lối vào hướng Bắc

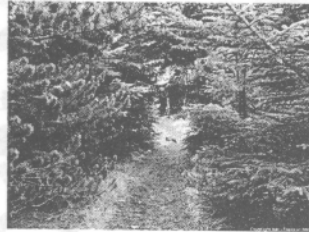
Trong ngôi nhà truyền thống hướng Bắc là mặt sau tức Huyền vũ tượng trưng bằng rùa đen, vì thế hướng này khí đến chậm. Nếu mở cửa hướng này hãy mở rộng và thẳng hoặc hơi thẳng càng tốt vì khí di chuyển chậm và nặng nề.

Lối đi thì nên phát quang các cây héo rũ, cây bụi um tùm cho thông thoáng trên đường dẫn khí. Phương pháp bổ cứu bằng sự chuyển động hoặc sự sống phát huy tác dụng tốt ở hướng Bắc.

Có thể đưa gần cổng các dụng cụ chuyển động như chong chóng, cờ, phong linh vải, hay trồng những loại cây nhẹ dễ lay động trong gió.

III - Lối vào hướng Đông Nam

Khí đến hướng này là khí lành liên quan đến tài lộc, khí có tính Mộc do đó dọc 2 bên cổng nên trồng cây xanh hoặc các hạng mục thuộc hành Thủy sẽ hỗ trợ năng lượng cho hướng. Hướng này là hướng tốt thứ nhì về phương diện khí hậu và phong thủy sau hướng chánh Nam.



Cây có tán tròn hay cây có nhánh thưa trồng dọc theo lối đi thẳng làm dịu dòng khí vào nhà.

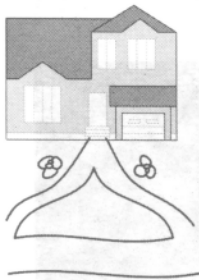
Để hỗ trợ cho khí vào điều hòa và thu giữ tốt ta có thể thiết kế ao cá, hồ cá hay hồ nước có vòi phun... trên đường đi vào nhà nếu lối vào thẳng tắp và dài để uốn bót dòng khí vào kiến trúc.

IV - Lối vào hướng Tây Bắc

Tùy địa hình xung quanh vườn, nếu phía Tây Bắc có gò cao hay dốc cao trải dài nhiều dặm thì khí vào hướng này tốt. Hướng này thuộc cung Quý nhân nếu biết kích thích dòng khí sẽ nhận được sự giúp đỡ từ người khác. Tây Bắc thuộc kim nên các hạng mục trang trí ở đây phải có hành hỗ trợ kim: như đặt các tảng đá, bình gốm hoặc treo các phong linh, các dụng cụ bằng kim loại.

Nếu cửa chính căn nhà cũng quay mặt ra hướng này các tảng đá không lớn quá che mất tầm nhìn và chỉ sắp, xếp một bên lối vào, tránh bố trí đối xứng qua con đường thành biểu tượng chữ hỏa, chữ khốc.

Không nên bố trí đá phía trước kiến trúc nằm 2 bên lối đi rẽ nhánh biểu tượng chữ hỏa hoặc chữ khốc.

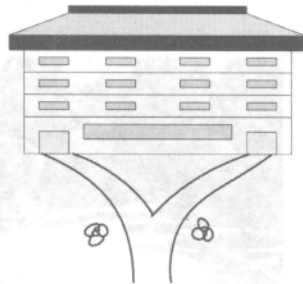


Chữ hỏa

火

Chữ khốc

哭



Theo học giả Toan Ánh thì nhà có khối đá bằng phẳng phía trước sân vườn là nhà có thanh danh.

Nếu lối đi dài và thẳng tắp đâm vào nhà cần trồng cây hai bên, nhưng nên uốn tĩa cây có tán hình tròn thuộc hành kim, để không làm suy yếu dòng khí vào.

V - Lối vào hướng Đông

Khí đến từ hướng này là khí tốt cần được kích thích để lưu chuyển điều hòa, bằng cách thiết kế các lối vào cho thông thoáng và rộng rãi.

Hướng Đông là hướng trực chiếu của ánh nắng mặt trời buổi sáng nên nhận được nhiều ánh Dương quang có ích lợi cho thảo mộc hơn các hướng khác. Thật vậy, Khoa học Nông Nghiệp cho ta biết rằng hai ảnh hưởng quan trọng của ánh sáng mặt trời trên cây cối là quang kỳ (light duration - thời gian chiếu sáng) và quang tổng hợp (photosynthesis - tạo chất khô thực vật nhờ năng lượng ánh sáng). Về góc độ và thời gian nhận sáng thì hướng Đông và hướng Tây đón nhận ánh nắng có thể xem là tương đương nhưng ánh sáng ban mai (từ 7-12 giờ) tác động tốt hơn cho thảo mộc vì những lý do sau:

- Thời gian cây nhận ánh sáng thường dài hơn vì ít bị mây che vào buổi chiều, do mây che nên cường độ ánh sáng giảm không đủ cho quang tổng hợp cũng như ảnh hưởng đến sự tăng trưởng và sinh sản của thực vật chịu sự tác động của trường quang kỳ (chỉ nở hoa lúc ngày dài).

- Hiện tượng sinh lý thực vật là quang tổng hợp của lá cây hấp thụ các tia sáng xanh và đỏ để tạo ra chất khô thực vật (tế bào và các mô thực vật) nếu đất đai cung cấp

đủ nước, dưỡng liệu, v.v.... Các tia sáng tử ngoại và hồng ngoại không hữu hiệu cho sự quang hợp lại có nhiều trong ánh sáng buổi chiều mà vườn hướng Tây đón nhận nhiều hơn.

Do vậy hướng Đông là hướng cây cối phát triển sum suê nhất (có thể tạo bóng râm che những cây hoa thấp hơn hoặc che mát toàn bộ ngôi nhà nếu cây cối lớn trồng gần nhà làm cho ngôi nhà nằm trong vùng âm tính vì không có ánh nắng chiếu vào). Điều này cũng có nghĩa là hướng Đông đón nhận dương khí nhiều do vậy ta tiết chế bằng hàng rào thưa hay các hàng cây thưa để có sự quân bình.

Tùy theo hình dạng lối vào, nếu lối vào là đường thẳng tắp và quá dài, luồng khí vận hành nhanh dễ bị mất mát và có thể trực xung vào cửa thành khí xấu. Ta có thể tiết chế bớt bằng cách làm một tiểu đảo ở khoảng đường rộng trong đó trồng hoa hay hồ nước nuôi cá hoặc trang trí vôi phun, v.v...

VI - Lối vào hướng Tây

Khí của hướng Tây có thuộc tính Kim, hơn nữa ánh sáng mặt trời buổi chiều gay gắt có nhiều tia tử ngoại và hồng ngoại cho nên người ta cho rằng khí đến từ hướng này không được lành tuy nó có đầy sức sống và kích thích sự hoạt động, liên quan đến Kim tức là có sinh lợi lộc nhưng ở mức độ trung bình.

Sau hướng Đông là Tây có mức độ nhận ánh nắng nhiều hơn các hướng còn lại, do đó nếu cung cấp đầy đủ nước và dưỡng liệu ta sẽ có khu sân vườn cây trái sum suê,



Bố trí luống hoa theo hình cung tròn để lưu chuyển khí điều hòa

Cổng tròn hoặc cổng vòm của vườn và nhà dẫn luồng khí điều hòa, không bị thất tán khí



Cổng hình bát quái là một hình thái cân bằng





Đường đi dạo lát đá dậm bước hay lát gạch đều có dạng quanh co uốn khúc, vừa có tính thẩm mỹ vừa luân chuyển sinh khí điều hòa.



Đá và cây cỏ bố trí một cách tự nhiên làm cho khu vườn có vẻ đẹp hài hòa, mềm mại hơn.



Đường viền, lối hoa, bụi cây, đường di chuyển đều thiết kế hình tròn, vòng cung, hơn là đường thẳng, hình có góc cạnh, làm khu vườn có vẻ sống động hơn.



Các dạng Hồ Bơi hợp phong thủy



Suối ống tre

Hồ nhỏ và thác thác



Vòi phun nước

NON BỘ



TIỂU CẢNH



BONSAI





Vạn niên thanh (*Aglaonema*)



Lan Thủy Tiên (*Chlorophytum*)



Chuối lùn
(*Musa cavendishii*)



Cây cọ tre
(*Chamaedorea selfrii*)



Cây Si
(*Ficus Benjamina*)



Ráy Thơm hay Tai Voi
(*Philodendron*)

Sen



Súng nong



Súng



Ficus Lyrata



Các loại cây có lá to tạo thành dạng cái đĩa thu nhận năng lượng vũ trụ (khí) tốt.



Cao su Ấn Độ
Indian Rubber Plant
(*Ficus robusta*, *Ficus elastica*)



Lô hội - Aloe
Maculata Forsk



Thường xuân
Evergreen (*Hedera helix*)



Cây Ráy thơm hay
Tai voi (*Philodendron*)



Cây Thiết mộc lan - phát tài
(*Dracaena fragrans*
culivar massangeana)



Huệ hòa bình
Peace Lily -
Spathiphyllum



Dây nhện
Spider plant -
Chlorophytum
comosum



Trầu bà
Golden Pothos
Epipremnum
aureum



Cọ tre
Bamboo Palm
(*Chamaedorea seifrizii*)



Dương xỉ Boston
(*Nephrolepis exallara*
Bostoniensis)



Huệ Tây - Lilies -
Lilium michiganense



Trà Mi - *Camellia japonica*



Anh Đào - Cherry - *Prunus serrulata*

Hoa Tuy Líp - Tulip - *Tulipa liniifolia*



Mẫu Đơn - Peony - *Paeonia rockii*



Cúc Đồng Tiền
Gerbera jamesonii Hook.

Hồng (Rose - *Rosa* sp)



Hoa Mồng Gà
(Cockscomb - *Celosia* sp)



Hướng Dương
(*Helianthus annuus*)



Dâm Bụt
(Rose mallow - *Hibiscus palustris*)



Mai (*Ochna integerrima* Mer)



Sen (Lotus - *Nelumbo lutea*)

Mao Địa Hoàng
(Foxglove - *Digitalis purpurea*)



Đậu lupin -
(Bluebonnet -
Lupinus texensis)



Hồng Tú Cầu và
Cẩm Tú Cầu
(Hortensia - *Hydrangea
macrophylla* Ser)



Đỗ Quyên trắng
(*Rhododendron
leucaspis*)
và Đỗ Quyên Hồng
(*Rhododendron
protistum*)





ĐỎ : Trạng Nguyên
Euphorbia Pulcherrima



Mãn Đình Hồng
Malva Silvestris sp



Mồng Gà Phướn - *Celosia argentea var plumosa*



TÍÁ: Dền Lửa - *Amaranthus var splendens*



Dền cảnh
Alternanthera bettzickiana



HỒNG: Hoa Hồng - *Rosa* sp



Mẫu Đơn - *Paeonia lactiflora* cultivar



CAM: Cây hoa phượng - *Cassia Puleherima* SW

Vạn thọ - *Tagetes*
Durango Red Big



VÀNG: Thược dược - *Dahlia variabilis* Desf Cúc vàng - *Chrysanthemum*



XANH LÁ CÂY: Cây lá trắng - *Cordia*
latifolia Roxb



Chóc bạc
Syngonium podophyllum
Schott. var. "Imperial white" Hort.



XANH DƯƠNG:
Vân Lan - *Vanda* sp



Móng Cọp Xanh
Strongylodon macrobotrys



Đậu biếc bông đơn và kép
Clitoria ternatea



TÍM: Mống Tai - *Impatiens*
balsamina L.



Lễ Bạ - *Rhoeo* - *spathacea*-lg



Trắng: Thục Quý
Althara rosea



Dành Dành hoa kép
gardenia florida L



Lài
jasminun sambac ait



Lộc Vừng - *Barringtonia racemosa*

Lộc Vừng Đỏ - *Barringtonia acutangula* subsp. *Spicata*



Hoa và Trái Lộc Vừng

Trái Lộc Vừng



Cây Sung Bonsai - *Ficus racemosa*



Trái Sung



Cây và Hoa Thiên Tuế - *Cycas revoluta*



Cây và Hoa Thiên Tuế - *Cycas circinalis*



Vạn Tuế *Cycas balansae* (Photo Ken Hill)

Vạn Tuế *Cycas bifida*



Ngoạ Tùng - *Juniperus Chineseis* L.



Vạn niên tùng - *Podocarpus macrophyllus*

CÁC LOÀI HOA CÚC THƯỜNG TRỒNG Ở VIỆT NAM



Cúc vàng
Chrysanthemum indicum



Chrysanthemum indicum
Hybride...*Dendrocalamus* spp



Cúc đồng tiền
Gerbera jamesonii Bolus



Chrysanthemum segetum L.
Chrysanthemum leucanthemum L.



Cúc *Chrysanthemum morifilium*



Chrysanthemum coronarium



Chrysanthemum rosetta



Các loài Cúc sao nháy - *Cosmos Bipinnuatus*



Tre Bát độ *Dendrocalamus ohhlami* Keng.f



Trúc Quan Âm - *Bambusa ventricosa* Buddah Belly



Tre mỡ - *Bambusa Vulgaria* Schrader ap. Wendl.



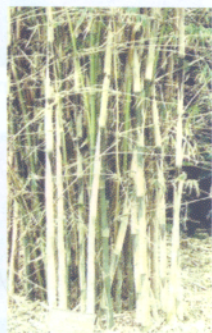
Tre Vàng - *Bambusa Vulgaria* var. *striata*



Tre Gai
Bambusa arundinacea



Tre Tầm Vông
Thysostachys siamensis





Cây và Hoa Anh Đào Nhật Bản
Prunus serrulata

Đào Đà Lạt - *Prunus persica*



Đào Hà Nội - *Prunus vulgaris* Mill

Đào ăn trái
Prunus persica var. *Paraguayo*



Mai Anh Đào Trắng
P. Persica var
Japanische Aprikose

Mai Anh Đào Phai
mume Trumpet

Mai Anh Đào Đỏ - *P.m.var.*
Japanische Aprikose



Mai Anh Đào trắng
P. mume Josephine



Mai Anh Đào ăn trái
P. Mume tại SaPa



Mai Anh Đào
Prunus mume trồng Bonsai



Mai Anh Đào
P. Mume var. Bonita



Trái cây Mai Anh Đào - Prunus mume



Trái Mai Anh Đào chín
P. mume



Hoa Mai Vàng
Ochna_integerrima



Trái cây Mai Vàng
Ochna_integerrima



Hoa Cúc Mai 24 cánh Thủ Đức



Hoa Mai đột biến nhiều cánh



Hoa Mai màu cam
Ochna_integerrima



Hoa Mai trắng
O._integerrima



Hoa Mai Trắng
nhiều cánh đột biến



Hoa Mai Trắng Miến Điện
Ochna intergerrima var.



Hoa Mai Mù U
Callophyllum
inophyllum



Hoa và trái Mai tứ quý
Ochna serrulata



Hoa Mai màu xanh



Hồng Mai
*Ochna*_sp.



Nhất Chi Mai
Jatropha pandurifolia



Mai Chỉ Thiên
Wrightia Antidysentica



Mai Chiếu Thủy
Wrightia Religiosa



Cây Ngái - *Ficus hispida*



Cây Sanh - *Ficus retusa*



Cây Sanh
Ficus benjamina



Lá các loài Sanh - *F.benjamina*



Cây Sĩ (*Ficus stricta*) tại Hội Hoa Xuân 2006 (hình theo Codai - aqubird.com.vn)



Cây Đa - *Ficus bengalensis*

Cây Đa Bồ Đề - *Ficus religiosa*



Sung - *Ficus large-glossy*

Cây & Trái Vả - *Ficus auriculata*

Các loại cây hoa leo thường trồng ở Việt Nam



Thiên Lý
Telosma cordata



Huỳnh Anh
Allamanda cathartica



Hồng Anh
Allamanda blanchetii



Đăng Tiêu
Tecoma Capensis



Chùm Ớt
Bigonia Venusta



Nho Xanh
Thunbergia grandiflora



Kim Ngân
Lonicera Japonica



Lạc Tiên
Passinora hispida



Sử Quân Tử
Quisqualis indica L



Cà độc dược (Jimson weed)

Tên khoa học: *Datura stramonium* L. Họ Solanaceae



(1)



(2)

Trúc đào lá đơn (1) và trúc đào lá kép (2)
Nerium oleander. Họ Apocynaceae



Thông Thiên (*Thevetia peruviana*)
Họ Apocynaceae



Huệ đất - *Colchicum autumnale*
Colchicaceae

Các dạng chậu cảnh không có góc nhọn



Chậu tròn



Chậu hình giọt nước không có góc cạnh



Chậu tròn



Chậu bầu dục



Chậu lục giác



Chậu bát giác



Chậu tròn



Các Mẫu Tượng Trẻ Con Và Phụ Nữ Theo Phong Cách Phương Tây
Có Phong Thủy Tốt Thường Trang Trí Trong Vườn

Rùa Đá



Đài Phun Nước Kim Loại



Bình Sành Kết Hợp Tuổi



Đồng hồ mặt trời (Sundial)



Chuông Đồng



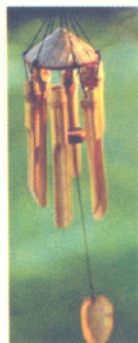
Đôi Chim Cò Phun Nước



Bình và ếch



Chuông Gió Tre



Các Vật Dụng Trang Trí Trong Vườn

Các giống Phong Lan thường được trồng ở Vườn Việt Nam



Lan Kiếm
Cymbidium



Lan Hạc Đỉnh
Phaius



Ngọc Điểm
Rhynchostylis



Lan Hài
Paphiopedium



Mỹ Dạ Lan
Brassavola



Đăng Lan
Dendrobium



Vân Lan - Vanda



Cát Lan - Cattleya



Hồ Điệp - Phalaenopsis

nếu quá rậm rạp có thể dùng hàng rào cây thưa, tường rào bằng song thưa để hạn chế một phần ánh nắng. Tương tự khí đi vào hướng này cũng cần hạn chế bớt bằng các lối đi nhỏ, lối đi ngoằn ngoèo, không làm lối đi thẳng, không làm cửa quá nhỏ mà cổng đóng kín vì khí tù đọng có thể ùa vào quá nhanh thành ác khí.

Cổng vườn hướng Tây nên làm bằng gỗ để hạn chế “khí bạch hổ” là khí dữ (vì khí kim của hướng khắc mộc của cổng sẽ bớt hung hãn).

VII - Lối vào hướng Đông Bắc

Vì vị trí của quả đất cũng như các tinh tú trong vũ trụ luôn dịch chuyển theo từng thời kỳ nên “Thiên khí” luân lưu theo một chu kỳ thời gian sẽ thay đổi gọi là “Vận khí”, cứ 180 năm là một tam nguyên đại vận, gồm thượng nguyên là 60 năm đầu, trung nguyên 60 năm giữa và hạ nguyên là 60 năm sau. Chúng ta đang sống trong thời hạ nguyên từ 2004 - 2043, giai đoạn này hướng vận hành khí tốt tới là hướng Đông Bắc - Cấn. Nhà cửa hay hướng vườn nhà quay về hướng này nhận được nhiều khí tốt.

Lượng ánh sáng cũng như sự lưu chuyển khí ở hướng này ở mức độ trung bình. Tuy nhiên ở các nước châu Á chịu ảnh hưởng gió mùa thì hướng này nhận gió mùa Đông Bắc trực tiếp nên lối đi hướng này phải đảm bảo gió không đi thẳng lùa khí lạnh, bụi bặm vi khuẩn, v.v... vào kiến trúc.

Trên lãnh thổ Việt Nam thì gió mùa Đông Bắc mang theo mưa từ tháng 11dl đến tháng 4 dl tại miền Bắc và miền Trung (từ Khánh Hòa trở ra) vì dãy Trường Sơn

giữ lại hơi nước của không khí mang từ biển Đông tới ngưng tụ thành mưa. Mùa mưa lúc này rơi vào mùa Đông, tia nắng mặt trời chiếu xiên nên thời tiết vùng này khá lạnh. Ngược lại vùng Đông Nam bộ và Tây Nam bộ nằm phía sau gió Đông Bắc của phần cuối dãy Trường Sơn nên không khí ít hơi ẩm không mưa. Một số vùng không bị Trường Sơn che chắn không khí có hơi ẩm nhưng không bị hiệu ứng va đập giọt nước nhỏ thành giọt lớn trong mây rơi xuống thành mưa nên ít khi có mưa, nhưng mùa khô vùng này rơi vào mùa Đông nên nhiệt độ điều hòa (xem sách *Cổ học phương Đông trong Nghệ thuật Kiến trúc - Lương Trọng Nhân - Nhà Xuất bản Lao Động - 2005*). Vì vậy các hướng sân vườn, hướng nhà Đông Bắc ở miền Trung và Bắc bộ Việt Nam nhận nhiều tác động tiêu cực do gió mùa Đông Bắc hơn là vùng Đông và Tây Nam bộ.

Nếu sân vườn rộng nên thiết kế lối đi uốn khúc, hoặc dùng hòn non bộ đặt giữa đường đi cản bớt khí trực xung.

Cổng ở hướng này nên sơn màu nâu, xám (hành Thổ) hay màu đỏ, tía, hồng nhạt, cam (hành Hỏa) để hỗ trợ cho dòng khí hướng Cấn.

VIII - Lối vào hướng Tây Nam

Đối với vùng ảnh hưởng gió mùa châu Á thì hướng này chịu ảnh hưởng thu nhận trực diện gió mùa Tây Nam từ tháng 4 dl đến tháng 10 dl hằng năm. Gió mùa Tây Nam đi ngang qua Vịnh Thái Lan mang nhiều hơi nước thổi vào Việt Nam qua miền Tây và Đông Nam bộ đến

phía Tây dãy Trường Sơn bị cản lại hơi nước ngưng tụ thành mưa ở vùng này vào mùa hạ nên điều hòa được nhiệt độ. Ngược lại gió này sau khi vượt qua phía Đông dãy Trường Sơn đã trút hết hơi nước thành gió khô nên không mưa gọi là gió Lào lại rơi vào mùa hạ nên các vùng từ Ninh Thuận trở ra Bắc rất nóng.

Do đó hướng Tây Nam đối với vùng Nam bộ tuy có mưa tạt nhưng không nhận hơi nóng như miền Trung và Bắc Việt Nam.

Do tính chất đặc biệt trên khí vào hướng này có tính nuôi dưỡng, lành, tuy nhiên cũng cần tránh những lối đi dài thẳng tắp. Hướng này thích hợp với những trang trí thuộc hành thổ như đá, giả sơn, hòn non bộ, bonsai, lu vại, tượng mỹ thuật, v.v...hoặc hành hỏa như đèn đá, đèn ngoài trời, các loại hoa đỏ, tía, hồng, cam hay các vật như phong linh vải (windsocks), chuông gió (windchimes) sơn các màu trên.

D - ĐƯỜNG ĐI TRONG VƯỜN

Theo lý thuyết phong thủy thì lối đi thẳng lưu chuyển khí quá nhanh làm mất khí và có thể gây ra ác khí và nếu con đường này đâm vào nhà sẽ ảnh hưởng đến vận may của người cư ngụ. Lý giải theo nhận thức khoa học thì lối đi thẳng là khoảng không gian trống rỗng hút gió lùa vào nơi cư trú mang theo bụi khí ô nhiễm, vi khuẩn, rác,... và cả gió mạnh làm thay đổi nhiệt độ đột ngột gây cảm lạnh. Riêng về tác động tâm lý diễn tiến chậm nên chúng ta thường bỏ qua nhưng thực sự “cái hậu quả” khá rõ rệt:

- Đi trên con đường uốn khúc điều hòa trong vườn tầm mắt chúng ta sẽ có dịp lướt qua nhiều cảnh quan hoa lá đẹp, tươi vui làm tinh thần phấn chấn hơn lên, tác dụng tốt đến những ứng xử hay hành vi quyết định sự thành công trong công việc.

- Đi trên một con đường thẳng trong vườn, tầm mắt hướng về một nẻo phía trước và thời gian quá nhanh chúng ta không kịp thưởng thức cái đẹp của thiên nhiên chung quanh. Nếu đây là con đường dẫn vào nhà thì những nhọc mệt, căng thẳng ngoài đời vẫn còn theo ta về đến tổ ấm mà không kịp chuyển đổi tâm trạng để gột bỏ chúng từ ngoài cửa.

1 - Lối vào nhà

Nhà ở và sân vườn là một không gian để chúng ta sau những giờ làm việc căng thẳng tìm về nghỉ ngơi và thư giãn lấy lại sức lực cho ngày lao động kế tiếp.

Khi trở về nhà chúng ta phải có được cảm giác thoải mái và cuốn hút vào không gian sống riêng tư, dẫu nó còn chật hẹp.

Như thế quang cảnh dọc theo lối đi từ cổng vườn vào nhà phải ngăn nắp sạch sẽ để dòng khí trong lành đưa tới nhà. Sân trước nhà cây cối không được chăm sóc, đồ đạc hư cũ, thùng rác và thậm chí rác vứt bừa bãi nơi đây gây ảnh hưởng nặng nề đến cảm xúc khi chúng ta bước về nhà mà phong thủy cho là chúng tạo ra một "trường khí xấu" trước nhà.

Lối vào, lối ra cơ sở cần khang trang, rộng rãi, bằng phẳng dễ di chuyển, vận chuyển hàng hóa. Lối ra vào cần

sáng sủa, không phô trương nhưng cũng không cản trở để người trong và ngoài giao tiếp, làm ăn được hanh thông không trở ngại.

Các chương ngại vật gần cửa đi như cột điện, hố ga, miệng cống rãnh, cây cối, các cột, các bức tường ngăn chặn “dòng khí” lưu thông vào nhà hay cơ sở, ngăn chặn những cơ hội cho sự sung túc, vì gây ra một biểu tượng ngăn trở mỗi khi người của cơ sở vào ra, lâu ngày có thể ăn sâu vào tiềm thức tạo tâm lý bị ức chế cho mọi người, ta cần loại bỏ chúng khi có thể làm được .

Mặt đường lối ra vào phải hợp với màu sơn căn nhà, tức là hành của màu mặt đường phải sinh hành của màu sơn căn nhà, chẳng hạn mặt đường tráng nhựa màu đen thuộc hành Thủy thì căn nhà, cơ sở nên sơn màu lục hoặc màu xanh lơ hành Mộc. Màu căn nhà có thể sơn màu khắc với màu đường nhưng không được để màu đường khắc với màu nhà, thí dụ màu đường lát gạch đỏ khắc với nhà màu lục.

Lối vào ra của nhà ra đến cổng vườn tốt nhất là hình uốn lượn để dòng khí vận hành điều hòa và cũng là hình ảnh đạt tính thẩm mỹ phương Đông là con rồng uốn khúc. Đây cũng là điều kiện để ta dễ dàng bố trí cây cảnh hai bên tạo cảm giác thoải mái cho chúng ta khi bước ra khỏi nhà cũng như thư giãn khi về đến mái ấm gia đình.

Lối ra vào thẳng nên áp dụng cho đoạn đường dài không quá $\frac{1}{2}$ chiều dài của kiến trúc. Nếu quá dài và có hướng đâm vào nhà cần bố trí cửa lệch với tim đường càng nhiều càng tốt.

Lối ra vào ngoài cổng có khoảng không gian rộng để khí ngưng tụ thì tốt, có triển vọng về phát triển, nhưng nếu là đường thẳng thì khí rút vào nhà quá gấp sẽ không tốt. Ngược lại ngoài hẹp trong rộng là biểu tượng sự nghiệp bị thu hẹp dần vì khí ra khỏi ngôi nhà và phát tán đi mất.

II - Lối đi quanh vườn

Một khu vườn lớn có thể bao gồm cả 3 loại đường đi bộ lớn, đường mòn và đường giậm bước lát từng viên đá hay gạch trên từng bước chân.

1 - Đường đi bộ lớn:

Để chủ nhân, khách tham quan, cũng như để công nhân đi lại vận chuyển vật liệu trồng tỉa, chăm sóc, bảo quản vườn, phải tạo ra các đường đi bộ dẫn về các ngã, xuyên qua cả khu vườn rộng lớn. Các con đường này thường làm dựa theo địa hình tự nhiên có nền đất tương đối cứng chắc, cao ráo hơn các chỗ khác nên thường có hình dáng uốn khúc vừa có tính thẩm mỹ Á đông (hình ảnh con rồng), vừa hợp phong thủy. Con đường này lưu chuyển khí đi khắp vườn rất điều hòa vì theo đường cong mặc dù chiều dài có tăng thêm so với đường thẳng. Ở làng tôi vì muốn nắn một con đường làng cho thẳng, người ta đã bỏ một đoạn đường cũ đi trên triền đồi bằng phẳng mà đổ đất xuống khu ruộng lúa thấp trũng làm đường. Hậu quả là vào mùa mưa nước chảy xiết phá hỏng liên tục con đường và cả những ruộng lúa kế cận chưa kể mất một diện tích ruộng lúa khá lớn trong khi đất trên triền đồi vẫn không sử dụng được. Vạn Lý Trường Thành khởi

công từ đời Tần Thủy Hoàng nhưng là công trình của nhiều triều đại Trung Quốc tiếp theo cho đến đời Minh. Họ luôn luôn tôn trọng qui luật phong thủy là không phá núi để nắn cho thẳng mà theo địa hình tự nhiên ngoằn ngoèo như rồng bò, thực ra là nương theo những thế núi sông để không làm xói lở đất nên tồn tại hàng ngàn năm mặc dầu thời ấy không có vật liệu kiên cố như sắt và xi măng. Thời Mao Trạch Đông có tu sửa Trường Thành nhưng chính quyền cũng chỉ thị không được sửa đổi vị trí, hình dáng cũ, điều này cho thấy người Trung Quốc rất tôn trọng phong thủy.

2 - Đường tản bộ và lối mòn:

Hai loại đường này cũng nên theo địa hình tự nhiên mà thiết kế, phải lưu ý đến dòng nước chảy lúc mưa hay triều cường để không làm sụt lở hay cản trở, gây ứ đọng nước.

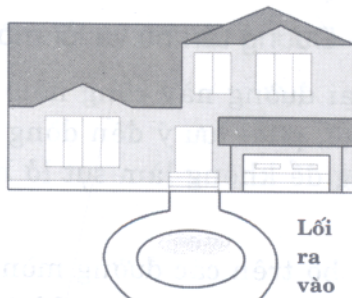
Đi tản bộ trên các đường mòn dẫn sâu vào bên trong để thư giãn trong yên tĩnh và khám phá những nét huyền ảo sẽ gợi sự tò mò ham thích và tăng cảm hứng đối với thiên nhiên. Đó là một nét đặc trưng của lối đi trong các vườn lớn.

Lối mòn trong vườn là nét duyên dáng, là linh hồn của vườn, nên cần trau chuốt tỉ mỉ, không phải là để làm ngay hàng thẳng lối mà là để tạo dáng thanh lịch bằng cách lát đá đúng cách, lót đá giậm và cả việc đơn giản như việc dùng đất che kín các khe hở thay thế xi măng trong xây dựng.

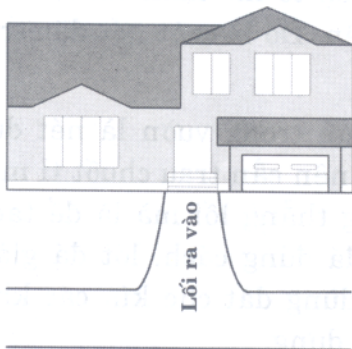
Lối đi hình số 8 giúp vận khí điều hòa, kiến trúc nhận được "sinh khí" là tốt nhất



Lối đi là cung tròn đều đặn, có các cây kiểng nằm giữa được xem là tốt.



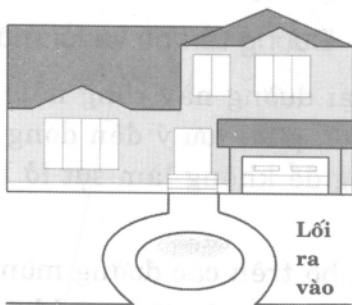
Lối đi mở rộng, không dài lắm tối đa là 1/2 chiều dài kiến trúc tạo biểu tượng sự nghiệp phát triển, tốt



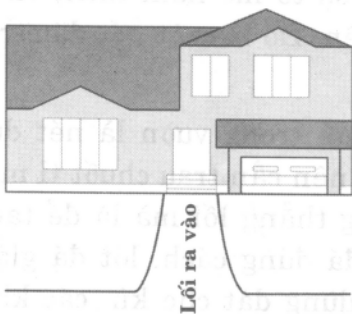
Lối đi hình số 8 giúp vận khí điều hòa, kiến trúc nhận được "sinh khí" là tốt nhất



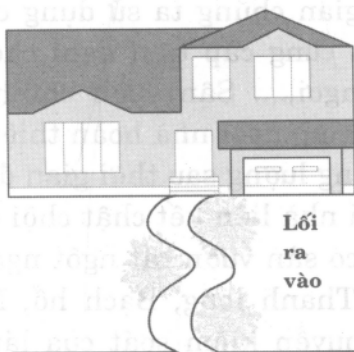
Lối đi là cung tròn đều đặn, có các cây kiểng nằm giữa được xem là tốt.



Lối đi mở rộng, không dài lắm tối đa là 1/2 chiều dài kiến trúc tạo biểu tượng sự nghiệp phát triển, tốt

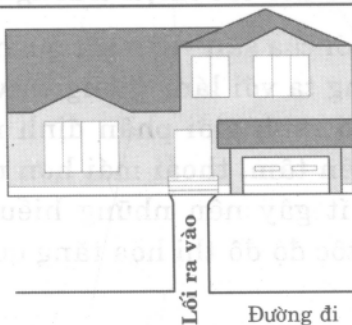


Lối đi vào cơ sở ngoài ngoằn ngoèo dạng thủy giúp vận khí điều hòa, kiến thức thu nhận được “sinh khí”, khá tốt.



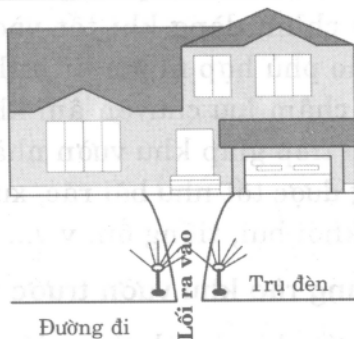
Đường đi

Lối đi thẳng, không dài lắm tối đa là 1/2 chiều dài kiến trúc, bằng phẳng, có thể tạo cảm giác thoải mái, tương đối tốt



Đường đi

Lối đi hẹp dần, sẽ giới hạn sự nghiệp và triển vọng tài chính. Đặt đèn pha chiếu sáng chớp má, để vận may quay lại về kiến trúc



Đường đi

Trụ đèn

E - RANH GIỚI - HÀNG RÀO

Không gian chúng ta sử dụng chính trong cuộc sống là ngôi nhà cung cấp tiện nghi cho việc sinh hoạt, làm việc, nghỉ ngơi,... Sân vườn chính là không gian đệm quan trọng giúp ngôi nhà hoàn thiện hơn về chỗ thư giãn phục hồi năng lượng sau thời gian đi lại và làm việc. Như thế các ngôi nhà liên kết chặt chẽ ở chung cư và các khu phố không có sân vườn rất ngột ngạt. Vì sao? Vì các mặt Huyền vũ, Thanh long, Bạch hổ, Minh đường của ngôi nhà thuộc quyền kiểm soát của láng giềng hoặc là của chung khó có thể cải thiện trường khí nơi đây.

Ranh giới của sân vườn rất quan trọng trong mối quan hệ của chúng ta với láng giềng và với thế giới bên ngoài. Sân vườn có ranh giới phân định rõ ràng giúp chúng ta cảm thấy yên tâm, thoải mái hơn nhất là với láng giềng về lâu dài ít gây nên những hiểu lầm đáng tiếc trong hoàn cảnh tốc độ đô thị hóa tăng quá nhanh, đất đai luôn biến động.

Sinh khí đến từ nơi phong thủy tốt, do đó chúng ta có thể điều chỉnh dòng khí tốt vào vườn nhà bằng cách tạo hàng rào phù hợp nhằm kích thích sinh khí. Ta cũng có thể làm chậm lưu chuyển âm khí, tà khí, ác khí, v.v... ở những nơi tiếp giáp khu vườn nhà mình có những cảnh quan không được tốt như bãi rác, xưởng máy thải hơi độc, nặng mùi, khói bụi, tiếng ồn, v.v...

I - Hàng rào khu vườn trước nhà

Ở các nước chịu ảnh hưởng gió mùa châu Á, thì hướng Nam là hướng đón nhận thuận lợi về khí hậu nhất và nó

cũng là hướng tới của các “đường sức” từ trường quả đất nên Phong thủy cho hướng này là hướng lý tưởng nhất. Nhưng thực tế không thể có đủ đất đai nhà cửa cho mọi người quay về hướng này nên các hướng khác có những trở ngại thời tiết thì nhờ có sân vườn ta vẫn khắc phục được.

Thường thì lý thuyết phong thủy cho rằng hàng rào trước nhà không nên cao quá ngạch dưới cửa sổ hoặc ngang thắt lưng. Đây là cách để sinh khí của vũ trụ vào sân vườn và nhà cửa chúng ta thuận lợi hơn. Đồng thời cũng là cách duy trì sự hài hòa của cuộc sống chúng ta với thiên nhiên nhờ sự nối kết không gian vườn với cảnh quan bên ngoài có nghĩa là nối kết với vũ trụ vậy.

Tạo cho mình một không gian sống riêng là cần thiết nhưng không nên tách biệt với những người láng giềng và thế giới xung quanh. Nơi cư ngụ của chúng ta cũng phải nhìn thấy bầu trời và chứng kiến cảnh hoa lá thay đổi bốn mùa mới cân bằng tâm trí, nếu tự giam mình trước thế giới không sớm thì muộn cũng rơi vào trạng thái trầm uất. Thực tế cho thấy cộng đồng dân tộc nào biết hòa nhập với dân chúng bản địa thì phát triển vững bền như cộng đồng người Hoa ở Chợ Lớn, Việt Nam.

Tuy nhiên nếu hàng rào thấp quá không đảm bảo an ninh, người ta có thể xây cao hơn và thay đổi độ dày thưa của các song hàng rào để khí đi vào dễ dàng.

Ngoài ra tùy theo cảnh quan đối diện với vườn nhà mà thiết kế hàng rào cao hay thấp nhằm nối kết cảnh quan ấy hay cách biệt với những bất lợi của vùng đất lân cận tác động vào vườn nhà chúng ta.

Thí dụ: Vườn nhà chúng ta nhìn ra mặt sau của một khu vườn người láng giềng, nhìn thấy những công trình phụ như cầu tiêu, nhà kho, v.v... rất mất thẩm mỹ, cần xây hàng rào cao che khuất những cảnh quan xấu đó. Ngược lại nếu cảnh quan là một dòng sông uốn khúc, một vườn đầy hoa thơm cỏ lạ thì hàng rào vườn nhà mình có thể là những song thưa hoặc thấp để đón nhận sinh khí.

II - Hàng rào khu vườn sau nhà

Hàng rào phía sau của khu vườn là một tường thành bảo vệ mặt Huyền vũ của ngôi nhà cũng là một cái phong trang trí cho cây cảnh trồng trong khu vực này. Các mặt Thanh long, Bạch hổ, Minh đường của Hoàng thành Huế đều có cảnh quan tương xứng duy có mặt sau thế đất xuôi thấp nên duy nhất bức tường thành là cảnh quan Huyền vũ bảo vệ Kinh thành.

Mặt sau khu vườn là thế dựa Huyền vũ và cầm giữ sinh khí đến từ hướng cửa của nhà cửa vườn tược, lại là nơi ít đi lại, khuất xa tầm mắt, khó kiểm soát an ninh hơn nên tường rào ở đây phải cao, kín đáo và chắc chắn.

Có thể trồng các cây có gai nhọn để làm nản lòng những kẻ đột nhập và gai nhọn chỉ thích hợp ở hàng rào vườn sau nơi chúng ta ít lui tới.

Các cây trồng cần có cự ly nhất định đối với tường rào để hạn chế chĩa cành qua nhà hàng xóm, những cây ăn trái oằn qua vườn nhà hàng xóm biểu tượng mang thành quả lại cho họ nhưng nhiều khi họ không hiểu cái ý nghĩa phong thủy này và thường không bằng lòng như vậy.

III - Hàng rào phân ranh

Trường hợp một khu vườn có hình dáng lồi lõm, không cân đối, ta có thể dùng các đường phân ranh nhỏ hơn để chia vườn ra nhiều khu vực khác nhau sao cho ngôi nhà chính nằm trong một khu vườn cân đối hơn. Các lần ranh này thường phải làm từ các vật liệu tự nhiên thô sơ, có thể là các hàng cây, hàng rào gỗ hoặc các giàn cây leo và có khi là sự thay đổi giữa cỏ và luống hoa hoặc từ đường đi sang thảm cỏ, cũng có thể dùng các bụi cây hay các chậu cảnh để làm các ranh giới phân cách.

IV - Sự cân bằng phong thủy

Sự cân bằng phong thủy và tính thẩm mỹ không mâu thuẫn mà bổ sung cho nhau. Do đó việc dùng vật liệu, hình dáng, màu sắc, kiểu cách nào mà có lưu ý đến yếu tố cân bằng thì cũng đem lại hiệu quả mỹ quan cao và giá trị lâu dài.

Một tường rào thẳng tắp dọc theo lần ranh của một lô đất cong trông rất khó coi xét trên khía cạnh thẩm mỹ vì hai hình thể thẳng và tròn không ăn khớp nhau, còn về mặt Âm Dương thì dạng thể thẳng dài và tròn đều thuộc Dương, tức không cân bằng Âm Dương, về mặt Ngũ hành thì tường thẳng thuộc Mộc, lần ranh cong thuộc Kim, Kim khắc Mộc, tức không tương thích về Ngũ hành.

Vật liệu làm hàng rào, kiểu dáng và màu sắc của chúng đều thuộc một trong 5 hành mà chúng ta cần lưu ý để chúng tương hợp hơn là khắc nhau.

Thí dụ: - Hàng rào có hình dáng các song dài thẳng (Mộc) và làm bằng gỗ (Mộc) lại sơn màu nâu (thuộc Thổ),

Mộc khắc Thổ, ta có thể thêm yếu tố Hỏa và để hóa giải sự khắc chế thành sự tương hợp: Mộc sinh Hỏa, Hỏa sinh Thổ, bằng cách làm các trụ đứng có chóp nhọn (Hỏa).

- Cổng rào kim loại (Kim) hình dáng vuông (Thổ), ta thiết kế các song có đầu nhọn (Hỏa) để hóa giải sự khắc chế thành sự tương hợp: Hỏa sinh Thổ và Thổ sinh Kim.

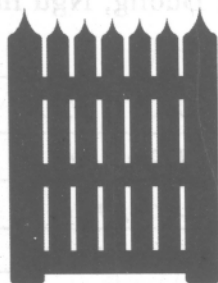
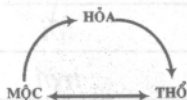
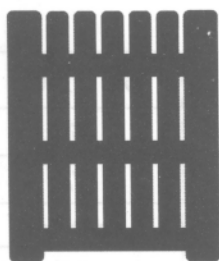
- Tốt nhất là thiết kế tường rào hoặc cổng có đủ 5 hành: Kim, Thủy, Mộc, Hỏa, Thổ là hình thức cân bằng nhất.

Muốn kích thích sinh khí hoặc hạn chế bớt khí đến từ một phương nào đó chúng ta có thể thiết kế hàng rào thấp và thưa hoặc kín và cao, tuy nhiên cũng cần lưu ý tường rào kín và cao bằng những hàng cây có thể gặp gió to có thể gãy đổ gây nguy hiểm.

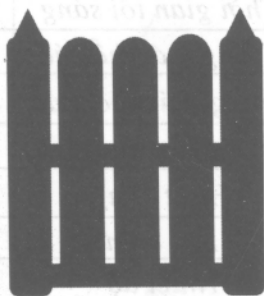
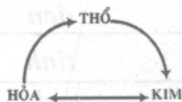
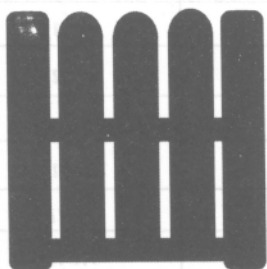
Ngoài ra chúng ta cũng cần xét đến ảnh hưởng của 8 cung sân vườn trên 8 lĩnh vực của đời sống: Quý nhân (Quan hệ), Tài lộc, Sự nghiệp, Danh vọng, Kiến thức, Hôn nhân, Gia đạo, Hoan hỉ .

Thí dụ: Khó kết bạn hay ít được mọi người giúp đỡ có thể là do sinh khí không lưu chuyển tốt ở cung Quý nhân. Ngược lại nếu ta cảm nhận được sự xao lãng công việc do không cương lại việc hay ra ngoài vui chơi thỏa thích, chúng ta có thể điều chỉnh lại dòng khí vào cung Hoan hỉ.

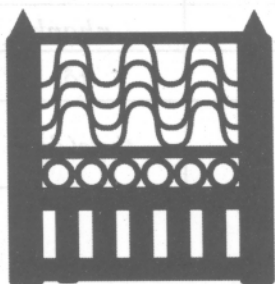
Hàng Rào và Ngũ Hành



Một đoạn hàng rào ở trạng thái chế ngự của Mộc đối với Thổ, thêm hành Hỏa (mũi nhọn) để làm suy giảm bớt năng lượng Mộc và đồng thời hỗ trợ thêm cho Thổ, tạo hình thái cân bằng.



Một đoạn hàng rào ở trạng thái hao hụt (Thổ sinh kim) thêm hành hỏa (mũi nhọn) trở thành cân bằng nhờ Hỏa hỗ trợ Thổ và đồng thời chế ngự bớt Kim, tạo hình thái cân bằng.



Hàng rào này có đủ 5 hành là tốt, tuy thực hiện hơi tốn kém



Tương cũng nên tham khảo một số đặc điểm của Âm Dương, Ngũ hành để lưu ý trong nghệ thuật thiết kế sân vườn.

DANH MỤC	ÂM	DƯƠNG
<i>Đêm ngày</i>	<i>tối</i>	<i>sáng</i>
<i>Lưỡng nghi</i>	<i>trời</i>	<i>đất</i>
<i>Thái dương hệ</i>	<i>mặt trăng</i>	<i>mặt trời</i>
<i>Giới tính</i>	<i>nữ, giống cái</i>	<i>nam, giống đực</i>
<i>Đẳng cấp xã hội</i>	<i>tiểu nhân</i>	<i>quân tử</i>
<i>Sức khỏe</i>	<i>yếu</i>	<i> mạnh</i>
<i>Thời gian tối sáng</i>	<i>đêm</i>	<i>ngày</i>
<i>Trạng thái thể xác</i>	<i>chết</i>	<i>sống</i>
<i>Trạng thái xúc giác</i>	<i>mềm</i>	<i>cứng</i>
<i>Màu sắc</i>	<i>đen</i>	<i>trắng</i>
<i>Hoạt động</i>	<i>tĩnh</i>	<i>động</i>
<i>Sắc diện</i>	<i>buồn</i>	<i>vui</i>
<i>Nhiệt độ</i>	<i>lạnh</i>	<i>nóng</i>
<i>Thời vận</i>	<i>suy</i>	<i>thịnh</i>
<i>Thu hoạch</i>	<i>mất</i>	<i>được</i>
<i>Lợi hại</i>	<i>hại</i>	<i>lợi</i>
<i>Tốc độ</i>	<i>chậm</i>	<i>nhanh</i>
<i>Phẩm chất</i>	<i>xấu</i>	<i>tốt</i>
<i>Trạng thái bên trong</i>	<i>hư (rỗng)</i>	<i>thực(đặc)</i>

<i>Ánh sáng xuyên qua</i>	<i>đục</i>	<i>trong</i>
<i>Phương hướng</i>	<i>tây nam, đông bắc, bắc, đông nam</i>	<i>nam, đông, tây, tây bắc, tây</i>
<i>Trước sau</i>	<i>trước mặt(mặt phải)</i>	<i>sau lưng (mặt trái)</i>
<i>Sấp ngửa</i>	<i>ngửa</i>	<i>sấp</i>
<i>Đóng mở</i>	<i>đóng</i>	<i>mở</i>
<i>Ngũ hành</i>	<i>khôn, cấn, khảm, tốn</i>	<i>ly, chấn, đoài, càn</i>
<i>Kiến trúc</i>	<i>nhà ở</i>	<i>mộ phần</i>
<i>Vật chất</i>	<i>nước</i>	<i>lửa</i>
<i>Thiên nhiên</i>	<i>núi</i>	<i>sông, biển</i>
<i>Kích thước</i>	<i>ngắn</i>	<i>dài</i>
<i>Hình dáng</i>	<i>vuông</i>	<i>tròn</i>

NGŨ HÀNH	PHỐI HỢP	TRẠNG THÁI	HÌNH TÓM TẮT
Kim	Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ	Vượng Tử Tương Tù Hư	
Thủy	Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ	Hư Tương Vượng Tử Tù	
Mộc	Kim Thủy Mộc Hỏa Thổ	Tù Hư Vượng Tương Tử	

<p>Hỏa</p>	<p>Kim Thủy Mộc Hỏa Thổ</p>	<p>Tử Tù Hưu Vượng Tương</p>	
<p>Thổ</p>	<p>Kim Thủy Mộc Hỏa Thổ</p>	<p>Tương Tử Tù Hưu Vượng</p>	

DANH MỤC	KIM	THỦY	MỘC	HỎA	THỔ
Đặc tính	thanh tinh, thu sắt,	lạnh, hướng xuống	dài, thẳng, sinh trưởng	nóng, hướng lên	nuôi lớn, hóa đục
Hành tinh	kim tinh venus	thủy tinh mercury	mộc tinh jupiter	hỏa tinh mars	thổ tinh saturn, địa cầu

Vật chất	kim loại	nước	cây cối vi khuẩn	lửa	đất
Hình dạng phẳng	tròn, cung tròn	dợn sóng,	chữ nhật, hình bình hành, hình thang	nhọn, hình tam giác, hình thoi	bằng phẳng, hình vuông
Hình khối	khối cầu	giọt nước	khối chữ nhật	tháp nhọn	khối vuông
Màu sắc	trắng	đen, xanh nước biển	xanh lá xanh da trời	đỏ, tím	vàng, cam, xám
Đồ dùng	dao, vũ khí	nước uống, nước đá	thức ăn, đồ gỗ, quần áo	lò, bếp, bàn thờ	đồ gốm, sứ, melanin, composit
Bốn mùa	thu	đông	xuân	hạ	tháng cuối mỗi mùa
Tạng	phổi	thận	gan	tim	tụy tạng
Phủ	ruột già	bàng quang	mật	ruột non	dạ dày
Ngũ quan	mũi	tai	mắt	lưỡi	môi
Ngũ thể	bì mao	cốt tủy	cơ mô	huyết mạch	cơ nhục
Ngũ vị	cay	mặn	chua	đắng	ngọt

Tình cảm	buồn	khinh khùng	giận	mừng	lo lắng
Ngũ thanh	khóc	rên rĩ	gọi	cười	ca hát
Ngũ âm	thương	vũ	giốc	chủ	cung
Ngũ ác	táo	hàn	phong	nhật	thấp
Ngũ tinh	hồn	chí	phách	thần	ý
Ngũ thế	nằm	đứng	bước đi	nhìn	ngồi
Tính cách	sắc bén	lưu chuyển, mát mẻ	sinh trường	bộc phát, sinh nhiệt, phát sáng	trung hoà, trung dung, ba phải
Đồ trang trí	bằng kim loại	kiếng, thủy tinh cầu, hồ cá	cây kiếng, đồ bằng gỗ	đèn điện	đồ sứ gốm cổ, tượng đá
Bát quái	càn, đoài	khảm	chấn, tốn	ly	khôn
Phương vị	tây, tây bắc	bắc	đông, đông nam	nam	đông bắc, tây nam, trung cung

8 thành phần tạo thành vũ trụ	trời, vũ trụ	nước, sông, hồ, biển, đầm lầy	sấm, gió, bão	lửa, hơi nóng, núi lửa	đất đai, đồi núi, vị trí trung tâm kiến trúc
Thiên can	canh, tân	nhâm, quý	giáp, ất	bính, đinh	mậu, kỷ
Thế đất	tròn	ngoằn ngoèo	dài, chữ nhật	nhọn, tam giác	vuông, bằng phẳng
Địa chi	thân, dậu	tý, hợi	dần, meo	tị, ngọ	thìn, tuất, sửu, mùi
Nhà cửa	nóc tròn, trái bí	nóc dợn sóng	hình trụ đứng, nằm	nóc nhọn	khối vuông
Phòng ốc	phòng làm việc	nhà tắm	phòng ngủ, p. trẻ con, phòng ăn,	nhà bếp	nhà để xe, nhà kho

Ngành nghề	cơ khí, điện lạnh, kim hoàn, ngân hàng	bán cà phê, giải khát, thủy tinh, viễn thông, văn chương, giao thông, tin học, âm nhạc	bác sĩ, dược sĩ, y tá, thầy thuốc chẩn nuôi, lâm nghiệp, canh nông thực phẩm, gia súc	bán xăng, hóa chất, công nghệ hóa chất	công chánh, nông nghiệp
Vật dụng	tiền, bạc	bình thủy, rượu, bia	cà phê	xăng dầu, đồ da	gạch
Thành phần nhà cửa	cổng vòm, tháp	mái, cồng, lan can dợn sóng	cột, tháp, nhà thương,	tháp, ống khói	cầu, đường, hầm, mỏ khoáng sản
Loại nhà	nhà thờ Hồi giáo	nhà hát ở Sydney	cô nhi viện, nhà dưỡng lão	nhà thờ thiên chúa	nhà mái bằng, cao dài bằng nhau
Số mục	4 và 9	1 và 6	3 và 8	2 và 7	5 và 10

Động vật	lông mao	mai cứng	có vảy	lông vũ	dã nhân
----------	----------	----------	--------	---------	---------

(Trích trong “Thiết kế Nhà ở và Cơ sở Kinh doanh theo Nguyên tắc Dịch lý phương Đông”-Lương Trọng Nhân - Nhà Xuất bản Trẻ - 2005).

Lưu ý là Âm Dương có tính tương đối, một vật thể Dương so sánh với một vật thể Dương hơn sẽ trở thành Âm chẳng hạn Quả đất là Dương đối với Mặt Trăng nhưng là Âm đối với Mặt Trời. Khóm cây hoa hồng có tính Dương đối với bãi cỏ nhưng lại có tính Âm đối với khóm cây ăn trái.

CHƯƠNG IV



SƠN - THỦY - MỘC... TRONG VƯỜN CẢNH

Phong thủy là nghệ thuật bố trí cảnh quan môi trường để cân bằng hai nguồn năng lực Âm và Dương trong vũ trụ tác động lên hoàn cảnh sống của con người, sao cho chúng ta nhận được nhiều ảnh hưởng thuận lợi nhất. Ứng dụng dụng đầu tiên của Phong thủy mà con người sau khi ra khỏi hang đá tự xây dựng chỗ trú ẩn chính là sự lựa chọn cảnh quan xung quanh nhà ở của họ. Cảnh quan lý tưởng cho con người sống thuận lợi là mặt trước nhà có dòng nước chảy ôm vòng, mặt sau và hai bên có núi, đồi hay lùm cây tảng đá ôm vòng che chở bảo vệ, hướng địa lý thuận lợi nhất là dựa lưng về Bắc, mở cửa về hướng Nam.

Qua thời đại nông nghiệp, thiên nhiên càng ngày càng bị khai thác, cảnh quan đạt tiêu chuẩn phong thủy tốt không đủ đáp ứng và người ta phải tự tạo cảnh quan dựa trên những nguyên tắc phong thủy truyền thống. Đó là nghệ thuật trang trí vườn cảnh theo phong thủy mà qua các thời đại không biến đổi nhiều, chứng tỏ bộ môn này trong chừng mực có tính khoa học và thực tiễn.

Ngày nay ở các đô thị cảnh quan sông, núi, đồi rất hiếm hoi, ngược lại những hình thể nhân tạo như nhà cửa, đường sá càng ngày càng phát triển. Chúng ta có thể coi những cao ốc, khu nhà với hình thức bề ngoài cao lớn và tĩnh lặng như núi, đồi và đường sá với dòng xe cộ sống

động như một dòng sông và tác dụng của chúng đối với chúng ta cũng tương tự như núi sông trong tự nhiên.

Vườn cảnh mô phỏng tự nhiên có núi có sông và thảo mộc cho nên các thành phần chính của vườn là Nước, Đá và Cây cỏ, ngoài ra các vật trang trí nhân tạo như tượng, đèn, bàn ghế, v.v... cũng góp phần nâng cao tính thẩm mỹ và tiện nghi của vườn cảnh nhưng vẫn phù hợp với phong thủy.

A - NƯỚC

Nước là một trong những thành phần của cơ thể sinh vật. Ở đâu có nước là ở đó có sự sống và loài người đang cố gắng tìm tòi nước trên các thiên thể trong vũ trụ để tương lai con cháu chúng ta có thể giải quyết được nạn nhân mãn và ô nhiễm đang đe dọa địa cầu.

Khoa Phong Thủy phương Đông từ xa xưa coi nước là môi trường dẫn khí, ở đâu có nước là có khí, có khí là có sự sống, sự phát triển.

Trên thế giới quốc gia nào có lãnh thổ tiếp giáp với mặt nước nhiều (tính theo tỉ lệ chiều dài bờ biển/ diện tích đất) thì phát triển và thịnh vượng hơn các quốc gia khác, điển hình như Anh Quốc, Nhật Bản, Hoa Kỳ, Canada, Úc châu, Hồng Kông, Đài Loan, Singapore, Brunei, v.v... cũng có những trường hợp ngoại lệ như Indonesia, Haiti, v.v... nhưng có lẽ còn nhiều lý do khác mà nội dung này chúng tôi không dám lạm bàn.

Lão Tử dùng hình ảnh nước rất tài tình để giảng về đức “Khiêm”: “Người thiện có đức cao thì như nước. Nước khéo làm lợi cho vạn vật mà không tranh chấp với vật

nào, ở chỗ thấp cho nên gần với đạo” (Thượng thiện nhược thủy. Thủy thiện lợi vạn vật nhi bất tranh, xử chúng nhân chi sở ó, cố cơ ư đạo. (Chương 8-Đạo đức kinh).

Khổng Tử cũng thích nước vì một lẽ khác:

“ Nước lưu động, mà người trí (sáng suốt) hiểu được sự lý, biết tùy thời hành động, nên thích nước. Núi vững không dời đổi, mà người nhân giữ vững đạo lý cho nên thích núi” (Trí nhân nhược thủy, nhân giả nhược sơn. Trí giả động, nhân giả tĩnh) (theo Nguyễn Hiến Lê - Lão Tử Đạo Đức Kinh).

Vì sự quan trọng của nước đối với đời sống và tính chất “nhu hòa” thích hợp với nhân sinh quan của đa số người phương Đông nên các bậc vua chúa, nhà quyền quý thời xưa của Trung Hoa, Việt Nam đều chú trọng thiết kế cảnh quan mặt nước trong vườn cảnh mong lưu chuyển được sinh khí vào kiến trúc và người cư ngụ được hưởng nhiều cơ hội và vận may.

Nước cũng là một thành tố trong cuộc sống hoang dã; từ thú rừng, chim chóc đến các loài bọ cánh cứng, đều có thành tố này, nước cũng mang đến cho khu vườn sự sống động, đồng thời làm tươi mát bầu không khí và cho ta cảm giác dịu dàng loại trừ bớt những căng thẳng thường nhật.

Bất kỳ dạng mặt nước nào trong vườn đạt được sự hài hòa phong thủy đều phải cân xứng với kiến trúc chính trong vườn. Vì nước có thể nâng thuyền nhưng cũng có thể nhận chìm thuyền nên mặt nước lớn quá là biểu tượng nhận chìm cả chúng ta tức là chúng sẽ kìm hãm con đường phát triển sự nghiệp, đặc biệt đối với những người mạng Hỏa.

Mặt nước trong vườn rất đa dạng có thể là các ao hồ, dòng suối, bể non bộ, hồ cá, bồn phun nước, v.v... cho đến một vòi phun nước nhỏ dễ dàng lắp đặt cùng với một máy bơm đơn giản.

I - Hướng nước chảy

Phong thủy coi nước là một hình ảnh khác của rỗng sau núi. Vì nước cũng biến hóa thiên hình vạn trạng như núi. Các nhà phong thủy xem sông là hình ảnh của thủy long. Nước tác động đến hoàn cảnh vật chất của đời sống, tức là ảnh hưởng đến sự thành bại thịnh suy trong sự nghiệp của con người. Nước chủ về tiền tài, của cải, vì vậy chúng ta cần lưu ý xem xét các điểm sau:

- Sông, suối là biểu tượng cho thủy long, nên vị thế của con sông đối với nhà cửa, kiến trúc có ảnh hưởng rất lớn. Một dòng sông uốn lượn đều đặn là tốt, một con sông, dòng suối thẳng hay gấp khúc, ghềnh thác đều là hình ảnh không tốt, vì sự vận khí quá nhanh hay khó khăn dễ bị thất tán khí.

Có nhiều quan điểm khác nhau về hướng nước chảy đối với kiến trúc như:

- Nhà quay mặt về các hướng Bắc Nam Đông Tây thì dòng nước nên chảy từ hướng Đông đến hay chảy từ trái qua phải. Nhà quay mặt về các hướng Tây Bắc, Tây Nam Đông Bắc Đông Nam thì dòng nước nên chảy từ hướng Tây đến hay chảy từ phải qua trái.

- Ý kiến khác cho rằng với bất cứ hướng nhà nào thì nước nên chảy từ hướng Đông tới là tốt nhất vì hướng Đông thuộc Mộc có tính chất sinh sôi, phát triển.

Phép xem xét thế của sông suối đối với nhà cửa xưa gọi là “Thủy cảnh pháp”: căn cứ trên dòng chảy của sông suối người ta chia “thế của dòng nước xung quanh kiến trúc” là 6 dạng và tùy theo “thế của dòng nước” mà xác định tốt xấu:

1 - Triều thủy 朝水 (nước châu hầu): uốn lượn đều đặn như sông chín khúc là một hình ảnh của rồng châu rất tốt, vì đường cong uốn khúc vận hành dòng khí điều hòa. Dòng nước loại này tốt nhất.

2 - Hoàn thủy 環水 (nước vây quanh): dòng nước ôm bọc xung quanh, hoặc bao bọc phía trước hoặc dòng chảy hướng về phía kiến trúc, nhưng không đâm trực diện vào cửa trước, là tượng bảo bọc, sung túc như các dạng nước bao đơn, nước bao kép trong (xem hình trang 95).

3 - Hoàn thủy 橫水 (nước chảy ngang trước mặt): nước chảy ngang song song với mặt tiền thành, dòng nước thẳng băng như hình chữ nhất 一. Nước sông sạch và luân chuyển không ô nhiễm, nhưng cũng không tuôn chảy ào ạt lưu tán hết sinh khí. Dòng nước thường thấy ở các bến sông bến chợ, thích hợp buôn bán giao thông, tốt.

4 - Tà lưu thủy 邪流水 (nước chảy lệch): dòng nước chảy, xiên, lệch hoặc bề cong hướng vào nhà như cây cung hay lưỡi hái, gây tán khí hoặc tạo sát khí vào kiến trúc, xấu.

5 - Phản phi thủy 返披水 (nước chảy dội ngược lại): dòng sông, suối dạng zigzag, rẽ nhánh như “chữ đỉnh ngược”, dạng “nước cong ngược”, dạng “bạch hổ quay đầu”, tạo dòng nước đi ngược đâm vào kiến trúc, rất xấu.

6 - Trục khứ thủy 直去水 (nước chảy xiết, trôi tuột đi): các dòng nước đâm thẳng vào kiến trúc hay nước chảy xiết, hoặc dạng “dắt trâu” nước từ hai bên kiến trúc tụ lại phía trước cửa rồi chảy đi v.v.. Hướng của con sông bỏ đi xa khỏi kiến trúc, hay chuyển hướng khác nước chảy đi nhanh là tượng hao tán, không tụ khí.

Đối với nhà nhỏ, khoảng cách giữa kiến trúc và dòng sông, dòng suối phải gấp đôi chiều cao kiến trúc. Kiến trúc lớn và cao thì cân bằng với dòng sông, dòng suối hơn.

Các nguyên tắc về dòng nước chảy trên cũng áp dụng trong các dòng suối nhân tạo, các trang trí nước trong vườn cảnh để mang lại sinh khí cho vườn và kiến trúc.

Các hướng nước chảy được xem là tốt nếu trên nếu hướng nước tới phù hợp với hướng tốt trong Tam nguyên Đại vận thì càng gia tăng tốt chẳng hạn từ năm 2004 đến 2023 là hướng Đông Bắc.

Theo chúng tôi căn cứ trên thế của dòng nước đối với kiến trúc mà xác định tốt xấu là hợp lý nhất.

Dạng nước chảy phát ra tiếng kêu róc rách là tốt, nếu nước róc rách hướng về phía nhà ở các kiểu nước được coi là tốt thì càng gia tăng độ cát lợi, còn nếu nước róc rách mà có vẻ rời xa nhà hay đâm vào nhà như trong hình thì có thể giảm bớt độ tác hại.

Nói về hướng nước chảy chúng ta cần lưu ý, nước chảy về phía vườn nhà mình thì tốt nhưng phải là nước sạch, và phải luân chuyển nhẹ nhàng qua trước vườn rồi chuyển đi, điều này có nghĩa là độ cao của đất vườn nhà

<p>Triều Thủy</p> <p>nước cong chín khúc</p>	<p>Hoàn Thủy</p> <p>Nước bao kép phía trước là địa thế sinh lợi</p>
<p>Triều Thủy Đồi</p> <p>nước cong chín khúc</p>	<p>Hoàn Thủy</p> <p>Nước bao đơn phía trước là địa thế dễ tụ khí, tốt</p> <p>Trước Sau</p>
<p>Hoàn Thủy Đồi</p> <p>nước vây quanh</p> <p>Đảo</p>	<p>Hoàn Thủy</p> <p>Sau Trước</p> <p>Dạng "Cụ môn thố tinh", địa thế này giữ được tiền của.</p>
<p>Hoàn Thủy</p> <p>nước chảy về hướng nhà, tốt</p>	<p>Hoàn Thủy</p> <p>Nước bao quanh</p>
<p>Hoàn Thủy</p> <p>Dòng nước chảy đều hòa kiến trúc trên đất cao không bị ngập lụt, tốt.</p>	<p>Hoàn Thủy</p> <p>Trước Sau</p>
<p>Thác nước chảy về hướng trước nhà mang lại nhiều vận may.</p> <p>Hoàn Thủy</p>	<p>Hoàn Thủy</p> <p>Sông, suối, bao vòng phía trước, phải trái tốt, nếu là vùng vịnh biển thì tiền bạc vào nhiều ra cũng nhanh, cần trồng cây che bớt xung quanh.</p>

tương đối cân bằng với láng giềng chứ không phải là thấp trũng hơn láng giềng để nhận lãnh nước chứa tù đọng.

Điều này cũng cần xem xét đối với vùng đất xung quanh vườn nhà chúng ta, nếu vào mùa mưa hay lúc triều cường cả khu vực bị ngập nước thì dù nước sạch úng lại vẫn thành nước ô nhiễm đem lại phong thủy xấu cho nhà cửa.

Cho nên nếu có điều kiện thì trước khi mua sân vườn cần khảo sát để biết vùng này có bị ngập nước hay không? Đặc biệt là thế kỷ 21 chúng ta đương sống hiện nay đang nhận lãnh hậu quả của hiện tượng trái đất nóng dần lên làm tan băng ở hai cực nâng mực nước biển lên cao dần trong vòng 20 năm nữa nhiệt độ trái đất tăng 1,5 - 2 độ C, mực nước biển sẽ dâng cao 59 - 100cm. Theo VnExpress trong bản tin ngày thứ bảy 15/04/06 thì trong một cuộc họp mới đây với Sở Tài nguyên Môi trường TP. HCM, các nhà khoa học cho rằng nên phát triển thành phố về các hướng Bắc, Đông Bắc, Tây Bắc là vùng đất cao không bị ngập nước hơn là vùng Thủ Thiêm đất thấp đúng như nhận định của các nhà qui hoạch thời Pháp và các chuyên gia Ngô Viết Thụ, Trần Lê Quang và nhà quy hoạch nổi tiếng người Mỹ Doxiadis trước năm 1975.

II - Ao hồ trong vườn

Mặt nước trong vườn cảnh dù yên tĩnh hay tuôn chảy đều gợi lên một không gian nên thơ quyến rũ. Vì vậy trong một diện tích hạn hẹp không làm suối được ta có thể thiết kế hồ nước để đem thiên nhiên gần gũi vào cuộc sống là điều nên làm

1 - Vị trí:

Mỗi phương hướng thích hợp với một vài hành khác nhau. Ao hồ thuộc hành Thủy thích hợp xây dựng ở các hướng Đông, Đông Nam, Bắc.

Theo nguyên tắc phong thủy thì hồ nước nên xây dựng ở mặt Minh Đường của kiến trúc tức phía trước nhà, tốt nhất là ở cung Tài lộc có cây nhỏ và thả nhiều cá vàng để gia tăng tiền bạc, nếu có kết hợp non bộ thì chỉ là hòn non bộ nhỏ, tiểu cảnh, còn dạng núi lớn thì xấu vì nó cản “sinh khí” vào nhà.

Còn phía tay trái (Thanh long) của ngôi nhà thì chỉ nên có dòng suối chảy ôm vòng mà thôi. Nếu có dòng suối chảy lở đất thì con trai trong nhà không được may mắn.

Mặt lưng nhà là Huyền vũ cần cao ráo làm chỗ dựa cho nhà nên không xây hồ ở đây làm đất thấp trũng ẩm ướt. Hơn nữa hồ nước mặt sau nhà ít khi được để mắt tới nên rất nguy hiểm cho trẻ nhỏ. Nhà có hồ ao cả mặt trước và mặt sau lưng thì con cái trong nhà dễ ly tán, bệnh, khó thọ.

Phía bên phải nhà là mặt Bạch hổ cũng không nên có hồ ao, vì theo phong thủy xưa nếu có hồ ao bên phải người đàn ông trong nhà thường đa tình, thay đổi vợ.

2 - Hình thế:

Muốn khí lưu chuyển quanh các vật thể uốn chuyển hài hòa, cần phải thiết kế chúng theo những kiểu dáng đường cong uốn lượn không có các góc nhọn. Do vậy các hình dạng tròn, uốn cong, bát giác được ưa chuộng hơn cả.

Có hai cách tạo hình hồ nước tùy theo sở thích của mỗi cá nhân. Các dạng hình học như vuông, chữ nhật, tròn, tam giác, ngũ giác, lục lăng, bát giác, v.v... được gọi là kiểu dáng nghi thức. Một số người thích đường nét mềm mại, hình dáng bất kỳ gọi là kiểu dáng bất nghi thức. Mỗi kiểu dáng có nét đẹp riêng và thích nghi với một vị trí sắp đặt riêng. Thiên nhiên vốn không theo một chuẩn mực, một dạng hình học nhất định nên dáng bất nghi thức thể hiện gần gũi với thiên nhiên hơn. Đa số ngày nay người ta thích mô phỏng thiên nhiên hơn vì khuôn phép theo nghi thức là do con người tạo ra còn dạng bất nghi thức là do tự nhiên mà có.

Hơn nữa hồ bất nghi thức thường có những kiểu dáng đường cong hay uốn lượn thích hợp cho sự lưu chuyển của khí không những tốt về phương diện phong thủy mà còn là dạng hình học chịu được sự tác động của khối lượng nước trong hồ tốt hơn các dạng có góc cạnh. Lực đẩy của khối nước vào thành hồ sẽ trượt theo các bờ thành cong không tác kích mạnh vào thành hồ như khi gặp góc vuông hoặc nhọn do đó giữ vững thành bờ hồ không bị nứt vỡ, vì thế bồn chứa nước thường thiết kế dạng tròn.

Hồ nghi thức như hồ hình vuông được xem là tốt cho nhà vì nó thường được người Đông phương gắn liền với hình ảnh trời tròn đất vuông trong vũ trụ quan hàng ngàn năm, nhưng đối với ngôi nhà truyền thống coi trọng yếu tố phong thủy không phải lúc nào các dạng nghi thức có góc cạnh cũng được ưa chuộng.

Theo quan niệm phong thủy thì những góc cạnh này nếu chia vào nhà là mang sát khí cho nhà cửa nên ông bà ta xưa

thường lưu truyền câu tục ngữ: “Thứ nhất góc ao, thứ nhì đao đình”. Theo sự lý giải khoa học thì những góc cạnh này là do hai vách xéo gặp nhau, chính những vách này là đường trượt của gió, của các loại sóng trong vũ trụ, mang bụi bặm hay hơi lạnh và những hiệu ứng không tốt vào nhà. Mặt khác tuy góc nhọn không đụng vào căn nhà nhưng trong không gian 3 chiều thì nó nằm đường thẳng kéo dài sẽ cắt ngôi nhà tại một điểm, điểm đó là Nút Giao Thoa.

Theo các nhà Địa chất học nghiên cứu thì tại các điểm Giao Thoa thường có những năng lực đặc biệt gây nên những tác động nghịch thường. Do đó căn nhà nào mà trước sau, 2 bên bị các mũi nhọn xung chiếu như đòn dông, góc hồ ao, cạnh các vách tường, nhánh cây v.v..thì tác động dị thường phát sinh càng mạnh thêm. Tác dụng dị thường đó có thể là gây sự bồn chồn lo lắng hay mất tập trung khi ngồi làm việc ở điểm ấy, hoặc dễ bị “trúng gió”, bị bệnh khi đặt giường ngủ ở điểm giao thoa đó.

Hồ tròn thì không có những góc cạnh trên nhưng không phải hoàn toàn tốt theo quan niệm phong thủy vì hình cung hướng vào nhà giống hình ảnh cây cung bắn vào nhà, cũng như là đường trượt của gió và các loại sóng trong vũ trụ nhắm vào nhà tuy mức độ nhẹ hơn góc nhọn.

Để tránh những khuyết điểm hồ có dạng góc cạnh và dạng tròn, người ta thường làm dạng hồ hình hạt đậu, hình quả thận hay hình trăng lưỡi liềm với phần cong ôm một phần ngôi nhà.

Khi chọn kiểu dáng cho hồ cần phải kết hợp với kiểu kiến trúc tổng thể của vườn và nhà. Một cái ao, hồ nhỏ, xinh xinh với những cây con mọc trong nước và bao quanh chúng bởi một bãi lầy trồng cây con sẽ mang cả một thiên nhiên lớn rộng vào vườn nhà. Muốn khung cảnh có vẻ tự nhiên hơn nên sử dụng những cây cao với phong nền xa xa. Với nguồn nước phun cao đối xứng với hồ ở sân trong nhìn khoảng không gian rộng của căn nhà có vẻ sắc nét hơn trong thực tế thiên nhiên.

Qua những hình gợi ý ở trang 101 hãy suy gẫm, và thử tưởng tượng những đặc điểm nào của nước, của hồ thích hợp với một khung cảnh miền rừng xung quanh vườn của bạn.

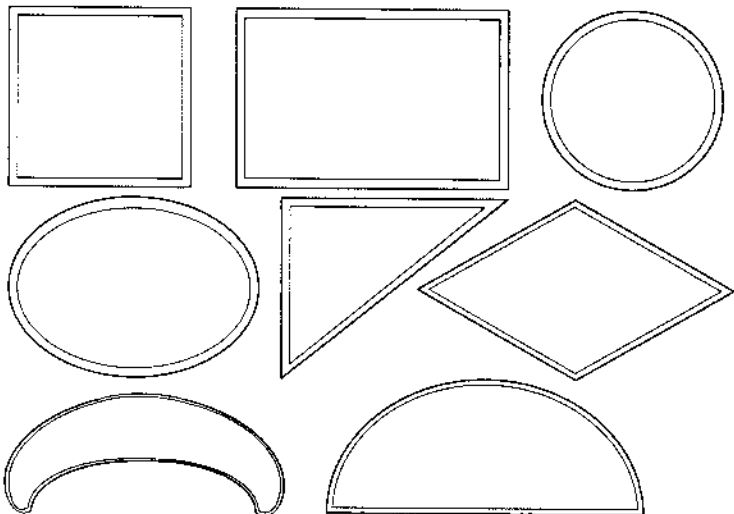
3 - Qui mô của hồ

Hồ cân xứng với vườn sẽ mở rộng sự phát triển của phong cảnh.

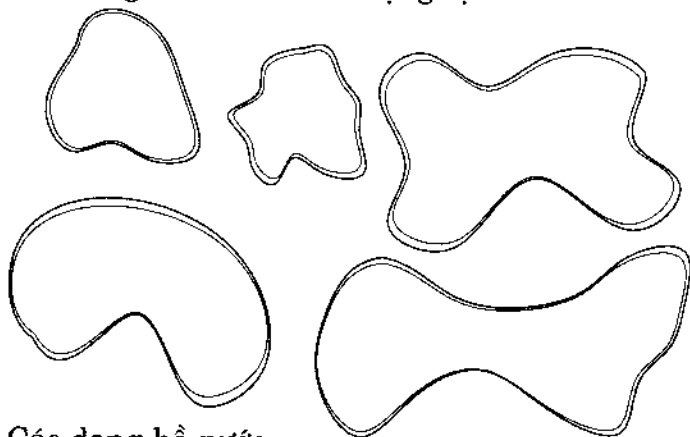
Sự cân đối của hồ với vườn nhà là điều cần lưu ý vì một mảnh vườn nhỏ có hàng rào bao quanh, có thể bị chìm mất trong không gian vườn bởi được nhìn qua một cái hồ rộng. Ngược lại, hồ sẽ bị chìm mất trong không gian vườn rộng có hàng rào bao quanh.

Vì thế khi quyết định sử dụng nước làm điểm đặc trưng của khu vườn, ta nên cân nhắc kỹ với khoảng không gian đang có, vì hồ chỉ là một bộ phận của vườn và cần liên kết với các thành phần như: đường đi, bãi lầy, thác, suối, cây cỏ, núi non, bụi rậm, cây lớn, rừng, và các trang trí phụ khác cũng đều cần đến một khoảng không gian.

Hồ nghi thức với các dạng hình học



Hồ bất nghi thức với các dạng tự nhiên



Các dạng hồ nước

Có khi đường cong của khu vườn có thể là đường uốn lượn quanh co của hồ, cạnh ngoài của bờ hồ gắn với một lối đi trong vườn có chỗ rẽ ngã ba, có thể thay cạnh thẳng

của bờ hồ bằng một bờ hồ có dáng cong cong. Nếu cạnh một lối đi thẳng thì nên bố trí một mép hồ gần thẳng như hình chữ nhật. Tùy địa thế đất đai, ta có thể dựa theo địa hình tự nhiên mà thiết kế hồ sao cho có khi lại gần gũi và phù hợp thiên nhiên (xem hình trang 4 phụ bản màu)

4 - Sử dụng chất liệu tự nhiên để tạo hồ

Đối với điều kiện Việt Nam, điều kiện vật liệu và tiền bạc còn eo hẹp, nhưng với sự đam mê thiên nhiên ta vẫn có thể tạo ra những hồ bằng các vật liệu rẻ tiền, có thể phần chứa nước làm bằng plastic, đá bazan, inox, nhựa, hay như một cái chậu tắm, cái chảo gang, v.v... hoặc vải nhựa không thấm phủ lên một cái hố đục đá, đó chỉ là cái túi chứa nước và sẽ bị che kín khi hoàn thành công trình. Kết quả đạt được không thua kém những vật tư phương tiện hiện đại mà nhờ sự đầu tư về ý tưởng và công sức có thể đem đến một niềm vui lớn là niềm vui “sáng tạo” mà khi bỏ tiền ra mua cái làm sẵn ta không bao giờ có được.

Tuy nhiên sự cân bằng và hài hòa với thiên nhiên đòi hỏi hạn chế tối đa các chất liệu nhân tạo như nhựa, sợi thủy tinh, composit, bê tông, v.v... nên cần giấu chúng và chỉ để lộ ra các cấu trúc bằng đá, gỗ hoặc đất.

5 - Vệ sinh và an toàn trong sử dụng ao hồ

Thiết kế ao hồ cần tính toán đến việc thoát hay bơm nước thải, thay nước tù đọng, ngăn chặn được nước mưa ngập chảy tràn vào, đảm bảo nước luôn luôn được trong sạch, cá và các loài cây thủy sinh có thể sống được.



Lưu ý là các loại thuốc diệt côn trùng, diệt nấm, diệt khuẩn, diệt virus, diệt cỏ còn tồn lưu trong đất hòa cùng nước mưa chảy vào sẽ hủy hoại sự sống trong ao hồ.

Cần phải vớt nhật lá, cành rụng, rác rến bay vào ao hồ làm hại môi trường thủy sinh khiến cho khí bị tù đọng.

Ao hồ thường hấp dẫn những sinh vật đến sinh sống, những sinh linh bé nhỏ này góp phần làm sống động khu vực sân vườn góp phần vào trường khí phong thủy tốt cho

chúng ta. Vì vậy ta cần cung cấp những phương tiện cứu giúp chúng (khi chúng chạy nhảy rơi xuống nước và tìm đường thoát thân) bằng cách đặt những viên đá hoặc tạo những cạnh gờ nhô ra dọc theo bờ ao hồ.

Đối với trẻ nhỏ cần có người trông coi thường xuyên và rào che chắn cẩn thận khu vực ao hồ.

Ông bà ta thường cho rằng trẻ con phải qua 12 tuổi mới ra khỏi thời kỳ nguy hiểm tính mệnh vì bệnh tật, vì tai nạn do sự háo thắng khám phá thiên nhiên của chúng, do vậy phải cân nhắc khi thiết kế hồ cảnh trong vườn nhất là các gia đình có trẻ con. Ngay cả hồ nước sâu 40cm cũng nguy hiểm cho trẻ dưới 8 tuổi.

Nếu đã có sẵn hồ rồi ta phải làm vòng rào sắt cao, không có những điểm tựa để leo trèo hay đặt lưới sắt bảo vệ trên mặt hồ, việc này có làm mất mỹ quan nhưng sự an toàn tính mạng của trẻ vẫn quan trọng hơn.

Nếu cảm thấy không đảm bảo an toàn tốt nhất là hãy dùng những hạng mục trang trí nước khác như con lạch nước chảy uốn lượn có độ sâu chỉ 2cm hay vòi phun nước, một bể nước nhỏ cho chim tắm, v.v...

Ngoài ra các đường dây tải điện tới máy bơm nước, đèn trang trí, vòi phun, v.v..., cần phải dùng dây cáp đúng với công suất và loại dây tốt, tất cả đều phải cho vào đường ống đi ngầm dưới đất chôn kỹ tránh nước mưa ngập vào rò rỉ điện chạm mạch.

6 - Vài điểm kỹ thuật cơ bản

Nội dung sách này chú trọng phương diện phong thủy của ao hồ nên không đề cập chi tiết về kỹ thuật xây dựng hồ. Tuy nhiên yếu tố kỹ thuật cũng liên quan đến phong thủy vì thiết kế một ao hồ thành công ổn định tức là đem lại sinh khí cho vườn cảnh. Do đó chúng tôi thấy cần lưu ý vài điều cơ bản sau đây trong việc thiết kế xây dựng ao hồ:

a - Vị trí hồ

① - Tầm nhìn đối với hồ

Hồ nước trong vườn thường là để thưởng thức cảnh thiên nhiên hoang dã, tươi mát ở mọi tầm nhìn, nhưng quan trọng nhất là có thể nhìn thoải mái từ trong phòng, đây là một sự thích thú hứng khởi trong cuộc sống. Những khi mưa gió nắng gắt, hoặc đau ốm ta không rời khỏi giường thì vẫn có thể qua khung cửa kính nhìn hồ sẽ gây một cảm xúc lớn, ảnh hưởng rất tốt đến tâm trạng cô đơn buồn bã của ta.

Hãy tưởng tượng ta đứng ở một cửa sổ hay một ngăn của phòng khách có thể quan sát và ngắm hồ một cách thuận lợi, cũng có thể chọn một góc hẹp để có thể thấy cảnh như xa hơn, mờ nhạt phẳng phất cảnh vật hoang dã. Những thời khắc trong ngày có sự thay đổi của cây, hoa, bầu trời trong vắt, hay ánh rắng vàng đỏ lúc chiều tà đều phản chiếu lung linh trên mặt hồ là một cảnh ấn tượng.

Tuy nhiên trong điều kiện đô thị đất hẹp người đông, ao ước trên không phải dễ thực hiện.

Bố trí hồ nước hợp lý trong vườn nhà, sẽ tạo ra một cảm giác như vườn rộng hơn dài hơn, tùy thuộc vào chỗ đặt. Một cái hồ dài và hẹp tạo ra ảo tưởng to lớn về khoảng cách. Nhất là nếu được nhìn hồ từ điểm cao, như trên lầu, balcon. Không gian và độ dài của hồ kết hợp với cây bụi cao hay cây lùm xa của một phía hông hồ, phản chiếu trong nước và trải dài ra cả một khoảng xa.

Trước khi bắt tay vào xây dựng hồ cần phác họa trước về vị trí, phương hướng bát trạch, phương vị đối với nhà ở, thời gian chiếu nắng, chiều gió đối với hồ, thế đất kiểu hồ, hình dáng hồ, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống điện, máy bơm, máy lọc và các ống dẫn. Tất cả đều được hoạch định trước thì thiết kế hồ mới đạt tiêu chuẩn.

Ở đây ta cần lưu ý yếu tố phong thủy trong việc sử dụng hồ ao như là “thủy pháp” để cải thiện “trường khí” của nhà và khu vườn. Thủy pháp là một tinh hoa của phong thủy phương Đông cho phép “dùng nước gọi rồng” tức là dùng nước đưa “sinh khí”, “vận may” đến cho gia chủ. Trong cuốn “*Thiết kế nhà ở và cơ sở kinh doanh theo nguyên tắc Dịch lý phương Đông*”, Nhà xuất bản Trẻ - 2005” chúng tôi có nói rõ phương pháp “dùng nước gọi rồng”: người ta thường dùng hồ nước, thùng chứa nước sạch đặt ở các phương vị tùy thuộc vào hướng Sơn chủ (là điểm giữa của mặt lưng nhà). Có thể kết hợp hồ nước, hồ bơi đặt ngoài sân vườn nhưng không trồng nhiều cây trong hồ cản trở hơi nước bốc lên. Ta cần lưu ý vị trí mặt sau nhà là Huyền vũ cần cao ráo để che chắn cho nhà nên không thiết kế hồ sau nhà làm đất thấp trũng hồ vì nước mang tính âm, nằm ở khu vực yên tĩnh (âm thịnh) càng không tốt.

Nghiên cứu kỹ về địa hình, địa chất và thổ nhưỡng của vùng đất định vị hồ là rất cần thiết để đảm bảo hiệu quả và lâu bền của công trình.

② - Địa hình:

- Mặt nước hồ phải được thông thoáng, không bị nhiều bóng cây che phủ, lá cây rơi nhiều làm ô nhiễm nguồn nước. Số giờ có ánh nắng trực tiếp vào hồ tối thiểu phải là 6 giờ/ngày.

- Hồ không nằm gần các khu vực chấn động đất. Không phải động đất núi lửa mà là chấn động như gần các máy đập, nén, nổ đá, đóng cọc, khu vui chơi giải trí có các máy móc loại hình động, đường rầy xe lửa, cao tốc, đường xe tải nặng, v.v... Những tác nhân này thường xuyên gây rung động trên mặt đất làm cho hồ không ổn định gây lún, sụt lở, nứt, mặt nước hồ rung động, bụi cát đổ về hồ, v.v...

- Vị trí hồ ở vùng thấp, nước mưa lớn sẽ tràn vào hồ, đưa vào hồ các chất độc như phân hóa học, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, làm chết cá và thủy sinh vật trong hồ.

③ - Địa chất:

- Vùng đất đặt hồ nhiều cát, hay bùn sinh thì đáy hồ hay bị lún, dễ sụt. Do đó cần khảo sát địa chất đất bằng cách đào thử một vài hố nhỏ rải rác xung quanh khu vực hồ xem xét chất đất trước khi quyết định đặt hồ. Nếu đất quá yếu phải xử lý nền móng bằng đóng cọc, làm móng băng, v.v... Các thành vách bậc thang đều phải đầm nén bằng đá cuội đá 3x4, 4x6, hoặc 5x7. Tốt nhất là có vi sắt bao phủ bằng bê tông gồm đá 3x4, cát, ciment theo tỉ lệ như làm sàn nhà.

Nếu có một triền đá núi, hay bức tường làm chỗ tựa thì hồ nhờ có điểm tựa sẽ vững vàng hơn.

- Vùng đất có chất độc hóa học nhiều như thuốc khải quang có tác nhân da cam, nơi chôn các chất thải, bãi rác, vùng mỏ kim loại cũ, v.v.. cần phải chống thấm đáy hồ kỹ để không thấm thấu chất độc vào.

④ - Thổ nhưỡng:

- Vùng đất phèn, mặn, gân các khu vực canh tác rau cải, nông sản có sử dụng phân hoá học thuốc trừ sâu diệt cỏ lâu năm, cần xử lý đáy hồ, thành hồ kỹ không để hiện tượng thấm thấu từ ngoài đất vào.

- Nếu vùng không có nước thủy cục mà dùng nước giếng khoan cần xử lý nước kỹ trước khi cho nước vào hồ.

- Bùn, đất trong các học bậc thang phải được chọn lọc kỹ để không có chất phèn, chất độc hại ảnh hưởng đến sinh vật nuôi trồng trong hồ.

Lưu ý : Đối với các biệt thự lớn có vườn vùng đất có hồ nước tự nhiên thì không nên cán bê tông đáy hồ vì nước tự nhiên trong hồ có liên thông với mạch nước ngầm, nước ít ô nhiễm và sinh vật dễ phát triển tốt hơn.

⑤ - Ánh sáng mặt trời đối với hồ

Mặt nước hồ tươi đẹp và chan chứa sức sống khi có ánh nắng mặt trời chiếu sáng hàng ngày. Thời gian tối đa chiếu sáng hồ là từ 10-12 giờ mỗi ngày, tối thiểu phải đủ 6 giờ đối với ánh nắng trực tiếp.

Cần lựa chọn các loại cây thủy sinh có lá nhỏ và thân thẳng và giới hạn số lượng trồng để không che lấp ánh nắng rọi trên mặt hồ.

Với khoảng bóng râm nhỏ và rải rác trên mặt hồ, cây con sẽ phát triển tốt và các loại hoa đẹp như sen súng sẽ nở hoa nhiều trong vườn nhà.

Hồ gần các cây lớn có nhiều lá rụng sẽ mục nát trong đáy hồ sẽ làm chết cá và các loại cây thủy sinh khác. Ngoài ra lá cây mục nát còn chiếm đoạt oxy của sinh vật, còn làm cho nước nhiễm độc acid, và sẽ hòa cùng chất thải của cá cộng với số bùn rơi vãi từ các chậu cây khi rửa lá, làm bít đầu vòi máy bơm và vòi hút máy lọc nước.

Tuy nhiên hồ hoàn toàn phơi ra nắng không có bóng cây che bớt thì vì mặt nước hồ trong vườn thường nhỏ nên nước bị hâm nóng cá cũng không chịu nổi. Do vậy phải trồng cây trên bờ hồ để che bớt nắng. Tốt nhất là những cây ít rụng lá, hoặc lá dễ thu lượm như cau trắng, dừa, thiết mộc lan, dứa, v.v...

Cần phải hiểu rõ về sinh thái hồ để thiết kế hay cải tạo hồ hiệu quả. Theo kết quả khảo sát của Viện Công nghệ Môi trường năm 2004 cho thấy hầu hết các hồ đã được cải tạo như Giảng Võ, Thành Công, Thiên Quang... đều bị ô nhiễm tảo độc cho dù công việc cải tạo mới hoàn thành và chi phí lên tới hàng chục tỉ đồng. Các ông chuyên gia ở Viện Công nghệ môi trường và Hội Sinh Thái học cho rằng nguyên nhân là không cung cấp đủ nước và nhiệt độ cao do thiếu kiến thức về sinh thái học. Còn ông Bùi Tâm Trung Chủ tịch Hội bảo vệ thiên

nhiên môi trường Thủ đô dẫn chứng cụ thể hơn: Hồ Thiên Quang trong quá trình cải tạo do dùng xe lu lèn chặt đáy hồ, nước bề mặt và mạch ngầm không lưu thông và lưu chuyển liên tục, nước hồ tù hãm nên thậm chí còn nặng mùi hơn khi chưa cải tạo. Ngoài ra việc kê đá xung quanh hồ theo hình lòng chảo không có thảm thực vật thủy sinh nào sống quanh hồ cũng làm cho nước bẩn và rác ở chung quanh chảy xuống hồ lúc trời mưa càng làm ô nhiễm thêm. Ông Quang cho rằng hồ Thiên Quang sau cải tạo chẳng khác một cái thau lớn đựng nước (theo *Khoa học và Đời sống* số 79, ngày 1/10/2004).

a - Độ sâu của hồ:

- Độ sâu hồ không nhất thiết phải lớn hơn 60cm. Độ sâu quá lớn, làm chậm phát triển của sinh vật sống ở nước cạn và cỏ và nguy hiểm đối với trẻ con nữa.

- Cá và thủy sinh vật phát triển tốt khi nuôi trong thể tích nước lớn. Độ sâu tối thiểu cho hồ dài 2,5m và rộng 1,5 m là 40-45cm.

- Cần đủ nước trong hồ để tạo sự bình an, và đảm bảo sức khỏe cho cây mọc nước và cá trong hồ, ức chế sự phát triển chen chúc của tảo. Thường hồ sâu nước nhiều thì sạch hơn hồ nông. Một cái vỉ cạn quanh hồ là môi trường tốt cho các loại tảo phát triển

- Hồ nhỏ, sức nóng mặt trời làm cạn nhanh hơn dự đoán của mình nên cần có phao bơm tự động bơm vào khi mực nước sụt.

b - Hình dạng thành và đáy hồ:

Hình dáng của hồ dù là nghi thức hay bất nghi thức thì phần đáy hồ phía bên trong, không cần thiết phải bằng phẳng hay vuông vức. Đáy hồ cần được cấu tạo với những bậc thang và thoai thoải dốc, ích lợi của bậc thang rất lớn:

- Nước trong hơn nhờ lắng cặn nhanh xuống từng bậc cấp gần nhất.

- Là điểm tựa để gắn đá san hô để bắt rêu, hay cỏ chân chim, hoặc tảng đá xanh để tạo dáng thêm cho núi, thác ghềnh và khung cảnh chung quanh của hồ nước.

- Bờ hồ có đá lớn, đá cuội, đủ các kích cỡ tạo ra sự tự nhiên và là bức rèm che kín phần liên kết giữa hồ và mặt đất.

- Bậc thứ hai thì trồng cỏ mọc trên nước, hoặc đặt vào đó những chậu cây trồng sẵn sống phát triển trong nước cạn, có độ nước ấm để tạo dáng chung cho cảnh hồ và ngang với bậc này ở các phía khác, có thể tạo ra các hộc, ngăn cố định để có thể đặt vào đó những cây khác nhau tùy theo mùa tiết để giúp cảnh vật luôn tươi đẹp 4 mùa.



- Ở những bậc thấp hơn và đáy hồ, người ta thường đặt những cây thủy sinh chịu ngập nước quanh năm, chịu nước mát lạnh và độ sâu như rong đuôi chồn, sen, súng...

Lớp trên cùng của đáy hồ người ta đổ một lớp sỏi nhỏ, vụn để giữ lại những bụi bặm lắng nước trong cũng như tạo đáy hồ giống tự nhiên để tạo rong , cá sinh sống.

c - Hoàn chỉnh hồ:

Tùy theo kiểu hồ trang trí trong vườn nhà mà ta chọn loại đá thích hợp để trang trí gờ mép bờ hồ cho tự nhiên và có nét thẩm mỹ.

Hồ bất nghi thức trang trí sao cho đẹp tự nhiên, đá dùng lát viền bờ hồ có đá rộng mặt, đá sỏi lớn, trung, loại nhẵn, đá cản, đá mòn, đá lát, thường lát không theo một qui luật nào cả, đá nối đá theo những cạnh tương xứng nhau trải rộng ra theo hình thể tùy thích như chơi cờ domino vậy, cần tránh sự đối xứng, cân đối, đơn điệu.

Trong kiểu xếp đá tưởng như bữa bãi này, người ta hay dùng đá cuội , sỏi đặt trong các tầng đá tấm tạo thành một hộc đá vuông vuông. Dùng đá sỏi cuội rải với đất lát đá và cây con trong các kẽ đá khít. Để hồ nổi bật hơn nên chú ý về màu sắc đá nên chọn các màu xám, nâu, màu măng cụt, màu gan gà, màu mỡ gà, màu đen, xanh hơn là hơn là màu trắng đơn điệu, không hợp tự nhiên.

Hồ nghi thức có thể xây với vật liệu dễ kiếm như gạch thẻ, gạch ống, gạch tàu, gạch vuông, caro, gạch men, đá ốp lát, đá rửa... Từng tấm đá gạch dánh đều đều tạo ra sự đối xứng trên bờ viền hồ và tiếp tục dài theo mặt bên và đáy hồ.

Đồ gốm hay gạch bông thích hợp loại hồ này.

Nếu trồng sen hồ trông thơ mộng hơn, tăng ảo giác về các cảnh vật quanh hồ, vườn giống với tự nhiên hơn.

- Đối với hồ bất nghi thức, cần sự hiện diện các cây con. Ở một bờ hồ mới hoàn tất, không thể thiếu những vũng, hộc chứa cây nhỏ, rải rác đây đó những hòn đá cuội, sỏi nhỏ hay đá mòn lớn. Thường người ta giữ lại một mặt nào đó của hồ không trồng cây hồ sẽ trông như ẩn mình trong một phong cảnh đẹp. Trên mặt hồ không phản chiếu bóng cây trông hồ như sâu và xa thăm thẳm.

Có thể đặt chỗ ngồi bên cạnh hồ và thả cỏ lót sàn.

Vài kiểu vườn sáng tạo có chỗ ngồi thơ mộng nhờ vào cảnh vật thiên nhiên trong vườn.

Một vũng lấy quanh đường viền làm hoàn hảo thêm những điều kiện môi trường thổ nhượng cho sự phát triển cây con.

Những hình ảnh đẹp của cái thác nhỏ, đồng cỏ quanh hồ và sự vận hành của nước trải qua đá và hoa đại trong vườn. Có những loài hoa đại nở quanh năm, cây dương xỉ và những bụi cây thấp, lá xanh quanh năm, v.v.. sẽ đem lại niềm say mê cho người chơi vườn cảnh. Những thành phần khác cũng quyến rũ không kém là đá cấu trúc thành ghềnh đá cheo leo, hay hẻm vực của một quần thể núi, hoặc cảnh một hòn đảo.

III - DÒNG SÚI NHỎ VÀ THÁC NƯỚC

Các kiểu thác nước trong vườn cảnh mô phỏng thiên nhiên và kết hợp với qui trình khép kín dòng chảy nhờ một máy bơm nhỏ $\frac{1}{4}$ ngựa thì hiện nay nhiều cơ sở Hoa kiểng - Non bộ thực hiện dễ dàng. Tuy nhiên để tạo được hình ảnh dòng chảy như tấm lụa treo trên lưng trời và

tiếng rên rĩ , thịnh nộ như một ngọn thác trong thiên nhiên thì ít người làm được.

- Một sự năng động và tươi mát cho cảnh quan khu vườn, cảnh vườn mà thiếu nước sẽ kém tự nhiên và thô cứng.

- Nước lưu thông mang sinh khí đến cho khu vườn và kiến trúc, nhà ở trong vườn, tức là giúp chúng ta nguồn “năng lượng sống” hỗ trợ sức khỏe và khả năng lao động đưa đến thành công.

Để đáp ứng được điều kiện trên thác nước thiên nhiên hay nhân tạo trong vườn nên có:

- Suối và thác phải cân xứng với vườn và nhà ở, nếu to lớn quá sẽ lấn át kiến trúc về cả hai phương diện phong thủy và thẩm mỹ.

- Hình dáng cong, uốn lượn và dòng chảy điều hòa không dốc đứng xuôi tuột và không nhiều ghềnh thác mấp mô, khiến nước chảy âm âm.

- Dòng chảy hướng về không gian nhà mới mang đến may mắn.

- Đối với suối, thác nhân tạo thường thì các vườn cảnh không đủ độ lớn độ dài để thể hiện một cái suối có thác nước vì có thác thì mất suối và ngược lại. Vì khoảng cách ngắn, nước chảy ở suối có một độ dốc lớn làm cho dòng chảy giống như chảy ra từ một ống máng xối bể, không thể hiện được như trong thiên nhiên là dòng chảy êm đềm lượn lờ qua các eo rẽ ngoặt quanh đồi.

Phải có đủ không gian mới tạo dựng được cái thác có dòng nước tuôn chảy tự nhiên. Đó là các yêu cầu:

- Khối lượng nước lớn, dù có thể một góc nhìn không trông thấy.

- Nước đổ từ thác xuống phải thể hiện được sự mạnh bạo, dứt khoát, phải tạo ra âm thanh như thực, phải có bọt nước, bong bóng nước và các giọt nước bắn tung tóe lên, tạo ra cả một không gian ẩm ướt, đầy hơi nước.

- Nước phải chảy tràn khắp lòng suối và tràn qua những môi thác tròn, nước tiếp xúc với đá tạo ra các âm thanh róc rách như thực.

- Nước không được thừa và tràn ra ngoài lòng suối, có thể vì công suất máy bơm quá lớn.

- Nước chảy mạnh quá cũng là hình ảnh không thực, khách tham quan liên tưởng thác không phải ở xa mà ở ngay bên ngoài mặt hồ. Hơn nữa nước phải chảy điều hòa mới mang sinh khí đến cho vườn.

- Thác cao hơn 90cm cần phải sử dụng một cái bơm có công suất lớn để tăng thêm tốc độ của lưu lượng nước ngõ hầu tạo sự nhịp nhàng trên dòng suối và thác.

- Suối nước, thác nước phải cân xứng với không gian sân vườn và kiến trúc.

IV - CÁC TRANG TRÍ NƯỚC KHÁC

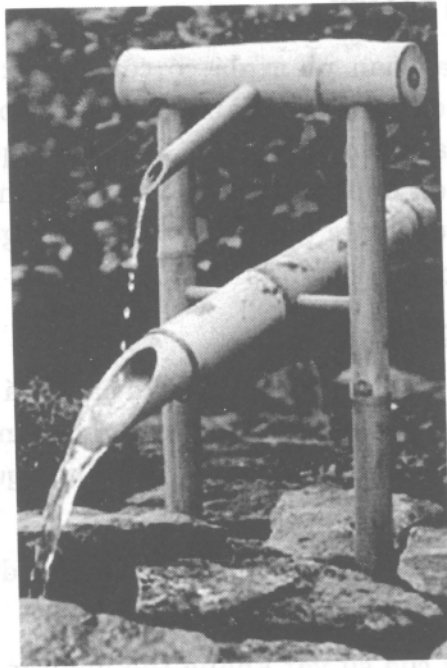
Những sân vườn nhỏ có thể chọn những trang trí nước qui mô gọn gàng nhưng hòa hợp với môi trường xung quanh về kiểu dáng và vật liệu dựa trên đặc tính Âm Dương và Ngũ Hành của chúng.

1 - Đài phun nước hay Vòi phun nước:

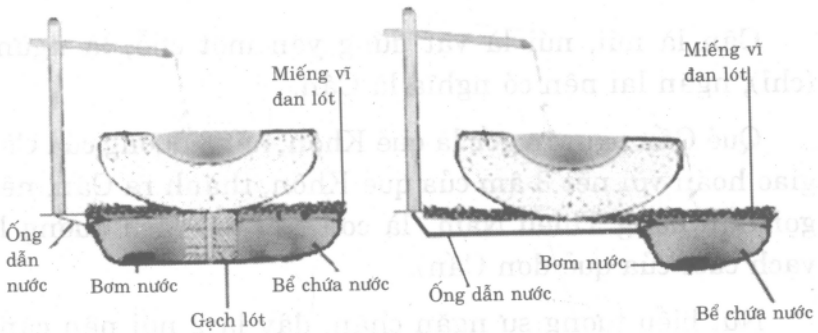
Tùy theo qui mô của không gian khu vườn, có thể thiết kế Đài phun nước hay nhỏ hơn là Vòi phun nước. Những hạt nước nhỏ li ti, tiếng róc rách nước chảy, những tia sáng xuyên qua màn sương phản chiếu ánh sáng cầu vồng, lấp lánh vừa có tác dụng làm tươi mát bầu không khí quanh đó vừa làm dịu “dòng khí” lưu chuyển (nhất là ở giữa một lối đi thẳng) giúp mang lại vận may và giúp tập trung tư tưởng nhất là ở hướng Đông Nam thuộc cung Tài Lộc, hướng Nam thuộc cung Danh Vọng.

2 - Suối nước ống tre:

Có thể dẫn nước vào khu vườn ở những nơi thật nhỏ bằng vật trang trí nhỏ gồm một hay hai ba ống tre, một bình bằng đá chứa nước có một máy bơm nhỏ giấu kín hút nước ở một bể nước nhỏ lên ống tre, nước chảy luân phiên lên xuống cũng tạo nên tiếng tí tách êm tai. (Xem hình trang 5 phụ bản màu).



Suối tre kiểu bẫy nai



Kết cấu Suối ống tre dẫn nước kiểu vườn Nhật

B - ĐÁ VÀ ĐÔI NÚI

Người xưa quan niệm đá có cội nguồn: “Khí là tinh hoa của trời đất kết lại thành đá, phụ vào đất mà xuất hiện, hình trạng thì kỳ quái”. Giới quyền quý thường sưu tập các tảng đá đẹp, đá ngũ sắc, đá có hình dáng lạ đem về thưởng ngoạn, các tảng đá lớn thì để ngoài sân vườn, hòn nhỏ thì bày ở kỹ án làm vật trang trí.

I - Ý nghĩa:

Trong nghệ thuật trang trí vườn cảnh đá là biểu tượng của núi. Núi biểu tượng cho sự u tĩnh, sự ngừng nghỉ là triết lý thâm sâu ảnh hưởng từ Kinh Dịch quẻ kép Thuần Cấn là: Cấn/Cấn ☶☶

Tự quái: Chấn giả động dã, vật bất khả dĩ chung động, chỉ chi; cố thụ chi dĩ Cấn, cấn giả chỉ dã.

Nguyên lý của sự vật không thể động mãi được, động đến cực điểm tất nhiên phải ngừng, cho nên sau quẻ Chấn tới quẻ Cấn.

Cấn là núi, núi là vật đứng yên một chỗ, là ngừng (chỉ), ngăn lại nên có nghĩa là Cấn.

Quẻ Cấn nguyên gốc là quẻ Khôn, nét 3 dương của Càn giao hoán với nét 3 âm của quẻ Khôn, thành ra Cấn, nên gọi Cấn bằng Thiệu Nam là con trai út (vạch dương là vạch cuối của quẻ đơn Cấn).

Núi biểu tượng sự ngăn chặn, đây là 2 núi nên càng nhấn mạnh ý nghĩa trở ngại, bao hàm luôn sự ngừng nghỉ (Cấn giả chỉ dã). Một nét dương ở trên hai nét âm, dương

tiến đến cùng thời phải chỉ (ngừng nghỉ), hai âm ở dưới lạng. Trên ngừng dưới lạng nên đặt tên là Cấn có nghĩa ngăn, thôi, dừng, tính cách bền bỉ.

Soán từ:

Cấn kỳ bói, bất hoạch kỳ thân, hành kỳ đình, bất kiến kỳ nhân, vô cữu.

Dịch nghĩa:

Ngừng lại ở lưng, không thấy được thân mình, đi trước sân, không thấy người, không có lỗi.

Ý nghĩa:

Trong tâm trí con người hễ tĩnh thì không có động cơ làm việc ác, mà động thì có khả năng làm việc ác, cho nên trong thân thể con người chỉ có bộ phận lưng là tĩnh còn các bộ phận khác như mắt mũi, tay chân đều động, do đó chỉ có cái lưng hình dung cái lẽ “rất lạnh” là ý nghĩa 3 chữ “Cấn kỳ bói”.

Hễ tĩnh thì không bị lòng ham muốn chi phối. Tĩnh thì không nghĩ tới mình, mà cũng quên cả người khác, ý nói không phân biệt mình với người, như vậy là không có lỗi.

Đại tượng truyện khuyên người quân tử xem tượng kiêm sơn (gồm cả hai thể núi) mà nghĩ đến chỗ ngừng nghỉ, chỉ nên ngừng ở chỗ làm trọn bốn phận của mình và đừng chệch ra ngoài bốn phận của mình.

Tượng viết, kiêm 兼 sơn, Cấn, quân tử, dĩ tư bất xuất kỳ vị.

Chữ vị ở đây nên hiểu là vị trí của mình chẳng hạn vua lo đúng bốn phận làm vua, tôi lo bốn phận làm tôi, cha mẹ lo đúng bốn phận cha mẹ, con cái lo đúng bốn phận con cái như đạo lý Nho gia là “quân quân, thần thần, phụ phụ, tử tử”.

❖ Ý nghĩa xử thế:

Cụ Phan Bội Châu cho rằng Kinh Dịch coi trọng Núi vì núi có đức “trọng hậu”. Trong tám quẻ có thượng quái là Cấn như: Bí, Bác, Đại Súc, Cổ, Di, Tổn, Mông và Thuần Cấn thì hào từ cho là hào trên cùng đều tốt.

Học giả Nguyễn Hiến Lê cho rằng Núi có đức “Tĩnh”. Tĩnh cũng là đức tốt vì tĩnh thì không bị lòng ham muốn chi phối, không dao động thì không lầm lỗi, tĩnh thì sáng suốt.

Chúng ta thấy rất rõ trong môn võ Thái Cực Quyền nhờ lấy “Tĩnh chế Động” mà vận hành được “nguyên khí” tăng cường sức khoẻ và có thể khống chế được địch thủ có sức mạnh hơn mình nhiều lần.

Sự ngừng nghỉ, sự tĩnh lặng không phải là không làm gì mà chính là giai đoạn cần thiết tu tĩnh bản thân, chuẩn bị thời cơ hành động.

II - Biểu tượng phong thủy của núi:

Con người sau khi rời khỏi hang đá để xây dựng chỗ cư trú với những vật liệu thô sơ khó chống chọi với thiên tai cộng với sự phá hoại của thú dữ và đồng loại dã man, họ đã biết dựa vào cảnh quan thiên nhiên có tính chất bảo bọc che chở đó là núi hay đồi, mô đất tảng đá lớn, lùm cây,

v.v...làm chỗ dựa lưng cho lầu trại, nhà cửa. Về sau, tổ tiên các dân tộc Đông Phương căn cứ trên thuyết Âm Dương Ngũ Hành và Kinh Dịch, khoác cho các cảnh quan bao bọc quanh nhà cửa một ý nghĩa dựa trên chức năng chuyên biệt của chúng. Chẳng hạn như Huyền Vũ (rùa đen) che chở mặt sau nhà có tính chất chắc chắn, tĩnh lặng, cao lớn để cầm giữ “năng lượng vũ trụ” (khí) cho nhà; Thanh Long (rồng xanh) cảnh quan bên trái biểu trưng cho dòng “Long Mạch” tức là cái mạch trong đất dẫn “Địa Khí” từ những vùng xa xôi Thái Tổ Sơn, Tổ Sơn về nuôi dưỡng nhà; Bạch Hổ (cọp trắng) cảnh quan bên phải có tính chất quang đấng, linh hoạt, sáng tạo của năng lượng Kim (từ ngôi nhà truyền thống dựa lưng vào Bắc quay mặt về Nam); Chu Tước (phượng hoàng đỏ) là cảnh quan thấp hơn che chở sự dòm ngó từ bên ngoài vào nhưng không ngăn cản tầm nhìn để ngăn chặn sự xâm nhập những thế lực gây bất lợi cho người cư trú. Biểu trưng cho mặt Chu tước này là vùng đất phía Nam của các quốc gia như Trung Hoa, Việt Nam thường là đồng bằng phì nhiêu lúa gạo nơi sinh sống của chim chóc mà phượng hoàng là vua các loài chim làm đại diện.

Phong thủy chú trọng về núi đồi vì chúng là thực sự là cảnh quan che chở nuôi dưỡng khí, nơi phát sinh Long Mạch, phát sinh Dương Khí.

Đối với một quốc gia Núi đồi càng quan trọng hơn nữa. Quốc gia nào có nhiều núi đồi thì tài nguyên, khoáng sản, lâm thổ sản dồi dào. Nguồn của con sông, nguồn nước sẽ không bao giờ cạn nếu dân chúng biết giữ rừng, giữ núi.

Một đặc điểm ưu việt của núi rừng Việt Nam là nhờ núi non hiểm trở ở biên giới phía Bắc mà dân tộc ta nhỏ bé vẫn đương đầu với các thế lực phong kiến Trung Quốc bảo vệ nền độc lập suốt gần 4.000 năm. Chưa kể núi non là nơi trú ẩn của các phong trào kháng chiến giành độc lập trong suốt chiều dài lịch sử. Cho nên thế hệ con cháu chúng ta cần hết sức thận trọng khi phá rừng núi để làm đường giao thông hay thủy lợi, phải cân nhắc thảm họa môi trường lâu dài so với những lợi ích trước mắt mà nếu không có “tầm nhìn” sẽ không nhận thấy.

Ông bà chúng ta thường rất e ngại việc phá rừng núi vì “sợ hủy Long Mạch” thực ra là một lời “cảnh báo khôn ngoan” mượn uy lực của “tín ngưỡng thần quyền” rất có hiệu quả để bảo vệ đất đai môi trường cho con cháu mai sau mà thôi, chứ không phải là “mê tín” như nhận định hời hợt của một số người tân học mà thiếu “tinh thần khoa học”.

Chính vì sự quan trọng của núi đồi về mặt thức tế và biểu tượng như thế cho nên các nước Á đông như Trung Hoa, Nhật Bản, Việt Nam....thường thiết kế các núi , đồi nhân tạo trong vườn cảnh để vừa tăng tính thẩm mỹ vừa tạo một môi trường lưu chuyển và thu giữ Khí cho kiến trúc.

Đối với không gian chật hẹp người ta dùng các tầng đá tượng trưng cho núi, đồi và người ta thường xếp đặt 3 tầng đá theo thế đứng tầng ở giữa cao hơn gợi hình tượng chữ sơn 山 là núi.

1 - Đá

a - Chọn dáng đá:

Theo diễn tiến thời gian đầu tiên người ta chọn đá đẹp để trang trí vườn cảnh, sân nhà, trường kỷ, án thư, bàn , ghế,v.v...rồi sau đó mới phát sinh dùng đá kết hợp với cây cỏ và nước trong thú chơi non bộ.

Đá thường có hình dáng vô cùng được dùng làm vật liệu xây dựng núi, đồi hay đảo. Đá cũng tiện lợi để điêu khắc, chế tác ra các hình tượng tùy ý và những công trình này thường bền vững lâu dài với thời gian nên rất được ưa chuộng.

Nếu dựa vào hình dáng và kích thước thì đá có 3 loại chính là: đá thật lớn để bước đi trên đó, loại đá mỏng thẳng đứng và loại đá có hình hoa văn hoặc hình thù kỳ lạ khi nhìn ngắm gợi cho chúng ta nhiều tưởng tượng phong phú.

Dựa theo cấu tạo thiên nhiên và màu sắc thì đá có nhiều loại:cuội, sỏi, granit, đá màu, đá hoa cương , đá xanh, đá trắng, thạch anh, mã não, cẩm thạch, san hô, v.v...Loại nào cũng dùng được tùy theo công dụng và từng vị trí thích hợp.

Đá dùng trong vườn cảnh là đá khoác một vẻ bề ngoài già nua, cũ kỹ, nhưng không hẳn là đá có tuổi cao. Muốn cho đá có dạng vẻ như đã trải qua thời gian người ta phải chuẩn bị đá, cho nên trên thị trường có ngành cung cấp đá chuyên dùng trong vườn cảnh. Người ta phải tạo dáng cho đá có những hình thế lạ, vỏ bề ngoài giống như đá trong thiên nhiên, mặt ngoài cũng tròn lẵn, trơn mịn mượt mà.

Có khi mang vẻ sù sì gồ ghề, nhấp nhô dợn sóng như bị “phong hóa” trải qua thời gian dài ngoài thiên nhiên. Cũng có khi uốn lượn, khe nứt, rạn vỡ, những bậc nấc tạo ra những gờ, vách núi dựng đứng hay cạnh sắc lẽm như dao, lõm như lòng chảo, hoặc nhô cao như chóp, như mồm đá, ghenh vực... như đá thực ngoài trời.

Tất cả hình dáng kiểu trên có thể tìm thấy ở một phiến đá tình cờ ngoài thiên nhiên nhưng độ lớn không phù hợp với thực tế hiện hữu của vườn cảnh. Đó là các chiều có tỷ lệ tương ứng cần thiết so với mức rộng hẹp của vườn và so với mỗi phần tương quan mỗi cảnh.

Vì thế ta phải gia công trên hòn đá tìm được, ít khi nào đá tự nhiên khai thác có hình dáng ta mong muốn.

Phải đem đẽ gọt, tạo hình rồi phối hợp nhiều hòn đá khác nhau mới ra hình thể ta muốn tạo tác.

Từ hình dáng đá tự nhiên ta dựa vào dạng thể của chúng mà cải tạo những hình ảnh gần gũi với dáng đang có đá sẽ có vẻ tự nhiên hơn dùng một khối đá vuông đẽ đẽ ra.

Phương cách cải tạo như sau: Đá có đường lõm sẵn ta gia công đục hần sâu, rộng và uốn lượn hay cong ôm vào một chiều dự định, loại bỏ những nét thừa, thêm thắt tô điểm để xóa vết nhân tạo và nâng cao giá trị tự nhiên của đá. Sự cải tạo kiểu này gọi là “nhân đá mà bày cảnh”.

Chế tác đá là yêu cầu lớn nhưng là công việc phức tạp trong việc tạo dáng ở vườn cảnh.

Thường chỉ chế tác được trên đá san hô. Phân biệt riêng từng nhóm đá để trình bày ở từng góc cạnh của

cảnh, phân vai từng cảnh rồi tiến hành chế tác để có dáng ưng ý, để đá có sự hài hòa với cảnh, cân đối và tương xứng với khung cảnh hiện hữu. Những cảnh cũ muốn giữ lại cũng phải hòa lẫn với cảnh mới để không chỏi nhau mà vẫn đạt được sự hài hoà cân đối.

Đá thường được khai thác từ rừng núi có những hang động, những suối khô, hoặc từ bờ biển những nơi có địa hình hiểm trở nên cần phải tránh sự sút mẻ phá hỏng giá trị viên đá chẳng hạn khi chuyên chở thường phải dùng tấm lót mềm như cao su, bao bì giấy... hoặc cột bằng dây vải, sợi gai để giảm sự va chạm.

* PHÂN LOẠI ĐÁ THEO HÌNH DÁNG

Phân loại đá để biết chức năng của từng loại để sắp xếp đúng vị trí, làm đẹp thêm cho vườn. Có thể phân loại đá thành 5 loại căn bản đủ diễn tả từng nhóm đá trong vườn. Khi có tên gọi mỗi dáng đá, tự nó nảy sinh ra một ý tưởng giúp người chơi dễ sắp đặt về vị trí căn bản của nó.

Do sự khác biệt giữa các nhóm sẽ tăng thêm tính tự nhiên của vườn. Có 3 hình dáng đá theo thể thẳng đứng và 2 hình dáng của thể đá nằm là 5 dáng đá căn bản dùng trong mọi vị trí của vườn cảnh (theo tác giả Đỗ Xuân Hải trong cuốn "Trang Trí Vườn Cảnh" - NXB TP. HCM 1995).

① - Dáng cao thẳng đứng

Là loại đá có chiều cao lớn hơn chiều rộng, thường xem là viên đá căn bản đầu tiên để tính thành một nhóm đá, trong đó có kết hợp với các hòn đá nhỏ đứng bên cạnh.

② - Dáng đá thấp thẳng đứng.

Chiều cao và hình khối hay bề dày khối đá thấp thẳng đứng này thường thấp hơn dáng đá cao ở trên, nhưng không nhất thiết là chiều cao lớn hơn chiều rộng.

③ - Dáng đá cong vòm hình cung

Dáng đá này thường thấp hơn dáng đá thấp thẳng đứng nếu tính cùng trong một nhóm đá. Đỉnh đá có độ dốc, một mặt bên của đá như có một con nêm chen vào nhóm, độ dốc đem lại sự vững vàng kiên cố.

Thường thì người ta đặt loại đá này vào vị trí nhằm định hướng cho cảnh, để tạo một sự phối hợp năng động cho những nhóm bên trong.

Dáng đá này có tính chất điều khiển.

④ - Dáng đá nằm

Dáng đá này có chiều dài và chiều rộng hay chỉ một chiều dài lớn hơn chiều cao. Trong một tập hợp một nhóm đá nó là hòn đá thấp nhất.

Đá này thường dùng trong mô tả cảnh vườn thấp, sinh lầy, phẳng trong vườn cảnh.

⑤ - Dáng đá tựa đầu thế ý dốc.

Kết hợp giữa hai dáng đá 3 và 4 trên ta có một dáng đá thon mảnh trải dài và kết thúc ở đoạn cuối với đôi núi cao cao. Đây là hình ảnh của đường chân trời.

Đá này kết hợp với đá thon mảnh thấp, cộng với đá thấp thẳng đứng, giữa các loại đá này chiều cao chênh

lệch không vượt quá 30 cm là một cách sắp đặt tạo sự hài hòa, cân bằng đem lại tính thẩm mỹ cho việc thiết kế đá, cây, nước trong vườn cảnh.

Đá tựa đầu kết hợp với đá thon mảnh trải dài trên đường ngang diễn tả giới hạn của đất tức là nơi đường chân trời.

Đá thon mảnh trải dài liên kết với đá tựa đầu làm thế ý dốc, và kết thúc bởi một ngọn núi nhỏ, thoải, cao cao ở đoạn cuối, gợi ra một hình ảnh già nua (tựa đầu).

Cao thẳng đứng



Hình cung, vòm



Thấp, thẳng đứng



Đá tựa đầu, ý dốc



Thấp, nhỏ dài



Năm dáng đá căn bản dùng trong vườn cảnh

b - Sắp xếp, phân bố đá

Non bộ, bonsai, tiểu cảnh đã được các nghệ nhân Đông phương nhất là Trung Hoa, Nhật Bản, Việt Nam, Triều Tiên áp dụng từ hàng ngàn năm nay, đầu tiên là trong kinh thành, cung điện vua chúa, dinh thự nơi làm việc của quan lại rồi sau đến các nhà quyền quý. Trong đó thường sử dụng đá, cây kết hợp với nước và đất.

Ý nghĩa và tính biểu tượng của mỗi dạng đá cũng như vị trí và tên gọi khác nhau của các hệ thống đá theo phong cách Đông phương quả là rất xa lạ đối với người phương Tây.

Văn hóa Việt Nam tổng hợp ảnh hưởng của tam giáo Nho, Phật, Lão và những đặc thù về núi non thắng cảnh phong phú đã tác động lên quan niệm thẩm mỹ về thiên nhiên môi trường có những nét riêng của người Việt. Do đó trong thiết kế cảnh quan thiên nhiên và trong vườn cảnh có những phong cách tuy có tương đồng một số với Trung Hoa, Nhật Bản nhưng vẫn có nét độc đáo riêng của Việt Nam.

Sắp xếp đá một cách nghệ thuật là làm sao dùng một hòn đá trong một nhóm đá nào đó cũng tạo ra một ảo tưởng là tảng đá đó sinh ra cùng với khu vườn từ lúc sơ khai.

Mô phỏng thế tự nhiên của đá như việc sắp xếp một dãy lớp dày đặc sẽ tạo ra cảnh thực của một góc thiên nhiên.

Những hòn đá trên dòng thác gợi lên hình ảnh mãnh liệt của dòng nước hay các tảng đá lớn chắn bên bờ suối là hình ảnh kiên trì uốn lượn của con suối.

Tránh tập trung nhiều đá ở bề ngoài mặt đất sẽ che phủ đi chiều sâu cần thiết như hình dáng chúng thể hiện và cũng không sắp đá bền vững như một trụ bê tông.

Dùng đá nhỏ và cây con quanh chân để những tảng đá lớn, có thể tăng cường, củng cố thêm sự ổn định và liên tiếp nhau như những móc xích. Những mặt đá rộng thường dùng làm chân đế hơn là đỉnh núi.

Ba dáng đá căn bản tạo nên một tam giác lệch tức là cân bằng không đối xứng, có thể tăng thêm những đá nhỏ, những đá trong 5 dáng hay hơn thế nữa là khởi đầu những bước căn bản sắp xếp đá.

Tuyển lựa đá thành từng bộ, hoặc các đồ trang trí bằng đá, đồ gốm.... Một tảng đá lớn, thẳng đứng trong một sân nhỏ của vườn sẽ gợi ra hình ảnh một không gian lớn hơn chính nó.

Sự lựa chọn đá mang tính quyết định từ cơ sở vì phải sắp xếp đá tương quan với các hàng rào cây bụi, dòng suối, hồ ao, v.v... Đây là một trong những bí quyết của người nghệ nhân trong thiết kế vườn cảnh.

c - Mặt đá sử dụng

Trước khi sắp xếp đá cần chuẩn bị đá kỹ càng, cần nghiên cứu mặt bên nào của đá ưu điểm hơn. Việc xác định đá là then chốt trong sử dụng đá tạo cảnh.

Để cho đá giống thiên nhiên thì cảnh trí trên hòn đá cũng có rêu đóng bám, thường chúng mọc ở các mặt Bắc, Đông, Nam của đá vì không bị nắng gắt. Phần công kênh, nặng nề của đá làm phần đáy.

d - Sự cân bằng không đối xứng của đá

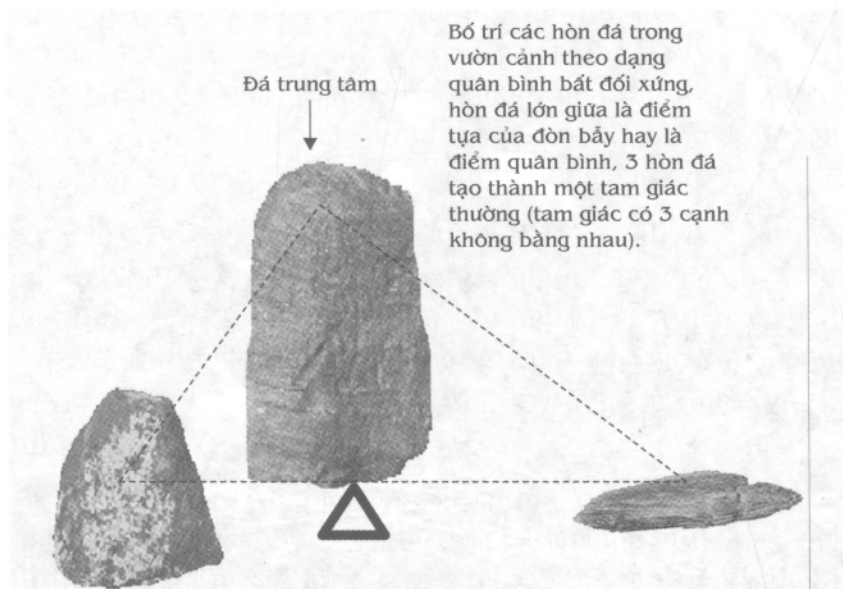
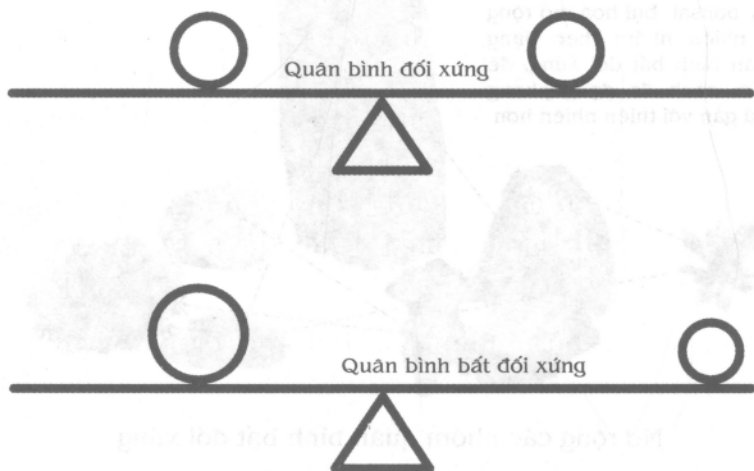
Nguyên lý chi phối các nhóm đá được sắp xếp kết hợp nhau là sự quân bình không đối xứng. Am hiểu trọn vẹn luật này đảm bảo sự thành công ở mức cao khi ta sử dụng những nhóm đá bất chấp kích thước, hình thức, kiểu cách và những nguyên tắc khác. Tạo một cái nhìn dàn trải trong một cái nhìn chung.

Sắp xếp đá trong 3 tam giác lệch cài vào nhau kiểu zigzag là sự phối hợp chặt chẽ hệ thống tam giác lệch, nó sẽ tạo một không gian 3 chiều đưa trí tưởng tượng đi xa hơn. Sự sắp xếp này tạo chiều sâu mỗi nhóm trong một tập hợp và xuất hiện quang cảnh từ mọi góc nhìn khác nhau, từ chỗ gần nhất đến nơi sâu xa nhất của mỗi góc nhìn.

Nên có một sơ đồ tuổi, hồ ao, hay tiểu cảnh muốn thiết kế, ngay cả các sự thay đổi thiết kế cũng phải vẽ lại, trước khi đặt viên đá đầu tiên cho một dự án thiết kế trong vườn cảnh. Nghiên cứu chỗ đặt đá và có phác họa cụ thể những gì mình sắp lắp đặt để điều chỉnh cho phù hợp thì việc sắp xếp đá mới có hiệu quả về mặt thẩm mỹ và phù hợp với phong thủy.

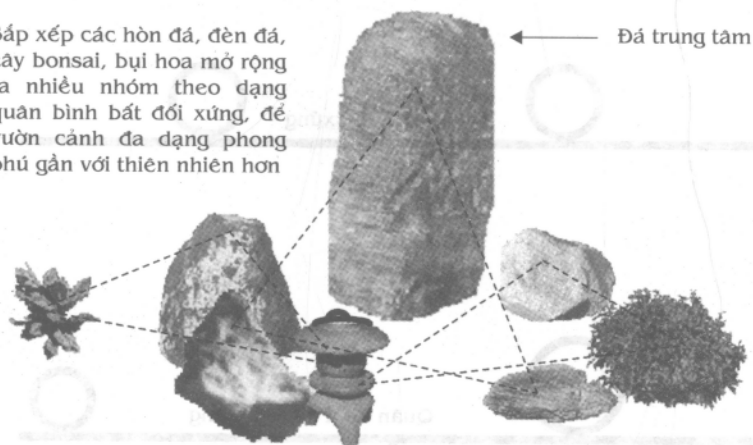
e - Dịch chuyển và chỗ đặt đá

Về mặt phong thủy và thẩm mỹ thì vị trí của từng tảng đá (tùy theo kích thước và hình dạng của chúng) trong bối cảnh của vườn là điều rất quan trọng. Trước tiên bạn cần xác định vị trí trung tâm của cảnh, tại đó bạn đặt một tảng đá lớn và cao. Từ vị trí đó bạn bố trí những tảng đá nhỏ hơn, các bụi hoa, chậu bonsai, đèn đá vừa để cân



Mô tả sự quân bình (cân bằng) đối xứng và bất đối xứng

Sắp xếp các hòn đá, đèn đá, đèn đá, cây bonsai, bụi hoa mở rộng ra nhiều nhóm theo dạng quân bình bất đối xứng, để vườn cảnh đa dạng phong phú gần với thiên nhiên hơn



Mở rộng các nhóm quân bình bất đối xứng



Sắp xếp đá trong hồ cá cảnh dạng quân bình bất đối xứng

bằng, vừa để tăng thêm sự phong phú cho cảnh. Điều này chẳng những tăng thêm tính thẩm mỹ (không làm cảnh bị rối và thừa) mà còn đem lại sự ổn định và sống động cho cảnh. (Xem hình minh họa trang 131,132)

Xác định trục sai, hoặc đá làm trung tâm của tam giác lệch sai sẽ dẫn đến bất lợi cho vẻ ngoài thiên nhiên của vườn cảnh. Không gian vườn có thể bị hẹp đi trong tầm mắt. Hình ảnh do thay đổi vị trí không hợp lý sẽ phá hủy các tính chất tốt đẹp của vườn.

Với sức tối thiểu ta có thể dùng cái xà beng làm đòn bẩy để xeo nạy các hòn đá lớn đến vị trí mong muốn với sức tối thiểu.

Các kiểu vườn sỏi khô kiểu Nhật, đá được đặt nhẹ trên nền cát mà không cần chôn sâu. Còn các loại vườn khác vì phải tạo ra hình ảnh đá mọc lên từ đất vườn, có từ lâu đời nên phải đào lỗ chôn chân đế hòn đá xuống một độ sâu thích hợp, trét kín đất các kẽ hở chân đế. Đầm đất chặt khoảng 10-15cm quanh chân đế tảng đá.

2 - Đồi núi

Hình ảnh đồi núi cần mô phỏng cho đúng tự nhiên, một ngọn núi, một cái đồi nhọn mang lại hình ảnh giả tạo.

Một cái đồi có dốc thoải thoải có thảm cỏ đem lại nét duyên dáng và vẻ hiện thực hơn và hấp dẫn hơn cho vườn cảnh.

Đồi núi nhân tạo xung quanh nhà cần lưu ý bốn mặt Huyền vũ, Thanh long, Bạch hổ, Minh đường có những

đặc tính cao thấp to nhỏ khác nhau để nhà cửa thu nhận được sinh khí.

Mặt Huyền vũ nên có đồi núi cao, đồi núi nếu có ở mặt Thanh long nên cao hơn mặt Bạch hổ, còn mặt Minh đường nếu có đồi núi phải thấp hơn kiến trúc chính của vùng đất khảo sát. Đối với nhà cửa không nên tạo các mô đất trước kiến trúc vì chúng trông như ngôi mộ, một biểu tượng u buồn không tốt, thường thì mặt này nên có ao hồ nước sạch biểu tượng “Minh đường thủy tụ”.

III - Non bộ, tiểu cảnh, bonsai

Non bộ, tiểu cảnh và bonsai đều là những trang trí có kết hợp đá, cây, nước, đất, cát, có thể kèm với chậu và một số ít vật trang trí phụ, nhưng tùy theo thành phần nào được nêu bật trong cảnh mà ta phân biệt 3 hình thức trên.

- Nếu trên chậu cạn có cây cằn cỗi như cây cổ thụ trên nền đất, đá được đập thành mảnh nhỏ thì đây là một bonsai (bon là khay, sai là cây hay trồng cây).

- Nếu đá được tạo hình núi non cao to, và cây kia trình bày để điểm xuyết làm nổi bật đá lên như một dãy núi cao. Đá là yếu tố chủ đạo cây bonsai là thứ yếu thì cảnh này là Non bộ.

- Nếu đá được chế tác thành đồi núi thấp, còn cây bonsai lớn vượt đá, đất và nước, các trang trí phụ kèm theo chỉ để làm nổi bật cây thì cảnh này gọi là tiểu cảnh.

Ba loại hình nghệ thuật trang trí vườn cảnh trên có đủ các yếu tố Ngũ hành cân bằng về âm dương và ngũ hành:

- Kim: màu sắc trắng của cá, hoa lá, vật trang trí kim loại, v.v...

- Thủy: nước trong non bộ, tiểu cảnh, hoặc hình dáng uốn lượn của cây bonsai, cây tiểu cảnh, màu đen, xám của đá non bộ tiểu cảnh....

- Mộc: cây hoa, vật trang trí bằng gỗ trên bonsai non bộ tiểu cảnh, hình dạng khối trụ của đá non bộ, tiểu cảnh....

- Hỏa: màu sắc đỏ của cây hoa, đá, vật trang trí, hình dáng nhọn của đá, cây trên non bộ, tiểu cảnh...

- Thổ: chất liệu đá, chậu bonsai, bồn cảnh non bộ, màu sắc vàng, cam, nâu đất của các vật liệu dùng trong chậu cây, tiểu cảnh, non bộ...

Ngoài ra non bộ, tiểu cảnh, bonsai cũng như trình bày những hình ảnh sinh hoạt sống động hay có tính cách triết lý khiến người xem phải động não suy tư nên đây là biểu tượng tích cực có thể bố trí ở nhiều vị trí trong vườn cảnh.

IV - Vị trí của hòn non bộ, cây cảnh, ao cá, bãi để xe

Ta biết rằng ngôi nhà truyền thống hợp Phong thủy có phương hướng “tọa Bắc triều Nam”, từ mô hình địa lý, khí hậu đặc biệt của Trung Hoa thời xưa. Hướng này là phương hướng lý tưởng, nhận đầy đủ ánh nắng, gió mát và khắc phục nhiệt độ lạnh giá và nóng bức, lại xuôi theo chiều của đường sức từ trường nên từ đó hình thành mô hình phong thủy tốt nghĩa là phía Bắc cảnh quan có núi

cao che chắn (biểu tượng là Huyền vũ), phía Nam có bình nguyên sông ngòi (gọi là Minh đường), phía Tây có núi cao che chắn (biểu tượng là Bạch hổ), phía Đông có sông, biển (biểu tượng là Thanh long).

Kết hợp với sơ đồ Bát quái thì 8 hướng chính ứng với ngũ hành khác nhau, tức là mỗi hướng đều có một hành vượng, do đó các loại non bộ, cây cảnh, ao cá, chỗ để xe, các vật trang trí khác... cũng có hành riêng; có thể thuận hợp hay khắc với các hành của 8 phương hướng từ đó ta có thể suy luận ra vị trí thuận hợp và bất hợp của các vật nêu trên xung quanh nhà hay cơ sở.

Dựa trên phương hướng của ngôi nhà truyền thống có phương hướng dựa lưng về Bắc quay mặt về Nam (tọa Bắc triều Nam) là một mô hình lý tưởng, và kết hợp với ngũ hành của phương hướng, các chuyên gia Phong thủy khuyên nên bố trí các vật trang trí, có khu vực phụ như sau:

Phía Bắc là mặt Huyền vũ (của ngôi nhà truyền thống) thích hợp với cảnh quan như đồi núi, nên đặt hòn non bộ tốt nhất, sau đó là cây cối vì cây cao cũng là biểu tượng che chở như đồi núi.

Phía Nam là cảnh quan thuộc Minh đường, nên đặt ao cá, hay hồ tắm biểu tượng “minh đường thủy tụ”.

Phía Đông thuộc phần Thanh long thuộc Mộc, nên trồng cây, đặt ao cá, hồ tắm.

Phía Đông Nam thuộc Mộc nên đặt ao cá, cây cảnh như trúc, hoặc bãi đậu xe, không nên đặt non bộ.

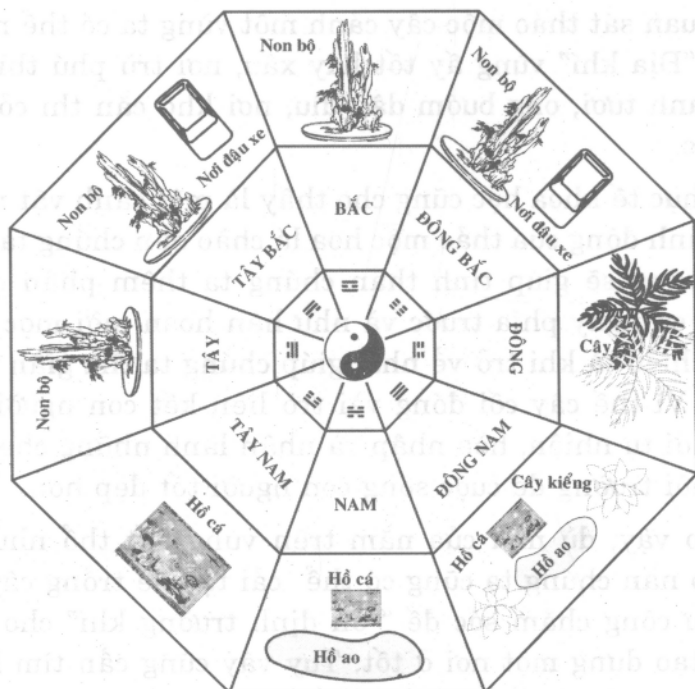
Phía Tây thuộc phần Bạch hổ thuộc Kim thích hợp đặt

đá, hòn non bộ, có thể đặt ao cá, hồ tắm, hồ cá hoặc bãi đậu xe. Phía này ánh nắng mặt trời gay gắt, có thể trồng cây để làm dịu bớt nóng bức và hạn chế năng lượng Kim mạnh vốn là khí xấu hướng Tây.

P phía Đông Bắc thuộc Thổ, nên đặt đá, non bộ, nơi đậu xe.

P phía Tây Bắc, có thể đặt non bộ, ao cá, hồ tắm, hay bãi đậu xe. Nếu trồng cây thì nên trồng các loại có dạng tán tròn (hoặc cắt tỉa) hay sắc trắng thuộc hành Kim.

P phía Tây Nam, chỉ nên đặt hồ cá thôi.



C - CÂY CỐI

Động vật trên quả địa cầu tồn tại được là nhờ có nước và cây cối. Cây cối giữ vai trò cung cấp lương thực, oxy và vật liệu xây dựng nhà cửa và ngay cả khi con người lìa đời cũng cần đến chúng. Cho nên có thể nói trong vũ trụ ở đâu có nước và cây cối là ở đó có sự sống.

Nói tới vườn cảnh người ta nghĩ ngay đến đầu tiên là có cây cối, cỏ hoa cho nên thực vật giữ vai trò quan trọng trong Phong thủy sân vườn.

* Các nguyên tắc phong thủy về trồng cây trong vườn

Quan sát thảo mộc cây cảnh một vùng ta có thể nhận định "Địa khí" vùng ấy tốt hay xấu, nơi trù phú thì cây cối xanh tươi, ong bướm dập dìu, nơi khô cằn thì cỏ cây xơ xác.

Thực tế khoa học cũng cho thấy là một cảnh vật xanh tươi sinh động của thảo mộc hoa lá chào đón chúng ta mỗi buổi sáng sẽ giúp tinh thần chúng ta thêm phấn chấn trong cả ngày phía trước và như hân hoan mời mọc mỗi buổi chiều tà khi trở về nhà, giúp chúng ta thư giãn tinh thần. Vì thế cây cối đóng vai trò liên kết con người với thế giới tự nhiên, hòa nhập và nhận lãnh những che chở của môi trường để cuộc sống con người tốt đẹp hơn.

Do vậy, dù nhà cửa nằm trên vùng đất thổ nhượng nghèo nàn chúng ta cũng có thể cải tạo để trồng cây và đầu tư công chăm sóc để "ổn định trường khí" cho căn nhà, tạo dựng một nơi ở tốt. Tuy vậy cũng cần tìm hiểu một số qui luật để đạt kết quả tốt hơn.

I - Tôn trọng sự sinh trưởng và phát triển tự nhiên của thảo mộc

Phong thủy phương Đông quan niệm vạn vật đều có sinh khí, các cây cỏ thụ thể hiện về bên ngoài sần sùi cong queo chứa đựng nguồn khí rất mạnh, không nên đốn bỏ chúng hay làm chúng tàn lụi trừ trường hợp phải cắt tỉa cành bệnh hay tàn nhánh sắp gãy đổ để kéo dài đời sống của cây.

Không nên trồng các loại cây phải tỉa xén thường xuyên, vì trước tiên là việc tỉa xén sẽ hạn chế, cắt đứt một mạch sống tuôn trào trong cây cũng giống như hạn chế dòng khí trong chúng có thể mang đến sự thiếu may mắn.

Quan niệm trên đã ăn sâu vào nếp nghĩ của người xưa ở nước ta và trở thành phong tục nên vào đầu thế kỷ 19, học giả Phạm Đình Hổ có viết trong *Vũ Trung Tùy Bút* chế diễu và chống các thói quen uốn sửa cây cảnh làm mất vẻ tự nhiên của chúng để mô phỏng các con vật linh thiêng trong truyền thuyết: “*Ta xét ra những cách chơi cỏ, cây, hoa, đá, từ đời Hán đã có, đến các đời sau, mỗi ngày mỗi đổi cách chơi cho mới lạ thêm, như là những thắng cảnh ở Kim Cốc, Vông Xuyên, Lục Dã, Bình Nguyên đến nay vẫn còn truyền miệng ở dân gian. Thế mới biết người xưa cũng thường cho thân du vật ngoại, trong cách chơi mà vẫn ngụ cái ý về thể giáo thiên luân, vậy nên mượn khóm hoa, tảng đá để ký thác hoài bão cao cả, mở vườn trồng cây, đất đá làm núi khiến cho cái cơ “Vinh khô đại tạ”, cái hình “Tuấn bạt lãng tăng” được trình bày ngay ở chốn sân hè cửa ngõ. Há lại từng chỉ lực những cái vụn vật vụn thay. Về sau sự đời suy biến, nhân*

tâm kiêu bạc, cái cây dạng thẳng đem uốn cho cong đi, hòn đá đương bên đem bũa đẽo cho nó vụn vặt ra, bàn tay nhân tạo càng khéo thì cái thú thiên nhiên lại càng kém! Ôi cái lý thú đâu mà chả có, xem cảnh vật thì có thể biết được người...

Đến như chơi cảnh mà lại trái cái thường tình ấy thì có phải lẽ không? Hay là bảo Hóa công đặt để mỗi vật một khác như cây tùng ở núi Thái Sơn, cây cối ở đền Khuyết Ly, cây mai ở làng Cô Dịch, hòn đá ở hồ Động Đình, tân kỳ ở cổ quái, không thể hình dung ra hết những thế ấy, người xưa chép trong sách, vẽ ra tranh người sau chỉ được truyền văn chứ không trông thấy thật, đến mới phỏng chừng bày ra, cố làm cho đúng cho hết, bảo rằng cây này giống cái cây lão thụ nhà kia, cái cảnh này giống cái cảnh tôn chi nhà nọ, hốc đá kia giống cái sườn núi cheo leo, hang sâu nọ là cái suối nước tung bay. Khác, họa, mặc, tả mãi tuy mất cái bản chân, nhưng cái ý hiểu cổ hiểu kỳ cũng có thể bỏ qua được. Ta chỉ quái lạ cho người đời bây giờ, chơi hoa chơi đá mà chỉ lấy cái ý kiến riêng, muốn làm khéo hơn người trước mà lại thành ra vụng, uốn cây đục đá, muốn làm cho giống hình cầm thú, nào rồng uốn, hổ phục, sư tử ngoảnh mặt lên trời, kỳ lân đạp chân xuống đất, biết bao nhiêu cách không thể nói hết được. Ôi nếu trời sinh ra đá mà làm hết như hình cầm thú thì tạo vật cũng đến phải hết nghề, còn có gì mà đáng thưởng ngoạn nữa! Ví như rồng hổ chồm nhẩy, kỳ lân sư tử hống hách, cùng voi thần rắn quý châu họp cả trong một nhà, người xem có thể không bịt mắt le lưỡi mà khiếp chạy vậy thay! Thế nhưng người đời lại lấy cách

chơi ấy làm cao, ta không hiểu ra làm sao cả” (Vũ Trung Tuy Bút -Phạm Đình Hồ - Đông Châu dịch - TP Hồ Chí Minh - 1989).

II - Vị trí, kích thước của cây cỏ trong vườn cảnh so với nhà cửa:

Theo nguyên tắc thu nhận “khí” nêu trên thì sân trước nên:

- Trồng các loại cây không cao quá so với kiến trúc, không án ngữ trước cửa ra vào, tức là không trồng cây trực diện với trung tâm điểm của cửa nhà vì chúng cản sinh khí vào nhà.

- Không có các nhánh cây chia thẳng vào trước cửa nhà, không che khuất tầm nhìn cửa lớn cửa sổ, và phải tạo cảnh sắc tươi sáng cho căn nhà hay kiến trúc. Cây cối quá to lớn bao phủ che kín ngôi nhà cũng cản khí vào nhà và làm cho ngôi nhà luôn nằm trong bóng râm tức là nằm trong vùng âm đối với vùng dương là ngoài nắng, như vậy cũng mất cân bằng Âm Dương không tốt.

Đặc biệt cây lớn này ở hướng Tây, nói theo dân gian ngày xưa ở vùng rừng núi hổ thường rình mồi ở dưới những tán cây này. Lối nói biểu tượng này cũng được hiểu là hướng Tây thuộc Bạch hổ thuộc năng lượng (khí) Kim mà Kim thì khắc với Mộc, nên khí tiêu hao bớt.

Theo phong tục xưa thì nhà có cây cổ thụ mọc sát cửa nhà thì sẽ hiếm con, có khi tuyệt tự, nếu chỉ có một cây đơn độc phía trước nhà thì người đàn bà trong nhà dễ cô đơn. Trước nhà có 2 cây bằng nhau đứng sát bên nhau, ắt người đàn ông trong nhà có vợ hai.

Mỗi khi cây bị khô héo nhánh đều được cắt tỉa bỏ. Cây khô chết trước nhà báo hiệu nhà có thể sắp bị cháy.

- Tùy theo chủng loại cây và hình dáng, màu sắc của chúng phụ thuộc vào một thuộc tính Âm Dương Ngũ Hành nên chúng tạo ra các năng lượng khác nhau ảnh hưởng đến từng khu vực trong vườn.

* Cây vươn cao tán lá tạo thành hình mũi nhọn mang tính Dương và dạng Hỏa thích hợp trồng hướng Nam. Cây này cũng được đặt ở góc nhà để triệt tiêu năng lượng Kim của góc tường dạng lưỡi dao tạo thành. Tuy nhiên cần lưu ý nếu hướng cửa quay mặt về hướng Nam thì không nên trồng một hàng cây dạng Hỏa trước nhà (vì không tốt).

* Cây lá tròn như đồng tiền và cây lớn có tán lá hình cầu có nhiều tính Âm và dạng Kim thích hợp cho hướng Bắc thuộc Thủy vì hỗ trợ năng lượng hướng này Kim sinh Thủy. Chẳng hạn như cây trường sinh (*crassula ovata*) thường gọi là cây đồng tiền vì lá mỏng nước tròn như đồng tiền xưa biểu tượng cho tài lộc mang năng lượng Kim, có thể đặt chúng ở hướng Tây, Tây Bắc, hay Bắc.

Ngoài ra ta cần quan niệm vườn cảnh không phải là rừng cây nên mật độ trồng phải tỷ lệ hài hòa với không gian sống và qui mô kiến trúc. Cây cối nhiều quá không sắp xếp hợp lý sẽ vướng víu, tối tăm cản trở tầm nhìn và sinh khí khó lưu chuyển. Đây cũng là nơi trú ẩn lý tưởng của côn trùng có hại và rắn độc. Ngoài ra sự bốc thoát hơi nước làm không khí có độ ẩm cao gây hư hại máy móc và các đồ dùng.

III - CHỌN CÂY TRỒNG

1 - Chọn cây trồng dựa theo Ngũ hành.

a - Các loại cây và hoa nên trồng trước nhà:

Cổ nhân khuyên nên trồng cây đào, cây dương phía Đông, phía Tây thì trồng cây dâu, cây dành dành, mạn, phía Bắc trồng hạnh, phía Nam thì trồng táo, mai. Cây tre có thể trồng bốn phía nhà.

Màu sắc bông hoa có hành phù hợp với từng phương hướng:

Hoa hồng, đỏ (hỏa) nên trồng phía Nam. Hoa màu trắng (kim) nên trồng hướng Tây. Màu sẫm, xanh biếc hay xanh lá (thủy, mộc) trồng hướng Bắc, hướng Đông, Đông Nam. Các màu khác có thể trồng được ở các hướng Tây Bắc, Tây Nam, Đông Bắc.

b - Các loại cây và hoa không nên trồng trước nhà:

Người xưa cho rằng trước nhà có hạnh, đào tươi tốt thì người nhà đa cảm lãng mạn, đam mê tử sắc. Cây đào trong văn học thường được mô tả trong cảnh tiên, cảnh thượng giới nên mới có từ “đào nguyên” chỉ cảnh bồng lai hay thiên thai tức là những cảnh mơ mộng...

*Lá đào rơi rắc chốn thiên thai,
Suối tiễn oanh đưa luống ngậm ngùi.*

Nửa năm tiên cảnh,

Một bước trần ai...

(Tống biệt - Tản Đà)

Không trồng các loại nhiều hột như mít, chuối, vú sữa trước mặt nhà.

Theo các nhà phong thủy xưa thì trước nhà có các cây trái chua như me, khế thì người con gái trong nhà sẽ lẳng lơ dâm đảng.

Cây liễu rủ là biểu tượng buồn thảm, hẳn ta còn nhớ hai câu thơ gợi hình ảnh buồn nào nuốt trong bài “Đây mùa thu tới” trong tập Thơ Thơ của thi sĩ Xuân Diệu :

Rặng liễu đìu hiu đứng chịu tang,

Tóc buồn buông xuống lệ ngàn hàng...

Cây chuối âm đọc như “chúi” có nghĩa là đi xuống, còn cây ngô đồng có lẽ nó rất lớn để án ngữ “khí” vào nhà đều không nên trồng trước mặt nhà.

Cây dâu tằm âm Hán Việt là tang đồng âm với “tang tóc” không nên trồng trước nhà.

Cây thông, tùng bách tán, cây hoàng nam (một loại cây cảnh lá nhập từ Thái Lan mấy năm gần đây) trồng xung quanh nhà hay cơ sở thành từng hàng vô tình tạo nên hành hỏa quá mạnh, nhất là phía trước cơ sở như ta biết con đường rẽ nhánh và ao hồ trước nhà có biểu tượng rất xấu nên cây cối tạo biểu tượng hỏa trước nhà cũng rất xấu. Hỏa thuộc quẻ Ly, Chữ Ly 離 và chữ Lệ 麗, đồng âm dùng thay nhau được. Ly cũng có nghĩa là Lệ 麗 (lệ thuộc), nghĩa thứ nhì là sáng, văn minh vì có tượng là lửa, mặt trời. Nhưng các nhà phong thủy thường chú trọng nghĩa thứ ba của nó là rời ra, chia lìa (lìa nhau ở gần gọi là ly 離, lìa xa gọi là biệt 別), trước cửa có biểu

tượng chia ly là xấu. Có lẽ đồng cảm với quan niệm đó mà thi sĩ Thế Lữ đã viết:

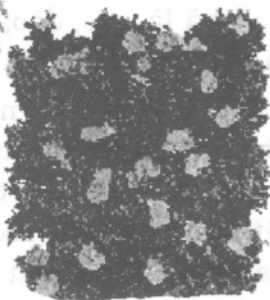
Hỏa



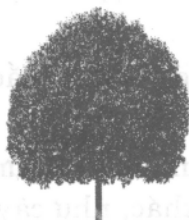
Mộc



Thổ



Kim



Thủy



Hình dáng cây cối thuộc Ngũ Hành

...Tiên nga tóc xòa bên nguồn,
 Hàng tùng rủ rủ trên cồn diu hiu;
 Mây hồng ngừng lại sau đèo,
 Minh cây nắng nhuộm, bóng chiều không đi.

(Mấy vần thơ - Thế Lữ)

c - Căn cứ vào hình dáng cây biểu thị cho đặc tính âm dương và ý nghĩa của từng loài mà chọn lựa trồng.

Cây còn được phân loại âm dương như sau:

Âm: chuối, đu đủ, long nhãn, lê, nho.

Dương: anh đào, chà là, cúc, đào, hồng vàng, keo, lan, liễu, mẫu đơn, ngô đồng, trúc.

Ngoài ra cây thuộc hành mộc, nhưng hình dáng của cây, cũng như hình dáng của một hàng cây liên hệ tất cả 5 hành kim, thủy, mộc, hỏa, thổ. Một số cây có hình dáng tự nhiên thuộc một hành nào đó, một số khác do cắt tỉa hay trồng gần nhau tạo thành một hành khác. Thí dụ: cây thông, cây tùng bách tán, trúc bách điệp có dạng hỏa, cây liễu, cây lài, v.v... có dạng kim.

Một số cây tự nhiên có hình dáng và màu sắc thuộc một trong 5 hành thì được xếp vào hành đó.

Mộc: Tất cả các loại cây đều là hành mộc, nhưng màu sắc và hình dáng có thể thuộc hành khác, như cây thông thuộc hỏa, cây đồng tiền có lá tròn thuộc kim...

Hỏa: cây dứa kiểng, trạng nguyên, tỏi rừng, thu hải đường, cordyline, geranium (phong lữ)...

Thổ: Cúc vạn thọ, hướng dương, và các loại hoa vàng, nâu khác.

Kim: Cây đồng tiền, hoa lái, trúc đào...

Thủy: cây cảnh có hình dáng dợn sóng nhiều nhánh mang chòm lá thể hiện “tam cương, ngũ thường”...

Lối ra vào nhà ở hay cơ sở nên trồng một hàng cây đâm bụi hay ác ó... có thể cắt tía thành dạng dợn sóng hành thủy, hành thủy lại sinh ra hành mộc (hàng cây) như vậy tạo ra sự tương sinh tốt hơn là các cây có hành khắc nhau.

Căn cứ vào tính biểu thị của từng loại cây ta có thể chọn lọc trồng ở sân trước theo sở thích nhưng phải phản ánh sự hài hòa giữa chúng qua hình dáng, hợp với truyền thống phong tục dân tộc.

Những cây có dáng thẳng tắp như tre, trúc, hoàng nam, v.v.. hay những cây có cành buông rủ đong đưa như liễu, bạch dương..., không nên trồng gần bên cây có nhánh mọc ngang như vân sam, tùng bách.

Những cây có nhánh đâm ngang nên trồng một mình.

Những cây có tán rộng như cây xoài, cây vú sữa thích hợp trồng đại trà.

Những cây có hình dáng “cổ quái” nên trồng riêng rẽ như thủy tùng (yew) và ngô đồng Pháp.

Khi trồng thành cụm số cây nên là số lẻ: ba hoặc năm cây.

Cây cần để mọc một cách tự nhiên vì vẻ đẹp của chúng nằm ở hình thể thực của chúng.

LOẠI CÂY	BIỂU TƯỢNG TRONG PHONG THỦY
Bách - cypress	Uy quyền, Hoàng tộc
Cúc - chrysanthemum	Cao thượng quân tử. Cúc vàng: Quý mến, hân hoan. Cúc đồng tiền: chúc sống lâu.
Đào - peach	Tình bạn hữu thân thiết, chân thật.
Đồng tiền	Sự may mắn, sung túc.
Hạnh (quất) - apricot-tree	Có lộc, hạnh phúc, thành công.
Hồng (rose)	Sự tươi trẻ, tình yêu nam nữ, sắc đẹp, tỏ lòng ái mộ, tỏ sự hạnh phúc vinh dự (đỏ). Tình yêu cao thượng (trắng).
Hương dương	Niềm tin và hy vọng.
Keo - acacia	Sự vững bền, an cư lạc nghiệp.
Lan - orchid	Chịu đựng, nhẫn nại, bền vững.
Lài - jasmin	Thân hữu
Lê - pear	Mùa xuân, lâu dài, bền chặt.

Liễu - willow	Yếu điệu, buồn bã.
Lựu - pomegranate	Sự màu mỡ sinh sôi phát triển.
Mai - apricot plum	May mắn, hạnh phúc, mùa xuân
Mận - plum - prune	Tuổi trẻ và sắc đẹp.
Mẫu đơn - peony	Mùa xuân, tình yêu, phú quý, hương về cái đẹp.
Quít - mandarin orange	Giàu có, vinh hoa
Quỳnh	Sự thanh khiết
Ngô đồng - wootung tree	Ngay thẳng
Sơn trà - camellia	luôn luôn xanh tươi
Sơn trà - Nhật Bản-loquat	Phát đạt, giàu sang
Thông - pine	Sống lâu và bền bỉ.
Thược dược	Sự tươi thắm và tình yêu.
Trúc (bamboo)	Trẻ trung, quân tử.
Thủy tiên (narcissus)	Hồi xuân
Tường vi	Tỏ sự yêu thương
Sen hồng	Lòng độ lượng, bác ái, lòng hân hoan, vui tươi.

2 - Chọn cây trồng phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu địa phương.

Cây xanh trong sân vườn mang lại sinh khí cho vườn và nhà ở phải sinh trưởng phát triển tốt trong điều kiện của địa phương ngôi nhà. Tất nhiên ngoài những yếu tố mang lại thuận lợi cho trường khí, chúng phải thích hợp với đặc tính lý hóa của đất đai, nhiệt độ tối đa, tối thiểu, vũ độ, mùa màng trong năm, v.v... cũng như sự phát triển hài hòa giữa các loại cây trồng chung với nhau.

Thông thường cây trồng trong khu vườn chúng ta phải hòa lẫn với cấu trúc thực vật của khu vực lân cận. Đây cũng là lợi dụng sự chọn lựa giống cây thích hợp với khí hậu, thổ nhưỡng địa phương, để dễ dàng tạo ra một khu vườn hòa hợp sinh động tức là một cảnh quan hợp phong thủy. Tuy nhiên vì chúng ta muốn ứng dụng các nguyên tắc phong thủy trong vườn cảnh vào không gian riêng biệt của kiến trúc riêng của mình nên cũng phải chấp nhận tính chất đặc thù về thảm thực vật trồng trong khu vườn đó.

Tạo mọi điều kiện cho thảo mộc phát triển tốt bằng cách nắm vững kỹ thuật trồng và chăm sóc chúng tức là chúng ta cải thiện được “môi trường cảnh quan nơi cư trú” tốt đón nhận nhiều “sinh khí” hỗ trợ cho sức khỏe và vận may vậy.

❖ *Các yếu tố quan trọng cần biết đó là:*

a - Mùa

Cây trong vườn quanh năm cần có hoa lá sum suê, nhưng một số loài hoa đẹp nở bông theo mùa, nên chúng ta cần trồng thích hợp thời vụ. Ở Việt Nam thì :

Mùa Xuân: Hoa mộc lan, mẫu đơn. Riêng miền Bắc có đào, thủy tiên. Miền Trung, Nam có mai vàng, hướng dương, vạn thọ, v.v...

Mùa Hạ: cây phượng, lựu...

Mùa Thu: hoa cúc, cây thích...

Mùa Đông: tre, kinh giới, thiết mộc lan...

Ngày nay nhờ kỹ thuật sinh học tiến bộ, người ta đã lai tạo thành công nhiều loại hoa ôn đới trồng được ở nhiệt đới và thời gian hoa nở cũng kéo dài hơn rất thuận tiện cho sự lựa chọn sắc màu quanh năm trong vườn cảnh.

b - Thổ nhưỡng

Cấu trúc của đất và tính chất hóa học của đất và nhiệt độ quyết định sự phân bố thảm thực vật trên quả địa cầu.

Chất lượng phì nhiêu của vùng đất phụ thuộc vào các yếu tố sau:

❶ - Địa hình khu đất:

Lớp đất mặt trên của khu đất là lớp đất sống động nhất chứa nhiều chất hữu cơ, chất khoáng, vi khuẩn, nấm, động vật cộng sinh với cây cối là lớp đất quan trọng nhất quyết định độ phì nhiêu nhưng là lớp đất dễ bị xói mòn nhất. Ngoài ra chất dinh dưỡng còn bị cuốn trôi theo chiều ngang đến nơi thấp hơn (gọi là hiện tượng phù di) và sự di chuyển chất dinh dưỡng hòa tan từ trên xuống dưới lớp đất sâu hơn (gọi là hiện tượng trực di). Các hiện tượng xói mòn, phù di, trực di xảy ra mạnh ở đất có độ dốc cao, nhất là vùng nhiệt đới có lượng mưa lớn như ở nước ta.

Đất ở dưới lớp mặt có lớp dày đến 80% sét như các vùng Long Khánh, Bà Rịa, Đăklăk, Pleiku, Phước Long, Bình Long, Tuy An ở Phú Yên, Khe Sanh ở Quảng Trị v.v...gọi là đất Latosol, nếu có độ dốc 12%, mưa nhiều ở khí hậu hai mùa rõ rệt và nhiệt độ trung bình cao ở Việt Nam thì hầu hết các dưỡng liệu (ngoại trừ chất Lân - P) đều bị trực di xuống sâu khỏi vùng rễ cây trong 10 ngày mưa. Độ dốc càng cao hiện tượng phù di càng mạnh. Như thế ta phải xem xét địa hình để có hướng trồng cây, bón phân thích hợp, có thể bón làm nhiều đợt tránh thời gian mưa nhiều, tưới tiêu nên tưới thấm hơn là tưới ào ạt, v.v...

⊗ - Cấu trúc của đất đai:

Sự sắp xếp các thành phần đất đai thành các kiến trúc mà thuật ngữ thổ nhưỡng có nhiều tên gọi khác nhau nhưng tựu trung thì cơ cấu đất xốp có nhiều không khí giúp rễ cây hô hấp tốt thì cây phát triển tốt hơn.

⊗ - Thành phần hóa học của đất đai:

Một chỉ tiêu quan trọng khác là khả năng hoán chuyển các khoáng chất trong đất và tế bào thực vật để cây hấp thụ dinh dưỡng vào đưa lên lá là nhà máy kỳ diệu của thiên nhiên chỉ thu năng lượng của mặt trời mà tổng hợp thành chất hữu cơ của thực vật. Từ chất hữu cơ này động vật trong đó có loài người mới có lương thực để tồn tại.

Chỉ tiêu quan trọng khác là phản ứng của đất đai tức nồng độ của ion H^+ ở dung dịch đất ký hiệu là pH tức độ chua hiện hữu của đất đai. pH của đất đai Việt Nam như sau:

Loại đất acid là các loại đất phèn ở Thái Mỹ-Củ Chi, Đồng Tháp Mười, vài nơi ở châu thổ sông Cửu Long, $\text{pH} \leq 3$.

Loại đất acid trung bình có $\text{pH}=5-6$, rất hiếm, gồm đất mặn, đất đỏ nâu không bị trọc di, một vài đất vùng phù sa cận sinh. Đất này thích hợp cho nhiều loại cây.

Loại đất khá acid có $\text{pH}=4,5-5$ rất nhiều ở Việt Nam.

Loại đất kiềm độc nhất tại Ninh Thuận, Phan Thiết, Khánh Hòa có $\text{pH}=9-11$. Gọi là đất cà gang thích hợp trồng hành, tỏi, nho. Đất này ít bị hiện tượng phù di, trọc di, xói mòn nên là đất tốt nếu có đủ nước tưới.

Loại đất quá acid do phèn cần phải cày ải, đánh mương xả phèn, bón vôi... để trung hòa mới trồng cây, hoa được.

c - Yếu tố khí hậu

Ảnh hưởng của khí hậu trên cây cối bao trùm lên đời sống thực vật ở 4 giai đoạn: hạt giống, nảy mầm, tăng trưởng và sinh sản, các yếu tố chính là: Nhiệt độ, Quang kỳ hay thời gian chiếu sáng, Quang độ hay cường độ ánh sáng, Vũ lượng tức lượng mưa.

① - Nhiệt độ:

Nhiều giai đoạn sinh trưởng của thảo mộc chỉ có thể thực hiện được nếu nhiệt độ nằm giữa khoảng nhiệt độ cao nhất (gọi là nhiệt độ tối đa) và nhiệt độ thấp nhất (gọi là nhiệt độ tối thiểu). Nhiệt độ thấp làm hạt giống không nảy mầm, cây cối ngừng tăng trưởng, nhiệt độ cao làm gia tăng sự hô hấp tiêu thụ glucid (thành phần chất

ting bột và chất xơ) làm cho cây kiệt quệ rồi chết, làm cây bốc thoát hơi nước nhanh chóng làm cây khô héo, tuy sự quang hợp có tăng theo nhiệt độ nhưng đến một mức rồi sau đó lại giảm. Quá 45° - 50° C sự quang hợp thường ngưng hẳn. Do vậy người ta đã tìm ra một nhiệt độ tốt nhất cho từng loại cây gọi là nhiệt độ tối hảo và dựa trên phương diện này cây cối thường được chia làm 3 loại:

Cây xứ lạnh mọc mạnh ở nhiệt độ 7° C- 15° C: như táo, lê, mận tây, anh đào, dâu tây, các loại rau cải như măng tây, cải xà lách, cải bắp, cà rốt, artichaut, khoai tây...

Cây xứ ấm mọc mạnh ở nhiệt độ 15° C- 26° C: như các loại cây ăn trái đào lông , mơ, cam , quít, tùng nho, vải, các loại rau củ như khoai lang, cà chua, tiêu, ớt, dưa chuột, khổ qua, bầu bí.v.v...

Cây xứ nóng ưa nhiệt độ cao trên 26° C như cà phê, dừa, đu đủ, chuối...

Hiện nay nhờ kỹ thuật lai tạo giống dựa vào di truyền học người ta đã đưa được các di tử kháng hàn (gène chịu lạnh) hay kháng nhiệt (gène chịu nhiệt) đã giúp vùng nhiệt đới trồng được rau cải, hoa trái xứ lạnh và vùng ôn đới có được những hoa màu xứ nóng.

Nhiệt độ tối hảo ở một giống cây cũng thay đổi tùy theo các giai đoạn sinh trưởng. Cây hoa tulip cần nhiệt độ cao 20° C để tượng hoa, nhưng lại cần nhiệt độ thấp 5° C- 7° C để hoa đã tượng phát triển, và 4 tháng sau lại cần nhiệt độ cao dần để thân mầm dài ra.

☉ - Quang kỳ hay thời gian chiếu sáng.

Việt Nam nằm trong vùng nhiệt đới gần đường xích đạo ngày và đêm gần bằng nhau ở mùa xuân (tháng 2,3,4 dl) và mùa thu (tháng 8,9,10 dl), mùa hạ (tháng 5,6,7 dl) ngày (thời gian chiếu sáng) dài hơn đêm khoảng 1 giờ và mùa đông (tháng 11,12,1 dl) ngày ngắn hơn đêm cũng khoảng 1 giờ đồng hồ.

Quang kỳ và nhiệt kỳ có ảnh hưởng quan trọng là biến đổi cây cối từ trạng thái tăng trưởng qua trạng thái sinh sản.

Thực vật được chia làm 3 loại về phương diện quang kỳ:

Loại cây trường quang kỳ là cây nở hoa cần ngày dài từ 14 giờ đến 16 giờ như : Lúa mì, bông sợi dài, cà rốt,...

Các loài nở hoa vào dịp Tết thường thuộc loại này, gần đây Steve A. Kay và cộng sự tại Viện nghiên cứu Scripps, Mỹ đã phát hiện ra một protéin gọi là FKF1, kiểm soát một protéin khác là CONSTANS và từ đó điều hành sự nở hoa. Ngày dài hơn ở thời điểm mùa xuân sau thời kỳ ngủ đông cho phép FKF1 nhạy cảm với ánh sáng, tạo điều kiện cho CONSTANS hoạt động mạnh mẽ thúc đẩy quá trình khai hoa diễn ra (*theo tạp chí Science*).

Loại cây đoản quang kỳ là cây nở hoa lúc ngày ngắn từ 10 -14 giờ. Thật ra loại này chịu ảnh hưởng của đêm dài (trường dạ kỳ) nhiều hơn là ngày dài vì một tia chớp trong đêm cắt ngắn dạ kỳ cũng làm cây không nở hoa như cây mía chẳng hạn, người ta ứng dụng thấp đèn ở ruộng

mía về đêm để ngăn mía trở cờ để giữ độ đường trong thân mía. Các loại cây có đoạn quang kỳ là : tía tô, cúc, trạng nguyên, đu đủ, bông vải giống upland.

Loại cây trung hòa quang kỳ: là loại cây nở hoa không phụ thuộc ngày dài, ngày ngắn hay có thể gọi là không quang kỳ tính như mai tứ quý, cây nguyệt quế, dừa cạn, vạn thọ, bông gà, trang, ớt, cà chua, cải hoa, dưa hấu, cam quýt, cỏ sữa trắng, ,v.v...Ngoài ra còn có loại cây có quang kỳ đặc biệt, nghĩa là phải có thời gian quang kỳ nhất định tối thiểu hoặc dài, hoặc ngắn để nở hoa.

Thảo mộc miền nhiệt đới thường có đoạn quang kỳ và ở vùng xa hơn Bắc vĩ tuyến 60^0 thường có trường quang kỳ.

Sự cách biệt giữa minh kỳ (ngày) và dạ kỳ (đêm) khoảng nửa giờ cũng ảnh hưởng rất lớn lên sự trở bông của thực vật. Ở Việt Nam từ Cao Bằng đến Bến Hải sự cách biệt này hơn 1 giờ, từ Bến Hải đến Cà Mau cách biệt thêm 1 giờ rưỡi nữa, nên các giống hoa trái địa phương có nhiều giống 3 miền không di thực với nhau được.

Một vài loại cây, quang kỳ ảnh hưởng trên vài bộ phận khác nhau: rễ thực được sẽ mập lên nếu ngày ngắn và dài ra nếu ngày dài, thân cây cúc tây sẽ mọc dài thêm nếu thêm ánh sáng cho ngày dài ra, và ảnh hưởng của quang kỳ ở một giống cũng thay đổi tùy từng giai đoạn, chẳng hạn một số loại cúc cần nhiều ngày ngắn để tượng hoa nhưng sau đó lại cần ngày dài để cuống hoa dài ra và hoa nở.

☉ - Quang độ hay cường độ ánh sáng:

Quang độ là số lượng ánh sáng cây cối nhận được. Trung bình ngày nắng thường từ 30.000 lux đến 50.000 lux. Mây mù nhiều cường độ ánh sáng hạ xuống dưới 1.500 lux lúc sáng nhất. Hiện tượng quang hợp của lá là nhờ diệp lục tố hấp thụ năng lượng các tia sáng xanh và đỏ, lá cây chỉ hấp thụ 70% ánh sáng chiếu xuống và quang hợp chỉ sử dụng 1%, thoát hơi nước dùng 49% và lá sẽ phát xuất lại 20%. Các tia tử ngoại hay hồng ngoại không hữu hiệu trong quang hợp. Hai ảnh hưởng của cường độ ánh sáng lên thảo mộc.

a. Cường độ ánh sáng bảo hòa.

Sự quang hợp tăng theo tỉ lệ thuận với cường độ ánh sáng cho đến mức bảo hòa. Quá mức này sự quang hợp không tăng mà có thể giảm đi vì hô hấp và thoát hơi nước tăng, và diệp lục tố bị phân hóa, lá bị cháy. Cây chịu đựng ánh sáng bảo hòa cao là các cây “ưa ánh sáng”, cây chịu đựng ánh sáng bảo hòa thấp là cây chịu “bóng râm”(bóng im). Hoa Tử linh lan (Violet Phi châu - African Violet) chỉ sinh trưởng tốt ở mức 3.500 lux. Từ 3.500 lux-5.000 lux sinh trưởng giảm dần đến trên 5.000 lux diệp lục tố bị phân hoá, cây cháy lá nên nó thuộc loại cây bóng râm.

Muốn trồng các loại cây này ta phải trồng xen các loại cây cảnh che mát, hoặc để vào hàng hiên, góc khuất nắng gắt, ...Nhưng vào mùa mưa thiếu nắng, dưới tàn bóng mát quá rợp nên phải xen tia cảnh cây che mát và cả cây hoa để đủ ánh sáng.

b. Quang độ ảnh hưởng đến năng suất cây trồng:

Sự quang hợp tạo nên chất khô thực vật, không đủ ánh sáng cây quang hợp kém dẫn đến năng suất kém thấy rất rõ, nhất ở cây lương thực, cây ăn trái, còn cây hoa phát triển ít cành hơn và cũng còi cọc hơn. Hành tây, tỏi tây trồng ở Phan Rang thường có năng suất cao hơn ở Tùng Nghĩa, Đà Lạt vì quang độ và nhiệt độ ở Phan Rang lớn hơn (trong cùng một điều kiện về nước tưới, phân bón và chăm sóc).

⊕ - Vũ lượng và sự cung cấp nước tưới cây trồng.

Vũ lượng là tổng số nước mưa đo được hàng năm và được tính theo chiều cao của khối nước mưa nhận được trên một đơn vị diện tích.

<i>Thí dụ:</i> Huế	2200 mm
Pleiku	2300 mm
Sài Gòn	1800 mm

Đối với việc trồng hoa cảnh, cần cung cấp nước tưới quanh năm do đó yếu tố vũ lượng ít được quan tâm. Tuy vậy cũng cần để ý đối với các loại cây nhạy cảm với sự tích nước khi mùa mưa đến cây có thể bị úng rễ không thở được mà chết. *Thí dụ:* Cây sứ Thái Lan, mùa mưa cần đưa vào hành lang hoặc che bớt mưa, làm đất xốp để cây không úng nước làm thối rễ và gốc sẽ chết.

Hạt giống thường chịu đựng được khô hạn. Nhưng khi phát triển thành cây thì cần nước tùy từng giai đoạn sinh trưởng để cây có thể thực hiện các phản ứng sinh hoá và nước cũng là thành phần của cây.

Cây mộc chứa	60% H ₂ O.
Lúa gạo chứa	75% H ₂ O.
Họ đậu chứa	90% H ₂ O.
Hoa rau cải, trái cây chứa	95% H ₂ O.

Giai đoạn cây cần nước nhiều gọi là giai đoạn “cực trọng” của cây. Đối với hoa và cây ăn trái thì giai đoạn cực trọng là các giai đoạn trước khi trổ bông và ngay lúc ra bông kết trái. Muốn cây ra hoa, trái tốt nếu không có mưa cần tưới nước đầy đủ. Đối với cây ăn trái, việc tưới nước hay các trận mưa sau thời gian trổ bông khá lâu thường ít có tác dụng tốt. Trái lại mưa nhiều làm thối hoa và rụng nụ vừa mới tượng. Có giống cây ăn trái nếu mưa rào đầu mùa không đúng lúc làm rụng nụ trái, thất mùa. Có loại cây cần một thời gian ít nước để đâm hoa, đậu trái. Cam quýt miền nhiệt đới, nhiệt độ ít thay đổi cần một thời gian trời nắng khô hạn 2-3 tháng mới trổ hoa nhiều. Nếu mưa hay tưới liên tục thì trổ hoa ít trái ít.

⊖ - Gió

Việt Nam ở trong vùng châu Á gió mùa nên gió có ảnh hưởng rất lớn trên sự phát triển thảo mộc, có 3 ảnh hưởng chính.

a. Ảnh hưởng cơ học

Gió lớn và bão tố làm gãy đổ và tróc gốc cây nhất là các loại cây ăn trái có nhiều cành nhánh hay thân yếu, cũng như các loại hoa thân thảo cao. Ngoài yếu tố đất đai hẹp và không phì nhiêu vì ít sông lớn bồi đắp phù sa, thì miền Trung và một phần đồng bằng Bắc bộ hay bị bão

thối hình thành từ tâm bão trên biển Đông thổi vào tàn phá nên không có thể mạnh về cây ăn trái và lúa gạo như vùng miền Đông và Tây Nam bộ. Vì vậy cây chuối trồng để xuất khẩu thuận lợi ở Cái Bè, Tiền Giang và Long Khánh hơn là vùng Quảng Nam, mặc dầu tiện xuất sang Nhật ở hải cảng Đà Nẵng.

b. Ảnh hưởng lý học

Các gió Lào, gió Nam thổi từ lục địa vượt dãy Trường Sơn trút mưa ở phía Tây núi nên khí đến vùng Bắc Trung bộ từ Khánh Hòa đến Nghệ An thành gió khô rất nóng làm bốc thoát hơi nước cây khô, cuộn lá, lúa bị lép hạt, cây ít ra hoa, đậu trái. Có thể tạm trồng cây chắn gió nhưng ít hiệu quả.

c. Ảnh hưởng sinh học

Gió làm lan truyền hạt cỏ dại, bào tử nấm, trứng côn trùng phá hại cây cối, làm bay phấn hoa đi xa, gây thụ tinh chéo, rất khó khăn bảo vệ giống rất dòng.

Gió nhiều thì ít bị nạn rầy mềm, nguồn gốc lan tràn một số bệnh siêu vi trùng của cây cối.

Trên đây là những kiến thức cơ bản về trồng trọt thuộc về khoa học hiện đại có hỗ trợ rất lớn cho phong thủy vườn cảnh vì phong thủy cũng là khoa học về môi trường sống mà thôi. Khoa học phong thủy có tính cách tổng hợp kinh nghiệm lâu đời nên khó diễn tả rõ ràng nhưng những khuyến cáo phong thủy không mâu thuẫn với khoa học phân tích thực nghiệm phương Tây mà còn bổ sung nhiều kiến thức giúp ích cho đời sống.

Ông bà ta thường không dám chặt bỏ các cây cổ thụ một cách vô tội vạ, bề ngoài như có vẻ mê tín dị đoan vì sợ “linh khí” ở những cây này tác quái. Thực ra đây là sự tác quái của môi trường sinh thái sau khi đốn hạ cây cổ thụ là điều hiển nhiên. Một cây cổ thụ thân cây cả chục người ôm, tán cây lớn cả ngàn mét vuông tạo ra một vi khí hậu cả một vùng rộng lớn vì rễ cây bám sâu vào đất hút nước giữ ẩm cho tầng đất mặt, liên kết khối đất lại với nhau nhất là ở các triền đồi chống nạn đất lở, đất trượt; thân và tán cây cản gió lốc, bão hạn chế tốc độ gió che chở nhà dân, là môi trường cho chim chóc và các động vật khác làm tổ trú ngụ, trong đó các loài có ích như chim chóc ăn sâu bọ, rắn bắt chuột bọ, ong, bướm lấy mật hoa giúp thụ phấn tăng gia năng suất cây trồng, lá cây quang hợp thu nhận khí thải carbonic và nhả ra khí oxy và bốc thoát hơi nước làm trong sạch và mát dịu bầu không khí quanh vùng...Do đó sau khi đốn hạ cây thì những ích lợi trên không còn mà lại có thể xảy ra tình trạng: khô hạn nước giếng, lở đất, sâu rầy hoành hành, gió lốc tốc nhà cửa, khí trời nóng bức buồn bực, nhiều người bệnh hoạn, v.v...mà một người bệnh có khi lây ra cả làng vì mầm bệnh do vi khuẩn, vi trùng phát tán. Đây là một cái “sốc” của môi trường ảnh hưởng mạnh đến cuộc sống con người.

Nên nhớ một cây cổ thụ hàng trăm năm sinh trưởng từ một hạt giống nhỏ bé lớn dần lên tạo một sự biến chuyển tiệm tiến vi khí hậu nên môi trường không bị xáo trộn, “linh khí” của cây chính là môi trường tốt mà cây tạo ra cho khí hậu quanh vùng, điều này trái ngược hẳn với môi trường cảnh quan nhân tạo do bứng các cây cổ thụ trong

rừng về trồng trên đất vườn nhà, vườn cảnh du lịch, vì cây không thể thích ứng với đất đai, nguồn nước, khí hậu tại địa phương, rễ cây tán cây bị cắt ngắn không đủ sức cải thiện vi khí hậu của sân vườn. Do đó cái “sinh khí” do cây mang lại không đạt, chưa kể thổ nhưỡng không hợp cây sẽ chết dần chết mòn và việc bố trí sai vị trí trong vườn cảnh có thể đem lại hậu quả phong thủy xấu.

Cái hại chung của phong trào chơi cây kiểng cổ thụ rất lớn, làm hao hụt cây xanh, tàn phá rừng, đưa đến lụt lội, khô hạn lở núi, mùa hè nóng bức mùa đông lạnh cắt da, mưa acid, bão lốc xảy ra liên tục hằng năm, đây chính là việc làm vô tình làm xấu đi phong thủy của một vùng lãnh thổ, đất nước. Chúng ta biết rằng nước ta có các dãy núi vùng Cao Bằng, Lạng Sơn và các dãy Hoàng Liên Sơn, dãy Trường Sơn kéo dài tiếp nối vùng cao nguyên ở Tây Nguyên là mặt Huyền vũ của các vùng đồng bằng Bắc bộ, Trung bộ và Nam bộ có nhiều đô thị đông dân cư sinh sống. Mặt Huyền vũ này có nhiều rừng cây che chở chính là mặt phong thủy tốt: Huyền vũ được bảo vệ, cho nên bảo vệ rừng ở nước ta là bảo vệ môi trường sinh thái, bảo vệ “long mạch” cho đất nước vậy.

Phong thủy của cái “toàn cục” đất nước tốt ảnh hưởng tốt đến phong thủy từng khu vườn, nhà ở dân cư dù từng cái “tiểu cục” còn khiếm khuyết vẫn không đáng lo ngại, cho nên trong các chính sách phát triển kinh tế quốc gia chúng ta phải hạn chế tối đa sự thu hẹp diện tích rừng.

IV - BỐ TRÍ CÂY XANH, HOA CẢNH ĐỂ SỬA CHỮA CÁC KHIẾM KHUYẾT Ở SÂN VƯỜN & NHÀ CỬA.

1 - Các loại cây có tác dụng thu nhận năng lượng vũ trụ (khí) tốt:

Những loại có lá to như Sen (*Nelumbium nucifera* Gaertn - họ *Nelumbonaceae*), Súng,... như hình phễu thường có khả năng thu nhận trường khí rất tốt nên ngày xưa người ta thường thả sen ở các ao hồ trước đình chùa, lăng, miếu mục đích là thu hút khí vũ trụ cho các nơi này. Hình ảnh bàn tay khum ngửa lên trời trong các động tác vận động của môn Thái cực quyền hay môn Khí công là cũng để thu nhận Thiên khí, và con người cũng bắt chước thiên nhiên một cách tài tình trong ứng dụng các “đĩa thu sóng” là các Anten parabol dùng trong ngành viễn thông.

Cây cao su Ấn Độ - Indian rubber plant (*Ficus robusta*, *Ficus elastica*) có lá to ngửa lên trời ngoài đặc tính hút khí độc còn có khả năng thu khí rất tốt, chịu được nơi thiếu ánh sáng.

2 - Các loại cây có tác dụng làm sạch không khí:

Trồng cây trước mặt nhà có một công dụng rõ rệt là che bụi bặm và tiếng ồn của dòng xe cộ lưu thông liên tục phía trước nhà, nhất là trên các xa lộ. Một công dụng rất quý của cây là có thể hút các chất thải làm sạch không khí và điều hòa nhiệt độ của môi trường vì khí hậu ở mặt sân nhà. Vì cây che bớt ánh nắng bức xạ nhiệt đồng thời bốc thoát hơi nước ra không gian chung quanh, theo

nguyên tắc bốc hơi thì thu nhiệt do đó cây cối làm hạ nhiệt độ cao của mùa hè, còn mùa đông cây cối hô hấp làm cho không khí ấm hơn.

Ngoài ra các nhà khoa học hiện nay đã khám phá ra một số loài cây có đặc tính hút chất độc hại có trong môi trường như Alcohols, Acetone, Ammonia, Chloroform, Formaldehyd, Benzen, Trichloroethylen,... Các chất này gây dị ứng, các bệnh đường hô hấp, bệnh ung thư và nhiều bệnh khác..

Tiến sĩ Bill Wolverton từng cộng tác trên 25 năm với Cơ quan Quản trị Hàng không và Không gian Hoa Kỳ (NASA) nghiên cứu kỹ thuật giúp người sống được bên trong phi thuyền không gian để thám hiểm Mặt trăng, Hỏa tinh hay một hành tinh nào khác, đã xuất bản cuốn sách *"Làm thế nào để tăng gia không khí sạch"* (How to Grow Fresh Air - Nhà xuất bản Penguin Books, 1997). Qua sách này ông đã chỉ ra 50 loại cây kiểng làm sạch không khí trong nhà ở, nơi làm việc nhờ chúng hấp thu chất ô nhiễm vào lá và chuyển các độc tố xuống rễ tại đây rễ cây biến các độc tố thành nguồn dinh dưỡng cho thực vật. Đồng thời cây cũng nhả ra hơi nước làm ra một bơm hút không khí dơ bẩn xuống vùng quanh rễ ở đây một lần nữa chúng sẽ biến thành thức ăn cho cây.

Tuy nhiên vì cây hút nước xuống vùng rễ làm tăng ẩm độ đất gây phát triển mốc meo, bào tử từ mốc meo thường gây dị ứng như phấn hoa cho nên nếu cây đặt trong nhà cần phủ một lớp sỏi trên mặt đất trong chậu để luôn ráo nước khi tưới hạn chế nấm mốc. Có thể dùng nước dưỡng chất trồng cây không đất hoặc hệ thống chậu

có lọc bằng than hoạt tính, quạt và đèn thấp sáng của ông Wolverton để tăng gấp ba khả năng cây kiếng làm sạch không khí.

➤ **Đó là các cây:**

- Cây Cọ tre Bamboo Palm (*Chamaedorea selfrii*) cao đến 1,8m có thể mọc tốt trong hiên nhà.

- Cây cao su Ấn Độ (có người gọi là cao su Nhật Bản)- Indian rubber plant (*Ficus robusta*, *Ficus elastica*) hút khí độc formaldehyde tốt nhất, chịu bóng râm.

- Thiết mộc lan (*Dracaena fragrans* culyivar *massangea* -na) còn gọi là Phát tài lá dài như lá bắp (nên còn gọi là Cây Corn Cane): Cây này có 3 loại : một loại có gân trắng dọc theo giữa lá như hình dưới, một loại có 2 gân trắng dọc theo 2 bên mép lá và một loại lá màu xanh đậm không có gân trắng tiếng Anh là Janet Craih.

- Trầu bà còn gọi là Trường sanh hay dây thường xuân hay hoàng tâm diệp, lá tim vàng (hoặc vạn niên thanh - evergreen) - Golden Pothos tên khoa học là *Scindaprus aureus*, một giống là *Epipremnum aureum*, lá hình tim màu xanh có chấm vàng hay màu kem thu hút 75% khí CO (carbon monoxid) và 73% benzen.

- Cây Lô hội, tên khoa học là *Aloe maculata* Forsk, thuộc họ hành tỏi Liliaceae phá hủy 90% formaldehyd.

- Cây Lan thủy tiên (*Chlorophytum*) còn gọi là Cây Mẩu tứ hay cây Tỏi lan (lá có mùi tỏi) hấp thu 86% formaldehyd và 96%CO.

- Cây Si (*Ficus Benjamina*) hấp thụ 47% formaldehyd.
- Cây Vạn niên thanh (*Aglaonema*) phá hủy 90% formaldehyd.
- Cây Ráy thơm hay Tai voi (*Philodendron*) hút 86% formaldehyd.

- Cây huệ hòa bình *Peace Lily-Spathiphyllum* sp. cây nhiệt đới mọc dưới bóng râm. Cây lọc nhiều độc tố như acetone, benzen, formaldehyd và trichloroethylen.

- Cây dây nhện (*Spider plant - Chlorophytum comosum* - họ Liliaceae), nguồn gốc Nam Phi. Thường được trồng chậu treo đâm chồi dài thông xuống cuối thân dây điểm hoa trắng hình ngôi sao, nhụy vàng, có giống lá xanh đậm hoặc xanh lợt sọc trắng, chịu bóng râm hay ngoài nắng. Hút độc tố trong không khí khá tốt. (Xem hình trang 7, 8, 9 phụ bản màu)

- Các loại cây như Chuối lùn (*Musa cavendishii*), Khổ sâm (*Codiaeum variegatum pictum*), Thường xuân (*Hedera helix*), Dương xỉ Boston (*Nephrolepis exaltata Bostoni-ensis*) cũng có tác dụng làm sạch không khí.

Ngoài ra còn có các loại cây đại mộc mà lá của chúng có các chất tinh dầu hay hóa chất tiết ra môi trường làm sạch không khí ở không gian rộng hơn nên trồng trong vườn nhà nếu có đủ diện tích như:

- Cây trầm, cây khuynh diệp (bạch đàn), thông, sồi, phi lao, tùng bách...lá có tinh dầu kỳ nhiều loài sâu và chất tiết ra môi trường là phitonxit (có trong hành tỏi) có tác dụng hạn chế và tiêu diệt virus.

- Cây long não, quế, đại hồi, tiểu hồi, ngũ gia bì... có nhiều tinh dầu thơm kỳ sâu bọ.

- Vườn rau nên trồng các loại cây rau có chất tinh dầu như hành, tỏi, hẹ, nén (kỳ rần), gừng, riềng, nghệ, ớt, kinh giới, sả, thìa là, tiêu, sa nhân, đậu khấu,... Có thể dùng sản phẩm từ các cây nêu trên làm thực phẩm, gia vị và làm dược thảo.

3 - Che chở nhà cửa, kiến trúc trước những xung chiều, những sự vận chuyển khí quá nhanh:

- Các con đường, dòng sông hay các kiến trúc đối diện nhà nằm bên kia đường như đôn đông, góc nhà chiếu vào cửa nhà mang sát khí vào nhà ta có thể tạm thời dùng cây xanh che khuất các xung chiếu vào cửa chính ngôi nhà.

- Một bồn hoa nằm giữa con đường đâm thẳng vào nhà giúp luồng khí vào nhà điều hòa hơn, ngăn khí trực xung khỏi biến thành ác khí.

- Hai bụi cây nằm hai bên cửa không che khuất lối ra vào mà còn có tác dụng tăng cường sự vận khí cho ngôi nhà, nhưng khi cây quá rậm rạp cần phải tỉa bớt.

- Trồng cây dọc theo hai bên bờ một con suối nước chảy xiết trong khu vườn là một cách biểu tượng làm chậm sự lưu chuyển khí quá nhanh theo dòng nước.

- Các bụi cây thấp sẽ làm chậm bớt dòng khí vận hành theo dọc theo các cạnh thẳng của hồ nước, các con suối trong vườn, nếu địa hình và kiến trúc không cho phép thiết kế bờ hồ, bờ suối theo đường cong uốn lượn.

- Trồng cây hay trang trí chậu cây, hoa vừa để làm dịu dòng khí vừa tạo vẻ mỹ quan ở những góc nhô ra của nhà, nhà kho, nhà xe, nhà kính hay patio,...trong sân vườn.

- Khí bị tù đọng ở các góc lõm của các kiến trúc trong vườn có thể trồng cây hay hoa để tạo sự chuyển động sinh khí ở đó.

- Cây cối có thể trung hòa các khí xung khắc như Thủy Hỏa, Kim Hỏa, Thủy Thổ, làm giảm bớt năng lượng Thủy quá lớn ở các ao hồ lớn trong vườn.

4 - Tăng cường và hỗ trợ sinh khí:

Cây cối nói chung đều thuộc hành Mộc, nên trồng hướng Đông, Đông Nam thuộc Mộc-lưỡng mộc thành lâm) để tăng cường năng lượng Mộc hoặc Nam (thuộc Hỏa - Mộc sinh Hỏa) để hỗ trợ năng lượng Hỏa của hướng này.

V - CÁC DẠNG CÂY TRỒNG

1 - Hoa

Hoa là thành phần chính yếu của hầu hết sân vườn. Hoa mang lại sức sống, hương thơm màu sắc cho khu vườn, thu hút các côn trùng hoang dã như ong, bướm và các côn trùng khác. Cho nên có hoa là có "Sinh khí" cho sân vườn, nhà cửa.

Hoa cắm trong bình dù có rục rở nhưng chúng đã bị cất khỏi cành coi như đã chết, sinh khí mất dần và thường bị bỏ quên trong bình nước lên men thối rữa không tốt về phương diện dẫn khí bằng hoa trồng trong chậu đứng trong quá trình phát triển.

Hoa khô lại càng xấu vì chúng đã chết, khí bị tù hãm và khi chúng phai màu và bám bụi thì càng tệ hại hơn nữa. Một số nhà phong thủy khuyên nên thay chúng bằng tranh vẽ về hoa, hoa vải hay hoa gỗ sơn màu tươi sáng để kích thích năng lượng trong khu vực.

Nhìn chung nếu có điều kiện thì nên chưng bày hoa tươi trồng trong chậu vì chúng chứa một nguồn sinh lực và có khả năng kích thích khí tù hãm mạnh mẽ hơn tất cả những dạng hoa giả tạo.

Tuy nhiên để bố trí cây hoa trong vườn chuẩn lợi cho sự lưu chuyển khí cần tìm hiểu những đặc tính của hoa ảnh hưởng đến cảnh quan vườn cảnh.

a - Ảnh hưởng của hình dáng:

- Hình dạng bông hoa càng tròn thì càng kích thích khí lưu chuyển ổn định quanh chúng hơn như các loại cúc đồng tiền, cúc đại đóa, mẫu đơn, huệ tây trồng ở vùng khí hậu lạnh như Đà Lạt, cao nguyên Lâm Viên, Sapa.

Các vùng khác ở Việt Nam thích hợp các giống dễ trồng dễ chăm sóc như mai vàng, hướng dương, hồng, sen, mồng gà, vạn thọ, dâm bụt, v.v... (Xem hình trang 201, 202, 203 phụ bản màu)

- Những loại hoa chùm có tác dụng khuấy động khí tù đọng hơn các dạng khác như cây mao địa hoàng (foglave) là loại cây có lá dùng để ly trích hoạt chất của thuốc Digitalis phục hồi suy tim; Cây đậu lupin ở vùng Bắc Mỹ, cẩm tú cầu (hortensia).

- Những khu vực âm u, khu vực phía Bắc, khu vực phía sau nhà ở ít người lui tới thường khí nơi đây ít linh hoạt

cần được khuấy động kích thích lưu chuyển nên chọn các cây cao có lá nhọn như cây hoa lữôi dòng, cây dương liễu, cây thông, tùng bách tán... Nếu khu vực này đã cân bằng về khí rồi ta có thể chọn trồng những cây cao có hoa chùm dạng tròn giúp sinh khí lưu chuyển điều hòa.

- Những hoa đơn dạng tròn trồng ở những khu vực quang đãng không cần phát tán khí nhanh và cũng không tụ khí. Loại này rất đa dạng:

Mùa xuân có mai, đào, hồng, hướng dương, dừa cạn, huệ tây, lily, cẩm chướng, mận đình hồng...

Mùa hạ có lựu, điệp, phượng vĩ, vạn thọ, loa kèn, lan huệ ta, sứ thái lan, thanh long, quỳnh hương (dạ quỳnh), nhật quỳnh...

Mùa thu: có cúc, đồng tiền, thu thủy tiên, anh thảo, hương thảo, kim ngân, oải hương.

Mùa đông có lan rừng Cymbidium, cây rẻ quạt, phù dung, cây tai voi, keo bùi, hải đường, sao nhái...

Cây ra hoa bốn mùa: sứ đại, nguyệt quế, lài, dành dành, bông trang, mẫu đơn, phong lan, bát tiên, dâm bụt, huỳnh anh, hồng anh, trúc đào, muồng bông vàng, hoàng lan, ngọc lan.

b - Ảnh hưởng của hương thơm

Khoa học nhân loại dù tiến bộ bao nhiêu cũng không bao giờ có thể tổng hợp được một mùi hương nhân tạo sánh bằng mùi hương hoa tự nhiên. Mùi hương hoa trong vườn tạo cảm giác dễ chịu hưng phấn cho con người, khóa lấp những mùi không thích hợp, quyến rũ chúng ta và các

loài động vật khác tìm đến với chúng. Tuy nhiên có một số người dị ứng với mùi hương hoặc phấn hoa của một vài loại hoa thì nên chú ý tránh trồng những loại ấy.

Vì lẽ đó hoa có hương thơm ngào ngạt dù với bất cứ hình dáng nào của cây hoa cũng rất tốt cho việc thu nhận vận hành sinh khí. Người đời thường ví mỹ nhân như loài hoa, một loài hoa không hương cũng giống như người đàn bà đẹp ở ngoại hình mà thiếu cái duyên cái tài thì cũng tầm thường, không có năng lực thay đổi hoàn cảnh đời sống.

c - Ảnh hưởng của màu sắc

Màu sắc tác động đến cảm xúc và tâm trạng từ đó có thể ảnh hưởng đến hành vi con người nên chúng ta cần chú trọng bố trí cây cảnh, hoa cỏ phù hợp với sở thích cá nhân và hài hòa với tính chất các hành của từng khu vực trong Bát quái. Dùng màu sắc cũng là một cách để bổ cứu những khiếm khuyết về phong thủy mà chúng ta đã xét qua ở Chương II.

① - Màu đỏ.

Màu đỏ tượng trưng cho sự may mắn phúc đức, có danh vọng, vì phương Đông cho “màu đỏ là màu mặt trời mọc phương Đông” vì khi mặt trời ló dạng ở đường chân trời, là lúc nóng rực, tượng trưng sức mạnh đất trời. Màu đỏ có tác dụng trừ được tà khí hiệu quả nhất.

Cây, hoa màu đỏ thường nổi bật thu hút sự chú ý, nhưng vì màu đỏ phản ánh tia sáng đỏ nên ta có cảm giác nóng bức, kích thích tính xung động và không thư thái khi ngồi gần chúng.

Những cây có hoa sắc đỏ:

Trạng nguyên (Euphorbia Pulcherrima), mồng gà (Celosia argentea var. cristata), bông trang, phong lữ đỏ (geranium stardum), dâm bụt (hibiscus), hoa xô đỏ (salvia sp.), mẫu đơn tàu (paeonia lactiflora), cây hồng đỏ...

☉ - Màu hồng

Màu hồng tượng trưng tình ái, tâm tư trong sáng, niềm vui sướng. Đặc biệt màu hồng đào (màu da trái đào) chỉ sự mơ mộng, lãng mạn thường được ưa thích. Màu hồng là màu ấm dễ dàng thu hút sự chú ý của người thưởng ngoạn.

Những cây, hoa có màu sắc hồng:

Phong lữ (geranium), mẫu đơn (paeonia sp.), hoa hồng, bông giấy, mai đào, cúc bách nhật (Gomphrena globosa)....(Xem hình trang 13 phụ bản màu)

☾ - Màu tía

Màu tía là màu tượng trưng điềm lành như người Trung Hoa thường nói: “đỏ quá hóa tía”, nên các cột, cửa gỗ cung điện vua chúa phương Đông thường sơn màu tía và người xưa tin rằng người nào có “khí màu tía” được hưởng nhiều may mắn, phú quý giàu sang.

Các cây, hoa có màu sắc tía:

Phát vũ, ngũ sắc, rau trai, cây khóm (dứa), tía tô, dền lửa (Amaranthus tricolor var. splendens), Hồng diệp môn (Philodendron erubescens Koch et Augustin)

☼ - Màu cam

Màu cam là màu trung gian giữa đỏ và vàng chỉ điềm

lành, nhiều quyền hành, sự sung túc, nông ấm, đem lại yên lành hạnh phúc, nhưng là màu nóng, kích thích nên thích hợp bố trí trong nền cây lá xanh đậm để làm dịu bớt sự rực rỡ làm cân bằng cảnh quan hơn.

Những cây và hoa có sắc cam:

Vạn thọ cam (*Tagetes Patula*), cúc đồng tiền (*Calendula officinalis* L.), cây mấn đình hồng (*Malva Silvestris* sp, hoa lys

☉ - Màu vàng

Màu vàng tượng trưng sức mạnh, quyền lực, vua mặc áo màu vàng thêu rồng vàng biểu tượng quyền lực, màu vàng cũng chỉ cho mùa xuân và cuối mùa hè. Màu vàng tạo cảm giác buồn ngủ và khi kết hợp với màu trắng tạo cảm giác khó chịu và bệnh hoạn.

Những cây và hoa có sắc vàng:

Hướng dương (*helianthus annuus*), cúc xòe goldsturm, cúc vạn thọ, huỳnh anh, tỉ muội, hoàng yến.

Một loại hoa dân dã dễ trồng và trở hoa quanh năm tạo không khí vui nhộn do phát hoa cao và nhẹ dễ lay động trước gió đó là hoa Sao nháy-*Cosmos bipinnatus* có màu vàng, cam, hồng...

☾ - Màu xanh lá cây

Màu xanh lá cây là màu chủ đạo của vườn vì hầu hết thảo mộc lá đều màu xanh, màu này tượng trưng sự thanh bình, hy vọng, màu xanh lá cây thuộc mộc chỉ mùa xuân, sức sống vươn lên.

Những thảo mộc màu xanh:

Trầu bà, vạn niên thanh, thiết mộc lan, thiên tuế, tùng trúc mai, lộc vừng, sung, sanh si, đa, đề, lá trắng (*Cordia latifolia* Roxb.), môn trường sinh (*Dieffenbachia amoena* Hort), trầu bà thượng cán

(*Epipremnum giganteum* Schott), v.v...

Các loài cây hoa đều mang lá màu xanh, chỉ trừ một vài loại như sứ sa mạc, hoa mai, đào... được ngắt bớt lá để nuôi dưỡng hoa và để hoa không bị lá che khuất. (Xem hình trang 14 phụ bản màu)

⑦ - Màu xanh dương

Màu này là màu của cây rừng vì nhiều cây gộp lại tạo thành, tượng trưng cho tuổi trẻ, thanh xuân, nhưng thuần một màu xanh dương tạo cảm giác có vẻ tối tăm, buồn rầu âm ảm.

Màu xanh là màu lạnh mang tính âm nhiều nên không tốt hoa màu xanh dương chỉ có nhiều trong họ phong lan và ít dùng trong trang trí.

Những cây, hoa có màu xanh dương:

Vân lan (*vanda* sp.), tử đinh hương (*ceanothus impressus*), cúc gai (*echinops bannaticus*), Tầm xuân (cây đậu biếc)....

⑧ - Màu tím

Màu tím là màu lạnh màu trung gian giữa màu xanh biển (xanh dương, xem trang 46-47) nên màu tím thuộc hành Mộc (Thủy sinh Mộc, Mộc sinh Hỏa).

Trồng cây viền màu tím trông có vẻ sang trọng và thu giãn. Khóm cây màu tím nằm bên cạnh màu xanh biển và màu hồng phấn tạo cảm giác thanh bình, còn bên cạnh màu đỏ để làm dịu những kích thích xung động của màu đỏ.

Những cây, hoa có màu tím:

Lẻ bạn, rau trai, cẩm tú cầu (*Hydrangea macrophylla*), ích mẫu (*Salvia nemorosa*), phượng tím, dền kiểng, ớt tím...

☉ - Màu trắng

Phương Tây cho màu trắng tượng trưng sự thanh khiết, tinh khôi, nên cô dâu mặc đồ trắng, nhưng đối với văn hóa phương Đông màu trắng là màu tang tóc, quần áo, vật dụng để tang đều dùng màu trắng.

Đối với vườn cảnh màu trắng làm sáng sủa không gian, thích hợp ở những khu vực âm u.

Để tránh vẻ đơn điệu và buồn bã của góc vườn toàn cây hoa màu trắng nên trồng các cụm hoa màu trắng gần những hoa cỏ sắc màu khác hoặc các cây lá màu xanh để làm dịu tính chất kim của màu trắng trở thành hài hòa cảnh quan hơn.

Những cây và hoa có màu trắng:

Cây bươm trắng, hoa huệ, cúc trắng, lài trâu, lài (nhài), mai chỉ thiên, dừa cạn....

Nhìn chung hoa cảnh trồng thành từng cụm từ luống, từng mảng màu tạo ấn tượng và thẩm mỹ cho cảnh quan.

Nhưng muốn hài hòa sắc màu tạo cảm giác tích cực cần phải phối hợp trồng nhiều loài thảo mộc để có đủ màu sắc và hình dáng cân bằng âm dương và ngũ hành, sau khi đã chọn lựa theo sở thích và đặc tính tâm lý của mình. (Xem hình trang 15 phụ bản màu)

2 - Cây cảnh thân mộc

Cây cảnh trồng trong vườn để trang trí gồm 2 loại chính là cây có hoa để thưởng thức vẻ đẹp và hương thơm và cây có thân, cành, lá để tạo dáng đẹp.

Những loại cây cảnh ra hoa đa niên thường được tạo dáng để có thể thưởng thức toàn diện cây từ hoa, lá, cành thân, bộ rễ cho tới chậu trồng.

Hiện nay nhu cầu thưởng ngoạn cây cảnh cao, ngoài các loại thông dụng từ xưa, người ta còn khai thác các loại cây rừng về thử nghiệm làm cây cảnh hoặc Bonsai. Ở đây chúng tôi xin nêu vài loại cây truyền thống VN ưa dùng xưa nay và được trồng theo bộ như bộ Tam đa: Sung tượng trưng cho Phúc, Lộc vùng tượng trưng cho Lộc, Thiên tuế hay Vạn tuế tượng trưng cho Thọ.

a - Bộ tam đa:

① - Sung:

Còn gọi là Ưu đàm thụ (*Ficus racemosa* L.) thuộc họ Dâu tằm (*Moraceae*). Cây cao 15-20m, đặc biệt các cụm hoa xếp thành chùm ở thân và cành, cụm hoa trên lá đài hoa lõm phát triển thành túi kín bao lấy hoa ở bên trong, quả sung thực chất là do lá đài hoa phát triển bao lấy quả thật bên trong, khi chín có màu đỏ.

Ngoài loài Sung *Ficus racemosa* L. nói trên, còn có loài cây Vả mà trái rất giống nhưng to hơn Sung thường dùng làm thực phẩm ở vùng Thừa Thiên - Huế.

Sung có thể dùng làm thuốc các bộ phận vỏ, lá, nhựa, có tác dụng thông huyết, lợi tiểu, ngừng đau, tiêu đàm, tiêu thũng, tiêu viêm, sát trùng, bổ máu... Trái có thể dùng làm thực phẩm.

Do tên gọi đồng âm với “Sung túc”, cây dễ trồng, dễ uốn tỉa, có nhiều trái kết thành chùm nên dân gian thường tạo thế Sung trồng trong chậu lớn, hoặc chậu nhỏ Bonsai trong sân vườn nhất là dịp đầu năm với cầu mong phúc lộc đầy nhà.

② - Lộc vừng

Lộc vừng là cây đa niên thân gỗ tên khoa học là *Barringtonia racemosa* thuộc họ *Lecythidaceae*. Đây là loài cây có chất độc còn gọi là cây thuốc cá (Fish-killer tree, Fish-poison wood -theo [Top tropicals.com](http://Top.tropicals.com)). Ở Việt Nam có loài Lộc vừng đỏ *Barringtonia acutangula* subsp. *spicata* thường mọc hoang trong các rừng ở cả 3 miền Nam-Trung - Bắc.

Lộc vừng có bộ rễ dày gân guốc dễ tạo thế cây dáng cổ thụ, ngoài ra còn có thể nở những chuỗi hoa dài màu đỏ rất đẹp và có hương thơm. Lộc vừng dễ chăm sóc nhưng phải đủ nước, mỗi năm ra hoa 2 vụ vào tháng 7 - 8 và 11 - 12. Các nghệ nhân thường dùng kỹ thuật tưới phân kali hoặc natri đậm để cây trút lá sau đó dùng chất kích thích cây phát triển lá mới và khoảng 1 tháng sau mầm lá và mầm hoa sẽ đâm ra vào thời điểm mong muốn.

Ngoài ra do cái tên cây là “lộc”, nên người ta tin tưởng phát tài lộc khi trồng trong vườn nhà.

Điều đáng buồn hiện nay là do sự quan niệm sai lầm và cuồng tín của một số người mới “phát lên” do cướp được cơ hội làm giàu, họ muốn tạo gấp một “trường khí” tốt cho vườn nhà bằng cách thu mua các cây cổ thụ đem về trồng ngay để rút ngắn thời gian, hậu quả của nhiều người bắt chước dấy lên một phong trào sự săn lùng các cây cổ thụ trong làng, trong rừng khắp 3 miền đều có đội quân đi đào gốc cây to gây ra sự tàn phá rừng, phá hoại môi trường nghiêm trọng.

Thật ra cây tạo một “trường khí” cũng như vi khí hậu trong vườn nhà diễn tiến thích nghi dần dần bắt đầu từ cây con lớn lên. Trường khí và vi khí hậu diễn biến từ từ sẽ làm cho sinh khí thích nghi dần dần tạo một “trường khí” ổn định. Còn cây cổ thụ mới đem về không thích nghi với thổ nhưỡng, khí hậu địa phương sẽ chết và nếu sống chúng sẽ gây sự “xáo trộn” trường khí và vi khí hậu cho vườn nhà, như vậy chắc chắn là không tốt....

☉ - Thiên Tuế

Cây đa niên cao từ 1 - 3m, lá dài 30 cm, giống lá dừa nhưng cứng và bóng láng và đầu nhọn, lá mang mỗi bên một dãy gai, sống lá hình lòng thuyền mang mỗi bên 80 - 10 lá chét. Gốc to rộng từ 50 - 100 cm. Loài Thiên tuế tên khoa học là *Cycas revoluta* là giống ngoại nhập thường trồng ở Việt Nam. Xứ ta cũng có nhiều loài Thiên tuế thiên nhiên trong rừng núi và thường được đặt tên là Vạn tuế để phân biệt với giống trên. Đó là các loài: *Cycas balansae*, *Cycas bifida* ở Cao Bằng, Lạng Sơn,

Tuyên Quang và *Cycas aculeata* ở đèo Hải Vân, trên đỉnh núi Sơn Trà, Núi Bà Nà thuộc Đà Nẵng. Ở Nha Trang, Lâm Đồng, Long Khánh, Núi Cấm Thất Sơn (Châu Đốc) cũng có các loài Thiên tuế có lẽ thuộc các loài trên.

Thiên tuế ở xứ lạnh dễ trở bông và có trái, ở xứ ta thỉnh thoảng cũng trở bông vào đầu tháng giêng nên nhà nào có Thiên tuế trở bông người ta cho là gặp may mắn trong năm đó. Nhân giống cây bằng cây con nhẩy ra từ mình cây mẹ.

Thiên tuế được cho là loại cây mang lại sự phát tài lộc cho nhà thích hợp trồng xung quanh nhà. (Xem hình trang 16, 17 phụ bản màu)

b - Bộ tứ quý

① - Tùng

Cây tùng (松) tức cây thông, chịu khí hậu lạnh nên mùa đông vẫn xanh mượt, người ta dùng nó biểu tượng cho người có khí tiết và trường thọ. Thông có hơn 115 Loài (species) thuộc Giống (Genus) *Pinus*, Họ (Family) *Pinaceae*, Bộ (Order) *Pinales*, Lớp (Class) *Pinophyta*, Ngành (Division) *Pinophyta* - Hạt trần.

Ở Việt Nam thường sử dụng làm cây cảnh 2 loại là Ngọa tùng (*Juniperus Chinesis* L.) và Vạn niên tùng (*Podocarpus macrophyllus*).

Cây bách (Chinese Swamp Cypress) tên khoa học là *Glyptostrobus pensilis*, Họ *Cupressaceae* (Họ Hoàng đàn), Bộ *Pinales*, Lớp *Pinopsida*, Ngành Thông (*Pinophyta*) còn gọi là ngành Hiển hoa khô tứ (Hạt trần) *Gymnospermae*. Tính chất gần giống tùng. (Xem hình trang 18 phụ bản màu)

☉ - Cúc

Hoa Cúc có nguồn gốc từ Trung Quốc 15 thế kỷ trước Tây lịch, hiện nay do lai giống qua nhiều đời nên chủng loại rất phong phú, có trên 3.000 loài.

Phổ biến là loài Cúc vàng còn gọi là Hoàng cúc, Kim cúc thuộc họ Cúc - Asteraceae.

Cúc thuộc loài thân thảo, thân đứng cao 0,2 - 0,5m. Mùa hoa quả từ tháng 10 - 12 đến tháng 5.

Cây Cúc ngoài công dụng làm cảnh, dùng hoa để ướp trà, cành lá và hoa còn dùng làm thuốc thanh nhiệt giải độc, trị cảm đau đầu, rắn độc cắn và mụn nhọt.

Hoa Cúc còn dùng chữa các chứng hoa mắt, nhức đầu, chóng mặt, cao huyết áp, đing độc, sưng đau tai, viêm vú, giải độc rượu. Uống lâu ngày lợi khí huyết (theo *Võ Văn Chi-Cây thuốc trị bệnh thông dụng*).

Cúc là một loài đa dạng sắc màu, hình dáng hoa đẹp, nuôi trồng không cầu kỳ như phong lan nên giá cả bình dân được dùng nhiều nhất trang trí nhà cửa bàn tiệc lễ hội rất nhiều.

Hoa Cúc tượng trưng cho tâm hồn thanh cao, tính chính trực của người quân tử.

Hoa nhiều màu sắc rực rỡ thích hợp trồng sân trước, mặt phải của nhà cửa hay các khu vực âm u, vắng lặng buồn tẻ của khu vườn để tạo một quang cảnh tươi vui đem lại sinh khí cho vườn nhà. Nhất là loài hoa dân dã Cúc Sao nháy (tên Pháp: Cosmos - tên khoa học: Cosmos

bipinnatus, Cav. Họ Cúc-Asteraceae) thích nghi với mọi loại đất khí hậu đất đai. Cây thân thảo mảnh mai cao 6-8 tấc cho những cọng hoa dài 2 - 3 tấc trên đầu mang 1 nụ hoa tròn có một tầng 8 cánh, nhờ vậy hoa rất nhẹ nhàng nên dễ lay động trước gió mà không gãy đổ. Trồng hoa này nhiều màu sắc trên một khoảng đất rộng, các nụ hoa vươn cao thành một thảm hoa, khi có gió đong đưa như những vì sao nhấp nháy trông rất sinh động. (Xem hình phụ lục trang 19)

③ - Trúc

Trúc là danh từ Hán Việt chỉ cây tre và cả cây thuộc họ tre nhưng nhỏ hơn gọi là trúc như cây trúc làm cần câu cá, trúc lục bình, trúc ống điếu, trúc dùi gà. Tre có rất nhiều loại, chỉ riêng ở Biển trúc Thục Nham ở phía Nam Tứ Xuyên, Trung Quốc có đến 58 loài trúc khác nhau như Nam Trúc, Ô Trúc, Kê Trảo Trúc, Quan Âm Trúc, Phượng Vỹ Trúc, La Hán Trúc, Nhân Diện Trúc, Kim Trúc, Toan Trúc....

Ở Việt Nam thường sử dụng Tre Vàng, Trúc Quan Âm, trúc dùi gà (còn gọi là trúc dùi ếch) trồng làm cảnh, tỉ trúc thường trồng trên non bộ.

Trúc tượng trưng cho người quân tử do cây đốt thẳng, ruột rỗng không (*tiết trúc tâm hư*).

Cây trúc dùi gà là hình ảnh tượng trưng sự sống lâu, thường dùng để chúc thọ.

Trúc thích hợp trồng cả bốn mặt nhà. (Xem hình trang 20 phụ bản màu)

④ - Mai

Cần phân biệt hai giống (genus) mai, một trong văn học là cây mà các văn nhân thi sĩ Việt Nam và Trung Hoa xưa thường ngâm vịnh và một giống mai tượng trưng cho sự may mắn vui tươi mà vào dịp tết Nguyên Đán người Việt ta hay chưng trong nhà:

a. Hoa Mai trong văn học là giống mai xứ lạnh thường được các danh sĩ Trung Hoa và Việt Nam ta nhắc đến nhiều có tên khoa học là *Prunus mume*, họ (family) Rosaceae (họ Hoa Hồng), mọc nhiều ở rừng núi Trung Quốc và Bắc Việt Nam, có hoa năm cánh màu trắng, hồng lợt, quả ăn được, ở miền Bắc Việt Nam có giống mai thường gọi là quả Mơ (hay mai Mơ) mà cụ Chu Mạnh Trinh đã tả cảnh chùa Hương trong câu thơ :

*“...Thỏ thẻ rừng Mơ chim cúng trái,
Lững lơ khe Yến cá nghe kinh...”*

Giống mai này chịu giá lạnh rất giỏi nên người xưa dùng hình ảnh hoa mai tượng trưng cho sự cứng rắn, kiên trinh có khí phách như trong hai câu đối của Cao Bá Quát sau đây:

*“Thập tải luân giao cầu cổ kiếm
Nhất sinh đề thủ bách mai hoa”*

(Mười năm giao du cầu người tri kỷ khó như tìm gươm cổ.

Một đời bách phục tinh thần quân tử thanh cao của hoa mai).

Cây Mai *Prunus mume* cùng họ Hoa Hồng (*Rosaceae*) với cây Đào Hà Nội (*Prunus Persica vulgaris* Mill.) và cây Anh đào Đà Lạt, cây Anh Đào Nhật Bản. Hoa cũng có loài màu vàng và 3 màu trắng hồng đỏ giống như hoa Đào và Anh đào. Có thể gọi tên chính xác của các giống mai này là “Mai Anh Đào” để phân biệt với các giống mai nhiệt đới dưới đây.

b. Hoa Mai thường chung trong ngày Tết ở miền Trung và Nam Việt Nam là giống (genus) mai xứ nóng thuộc họ (family) *Ochnaceae* ta thường gọi là họ Mai, đại biểu là cây Mai vàng (Hoàng Mai) tên khoa học là *Ochna integerrima*, bên cạnh đó còn các giống khác như Mai trắng (Bạch Mai), Mai đỏ (Hong mai) v.v.... Cây thường mọc tự nhiên trong rừng núi từ Quảng Trị trở vào, là cây đa niên cành nhánh nhiều, lá mọc xen. Ngoài thiên nhiên cây mai tự rụng lá vào mùa đông và ra hoa vào mùa xuân.

Do đó ông bà ta thường lấy hết lá vào khoảng từ 15 đến 23 tháng 12 Âm lịch để kích thích cây ra hoa vào dịp tết Nguyên Đán.

Hoa mai vàng tượng trưng sự may mắn, sự rực rỡ vui vẻ của mùa xuân. (xem hình trang 21 phụ bản màu)

❖ *Đặc điểm của Hoa mai họ Ochnaceae là:*

- Cánh mai gần giống với giống *Prunus mume*.
- Thích hợp khí hậu nhiệt đới từ vĩ tuyến 17 trở vào cây mọc tốt ra hoa đẹp vào mùa xuân.
- Có rất nhiều loài (species) như: mai cánh vàng, mai cánh trắng, mai tứ quý, mai đỏ, mai hồng, mai cánh màu cam, màu phớt xanh. Mỗi loài do đột biến hay lai tạo sinh

ra nhiều loài phụ (còn gọi là thứ-varieties) mới trong đó giống *Ochna* và loài (species) *integerrima* có nhiều thứ (varieties) nhất. (Xem hình trang 22, 23, 24 phụ bản màu)

- Giống Mai vàng có nhiều thứ (varieties) nhiều cánh hoa: mai cánh vàng do lai tạo đã tạo ra rất nhiều loài mới có nhiều tầng cánh, có nhiều hơn 5 cánh trên mỗi tầng, có lá màu khác như:

Mai 9 cánh, Mai giáo Thủ Đức 12 cánh, Mai Bến Tre 12 cánh, Mai bến Tranh 18 cánh, Mai Mỹ Tho 24 cánh, Cúc mai Thủ Đức 24 cánh, Mai Ba Bi 24 - 32 cánh, Mai Huỳnh Tỷ 24 cánh, Mai Chín Đợi 24 cánh, Mai Gò Đen 48 cánh, mai Bến Tre 120 cánh.

Các loài mai nhiều cánh trên khi gặp thời tiết bất thường, do cách trồng hoặc do nở trái mùa có thể phát sinh nhiều loại hoa kỳ lạ, có khi quá nhiều cánh, quá ít cánh như: 14 - 15 cánh, 18 - 20 cánh, 36 - 40 cánh, 70 - 80 cánh, hoặc không có cánh chỉ có một chùm nhụy thôi.

- Mai vàng viền đỏ: do nghệ nhân Huỳnh Văn Thới phát hiện, loài này hoa có hoa từ 5 - 9 cánh màu vàng có đường viền đỏ nhỏ ở chung quanh cánh hoa.

- Mai Vàng lá trắng: mai này cánh vàng, lá còn non màu trắng già màu xanh, nhưng để trong mát lá vẫn giữ được màu trắng khá lâu.

- Mai Thau: là mai vàng nhưng cánh hoa màu vàng lợt như màu đồng thau.

- Mai Kem: hoa có 5 cánh to màu kem vàng đậm hơn mai thau nhưng lợt hơn mai vàng.

- Mai Cam: hoa có 5 cánh màu cam đậm hơn mai vàng, dùng để tháp ghép với mai trắng.

- Mai Hồng sứ: hoa có 5 cánh tròn hơi giống bông sứ, hơi nhỏ vàng lợt hơn mai cam, đậm hơn mai vàng.

- Mai Hồng hoàng: hoa giống mai cam nhưng to và đẹp hơn. Dùng để ghép với Mai Miến Điện.

* Giống Mai Trắng *Ochna intergerrima* có các thứ (varieties): Mai lá trắng, Mai Cổ Cò cánh trắng lá xanh, Mai Tân An 10 cánh trắng lá xanh, Mai trắng cánh nhọn hoa trắng đục lá xanh, Mai Miến Điện (còn gọi mai Long Xuyên, mai Đóm, mai Cẩm Thạch) có cánh hoa trắng tuyền lá nửa trắng nửa xanh, Mai Trắng chùm nụ hoa đơn dày đặc nở thành chùm một bó hoa cho mỗi nhánh; Mai trắng viền vàng có hoa to 5 cánh trắng chung quanh viền vàng, hoa nở rộ có 2 màu rõ rệt, to đẹp.

* Giống Mai Đỏ *Ochna atropurpurea* có các thứ (varieties) : Hồng mai có hoa 5 cánh màu đỏ rất hiếm; Huyết mai có hoa 30% cánh màu đỏ và 70% cánh màu vàng.

* Giống Mai Tứ quý *Ochna serrulata* là cây mai hoa cánh màu vàng, khi cánh hoa rụng còn lại 5 đài hoa biến thành màu đỏ úp lại ôm nhụy như 5 cánh hoa đỏ nên cũng được gọi là Nhị độ mai tức mai nở hai lần.

c. Trái của cây Họ Mai *Ochnaceae* từ mỗi cánh hoa phát triển thành (ở hoa mai từ 5 đến 8 cánh), trái nhỏ, ít thịt không ăn được, ngược lại quả Mơ, Đào họ *Rosaceae* mỗi bông hoa cho ra một trái có nhiều thịt và đều ăn được

d. Mai còn là tên gọi của nhiều giống cây không thuộc họ Mai, không tháp ghép với họ Mai được:

- Mai Mù u: dáng vóc to lớn như cây Mù u, nhưng hoa, trái, lá đều nhỏ hơn nhiều, tên khoa học là *Callophyllum inophyllum*, họ *Guttiferae*. Cây mọc tự nhiên ở rừng miền Đông Nam Bộ thường 10 năm mới ra hoa, hoa 5 cánh nhỏ rất thơm. Chính mai Mù u ở chùa Gò, Phú Lâm, Gia Định cũ đã gợi hứng cho các thi nhân Phan Văn Trị, Tôn Thọ Tường, Huỳnh Mẫn Đạt, Nguyễn Thông... đến ngâm vịnh cảnh chùa và hình thành nhóm "Thi xã Bạch Mai" nổi tiếng một thời. Tiếc thay thời cuộc biến thiên nay chỉ còn một cây trên 300 năm ở chùa Gò còn gọi là chùa Cây Mai.

- Bạch tuyết mai còn gọi là Bạch ngọc mai, tên khoa học là *Serissa foetida* thuộc họ *Rubiaceae* (họ Cà Phê) cây cây bé nhỏ, thân mảnh mai, lá nhỏ hoa li ti có 2 loại (species): loại đơn 5 cánh, loại kép 9-10 cánh màu trắng tươi và chĩa thẳng lên trời.

- Mai chỉ thiên mới nhập nội vài năm gần đây, tên khoa học là *Wrightia antidysenterica* có 23 loài gốc ở rừng nhiệt đới châu Phi, Ấn Độ và nước Úc thuộc họ *Apocynaceae* (họ Trúc Đào) mọc thành bụi, hoa trắng chĩa lên trời.

- Mai chiếu thủy, tên khoa học là *Wrightia Religiosa*, thuộc họ *Apocynaceae* (họ trúc đào) hoa luôn chúc xuống đất nên có tên Mai chiếu thủy, cây gốc to sù sì có hoa chùm cánh nhỏ trắng rất thơm, có thể trồng trên hòn non bộ. Mai chiếu thủy có 3 loại chính: Mai chiếu thủy lá to, Mai chiếu thủy lá trung và mai chiếu thủy lá kim.

- Nhất chi mai, tên khoa học là *Jatropha pandurifolia*, thuộc họ Euphorbiaceae (họ Thầu dầu), hoa 5 cánh màu đỏ mỗi cành nhỏ ra một chùm hoa trên ngọn nên được gọi tên Nhất chi mai. Cây cho ra hoa quanh năm, rất dễ trồng, giâm bằng cành hoặc chiết, thường trồng làm hàng rào, ranh đất trong vườn.

Trong ngành thiết kế vườn cảnh cần hiểu rõ từng giống cây để tránh lầm lẫn nên chúng ta cũng cần có một ít kiến thức về “Phân loại thực vật”. Thông thường cây cỏ thường được gọi tên dựa trên đặc điểm hình thái của hoa, trái, cành thân gỗ hay công dụng của chúng v.v... Cho nên mỗi vùng mỗi địa phương, mỗi dân tộc gọi tên một cây hoàn toàn khác nhau, để thống nhất tên gọi tránh lầm lẫn trong nghiên cứu sử dụng cây cỏ trong Lâm nghiệp, Nông nghiệp, Dược thảo, Hoa viên, các nhà khoa học đã lập ra môn Phân loại thực vật và dùng tiếng La tinh để đặt tên cho tất cả các sinh vật. Để đi sâu vào lai tạo giống ngày nay nhờ sự hỗ trợ của Sinh học phân tử và Tin sinh học một bộ môn phân loại thực vật mới ra đời đó là “Phân loại học phân tử” dựa trên sự phân tích ADN và Enzim (Protein) đa dạng của thực vật sẽ hỗ trợ tích cực cho môn “phân loại thực vật cổ điển dựa trên so sánh hình thái, sự phát triển cá thể...”

Có nhiều hệ thống phân loại sinh vật, các đơn vị phân loại sinh vật nói chung và thực vật nói riêng đi từ thấp đến cao là Thứ (varieties), Loài (Species), Giống còn gọi là Chi (Genus), Họ (Family), Bộ (Order), Lớp (Class), Ngành (Phylum), Giới (Kingdom). Ngoài ra, tùy thuộc vào quần thể đồng đảo của một đơn vị phân loại

trên, người ta còn đặt thêm các mức phân loại trung gian như Loài phụ (Subspecies), Chi phụ (Subgenus), Họ phụ (Subfamily), Bộ phụ (Suborder), Lớp phụ (Subclass), Ngành phụ (Subphylum). Thí dụ: Cây Anh Đào Nhật Bản được phân loại như sau:

Giới (Kingdom):	Plantae
Ngành (Division hay Phylum):	Magnoliophyta
Lớp (Class):	Magnoliopsida
Bộ (Order):	Rosales
Họ (Family):	Rosaceae
Họ phụ (Subfamily):	Prunoideae
Giống (Genus):	Prunus
Loài (Species):	Serrulata

Tên khoa học (Binomial name) cây Anh Đào Nhật là: *Prunus serrulata*

d - Bộ tứ linh:

Gồm có Sanh, Si, Đa, Đề là những cây đa niên, bộ rễ mạnh đẹp, thân sù sì, cành lá sum suê, cây dễ chăm sóc.

① - Sanh

Cây sanh tên khoa học là *Ficus benjamina* L, họ Moraceae, lá nhỏ nhọn và xoắn như bánh tráng nướng, lá nhỏ hơn lá cây si. Vì là loại cây lá nhỏ dễ tạo hình bonsai hơn nên thường được các nghệ nhân ưa trồng hơn si. Sanh cũng có 3 loài chính: lá to, lá trung và lá nhỏ, thường màu xanh, có loài lá có loang đốm trắng hay xanh ngọc...(Xem hình trang 25 phụ bản màu)

☉ - Si

Cây đa niên nhỡ cùng giống Ficus và họ Moraceae với cây đa, lá nhỏ hơn đa, mặt lá láng không xoắn như lá cây sanh, cũng có nhiều cành và rễ phụ như cây đa. Cây si thường có rễ phát triển rất mạnh thường trồi lên mặt đất, dễ tạo thế cổ thụ khi trồng vào chậu. Cây si được dùng nhiều trong cây đại cảnh và nghệ thuật Bonsai . Hội hoa xuân 2006 tại sân Tao Đàn, Sài Gòn có trưng bày cây si hơn 100 tuổi được bán đấu giá để làm từ thiện có người trả giá lên đến 300 triệu đồng.

☉ - Đa:

Cây đa tên khoa học là *Ficus bengalensis* là một loại cây thuộc họ Dâu tằm Moraceae thường phát triển thành cây khổng lồ thân to mấy chục người ôm, tán che phủ vài ngàn mét vuông, ở Việt Nam thường trồng ở cổng làng, đình chùa...Giống Ficus có nhiều loài (species) khác nhau cũng được gọi là cây đa như: *Ficus religiosa* là cây đa bồ đề, *Ficus elastica* là cây đa cao su Ấn Độ, *Ficus benjamina* là cây sanh...

Đa là loại cây lớn thân rễ phát triển nhanh, cành lá um tùm trong vườn cảnh nên trồng mặt sau nhà để tạo thế Huyền vũ được bảo vệ, không nên trồng phía trước cản sinh khí vào nhà. Vì cây dễ sống dễ uốn tỉa nên thường sử dụng trồng trong chậu tạo thế.

Trong nhóm Ficus này còn có các cây Gừa (*Ficus microcarpa*, *Ficus callosa* L.), cây Sộp (*Ficus Pisocarpa*), cây Lâm vồ (*Ficus rumphii*)...cũng thường được sử dụng làm cây đại cảnh và Bonsai tại các tỉnh phía Nam.

❶ ĐỀ

Cây Đề tức là cây Bồ đề là một cây thuộc giống Đa-Ficus. Tên khoa học là *Ficus religiosa*, có nguồn gốc ở Ấn Độ, Tây Nam Trung Quốc, các nước Đông Dương Việt, Lào, Kampuchia.

❖ *Cây Bồ Đề Trong Tin Ngưỡng:*

Cây này được các tôn giáo như Ấn Độ giáo, Ki-Na giáo và Phật giáo cho là thiêng liêng.

Tương truyền Thái Tử Tất Đạt Ta Cô Đàm (zh. 悉達多瞿曇, sa. siddhārtha gautama, pi. siddhattha gotama), ngồi thiền định 49 ngày dưới gốc cây này và đạt được giác ngộ trở thành Đức Phật, do vậy cây này có tên là Bồ Đề, Bồ đề (zh. 菩提, sa., pi. bodhi) dịch âm từ tiếng Phạn có nghĩa Tỉnh thức tức là giác ngộ.

Cây Bồ Đề già nhất thế giới hiện nay ở Tích Lan (Sri Lanka) là cây lấy từ nhánh cây gốc nơi Đức Phật Thích Ca thiền định do vua A-Dục tặng vua Tích Lan vào khoảng năm 288 trước Tây lịch.

Cây Bồ Đề là loại đại mộc cao đến 30 m đường kính thân có thể trên 3 m, lá hình quả tim chóp kéo dài chóp nhọn thuôn đều khá đẹp. Cây này rất dễ trồng, hệ thống rễ phát triển mạnh, dễ uốn tỉa thành các cây thế và bonsai.

Các loài cây nhóm Tứ linh thường phát triển rất nhanh, rễ nhiều xâm lấn các cây khác, lá sum sê tạo quang cảnh “âm u” (người xưa thường nói: thần cây đa, ma cây gạo, nói lên cảnh vật đó) nên thường trồng ở các đình

chùa, nhà ở nên trồng chúng dạng bonsai, trồng làm đại cảnh phía trước cản trở sinh khí luân chuyển không tốt.

Các nghệ nhân thường tạo dáng uốn tia cây cảnh, cây bonsai theo tiêu chuẩn cơ bản là: Nhất Hình-Nhị Thế -Tam Chi - Tứ Diệp nhằm có được dáng cây hài hoà tươi đẹp vừa mang ý nghĩa thẩm mỹ thưởng ngoạn vừa giáo dục về luân thường đạo lý xưa như: Tam Cương Ngũ Thường, Tam Tông Tứ Đức, Nhị Thập Tứ Hiếu...Trong đó các phần ngọn - rễ- thân tương ứng với 3 ngôi :Thiên - Địa - Nhân luôn được chăm sóc hài hòa, không xem nhẹ phần nào. (Xem hình trang 25, 26 phụ bản màu)

3 - Cây leo

Các loại cây leo có ý nghĩa Phong thủy tốt là làm dịu dòng Khí và giúp sự lưu chuyển Khí trong vườn, đồng thời cũng làm tăng thêm vẻ đẹp của vườn cảnh nhất là các cây có hoa rực rỡ. Chúng cũng được dùng để che lấp những góc nhọn của các góc tường, góc cột làm dịu dòng khí do các góc nhọn này tạo ra. Ngoài ra chúng cũng được trồng để che khuất khu vực để thùng rác và những nơi để đồ phế thải bừa bộn, nơi có “uế khí”; mang lại toàn cảnh thẩm mỹ và “sinh khí” cho góc vườn.

Tuy nhiên ngay trước nhà, trước cổng vườn nếu quá nhiều cây leo che kín vòm cổng và mặt tiền nhà sẽ cản trở Sinh khí vào vườn và nhà ở. Tường nhà cũng không nên trồng các cây leo đeo bám vừa đâm rễ hư hại tường vừa là biểu tượng của những kẻ nhờ vả bám theo mình. Cây leo cũng không cho leo lên nóc nhà vì tượng trưng những người dưới quyền không nề phục.

Cây hồng có bông đẹp, hương thơm và có gai vừa phải thích hợp trồng theo hàng rào. Dọc theo các bức tường bê tông thô cứng và đơn điệu có thể trồng các cây leo như hoàng anh, hồng anh, Thiên lý (*Telosma cordata* Burm.f thuộc họ Thiên lý *Asclepiadaceae*), bông giấy, v.v... làm mềm mại và sinh động cảnh quan hơn. (Xem hình trang 27 phụ bản màu)

* a. Luống hoa

Sự tạo hình các luống hoa rất có hiệu quả về phong thủy vườn. Sinh khí thích hợp vận hành theo đường cong nên các luống hoa thiết kế theo đường cong hoặc đường uốn khúc biểu tượng hình ảnh của rồng để sinh khí lưu chuyển điều hòa và được bảo tồn hơn là đường thẳng.

Luống hoa rộng đạt sự thẩm mỹ và sinh khí hơn luống hoa hẹp, tuy nhiên tốt hơn là có sự cân bằng tương đối với sân vườn và kiến trúc, thường thì người ta thường tạo hình luống hoa rộng từ 1m đến 3m. Những luống hoa biệt lập tọa lạc ở giữa một bãi cỏ hoặc giữa một bùng binh giao lộ thường là hình tròn.

Để đưa khí tới một khu vực vườn rậm rạp âm u có thể tạo hình luống hoa hình chữ nhật hay hình vuông, đây là phép bổ cứu bằng đường thẳng. (Xem hình phụ lục trang 1)

* b. Viên luống hoa

Để tạo hình luống hoa cho nổi bật màu sắc cho đẹp mắt, người ta thường làm đường viền xung quanh luống hoa, đường viền này có thể là gạch viên, đá viên, gỗ viên hoặc cây xanh viền.

Các loại viền gạch, đá xây cao hơn luống hoa sẽ cản trở sinh khí từ lối đi hoặc bãi cỏ đến luống hoa và ngược lại. Viền bằng song gỗ thưa hoặc bằng cây xanh làm dịu khí và không ngăn trở khí được ưa chuộng hơn. Ở Việt Nam người ta thường dùng cây ắc ó, cây lá màu vừa dễ chăm sóc, cắt tỉa, vừa ít tốn kém và tạo dáng luống hoa uyển chuyển mềm mại hơn thích hợp cho lưu chuyển sinh khí trong vườn.

* c. Các luống rau

Các luống rau thường được vun trồng theo các dạng vuông hoặc chữ nhật thành các dãy thẳng tắp, tiện dụng trong việc làm đất và thu hoạch rau màu.

Việc này đưa đến sự vận hành sinh khí quá nhanh trong vườn rau. Có thể bố trí các luống thẳng này thành các góc vuông để khí chuyển dịch theo các hướng khác nhau.

Nên chia luống lớn thành nhiều luống nhỏ, mỗi luống có sự chuyển dịch khí riêng sẽ điều hòa năng lượng hơn là một luống lớn.

Một cách khác là tạo ra luống rau lớn hình tròn, hình bầu dục, hình bán nguyệt hay hình uốn khúc như sóng trong đó chia thành nhiều mảng nhỏ, mỗi mảng trồng theo hàng lối thẳng.

Nếu không thể tạo hình được các luống rau theo các dạng trên chúng ta có thể đặt một vật trang trí ở giữa các luống rau, giữa từng khu vực của đám rau như bồn nước hình tròn, đồng hồ mặt trời, chậu tròn lớn, các bức tượng

thiết kế nhiều đường cong, đường uốn lượn, những nét chạm trở mềm mại.

* d. Bờ bao

Các ranh giới giữa các vườn nhà mình và láng giềng thường là đường thẳng, do đó các bờ rào hàng cây, luống hoa gắn với bờ tường ranh giới này là đường thẳng. Các đường thẳng này phát tán khí đi nhanh, và có thể tạo thành ác khí trực xung vào kiến trúc nếu kiến trúc nằm trên đường kéo dài của bờ ranh đó. Để tránh dòng khí này chúng ta có thể trồng dọc theo ranh giới này các dạng cây bụi rậm. Trồng liên tiếp nhau nhiều cây bụi sẽ tạo thành dạng nhấp nhô dợn sóng và sân vườn chúng ta sẽ đối diện với một đường cong mềm mại chứ không phải là một đường thẳng thô cứng nữa.

Dọc theo các bức tường gạch chúng ta nên trồng các cây bụi để vừa che bớt cái thô cứng và tạo hình đường dẫn khí uốn chuyển theo dọc bờ tường, vừa trông thẩm mỹ hơn.

4 - Cây và hoa có chất độc

Thân, cành, lá, hoa của nhiều loại cây có chất độc phóng thích ra môi trường gây hại cho sức khoẻ con người như:

- Cây có thân lá mủ độc: thông thiên, trúc đào, xương rồng, cây giao... (*...Một vùng như thể cây quỳnh cành giao... Kiều-Nguyễn Du*)

- Cây có hoa độc: cà độc dược(jimson weed), hoa bả chó,...

Chất khô thực vật của các cây hoa độc có thể mục rã thấm vào tầng nước ngầm ảnh hưởng xấu đến sức

khỏe cộng đồng hoặc gây ngộ độc cho thú và cá gián tiếp nhiễm độc cho người.

Đối với phong thủy nơi nào có độc chất là có tà khí ác khí nên muốn thuận lợi cho đời sống không nên trồng các loại cây có độc chất dù ở công viên. (Xem hình phụ lục trang 28)

5 - Chậu hoa

Trồng cây cảnh hoa cảnh trong chậu có nhiều thuận lợi hơn trong đất nhờ:

- Trang trí được nhiều cây trên diện tích nhỏ.
- Dễ di chuyển thay đổi nơi trưng bày cây.
- Dễ chăm bón cây.
- Phân bón ít bị hiện tượng “phù di”(rửa trôi), “trục di”(thấm xuống tầng sâu) làm hao hụt.
- Cây không bị rễ cây khác cạnh tranh dinh dưỡng và nước.
- Gia tăng nét đẹp của cây cảnh , bông hoa nhờ kết hợp với kiểu dáng của từng loại chậu.

Đất sét là vật liệu truyền thống làm ra chậu vừa có tính thẩm mỹ vừa hài hòa thân thiện với môi trường nên được ưa chuộng hơn. Một chậu hoa bằng đất sét đỏ, màu tự nhiên của đất không có pha màu hóa chất hoà hợp với môi trường hơn và hàm chứa đủ cả Ngũ hành trong đó Mộc là cây, hoa. Hỏa ở màu đất sét đỏ hoặc màu hoa cam, đỏ, Thổ ở chất đất và đất trong chậu, Kim ở hình dáng tròn của chậu hay của hoa, lá, Thủy ở nước tưới hằng ngày, ở màu đất,v.v...

Một số chậu màu sáng rực, thể hiện sự thay đổi, đa dạng và thu hút sự chú ý nhưng chúng có thể chỏi với các màu sắc tự nhiên của khu vườn. Nên chú ý tới tính tương hợp của màu sắc và hình dáng của chậu hoa đối với màu cây hoa sắp trồng trong chậu để sinh khí được lưu chuyển tốt.

Hiện nay công nghệ chất dẻo cũng có tham gia sản xuất một số chậu cây nhỏ. Loại này là phó sản của công nghiệp dầu hỏa, thành phần có pha trộn nhiều hóa chất độc hại trong đó có chất benzen là chất gây ung thư đã được các khoa học gia khẳng định. Các chất này trong quá trình sử dụng bốc hơi vào môi trường gây ô nhiễm nên nhựa và vật liệu composit tuy tiện lợi nhưng không thân thiện với môi trường, nên không thích hợp với Phong thủy. Chưa kể loại này để ngoài trời nắng nóng làm bốc hơi hết chất dung môi trong thành phần nhựa nên rất giòn dễ vỡ rất mau hư. Trong điều kiện nhiệt độ cao và nắng nhiều như ở Việt Nam, chậu cảnh bằng nhựa để ngoài trời mau hư mục hơn một chậu đan bằng tre, hoặc cây gỗ khác.

Hình dạng tròn của chậu giúp khí lưu chuyển dễ dàng hơn, còn chậu hình khối vuông hay khối chữ nhật có góc nhọn có thể đâm vào nhà, vào chỗ ngồi nên khi bố trí cần lưu ý.

Về tính thẩm mỹ thì trong những vườn cảnh có không gian lớn chậu cảnh mỹ thuật cao thường thích hợp hơn vì tầm quan sát rộng, dễ nhìn thấy hơn còn trong một khu vực nhỏ hẹp thường chúng ta đứng gần chậu cây nên chỉ

có thể nhìn thấy từ trên thân cây xuống ít khi nhìn rõ được chậu. (Xem hình trang 29 phụ bản màu)

D - ĐỒ ĐẠC & CHỖ NGHỈ NGƠI TRONG VƯỜN

Không gian sinh hoạt bên ngoài thường được sử dụng nhiều nhất trong những ngày nghỉ đối với đa số các gia đình có biệt thự hay nhà vườn, nên những vật dụng, đồ đạc phải lựa chọn cẩn thận để đáp ứng những nhu cầu sinh hoạt thoải mái và đặc biệt phải hài hòa với cảnh quan để không ảnh hưởng đến sinh khí lưu chuyển trong vườn.

I - Bàn ghế

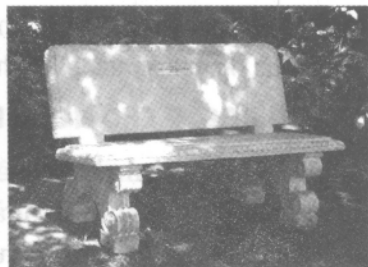
Thư giãn nghỉ ngơi, khách tân bộ ngắm cảnh trong vườn cần ngồi nghỉ trên ghế cần chắc chắn, rộng rãi thoải mái, nên thường dùng loại ghế theo cách “tứ linh: huyền vũ, thanh long, bạch hổ, chu tước” của phong thủy tức là bốn bên đều có chỗ dựa: mặt lưng cao có hai tay dựa trái phải, mặt trước thường có cái bàn con để sách báo hoặc nước uống, hoặc một ghế nhỏ để gác chân.

Ở các vùng ôn đới, lượng mưa, ánh nắng ít, nhiệt độ thấp, người ta thường dùng ghế bằng gỗ đã xử lý bề mặt tốt, hoặc bằng kim loại, nhưng vùng nhiệt đới nóng, ẩm, mưa nhiều như Việt Nam thì ghế đá hoặc bê tông là thích hợp hơn cả. Ghế đá thường rất nặng cũng được dùng trong phép bổ cứu bằng vật tĩnh. Dù vật liệu gì thì cũng cần thiết kế kiểu dáng ngồi cho thoải mái.

Hình thể, kiểu hoa văn thiết kế trên ghế có ảnh hưởng đến sinh khí. Ghế thẳng có các song đứng thẳng làm khí lưu chuyển nhanh, ghế tròn, lưng cong uốn lượn giúp khí lưu tán êm ả nên một cái ghế mây hình thể uốn lượn kết



Ghế trong vườn có lưng và tay dựa



Ghế đá thích hợp vườn vùng nhiệt đới



Bàn hình lục giác tận dụng diện tích



Bàn bát giác cân bằng hài hòa nhất



Dạng ghế này mềm mại, thoải mái



Bàn tròn dễ sắp xếp chỗ ngồi

hợp đủ Ngũ hành có vẻ hài hòa hơn và chúng ta thường thích ngồi thư giãn trên đó hơn cả.

Bàn cũng vậy, nên theo đúng công năng của chúng. Người ta nhận thấy rằng bàn vuông do hình thể vuông thuộc Thổ mang tính chất thụ động co cụm nên nó đặt trước ghế trong khu vườn yên tĩnh thường có khuynh

hướng giữ chân. chúng ta lại, tạo cảm giác “lười biếng” không muốn đứng lên làm các việc khác. Bàn tròn được dành cho những cuộc trò chuyện sôi nổi nhưng không muốn kéo dài. Bàn hình chữ nhật (thuộc Mộc thích hợp với thực phẩm, ăn uống) thường được dùng trong các bữa tiệc trong vườn. Bàn hình lục giác tận dụng được diện tích trong một khu vực sắp xếp được nhiều bàn như hình thức các ô trong tổ ong. Duy có bàn hình bát giác là cân bằng nhất, mỗi người ngồi trong bàn đều dễ dàng tiếp chuyện với người khác trong cùng bàn (theo *Gill Hale - The Practical Encyclopedia of Fengshui* - Hermes House).

II - Chỗ nghỉ ngơi

Chỗ ngồi là nơi nghỉ ngơi và khi chúng ta ngồi trong vườn thường là để thư giãn nên tùy theo công việc, tình trạng và mục tiêu của từng người mà chọn cung hướng nghỉ ngơi sao cho đạt hiệu quả nhất.

Cung Sự nghiệp là phương vị trong vườn ảnh hưởng đến nghề nghiệp và công việc kinh doanh, nên nếu ta chọn chỗ nghỉ ngơi ở đây thì sẽ làm chậm nguồn khí ở đây và có thể cảm nhận kế hoạch của ta ít khởi sắc, không đưa ra được ý tưởng gì mới mẻ, hoạt động không đạt những kết quả khả quan. Nhưng nếu công việc của ta quá tải cần phải hãm bớt lại thì nơi đây là chỗ nghỉ ngơi tốt.

Đặt ghế nghỉ ngơi ở Cung Hoan hỉ hay Hôn nhân cũng tốt, dòng khí ở đây chỉ cần cân bằng và ổn định.

Nếu chúng ta hay can thiệp vào đời sống con cái có thể đặt ghế nghỉ ngơi ở cung Gia đạo. Tuy nhiên nếu chúng ta nghỉ ngơi ở đây thì dòng khí linh vực gia đạo

có vẻ chậm lại có thể đặt ghế xích đu là một vật chuyển động để lập lại sự cân bằng.

Bố trí bàn ghế nghỉ ngơi hình dạng tròn ít góc cạnh ở dưới các dàn cây leo và hoa có hương thơm thu hút sinh khí rất tốt, miễn là nơi đây không quá rậm rạp um tùm đến nỗi khí không lưu chuyển vào được.

III - Các công trình phụ và dụng cụ vườn tược.

Các công trình phụ như nhà kho, nhà kính, nhà ủ phân, hố đốt rác, thùng rác trong vườn nhà cũng đặt ra vấn đề bố trí chúng nơi nào tạo sự cát lợi, tránh nơi có thể gây ra trì trệ về sự lưu chuyển khí đến với ngôi nhà và con người sinh hoạt bên trong sân vườn.

1 - Nhà kho

Chúng ta cần xem xét chức năng của nhà kho kết hợp với 8 lĩnh vực ứng với 8 cung hướng để định vị nhà kho đáp ứng các yêu cầu:

- Thuận tiện cất giữ, xuất nhập dụng cụ làm vườn.
- Thỏa mãn thú vui hay thói quen thư giãn, chứa sản phẩm để kinh doanh, v.v...

Về sự tiện lợi cho việc đi vào vườn lấy dụng cụ lao động ta thường bố trí nhà kho ở vị trí thuận đường đi chuyển, không khuất tầm mắt. Không nên bố trí nhà kho nơi khuất lấp, nơi góc kẹt vì sinh khí khó đi đến đó và bị tụ lại sẽ dẫn đến khó thực hiện công việc liên quan đến nhà kho.

Nếu ta cảm thấy việc làm vườn là một thú vui ta hãy bố trí nhà kho ở cung Hoan hỉ (Hôn nhân).

Cung Trí thức liên quan đến thiết bị máy móc nên những đồ nghề dùng điện dùng cho việc sửa chữa các thiết bị thường nên đặt ở đây.

Còn muốn buôn bán trao đổi sản phẩm thì nên bố trí kho ở cung Tài lộc.

Nhà kho hình tròn hay hình bát giác là tốt nhất, nhưng vì xây dựng tốn kém nên ít ai làm, thường là các hình dáng có nhiều góc cạnh như hình vuông, chữ nhật hay hình thang...do vậy chúng ta cần làm mềm mại các kiểu dáng này bằng cách trồng các dây leo che các góc như các cây hoa hồng, huỳnh anh, bông giấy, kim ngân, v.v...

Nhà kho nằm trong góc kẹt nên sơn màu sáng như màu xanh mạ non, xanh da trời; nếu ở hướng Nam thì thích hợp với màu vàng cam hay màu đỏ.

2 - Nhà kính

Thảo mộc cần ánh nắng mặt trời, nên nhà kính phải xoay mặt về hướng Đông, tức là hướng ánh nắng ban mai. Thực vật thích hợp với ánh nắng buổi sáng vì đối với vùng nhiệt đới như Việt Nam ta thì thời gian chiếu sáng hướng Đông thường dài hơn hướng Tây do ít mây che hơn, buổi chiều thường chuyển mưa nhiều hơn. Cây cối quang tổng hợp (photosynthèse) nhờ vào ánh sáng trong thấy được nằm trong quang phổ điện từ có độ dài sóng từ 3900 micron đến 8100 micron gồm các tia tím, chàm, lam, xanh, vàng, cam, đỏ. Trong đó chủ yếu là các tia sáng xanh và đỏ, còn các tia tử ngoại (cực tím) và hồng ngoại không hữu hiệu trong sự quang tổng hợp. Còn ánh nắng chiều hướng Tây cũng cần thiết nhưng có thể làm hư hại

một số cây con vì có nhiều tia hồng ngoại làm tăng nhiệt độ quá cao làm cháy lá, khô nước...nhất là thời gian từ 12 giờ đến 15 giờ⁽¹⁾. Chúng tôi trồng cây thanh long và các cây kiểng khác nơi đón nhận ánh sáng ở 2 hướng ngang nhau thì chúng đều vươn cành lá về hướng Đông nhiều hơn hướng Tây, điều này lý giải quan niệm của phong thủy cho rằng khí hướng Đông là khí lành và khí hướng Tây là khí dữ hoàn toàn có cơ sở khoa học.

Tuy nhiên nếu kết hợp với mục đích trồng cây của mình để định vị hướng nhà kính thì sẽ gặt hái thêm kết quả. Chẳng hạn nếu nhà kính để ương trồng cây trồng để thu hoạch rau trái hoặc gỗ để sinh sống thì nên bố trí nhà kính ở cung Sự nghiệp.

Nếu trồng các loại dược thảo, nên đặt nhà kính ở cung Sức khoẻ. Nếu chúng ta yêu mến cây cỏ, săn sóc chúng cẩn thận và thân thiết như loài thú cưng trong nhà thì nên bố trí nhà kính ở cung Gia đạo. Còn nếu chúng ta dùng nhà kính để nuôi dưỡng các cây con thí nghiệm vượt qua mùa đông lạnh giá thì có thể định vị nhà kính ở cung Trí thức.

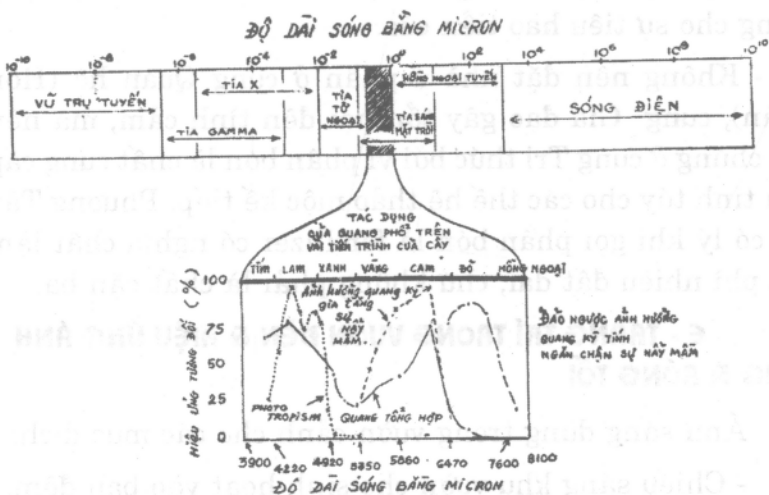
Các mục tiêu này nếu trùng hợp với hướng đông thì lý tưởng, nếu không chúng ta có thể mở nhiều cửa sổ về hướng đông để đón nhận ánh sáng và sinh khí đầy đủ hơn.

Nhà kính chủ yếu làm bằng kính thủy tinh thuộc hành

(1) Khoa học cho ta biết rằng: trung bình lá cây phản chiếu 10% số tia sáng, hấp thụ 70% và truyền qua các lớp tế bào lá xuống dưới 20%. Trong số 70% ánh sáng hấp thụ được, quang tổng hợp chỉ sử dụng 1%; 49% năng lượng ánh sáng dùng để thoát hơi nước, và lá sẽ phát xuất lại 20%.

thủy là chủ đạo (mặc dù khung sườn của nó có thể bằng gỗ hay kim loại) nên phương hướng thích hợp của nó là hướng Đông thuộc mộc hoặc hướng Bắc thuộc thủy. Nếu tấm lợp và vách bằng mica hay nhựa tổng hợp trong suốt thì nhà kính này có hành hỏa thích hợp bố trí ở hướng Tây thuộc Kim hoặc hướng Nam thuộc Hỏa.

Lưu ý nhà kính hẹp dài sẽ là một đường thẳng dẫn khí nếu trực xung vào cửa nhà không tốt, mà nên bố trí hướng về các khu vực âm u hoặc thiếu sinh động của vườn. Nhà kính hình vuông hoặc tốt nhất là hình bát giác tạo sự cân bằng về khí hơn cả.



Quang phổ điện từ ảnh hưởng lên đến tiến trình sinh trưởng cây (Nông Học Đại Cương - G.S. Tôn Thất Trình - Lửa Thiêng - 1971)

3 - Thùng rác, hồ đốt rác và nhà ủ phân

Thùng rác, hồ đốt rác và nhà ủ phân nếu đặt ở vị trí không thích hợp có thể ảnh hưởng xấu đến phong thủy vườn.

- Không nên đặt thùng rác ở cung Danh vọng vì nó làm tổn hại thanh danh. Nên đặt chúng ở cung Sự nghiệp vì rác thường được vứt đi hằng ngày và luôn thay thế rác mới biểu tượng cho sự nghiệp có sự đổi mới, nhưng phải đổ rác thường xuyên và giữ thùng rác luôn luôn sạch sẽ.

- Nên đặt hồ đốt rác ở cung Danh vọng vì châm lửa đốt rác tức là thu hút sự chú ý của mọi người về mình, còn việc này thực hiện ở cung Tài lộc là đốt tiền đốt bạc, tượng trưng cho sự tiêu hao tiền của.

- Không nên đặt nhà ủ phân ở cung Quan hệ (Hôn nhân), cung Gia đạo gây tổn hại đến tình cảm, mà nên đặt chúng ở cung Tri thức bởi vì phân bón là chất cung cấp mọi tinh túy cho các thế hệ thảo mộc kế tiếp. Phương Tây rất có lý khi gọi phân bón là fertilizer có nghĩa chất làm cho phì nhiêu đất đai, chứ không phải là chất cặn bã.

E - TRANG TRÍ TRONG VƯỜN ĐÈN & HIỆU ỨNG ÁNH SÁNG & BÓNG TỐI

Ánh sáng dùng trong vườn cảnh cho các mục đích:

- Chiếu sáng khu vườn cho sinh hoạt vào ban đêm.
- Tạo sự cân bằng âm dương giữa ánh sáng và bóng tối, giữa kiến trúc và không gian vườn trồng, đó là phép bổ cứu khiếm khuyết phong thủy vườn cảnh.
- Trang trí và tạo hiệu quả đặc biệt.

I - Chiếu sáng khu vườn cho sinh hoạt

Điều quan trọng nhất trong sinh hoạt sử dụng vườn là sự an toàn cho người nhà và khách thăm viếng nên cần lắp đặt ánh sáng vừa đủ trên đường đi và các khu vực lui tới.

Ở cổng vườn cần có đèn sáng để soi rõ số nhà, tên đường, nơi để chuông, và cả tên gọi ngôi nhà nếu có như các villa thường ghi ngoài cột cổng.

Đọc đường đi và ở bậc cầu thang nên đặt đèn sáng như chỉ dấu của sự nghênh đón, hiếu khách và tạo sự an toàn trước các chướng ngại vật.

Chiếu sáng vườn ở các khu vực âm u, khu vực quan trọng cần bảo vệ thường dùng đèn pha thủy ngân cao áp nhưng rất tốn điện, trong xu thế tiết kiệm năng lượng hiện nay chúng ta có thể dùng đèn compact có chóa chiếu sáng xa là tốt nhất.

II - Cân bằng ánh sáng và bóng tối

Ánh sáng là dương và bóng tối là âm. Sinh khí trong vườn chúng ta cần có sự cân bằng âm dương vì vậy cần có sự kết hợp hài hòa giữa ánh sáng và bóng tối. Để làm được việc này chúng ta phải bố trí vườn có cả ánh nắng và bóng râm trong ngày nắng và ánh sáng và bóng tối trong đêm. Tuy nhiên không tạo ra sự tương phản rõ rệt vì sinh khí khó lưu chuyển từ bóng tối âm u ra ánh sáng chói chang.

Biểu tượng Thái cực với hai nửa vòng tròn đen trắng quấn quít nhau qua hình ảnh con tằm kéo tơ chữ S ngược



diễn tả sự cân bằng Âm Dương và sự chuyển hóa từ âm qua dương và trừ dương sang âm rất nhuần nhuyễn hài hòa.

Chúng ta có thể trồng cây ăn quả tại ranh giới giữa khu vực sáng nhất và khu nhiều bóng râm nhất, ánh sáng xuyên qua cành cây kẻ lá ở khoảng chuyển tiếp này là ánh sáng lốm đốm, cũng có thể trồng các loại cây cảnh khác như cây liễu, cây dương liễu, cây ngọc lan, hoàng lan... Cũng có thể tạo sự chuyển tiếp nhẹ nhàng giữa vùng sáng và vùng tối bằng một khung vòm hoa hồng, hoặc nếu hoa hồng khó chăm sóc có thể thay bằng vòm hoa bông giấy, huỳnh anh, hồng anh, cát đằng...

Giữa một khu vực cây cối âm u có một hồ nước sẽ phản chiếu ánh sáng từ mặt hồ lên cây cối xung quanh cũng tạo sự cân bằng. Các cây bụi thấp, cây dương xỉ trồng theo bờ hồ gần nước tạo ra sự chuyển tiếp của ánh sáng mặt hồ với môi trường xung quanh.

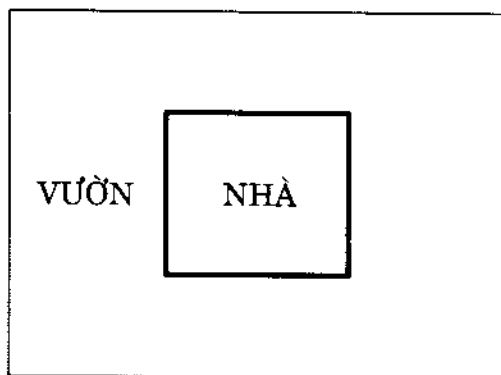
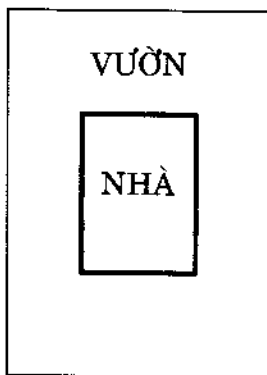
Có quá nhiều ánh sáng trong vườn chúng ta có thể trồng cây, nhưng cây con rất lâu lớn mà không thể mua

cây lớn vì rất đặc lại góp phần vào việc phá rừng. Ta có thể chọn giải pháp làm khung vòm hay dàn dây leo rồi trồng hoa hồng, cây nho, huỳnh anh, hồng anh, cát đằng, kim ngân, v.v..., khung có thể bằng sắt, bê tông nhưng phải dùng cây gỗ làm giá đỡ cho cây hoa leo lên vì kim loại dẫn nhiệt mạnh nên ánh nắng chiếu xuống làm nóng khung nên cây không ưa tiếp xúc với kim loại, đó cũng phù hợp với nguyên lý Ngũ hành là Kim khắc Mộc vậy.

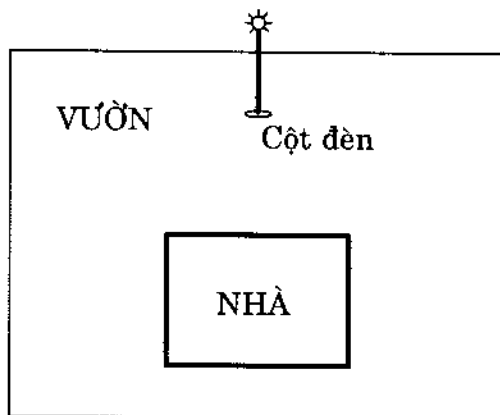
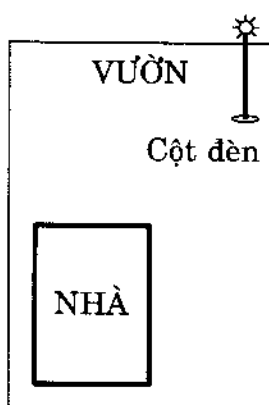
Khu vực có quá nhiều cây rậm rạp âm u cây cỏ hoặc cành nhánh sà sát mặt đất che lấp làm cho khí bị hãm nên cần dọn sạch, chặt tỉa bớt, có khi phải chặt bỏ bớt cây che bóng mát hoặc những cây bụi rậm rạp. Trước đây các nhà Phong thủy khuyên nên thiết kế hồ nước hay một bể nước cho chim trời tới uống nước và rửa lông như các vườn cảnh phương Tây là một biện pháp khuấy động sinh khí khá tốt. Tuy nhiên tình hình lây lan cúm gia cầm từ chim hoang dã hiện nay, phải cẩn thận sử dụng biện pháp này. Biện pháp bổ cứu bằng màu sắc như dùng các màu sáng tươi sơn phết những chậu cây, bức tường, ghế dài, xích đu cũng đem lại hiệu quả tương tự.

Đèn chiếu sáng trong vườn cần bố trí dưới tầm mắt nếu trang trí, trên tầm mắt nếu chiếu sáng, không chiếu ngang để không làm lóa mắt và không tạo ra ảnh ảo khó nhận định trong đêm tối.

Vườn rộng hay hẹp thì cũng nên chiếu sáng từng khu vực thay vì sáng cả vườn vừa tốn năng lượng vừa không có sự cân bằng trong vườn về đêm vốn mang tính âm.



Nhà và vườn ở vị thế cân bằng



Đặt cột đèn ở vị trí vườn trông tạo sự cân bằng giữa nhà và vườn

III - Cân bằng vị thế nhà trên đất vườn

Vị trí kiến trúc, nhà cửa nên nằm giữa khu đất vườn để tạo sự cân xứng hài hòa. Nhà nằm ở một phía góc vườn, ở một đầu của khu đất vườn đều là các vị trí mất cân bằng cần phải hóa giải bằng cách dùng đèn chiếu. *Thí dụ:* Nhà

nằm ở góc vườn hay ở 1/3 khu đất, như vậy cần phải đặt một trụ đèn chiếu sáng ở phía vườn trồng đôi diện qua trung tâm lô đất vườn như hình vẽ dưới đây.

IV - Chiếu sáng khu vườn để trang trí

Đèn thường được dùng chiếu sáng một vài khu vực để tạo góc nhìn có hiệu ứng đặc biệt như chiếu sáng hồ cá phản chiếu làn nước lung linh, hoặc hắt ánh sáng ngược lên các pho tượng hoặc nền đá tạo ra cảnh quan khác biệt so với ban ngày.

Cây cối được chiếu sáng từ dưới, nhất là những cây nở hoa, những cây có nhánh hình thù kỳ lạ có thể tạo ra những hình ảnh đặc sắc, hiệu quả bất ngờ.

Đèn công suất thấp đặt trong tán lá ánh sáng xuyên qua kẽ lá tạo bóng lá cây trên mặt đất lốm đốm sáng tối xen kẽ nhau là hình ảnh cân bằng Âm Dương, giúp sinh khí lưu chuyển tốt. Khi có gió nhẹ những bóng cây này trông lung linh huyền ảo hơn.

Những nơi vui chơi giải trí thường treo những bóng đèn nhỏ khắp cả tán lá cây để tạo ra cảm giác lễ hội thu hút khách đến.

Cần quan tâm đến sự an toàn điện sử dụng trong vườn nhất là những đèn chiếu bên trong hồ nước. Ở đây cần lưu ý yếu tố xung khắc giữa nước (thủy) và điện (hỏa), nên dễ gây ra sự rò rỉ điện trong nước rất nguy hiểm.

V - Tượng mỹ thuật

Một số người thích tạo một sân vườn đặc trưng khác biệt với mọi người bằng những trang trí như tượng, bình, các cỗ xe xưa cũ, v.v...

Các nguyên tắc thiết kế theo Phong thủy của tượng cũng như các vật trang trí khác cũng được áp dụng chung cho các lĩnh vực khác trong cuộc sống.

Hình dáng, tư thế, trạng thái, màu sắc, cũng như phương vị của những vật trang trí này sẽ quyết định chất lượng Khí ảnh hưởng đến người cư ngụ trong nhà, trong vườn.

1 - Vị trí:

Tùy theo vật liệu làm tượng chúng có những hành khác nhau thích hợp với từng phương hướng. Tượng gỗ hành Mộc nên đặt hướng Đông, Đông Nam, hoặc hướng Nam. Tượng đá, đất sét, thạch cao đều là thổ nên đặt ở trung tâm vườn, hướng Đông Bắc hay Tây Nam, cũng có thể đặt hướng Tây và Tây Bắc. Khu vườn hướng Tây, Tây Bắc thích hợp các loại tượng bằng kim loại.

Khí vào từ hướng Tây là hướng của Bạch hổ rất mạnh nên thường dùng tượng để hãm bớt.

Tượng cũng được dùng trong cách bố cục Phong thủy bằng vật tĩnh, chẳng hạn đặt một pho tượng nữ thần Venus ở cung Sự nghiệp với ước mong chức vị ở cơ quan được vững bền không bị chuyển nơi khác hoặc tượng Phật Quan Âm ngay giữa một con đường thẳng đâm vào trước cửa nhà để hãm bớt dòng khí trực xung vào cửa quá nhanh.

Nên đặt tượng ở vị trí mà ở xa có thể thấy thấp thoáng chúng, nhất là tượng người. Không đặt chỗ khuất nẻo ở những khúc quanh đường tản bộ trong vườn, làm giật mình cho khách tham quan khi bất thành hình một hình tượng hiện ra ở một khúc quanh mà không ai ngờ tới.

Tượng bằng người thật không nên đặt nơi trống trải, khi đêm xuống có khi ta lầm tưởng với người thật. Tỷ lệ của tượng đối với kiến trúc và qui mô không gian sân vườn cũng cần tính toán kỹ lưỡng để có sự cân bằng hài hòa.

Ngoài ra mỗi phương vị của Bát quái ảnh hưởng đến một lĩnh vực của đời sống, có thể dùng các tượng mỹ thuật mang một ý nghĩa riêng đặt đúng vào từng cung vị ảnh hưởng sẽ là một phép bổ cứu phong thủy coi ích như tượng trẻ em thì đặt ở cung Gia đạo. Tượng Phật Quan Âm thì đặt ở cung Quý nhân, tượng nữ thần thông thái Athena mang lại nguồn khí sáng suốt tại cung Trí thức.

2 - Trạng thái:

Các tượng hình người hay thú vật trước hết hình ảnh của chúng phản ảnh một điềm lành, sự vui tươi, sự phát triển, không gọi nên một dấu hiệu xấu, buồn, trì trệ. Nhất là khi nhìn chúng ta không cảm thấy khó chịu hay lo lắng.

Về hình thái tượng nên có những đường nét mềm mại như đường tròn, cong, đường uốn lượn dạng sóng ít những đường nét thẳng, góc nhọn và nhất là hạn chế trưng bày những tượng cầm vũ khí, gươm, đao cung tên, súng, v.v...những loại tượng này tạo sát khí, chỉ có thể trưng bày ở những viện bảo tàng. Đặc biệt tượng Quan Công cầm đao thường trưng bày để trấn áp hung khí, hoá giải ở khu vực có ma quỷ quấy phá. Những tượng có hình dạng kỳ quái cũng chỉ thích hợp ở các nhà trưng bày dành cho các nghệ sĩ để luyện óc tưởng tượng, còn trưng bày trong vườn nhà có thể tạo nên tà khí, gây sợ hãi cho

một số người nhất là người đàn bà mang thai hay trẻ em. (Xem hình trang 30 phụ bản màu)

Trẻ em rất nhạy cảm với những hình tượng này, nếu trẻ trông thấy tượng tở về sợ hãi khóc thét lên là những hình tượng xấu. Có lẽ vì vậy nên hình tượng trẻ em thường được ưa chuộng trưng bày vì chúng gần gũi với trẻ hơn và dĩ nhiên người lớn cũng thường thích trẻ nhỏ. Tuy nhiên đối với một vài trường hợp do hoàn cảnh đặc biệt tượng trẻ em có thể gợi nên nỗi buồn ở những người hiếm muộn hay phải xa con trẻ.

Các tượng thú vật ở những tư thế hiền hòa đều tốt, miễn là không gợi chúng ta nhớ lại những con vật cưng đã chết. Những hình ảnh hổ báo nhe răng múa vuốt đều có “sát khí” không tốt. Không nên trưng bày thú lột da nhồi bông, trước là góp phần bảo vệ môi trường, sau nữa chúng là một phần xác chết có “Âm khí” mạnh, nhiều khi mang lại những điều không may. Những thứ này nên để ở “Viện bảo tàng Động vật”. Nhiều nhà quân sự, chính trị thích những hình tượng này như ở Dinh Độc Lập cũ sau 30 - 4 - 75 có bỏ lại một bộ sưu tập đầu các con thú rừng của vị Nguyên thủ quốc gia thời trước.

Tôi đã chứng kiến gia đình một người quen vợ chồng hay lục đục vì trong nhà trưng bày một con đại bàng xoè cánh và một con gấu nhe răng.

Về màu sắc và kích thước như thế nào để tượng đừng nổi bật quá mà hòa hợp với không gian chung quanh, tượng có giá trị ở ngoài trời khi chúng có vẻ “dãi dầu sương gió” hoặc “có tuổi” thực sự, điều này rất hiếm nên người ta thường cố tạo hình cho có vẻ cũ kỹ già nua.

Những đường nét trên tượng nên mềm mại, tinh vi và được bố trí thảo mộc hoa lá xung quanh hài hòa về kiểu dáng và màu sắc sẽ tôn vinh hơn tính thẩm mỹ và phong thủy của tượng.

Văn hóa phương Đông nhất là phong tục Trung Hoa xưa ít khi vẽ hình người thật, nắn tượng người thật bằng đất nung vì sợ lâu đời hình tượng ấy sẽ hóa thành người thật, thành quỷ. Từ năm 1974, Trung Quốc khai quật được vô số tượng hình quan lại, binh lính ở lăng mộ Tần Thủy Hoàng, có lẽ người xưa muốn chúng biến chúng thành ma quỷ canh gác mộ, có ý răn đe những kẻ xâm nhập lăng mộ tìm châu báu.

Vườn cảnh phương Đông vì những lẽ trên ít chú trọng trưng bày tượng nghệ thuật như phương Tây, họ chỉ thích đưa những hình tượng có biểu tượng cho ước muốn phúc (福 tốt lành) thọ (壽 sống lâu) Khang (康 khoẻ mạnh) Ninh (寧 yên ổn) như bộ Tam đa Phúc Lộc Thọ, Bát tiên quá hải, bát tiên kỳ thú, Nhị tiên đả kỳ, Ngũ tiên canh độc, Trúc lâm thất hiền, Thập bát la hán...

Những tượng theo phong cách phương Tây như: người đàn bà mang bình nước (lady water jug), người đàn bà đổ nước (lady pouring water), tượng trẻ em, v.v...cũng là những hình ảnh tích cực.

Tư thế của tượng cũng rất quan trọng, thường thì những tượng hình có ý nghĩa phong thủy tích cực đều có những tư thế chuẩn mực khoan thai hòa hoãn. Đối với tượng hình linh vật hay thú cầm cũng vậy, nên ta thường thấy hình ảnh rồng châu hổ phục ở hai bên cửa đền, đình,

lăng miếu, chứ không phải là hình ảnh con rồng vươn lên khắc ra lửa như hình rồng phương Tây. Hoặc con hổ hai chân trước quỳ xuống, khác với tư thế rình mồi của loài thú họ nhà mèo này.

Mỗi phương hướng tương ứng với một vài màu sắc riêng nên cần trang trí tượng màu sắc cân bằng cho từng khu vực.

Tượng hoặc vật trang trí bằng đá có thể được dùng trong các bố cục bằng phương pháp dùng vật tĩnh để hạn chế bớt “Dương khí” đặc biệt là ở hướng Tây vườn nơi cần hãm bớt sự dũng mãnh của Bạch hổ hoặc chúng được “trấn” ở khu vực “Sự nghiệp” giúp giữ ổn định chỗ làm việc cũng như chức vị.

Cần lưu ý một số tượng các vị Phật, các vị thần thuộc các tín ngưỡng tôn giáo nếu đặt trong vườn hãy đặt nơi trang trọng, hướng nhìn phải quang đấng không gần nơi dơ uế và tùy theo tôn giáo mà có sự thờ cúng.

Còn các tượng khác có tính cách biểu trưng cho các ước muốn của con người như Phúc Lộc Thọ thì không cần cúng kiến, nhưng phải đặt nơi trang trọng, mặt trước tức minh đường của nơi đặt tượng phải quang đấng, không đặt quay vào một bức vách, không nhìn vào một góc chật chội thì mới phát huy được tác dụng.

VI - Các vật trang trí khác

Vật trang trí trong vườn có thể là các đồ vật vui mắt gây ngạc nhiên thích thú do chính chúng ta tạo ra, việc tự làm các đồ trang trí nhỏ này có tác dụng giảm stress và kích thích óc sáng tạo, khả năng tư duy cũng như gây

hưng phấn bằng “niềm vui sáng tác” mà chúng ta ai cũng cảm nhận được.

1 - Tác phẩm điêu khắc

Tượng và các tác phẩm điêu khắc nặng , lớn thường dùng trong phép bố cục bằng vật tĩnh ở những khu vực trong vườn khí vận hành quá nhanh hoặc trấn ở cung Sự nghiệp để ổn định nơi làm việc...Chúng có thể là các tượng điêu khắc công phu, mỹ thuật hoặc một vật có hình dáng đơn giản như một cái bình, hoặc tranh bằng đá ghép hay một cối xay bột nước điều khiển bằng tay quay thường sử dụng ở vùng không có điện nông thôn Việt Nam. Đồng hồ mặt trời (sundial) dựa trên bóng mặt trời để tính giờ vừa là vật trang trí, vừa có tính chất giáo dục trẻ em nên đặt ở nơi nhận lãnh ánh nắng suốt ngày. (Xem hình trang 31 phụ bản màu)

1 - Tượng loài vật

Các hình tượng loài vật mang lại may mắn theo quan niệm Phong thủy thường dùng ngoài vườn:rồng, hổ, phụng hoàng, rùa, kỳ lân, nghê, voi, sư tử, chó, ngựa, gà, heo, chó, hạc, bồ câu, chim cánh cụt, dơi, ếch, cóc,v.v...Tất nhiên phải thiết kế các con vật này ở tư thế bình thường hoặc qui phục con người, không phải ở tư thế tấn công con mỗi chẳng hạn. Vì tác động tâm lý của những con vật trang trí đặt trong vườn, chúng phải mang lại cảm giác thân thiện an tâm cho chúng ta, nhất là với trẻ em, những hình tượng khủng long nhe răng múa vuốt trưng bày ở các công viên các em nhỏ tham quan đã có chuẩn bị tâm lý trước. Nhưng có thể một số trẻ bị ám ảnh không

tốt và có thể xâm nhập hình ảnh hung dữ này vào trong tiềm thức gây nên ác mộng hay những hành động vô thức sau này.

c - Các dụng cụ trang trí khác (cờ xí, phong linh...)

Trong phép bố cục về Phong thủy vườn có cách dùng những vật dụng trang trí nhỏ để kích hoạt dòng khí ở những nơi sinh khí bị tù đọng như các khu vực cây cối rậm rạp, khu vực cuối vườn ít người lui tới, v.v... Ngoài những dụng cụ chức năng có thêm tác dụng kích hoạt dòng khí như đèn, máy bơm nước, đài phun nước kết hợp non bộ, suối thác nhỏ (fountain) cờ xí, vòi nước, v.v... có thể dùng phong linh (windchime), phong linh vải (windsocks), quả cầu thủy tinh, gương soi, bát quái, v.v... để có thêm tác dụng kích hoạt dòng khí.

Kiểu dáng và màu sắc các vật dụng trang trí phải hòa điệu với thiết kế chung của cả khu vườn và nên đặt chúng ở từng khu vực riêng rẽ hơn là gom chúng lại một nơi như viện bảo tàng.

CHƯƠNG V



PHÒNG TRỖI MỘT VÀI LOẠI VƯỜN

A - VƯỜN TRONG NHÀ

Nếu nhà không có vườn, muốn có một khoảng không gian thư giãn gần với nước non cây cỏ, có thể tạo ra một vườn nhỏ nằm ở giữa ngôi nhà kết hợp với giếng trời sẽ hỗ trợ vi khí hậu trong ngôi nhà. Đồng thời tạo sự hài hòa giữa nơi cư trú và cảnh vật thiên nhiên làm cho môi trường sinh sống được cân bằng cũng là mục tiêu mà khoa học phong thủy hướng đến.

Cần phải có giếng trời để vườn có ánh nắng chiếu rọi cho cây cỏ tốt tươi và bốc thoát hơi ẩm ra ngoài, nếu không cây cỏ không phát triển và ẩm độ giữ trong nhà quá cao, sinh các loại nấm mốc và làm hư hại các vật dụng kim loại, máy móc.

Nếu khắc phục được các nhược điểm trên thì khu vườn giữa nhà này có thể mang đến cho ngôi nhà sự ngộ nghĩnh hay trang trọng và tạo cho chủ nhân những thú vị và khi trình bày năng khiếu thẩm mỹ trong thiết kế trang trí của mình.

Trong khu vườn chật hẹp này phải biết bài trí sắp xếp các cây theo nhiều tầng khác nhau để chúng đón nhận đủ ánh sáng và ta có thể nhìn thấy chúng rõ ràng .

Có hai cách thể hiện khung cảnh tùy ý của chủ nhân:

I - Tạo không gian vườn cảnh có cảm giác lớn hơn thực tế:

- Cây lớn có thân lớn , lá lớn bố trí ở cận cảnh.
- Đồi cây nhỏ trồng thành bụi, hoặc đá làm vật cản ở vùng đất trung của cảnh giữa làm mờ tối và kéo thấp vùng đất xuống.
- Cây nhỏ có thân nhỏ, lá li ti, cấu hình tinh tế thì trồng ở phía cuối vườn tới ranh giới cuối cùng của bờ đất.

II - Tạo không gian vườn cảnh có cảm giác nhỏ hơn thực tế:

- Cây nhỏ, lá nhỏ bố trí ở gần.
- Cây trung bình trồng thành bụi, đồi, đá ở giữa.
- Cây lớn, lá lớn ở xa.

Khó khăn trong việc thiết kế khu vườn nhỏ trong nhà là làm sao điều tiết cây cối, đá, nước không thừa không thiếu. Một không gian nhỏ hẹp có quá nhiều cây với đủ cỡ và đủ kiểu dáng chậu trông sẽ rối mắt, lộn xộn và càng làm cho ta có cảm giác chật hẹp hơn. Ta cũng có cảm nhận tương tự đối với những cây to, bề thế trưng bày tại những khu vườn nhỏ như thế này.

Vườn nằm khoảng giữa nhà là nơi người trong nhà hay qua lại sinh hoạt, cần xử lý mặt sân và lối qua lại không bị ẩm ướt, rêu bám gây trơn trượt.

Khu vườn nhỏ cần phải đầu tư nhiều công chăm sóc, nếu không cây cối mọc um tùm chẳng mấy chốc chiếm hết không gian trông rất mất thẩm mỹ.

Cây cối cần cỗi cần loại bỏ, bố trí đường ống dẫn nước tưới gọn gàng. Các bức tường lem luốc nên sơn phết sạch sẽ, hoặc trồng các dây leo che bớt cái thô kệch của xi măng, gạch làm chúng mềm mại hơn đồng thời giúp khí lưu chuyển nhẹ nhàng hơn.

Cần lựa chọn giống cây, hoa thích hợp với lượng ánh sáng ít, kích thước của chúng phải cân xứng với qui mô vườn nhỏ.

Trong điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng Việt Nam, các giống cây sau đây thích ứng được nơi ít ánh sáng:

- Trầu bà (còn gọi là Trường sanh hay dây thường xuân hoặc vạn niên thanh - evergreen), thu hút 75% khí CO(carbon monoxid) và 73% benzen trong bầu không khí xung quanh.

- Dương xỉ (tên khoa học là Pteridospermatophyta) là loài dương xỉ có hạt (bào tử) có thể mọc ở các góc kẹt chật hẹp. Dương xỉ có khoảng 20.000 loài.

- Cây Thiết mộc lan (tên khoa học là *Dracaena fragrans* culyivar *massangeana*) còn gọi là Phát tài lá dài như lá bắp (nên còn gọi là Cây Corn Cane): Cây này có 3 loại : một loại có gân trắng dọc theo giữa lá như hình dưới, một loại có 2 gân trắng dọc theo 2 bên mép lá và một loại lá màu xanh đậm không có gân trắng tiếng Anh là Janet Craih, hấp thu được 70% formaldehyd trong không khí.

- Cây Sa thạch may mắn (Lucky Sandstone hay Lucky bamboo) thường gọi là cây Phát tài chịu bóng râm, dễ sống khi cắt cắm trong nước. Đặc biệt cây này nhả dưỡng khí vào ban đêm, nên có thể để trong phòng làm việc hay phòng ngủ.

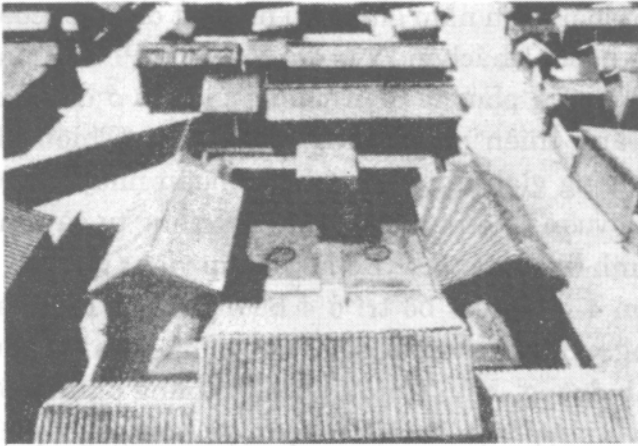
- Cây đa cao su (tên khoa học là *Ficus Elastica* ở ta gọi là cây cao su Ấn Độ), cây chịu được nơi thiếu ánh nắng và đất nghèo dinh dưỡng, có lá to đón khí tốt và hút các khí độc.

- Các loại phong lan cũng thích hợp với vùng ánh nắng yếu và nhiều độ ẩm ở sân vườn trong nhà. Các vùng lạnh như cao nguyên Bắc bộ, Tây nguyên thích hợp với các giống Lan cho hoa có hương thơm như *Cymbidium* sp (Lan kiếm), *Phaius* (Lan Hạc đỉnh), không có hương thơm nhưng hình dáng độc đáo như *Paphiopedium* (Lan hài). Vùng Đông Nam bộ và Nam bộ thích hợp các giống phong lan hương thơm như *Rhynchostylis* (Ngọc điểm), *Brassavola* (Mỹ dạ). Các loại lan lai tạo hoa nhiều màu sắc đẹp nhưng không có hương thơm như *Dendrobium* (Đăng lan hay Hoàng lan), *Vanda* (Vân lan), *Ascocenda*, *Cattleya* (Cát lan), *Phalaenopsis* (Hồ điệp). (Xem hình trang 32 phụ bản màu)

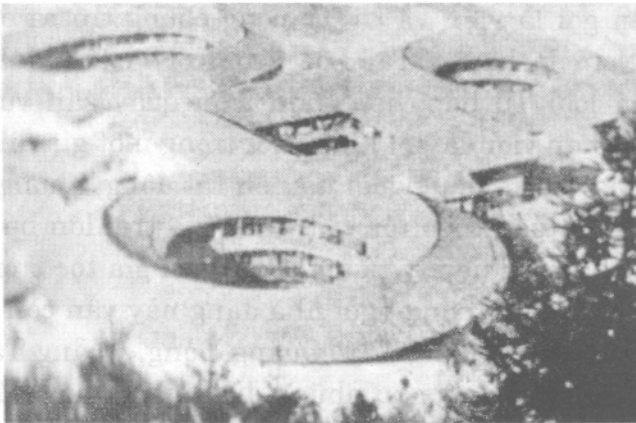
Ngoài ra các tượng mỹ thuật, suối nước nhỏ, chậu cảnh, bình, gương soi, trái cầu thủy tinh xếp đặt khéo léo kết hợp với các bức tường, cột, lan can... sơn màu sáng nơi đây sẽ tạo môi trường khí hài hòa và cân bằng âm dương giúp cho chúng ta hưng phấn năng động hơn.

III - Tứ hợp viện

Một loại vườn nằm giữa khu nhà rất đặc biệt của Trung Quốc do người Khách gia xây dựng ở vùng Phúc Kiến có thể xem rất tốt về phương diện phong thủy vì ở đây tận dụng tối đa cảnh thiên nhiên cũng như nguồn “Thiên khí” cho nhiều không gian nhà ở, kết hợp nhuần nhuyễn giữa nhà ở và sân vườn thiên nhiên, giữa tính riêng tư và cộng đồng trong sinh hoạt gia tộc,...Đó là Tứ hợp viện (四合院), một tổ hợp gồm 4 ngôi nhà bố trí ở 4 hướng Đông Tây Nam Bắc có chung một sân vườn ở giữa. Ngôi nhà phía Bắc được gọi là “Sảnh đường” hay “Chính phòng” khẳng định hướng chủ đạo của Tứ hợp viện là từ Bắc nhìn về Nam, ngôi phía Nam gọi là “Đảo tọa”. Hai bên Đông Tây gọi là Đông sương, Tây sương. Bốn ngôi nhà này trở cửa vào mảnh vườn ở giữa và người ta dùng tường vây liên kết chúng thành một cụm nhà nên gọi là viện và chỉ có cổng chung trở ra ở hướng Đông Nam là hướng Tài Lộc được coi là tốt lành nhất. Cũng có loại Tứ hợp viện hình tròn vây sân vườn vào giữa. Tứ hợp viện là nơi nhiều đời trong một gia đình sinh sống cùng với kẻ hầu người hạ nên rất đông; nhưng rất nề nếp vì luôn tuân theo tôn ti trật tự già trẻ, lớn bé nên là nơi an cư lập nghiệp lý tưởng của nhiều gia tộc trong thời đại phong kiến. Những ngôi nhà dạng này vẫn còn ở Phúc Kiến, Bắc Kinh, Giang Tây, Quảng Đông, Quảng Tây, Hải Nam và được bảo vệ như những di sản Văn hóa. Mô hình này hiện nay ít có cơ hội thực hiện vì đời sống hiện đại đòi hỏi về tính độc lập và tự do cá nhân quá cao, các thế hệ trẻ không thích sống trong sự giám sát của ông bà, cha mẹ, mà thích sống biệt lập trong các căn hộ hơn.



Tứ hợp viện ở Bắc Kinh, TQ



Thổ lâu (nhà lầu bằng đất) là một loại Tứ hợp viện ở Phúc Kiến, TQ

IV - Sân thượng

Hiện nay, trong các đô thị đông dân cư, không gian tiếp cận với ánh sáng mặt trời rất hiếm, nên nhà nào riêng rẽ có mái bằng làm sân thượng thường biến nơi đây thành vườn cảnh vừa là nơi nghỉ ngơi thư giãn lý tưởng vừa có thể chủ động xử lý chống thấm và chống nóng cho toàn bộ ngôi nhà thuận lợi.

Ngoài ra với những tiến bộ kỹ thuật nông nghiệp hiện đại chúng ta có thể dành một khoảng sân thượng để trồng rau sạch trong môi trường nước (thủy canh) hay đất sạch để cải thiện chất tươi bổ sung sinh tố cho bữa ăn hàng ngày và có thể tiết kiệm một ít ngân sách tiêu dùng của gia đình.

❖ Một số đặc điểm kỹ thuật cần xử lý khi lập khu vườn nhỏ trên sân thượng.

1- Sân thượng thường lộ thiên, bốn bên không có chỗ dựa, khí phân tán khó đón bắt sinh khí.

2- Sân thượng có chịu nổi trọng tải của chậu, cây và đất trồng và lượng nước tưới hằng ngày không?

3- Nếu đổ đất trực tiếp xuống sàn sân thượng phải chống thấm và thoát nước tốt để bảo vệ ngôi nhà. Biện pháp hay nhất là dùng các chậu, lu, bình gốm và dùng loại tro trấu trộn lẫn với phân bón và một ít đất để giảm trọng tải và thoát nước dễ và giữ độ ẩm tốt hơn.

4- Sân thượng ở trên cao đón nhận lượng và sức gió lớn hơn dưới mặt đất nên các chậu cây cao cần cố định chắc chắn, các dàn cho cây leo vững vàng và cần để hở

thông thoáng để khỏi bọc gió gây sức công phá mạnh hư hại dàn cây và có thể gây tai nạn cho dưới đất.

5- Độ ẩm không khí tại đây thấp hơn dưới mặt đất vì gió thổi nhiều làm đất mau khô nên những loại cây cần độ ẩm như phong lan rất khó chăm sóc, số lần tưới nước trong ngày phải gấp đôi gấp 3 ở dưới thấp. Ngoài ra trên mặt chậu có thể dùng các viên sỏi, đá cuội phủ lên vừa trang trí vừa giữ ẩm.

6- Cần làm các dàn dây leo che bóng mát để điều tiết bớt nhiệt độ vì ở ngoài trời các vùng đô thị trong các ngày nắng nhiệt độ nhiều khi rất cao do sân thượng hứng ánh nắng từ trên cao không có che chắn và cả ánh sáng phản chiếu qua các mảng bê tông, mái tôn, mặt đường nhựa,... của nhà cửa, đường sá xung quanh .

*** MỘT VÀI LƯU Ý VỀ PHÒNG THỦ**

❶ - Môi trường sân thượng trồng trái bốn bên, cây cối sẽ phát triển tự nhiên vươn cành qua không gian nhà bên cạnh hậu quả là:

- Hàng xóm có thể phiền lòng mất hòa khí về sự lấn chiếm không gian này.

- Các cành có trái cây đưa qua hàng xóm là đem đến lộc cho họ.

Chúng ta cần lưu ý cắt tỉa cây gọn gàng, uốn xoay cành có trái về nhà mình.

❷ - Sân thượng nằm trên cùng nhà tức là nằm trên cả phòng thờ và các phòng ngủ, sinh hoạt, bếp để giữ vệ sinh và sự tinh khiết cho ngôi nhà phải dùng phân bón hữu

cơ sạch như bánh dầu và phân hóa học để bón tưới cây, không nên dùng các loại phân chuồng hay phân rác.

③ Sân thượng là nơi lý tưởng để luyện tập các môn dưỡng sinh như Thái Cực Quyền, khí công, hương công, yoga, thiền,... Các môn này là những phương pháp luyện tập để có sức khoẻ nhờ tạo được “nội công” đòi hỏi cơ thể phải giao tiếp trực tiếp với khí trời, khí tiên thiên (*xem sách Thái Cực Quyền Dưỡng Sinh-Lương Trọng Nhân-Nhà xuất bản Mũi Cà Mau-2004*) nên sân thượng rất thích hợp để dành ra một khoảng sân để tập thể dục, tập dưỡng sinh. Nhưng cũng có thể luyện tập dưới tán lá dàn dây leo, cây cao mà vẫn có không gian giao tiếp với khí trời tốt hơn trong phòng.

V - HIÊN NHÀ VÀ BAN CÔNG

Khu vực hiên nhà và ban công là không gian được dùng rất nhiều trong sinh hoạt thường nhật và là chỗ nghỉ ngơi thư giãn đối với nhà cửa có diện tích sân vườn hẹp.

Tùy theo qui mô của căn nhà mà thiết kế hàng hiên và ban công tỷ lệ với kích thước của kiến trúc, nhưng những bề rộng nhỏ hơn 2m thì chỉ có thể đủ chỗ cho một vài chậu cây cảnh hoặc một cái ghế xích đu, không thể đủ chỗ cho sinh hoạt động người.

Tùy theo hướng nhà đối với ánh nắng trực tiếp chiếu vào nhà và hướng gió mùa mà chúng ta có sự chọn lựa cây trồng thích hợp để hàng hiên và ban công có thể nhận đủ ánh sáng và bóng mát cũng như che chắn bớt được nửa tạt gió lùa.

Hàng hiên và ban công quay về hướng Tây ánh nắng chiếu rất gay gắt vì có nhiều tia hồng ngoại và tia cực tím (tử ngoại), có thể làm dần trông dây leo có nhiều lá hoa, dễ trồng và phát triển nhanh như cây bông giấy, dây cát đằng, cây huỳnh anh, bầu bí (gourds), v.v.... Ở hàng hiên nếu có sân vườn thì trồng ngay ở phần đất tiếp cận, còn trên ban công phải trồng trong chậu lớn, cũng có thể trồng trực tiếp dưới đất sân vườn và dùng giá đỡ cho leo lên dần trên ban công tạo bóng mát.

Tuy nhiên các loại dây leo này không che phủ hàng hiên và ban công kín mít, um tùm mà phải có khoảng trống để ánh nắng và dương khí vào nhà. Nếu chúng tạo được hiệu ứng bóng cây lổm đổm trên sàn của ban công tức là tạo được sự cân bằng âm dương thu hút sinh khí tốt.

Để tránh ánh nắng gay gắt phản chiếu từ sân gạch, đường đi cạnh hàng hiên thường trồng cỏ, xung quanh hồ nước trồng cây bụi, hoặc các loại cau có bóng râm, ít rụng lá và dễ dọn vệ sinh. Hàng hiên không có sân vườn thì đặt các chậu cây cho bóng mát, hoặc hòn non bộ, hồ cá nhỏ có thể giúp cân bằng bớt sức nóng nhờ sự bốc thoát hơi nước từ các cây hoa, mặt nước; nhờ ứng dụng định luật vật lý “sự bốc thoát hơi nước thu nhiệt của môi trường”.

Những loại cây thích hợp trồng ở hàng hiên và ban công trong điều kiện khí hậu Việt Nam có thể kể:

1- Cây leo:

Bông giấy (*Bougainvillia Spectabilis*), chanh dây, cát đầng, huỳnh anh, hồng anh, bầu (*Lagenaria siceraria*), bí (*Cucurbita*), đậu tía (*wisteria*).

2 - Cây lầy bóng mát trồng trên sân cạnh hàng hiên:

Ngọc lan, hoàng lan, bàng, mận, xoài, nhãn, sakê, dâu ta, vú sữa...

Cây bóng mát trồng trong chậu :

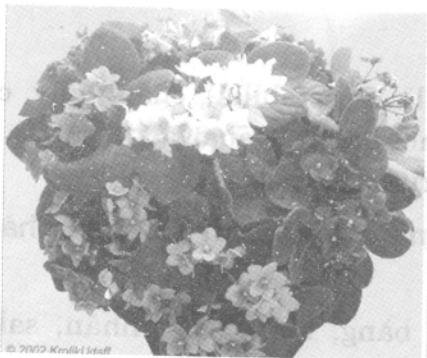
Trúc quan âm, trúc nhật, tre vàng, da bồ đề, đình lăng, bông trang, thiết mộc lan, si, gừa, sung, mai tứ quý, thiên tuế, lài, cau vàng, cau trắng, cau champagne, nguyệt quế,....

3 - Cây thích hợp hàng hiên ít ánh nắng:

Phất dũ, thiết mộc lan, cao su Ấn độ, thường xuân, kim phát tài, vạn niên thanh (trầu bà), hồng môn, Sa thạch may mắn (*Lucky Sandstone* hay *Lucky bamboo*), Chóc bạc-*Syngonium podophyllum*.

Schott. var. "Imperial white" Hort), Ráy thơm tai voi (*Philodendron* sp. hoặc *Epipremnum giganteum* Schott, thuộc họ *Araceae*)....

Gần đây Khoa Sinh Trường Đại Học Khoa Học Tự Nhiên TP. HCM có nghiên cứu trồng thành công cây hoa Tử linh lan (*African Violet*) tên khoa học là *Saintpaulia ionantha* thuộc họ *Gesneriaceae*, (gốc Phi châu) du nhập từ Âu châu, có khoảng 20 loài có nhiều màu sắc khác



Tử linh lan - Afrian violet - Saintpaulia ionantha



Hồng môn - Tail flower - Anthurium sp (lá đài có nhiều màu sắc)



Dứa kiếng: Bromeliad Ostara - Bromeliad Pax - Bromeliad Poelmania

nhau, ra bông đẹp trong điều kiện ánh sáng yếu như trong nhà (thời gian tới sẽ được nhân giống bán ra thị trường), thích hợp trồng ở hàng hiên.

4 - Cây thích hợp ánh nắng nhiều trên ban công:

Sứ sa mạc, sứ đại, xương rồng bát tiên, trường sinh (thuốc bỏng), bông giấy, hoa hồng, hướng dương, thủy tiên, thực dược...

5 - Cây thuốc và gia vị:

Nhàu (*Morinda citrifolia*), quế (*Cinamomon*), gió bầu (*Aquilaria crassna* Pierre, a. *rugosa*), đại hồi, tiểu hồi, sả, rau tần dầy lá, hương thảo (*Rosemary*), kinh giới (*Origanum syriacum*), húng thơm, húng quế, rau răm (*Polygonum odoratum*), gừng, nghệ, riềng.

6 - Cây rau quả trồng trong chậu cảnh:

Cà chua (*Lycopersicum esculentum*), cà tím (*Aubergines*), dưa leo (*Cucumber sativus*), khổ qua, mướp, bầu bí, đu đủ...

7 - Vật dụng trang trí:

Hàng hiên và ban công thường là khoảng không gian hiếm hoi căn nhà giao tiếp với bên ngoài nên không gian chật hẹp thường dành cho bàn ghế, võng xếp, ghế xích đu ngồi nghỉ ngơi, ít khi có chỗ trưng bày tranh tượng chiếm nhiều diện tích. Có thể trang trí những vật dụng nhỏ như chuông gió, lồng đèn đỏ... để nghe tiếng leng keng vui tai, khuấy động sinh khí một hàng hiên hoặc ban công vắng vẻ.

Bàn ghế nên có lưng dựa chắc chắn vì nơi đây không có tường bao quanh, nếu chúng ta thường ngồi đây để suy tính công việc hay viết lách thì nên chọn ghế ngồi quay mặt về hướng tốt. Mỗi người có 4 hướng tốt và 4 hướng xấu. Hướng tốt là hướng hợp với cung bát trạch của từng tuổi. Tuổi có cung bát trạch cùng nhóm Đông tứ trạch hoặc cùng nhóm Tây tứ trạch thì hợp nhau. Đông tứ trạch: khâm, ly, chấn, tốn.

Tây tứ trạch: càn, khôn, cấn, đoài.

Các vật trang trí nhỏ đặt để trên sàn như hồ cá bằng kiếng, suối thác nước bằng các khay sành và đá cuội kết hợp bơm điện nhỏ để lắp đặt. Các vật này chiếm ít không gian có thể thích hợp với các hàng hiên và ban công để làm dịu mát bầu không khí và kích thích sinh khí lưu thông tốt.

Những vật dụng như chổi quét, thùng rác, củi... thường để ở khu vực này nên giấu kín ở các lùm cây hay chỗ khuất để tránh ảnh hưởng bất lợi cho sự lưu thông sinh khí.

CUNG HƯỚNG TRUNG NGUYÊN (1924 - 1953)

NĂM SINH DƯƠNG LỊCH	TUỔI ÂM LỊCH	CUNG HƯỚNG (NAM)	CUNG HƯỚNG (NỮ)
1924	Giáp Tý	Tốn	Khôn
1925	Ất Sửu	Chấn	Chấn

1926	Bính Dần	Khôn	Tốn
1927	Đinh Mão	Khảm	Cấn
1928	Mậu Thìn	Ly	Càn
1929	Kỷ Ty	Cấn	Đoài
1930	Canh Ngọ	Đoài	Cấn
1931	Tân Mùi	Càn	Ly
1932	Nhâm Thân	Khôn	Khảm
1933	Quý Dậu	Tốn	Khôn
1934	Giáp Tuất	Chấn	Chấn
1935	Ất Hợi	Khôn	Tốn
1936	Bính Tý	Khảm	Cấn
1937	Đinh Sửu	Ly	Càn
1938	Mậu Dần	Cấn	Đoài
1939	Kỷ Mão	Đoài	Cấn
1940	Canh Thìn	Càn	Ly
1941	Tân Ty	Khôn	Khảm
1942	Nhâm Ngọ	Tốn	Khôn
1943	Quý Mùi	Chấn	Chấn
1944	Giáp Thân	Khôn	Tốn
1945	Ất Dậu	Khảm	Cấn
1946	Bính Tuất	Ly	Càn
1947	Đinh Hợi	Cấn	Đoài
1948	Mậu Tý	Đoài	Cấn
1949	Tân Sửu	Càn	Ly

1950	Canh Dần	Khôn	Khâm
1951	Tân Mão	Tốn	Khôn
1952	Nhâm Thìn	Chấn	Chấn
1953	Quý Ty	Khôn	Tốn

CUNG MỆNH TRUNG NGUYÊN (1954 - 1983)

NĂM SINH DƯƠNG LỊCH	TUỔI ÂM LỊCH	CUNG HƯỚNG (NAM)	CUNG HƯỚNG (NỮ)
1954	Giáp Ngọ	Khâm	Cấn
1955	Ất Mùi	Ly	Càn
1956	Bính Thân	Cấn	Đoài
1957	Đinh Dậu	Đoài	Cấn
1958	Mậu Tuất	Càn	Ly
1959	Kỷ Hợi	Khôn	Khâm
1960	Canh Tý	Tốn	Khôn
1961	Tân Sửu	Chấn	Chấn
1962	Nhâm Dần	Khôn	Tốn
1963	Quý Mão	Khâm	Cấn
1964	Giáp Thìn	Ly	Càn
1965	Ất Ty	Cấn	Đoài
1966	Bính Ngọ	Đoài	Cấn
1967	Đinh Mùi	Càn	Ly
1968	Mậu Thân	Khôn	Khâm
1969	Kỷ Dậu	Tốn	Khôn
1970	Canh Tuất	Chấn	Chấn

1971	Tân Hợi	Khôn	Tốn
1972	Nhâm Tý	Khảm	Cấn
1973	Quý Sửu	Ly	Càn
1974	Giáp Dần	Cấn	Đoài
1975	Ất Mão	Đoài	Cấn
1976	Bính Thìn	Càn	Ly
1977	Đinh Tỵ	Khôn	Khảm
1978	Mậu Ngọ	Tốn	Khôn
1979	Kỷ Mùi	Chấn	Chấn
1980	Canh Thân	Khôn	Tốn
1981	Tân Dậu	Khảm	Cấn
1982	Nhâm Tuất	Ly	Càn
1983	Quý Hợi	Cấn	Đoài

CUNG HƯỚNG HẠ NGUYÊN (1984 - 2013)

NĂM SINH DƯƠNG LỊCH	TUỔI ÂM LỊCH	CUNG HƯỚNG (NAM)	CUNG HƯỚNG (NỮ)
1984	Giáp Tý	Đoài	Cấn
1985	Ất Sửu	Càn	Ly
1986	Bính Dần	Khôn	Khảm
1987	Đinh Mão	Tốn	Khôn
1988	Mậu Thìn	Chấn	Chấn
1989	Kỷ Tỵ	Khôn	Tốn
1990	Canh Ngọ	Khảm	Cấn

1991	Tân Mùi	Ly	Càn
1992	Nhâm Thân	Cán	Đoài
1993	Quý Dậu	Đoài	Cán
1994	Giáp Tuất	Càn	Ly
1995	Ất Hợi	Khôn	Khảm
1996	Bính Tý	Tốn	Khôn
1997	Đinh Sửu	Chấn	Chấn
1998	Mậu Dần	Khôn	Tốn
1999	Kỷ Mão	Khảm	Cán
2000	Canh Thìn	Ly	Càn
2001	Tân Ty	Cán	Đoài
2002	Nhâm Ngọ	Đoài	Cán
2003	Quý Mùi	Càn	Ly
2004	Giáp Thân	Khôn	Khảm
2005	Ất Dậu	Tốn	Khôn
2006	Bính Tuất	Chấn	Chấn
2007	Đinh Hợi	Khôn	Tốn
2008	Mậu Tý	Khảm	Cán
2009	Kỷ Sửu	Ly	Càn
2010	Canh Dần	Cán	Đoài
2011	Tân Mão	Đoài	Cán
2012	Nhâm Thìn	Càn	Ly
2013	Quý Ty	Khôn	Khảm

CUNG HƯỚNG HẠ NGUYÊN (2014 - 2043)

NĂM SINH DƯƠNG LỊCH	TUỔI ÂM LỊCH	CUNG HƯỚNG (NAM)	CUNG HƯỚNG (NỮ)
2014	Giáp Ngọ	Tốn	Khôn
2015	Ất Mùi	Chấn	Chấn
2016	Bính Thân	Khôn	Tốn
2017	Đinh Dậu	Khảm	Cấn
2018	Mậu Tuất	Ly	Càn
2019	Kỷ Hợi	Cấn	Đoài
2020	Canh Tý	Đoài	Cấn
2021	Tân Sửu	Càn	Ly
2022	Nhâm Dần	Khôn	Khảm
2023	Quý Mão	Tốn	Khôn
2024	Giáp Thìn	Chấn	Chấn
2025	Ất Tỵ	Khôn	Tốn
2026	Bính Ngọ	Khảm	Cấn
2027	Đinh Mùi	Ly	Càn
2028	Mậu Thân	Cấn	Đoài
2029	Kỷ Dậu	Đoài	Cấn
2030	Canh Tuất	Càn	Ly
2031	Tân Hợi	Khôn	Khảm
2032	Nhâm Tý	Tốn	Khôn
2033	Quý Sửu	Chấn	Chấn
2034	Giáp Dần	Khôn	Tốn
2035	Ất Mão	Khảm	Cấn

2036	Bính Thìn	Ly	Càn
2037	Đinh Tỵ	Cấn	Đoài
2038	Mậu Ngọ	Đoài	Cấn
2039	Kỷ Mùi	Càn	Ly
2040	Canh Thân	Khôn	Khảm
2041	Tân Dậu	Tốn	Khôn
2042	Nhâm Tuất	Chấn	Chấn
2043	Quý Hợi	Khôn	Tốn

B - VƯỜN CẢNH THÔN QUÊ

Ở vùng nông thôn đất đai rộng rãi, áp lực về giá cả không nhiều nên thường có điều kiện tận được một khu vườn thỏa mãn không gian để bố trí cảnh quan đáp ứng những yêu cầu về phong thủy hơn các khu vườn ở thành phố. Chẳng hạn một khu vườn có đủ sân vườn 4 mặt Huyền vũ, Thanh long, Bạch hổ và Minh đường thì chúng ta có thể dễ dàng bổ cứu những mặt khiếm khuyết xung quanh ngôi nhà.

Mặt Huyền vũ của ngôi nhà thường chọn thế đất tự nhiên cao hơn mặt Minh đường phía trước nhà, nhưng không phải lúc nào cũng gặp được mảnh đất đáp ứng như thế. Nếu mặt này đất thấp xuôi tụt, có điều kiện cải tạo thì nên đổ đất thêm cho cao, nếu không ta có thể trồng các loại cây thân gỗ cao lớn, cây có lá to như chuối, da cao su, hoặc các loại cây ăn trái cao lớn như xoài, vú sữa, sầu riêng, chôm chôm, mít...hoặc các loại cây láy gỗ như dẫu, sao, trầm bông vàng, xoan đào, Paulonia, giá tị... Cây to

bóng mát ở mặt sau của căn nhà tức là cảnh quan Huyền vũ cao lớn bảo vệ giữ sinh khí cho vườn nhà.

Vườn thôn quê rộng lớn thường chia làm nhiều khu vực trồng các loại cây trái, hoa cảnh hay hoa màu khác nhau và ranh giới giữa chúng không làm trở ngại cho sự luân lưu sinh khí mà có sự chuyển tiếp hài hòa nhờ những hàng cây, lùm bụi hoặc các giàn dây leo, các khoảng cách không trồng giữa các hàng giậu này. Chính hình thức phân ranh uyển chuyển này giúp cho mảnh vườn đa dạng nhưng vẫn đồng nhất và tầm mắt chúng ta không bị hạn chế và giao tiếp với môi trường cảnh quan cả vùng lân cận tiếp thu những ảnh hưởng tốt đẹp.

Nhờ không gian rộng nên các hạng mục như hố rác, hầm ủ phân bón, kho vựa, củi đốt không cần phải che giấu. Các bãi cỏ, vườn cây có chừa khoảng trống để làm đường đi tạo cảm giác khu vườn có chiều sâu và thoải mái khi đi chuyển trong khu vườn.

Vườn rộng dễ dàng cho chúng ta bố trí các khu vực đặc biệt như sân tập thể dục thể thao, sân chơi trẻ em, nơi thư giãn v.v... Tuy nhiên cần chú trọng hình thể, màu sắc và tính chất của từng hạng mục, các dụng cụ, các vật trang trí sao cho cân bằng âm dương và tương hợp về mặt ngũ hành với môi trường trong sân vườn và kiến trúc. Thí dụ: sân chơi trẻ em mang tính Mộc nên các vật dụng phải bằng gỗ và sơn màu xanh lá cây mềm mại hơn (mộc hoà hợp Mộc), khi va chạm ít bị thương tích hơn là các dụng cụ bằng kim loại (Kim khắc Mộc).

Đường đi dạo và di chuyển trong vườn nên tạo dạng uốn lượn biểu tượng những con rồng uốn khúc, lưu chuyển sinh khí điều hòa khắp vườn. Trên những khúc quanh có thể trang trí tượng, chậu cảnh, các cây kiểng cổ thụ đẹp v.v...gây ngạc nhiên thích thú cho khách tham quan.

Thường nhà kiểng, nhà kho đặt gần nhà để thuận tiện làm việc và bảo quản, nhà ngoạn cảnh đặt nơi có tầm nhìn cảnh quan đẹp và mát mẻ nhất, những nơi này đi lại nhiều và chuyên chở vật nặng nên đường sá phải cao ráo, chắc chắn, tiện lợi có thể không dùng đường cong uốn khúc mà thiết kế đường thẳng và có những vòng xoay rộng để xe cộ trở đầu di chuyển. Tuy nhiên cần lưu ý không cho con đường thẳng tắp đâm vào nhà.

Trong những khu đất trồng hoa màu hay rau cải, đất thường ẩm ướt và mềm, nhất là khi trời mưa để tiện đi lại chúng ta thường đặt các viên đá bằng phẳng cách khoảng bước chân gọi là đá dặm bước, cần xếp đặt đều nhau và tránh gập gềnh và cao thấp chênh nhau để có sự an toàn tối đa.

Nước mang sinh khí đến cho vườn nên với vườn thôn quê có mặt nước thủy sinh để nuôi một vài loại cá kiểng, cá nước ngọt như chép, rô phi, trắm cỏ, tai tượng v.v...vừa tiêu khiển vừa cải thiện bữa ăn cũng rất tốt. Nhưng vì nước cũng thu hút nhiều sinh vật từ môi trường xung quanh tìm đến như giun dế, ếch nhái, chim chóc, chuột bọ, rắn rít nên cần bố trí ao hồ ở xa khỏi nhà để chúng không trú ngụ trong các góc kẹt nhà, hàng hiên ảnh hưởng đến sinh hoạt của chúng ta. Ở các vùng nông thôn thường người ta đào ao hồ phía sau nhà và phía trước nhà làm gần đường giao

thông để tiện giao tiếp. Nhưng như thế là làm cho mặt Huyền vũ bị thấp trũng, ẩm ướt, không có cảnh quan cao lớn che chở cho ngôi nhà. Cách tốt nhất là đặt ao hồ phía trước hoặc phía trái tức là ở mặt Minh đường hoặc Thanh long hợp với ngôi nhà truyền thống và cũng tiện cho việc kiểm soát trẻ con nghịch ngợm ở những nơi này.

Việc trồng cây cũng cần sự hòa hợp môi trường, cụ thể là các giống cây phải phù hợp với khí hậu thổ nhưỡng địa phương, tùy theo loại cây cần duy trì khoảng cách hợp lý vừa đảm bảo dưỡng chất nước và ánh sáng đầy đủ cho chúng phát triển và cũng để sinh khí đi qua. Ngoài ra cần tuân thủ sự phát triển tự nhiên, ít xén tỉa vì cây cối phải phát triển tự nhiên mới có nguồn sinh khí đem lại cho vườn, nhà.

1 - Tác giống cây trồng trong vườn thôn quê nước ta.

1 - Cây trồng làm hàng rào:

Bông giấy, dâm bụt, ắc ó, chè tàu, huỳnh anh, sử quân tử (sao chùm-*Quisqualis indica* L),

2 - Cây kiếng lá:

Thiên tuế, tùng bách tán, cau trắng, cau đỏ, cau champagne, thường xuân (trầu bà), vạn niên thanh, thiết mộc lan, phát vũ, ngũ sắc...

3 - Cây kiếng hoa:

Hoa hồng, mai tứ quý, mai vàng, cúc, hướng dương, thủy tiên, huệ, thược dược, bông giấy, mẫu đơn, lài, trang, hồng tú cầu, sen, súng...

4 - Cây trồng lây bóng mát:

Cây bàng, dừa, cau vàng, viết, me, lá màu, phượng, điệp, xoài, mít, vú sữa, tre vàng, tràm bông vàng...

5 - Cây ăn trái:

Dừa, cam, chanh, quýt, bưởi, xoài, nhãn, vải (thích hợp miền Bắc và vài vùng miền Trung), măng cụt, sầu riêng, dâu ta, bòn bon (Bến Tre), chuối...

6 - Cây trồng lây gỗ trong vòng 10 năm:

Tràm bông vàng, tràm Úc, paulonia, xoan đào, cây neem trồng trên đất ít mưa như Ninh Thuận.

7 - Cây trồng lây gỗ trong vòng 50 năm:

Sao, dầu, lim, cẩm lai, gõ, giáng hương, cẩm xe, bằng lăng, mít, tràm.

8 - Cây công nghiệp tiêu điển:

Điều, tiêu, cao su, ca cao, gió bầu, (khai thác tràm hương), tràm bông vàng các loại tre (lấy gỗ, bột giấy, măng).

9 - Cây trồng để phủ mặt đất:

Cỏ lá gừng, cỏ Mỹ lông nhung, hoa đồng tiền, ngọc trâm (hosta),

10 - Cây trồng ở vườn nhỏ:

Mận, ổi, cóc, hồng xiêm (sabodila), khế, mãng cầu, đu đủ, cam quýt, lý, bưởi, thiết mộc lan, cau, tre vàng, trúc quan âm, trang, hoàng nam (*Polyalthia longifolia* (Sonn.) Thw. var. *pendula*), nguyệt quế, sứ sa mạc (sứ Thái Lan-*Adenium obesum*), sứ đại...

11 - Cây trồng trước nhà:

Các cây ăn trái có một hột.

Cau đỏ, cau trắng, cau vàng, cau champagne, dừa, mận, xoài, cóc, tre (bamusa sp.), hoa đồng tiền, hướng dương, thiết mộc lan, kim phát tài, kim tiền thảo (desmodium styracifolium), hoa hồng, hoa cúc, vạn thọ, mẫu đơn, bông trang.

12 - Cây trồng sau nhà:

Các cây trái có nhiều hột.

Chuối, mít, khế, ổi, sầu riêng, vú sữa, cam quýt, bưởi, chanh, dứa, đu đủ, măng cụt, dâu ta, dâu tằm, lựu, hồng xiêm, mãng cầu, lá cọ, kè...

13 - Cây trồng ven hồ ao:

Dương xỉ, huệ, huệ tây (iris), mua, trầm, bạc hà, thủy tiên, địa lan.

14 - Cây hoa có hương thơm:

Lài, nguyệt quế, ngọc lan, hoàng lan, dạ lý hương, quế, long não, đại hồi, sen, mai chiếu thủy, huệ...

C - VƯỜN CẢNH VIỆT NAM

Theo tác giả Nguyễn Hoàng Huy trong “Vườn cảnh Đông phương” (NXB Văn Hóa) thì vườn cảnh Việt Nam trước kia theo kiểu của Trung Quốc, từ hậu bán thế kỷ thứ 19 đến nay các công viên lại theo kiểu của người Pháp.

Người nghệ sĩ dùng các nguyên liệu cây, đá, nước sáng tạo ra các cảnh vật lý tưởng cho vườn hoa cổ điển nào là

hòn non bộ (giả sơn 假山), ao sen xanh (thanh hà 青荷), rồi cây cổ thụ, có những đường đi khúc khuỷu như trong thiên nhiên rừng núi. Trên những đường đi uốn khúc đó có những đình, những tạ để khách nghỉ chân, có những cầu qua dòng nước để khách dừng lại ngắm hoa sen hay xem cá lội.

Người xưa thấm nhuần các nguyên tắc Phong thủy là con người phải sống nương tựa vào môi trường thiên nhiên nên những công trình nhân tạo cũng phải hòa hợp với hình thể tự nhiên, tôn trọng những hình thể thiên nhiên. Từ đó họ mô phỏng hình thể cảnh quan thiên tạo khi xây dựng vườn cảnh.

Theo ông Nguyễn Phi Hoanh trong sách “Nghệ thuật vườn hoa Việt Nam” thì “Muốn cho người dạo chơi có cảm giác như đứng trước một cảnh thiên tạo, người ta không xây đá theo bờ hồ hay bờ suối theo những đường ngay, thẳng đơn giản dễ làm mà để lối ra lôm vào lên đồi xuống dốc phức tạp như trong tự nhiên. Chỗ này là khóm hoa lan mọc chen vào khe đá, nơi kia là một đám thủy tiên mọc ở mé nước. Lối đi khi rộng khi hẹp, khi lên gò khi xuống dốc, khi thì đi quanh theo góc một góc cổ thụ um tùm như trong khu rừng ít người lui tới. Đôi khi con đường đi qua một đám cây rậm rạp có vẻ huyền bí, lại cũng có khi nó dẫn đến một gian phòng bằng cây lá cho người nghỉ chân lúc trời oi bức.

Để tăng thêm vẻ tự nhiên cho cảnh vật, nghệ nhân vườn hoa bao giờ cũng đắp thành nhiều chỗ lồi lõm, khắp khảnh trên mặt đất vườn hoa. Điểm ky nhất đối với vườn

hoa là mặt đất bằng phẳng. Người ta đào thêm hồ, khai dòng nước, lấy đất đắp thành những ngọn đồi nhỏ để tránh cái đơn điệu của mặt bằng. Nói tóm lại, vườn hoa Việt Nam là tác phẩm tả chân theo một cảnh thiên nhiên thích thú”.

Điểm đặc biệt là các con đường ra vào nhà luôn tránh trực chỉ vào cửa chính, cửa chính và cửa cổng bao giờ cũng lệch nhau, nhà vệ sinh thường làm rời bên ngoài nhà và thường che giấu kín đáo.

Cùng với thay đổi của nếp sống tiếp thu văn minh Âu Tây thời thuộc Pháp đầu thế kỷ 20 như câu thơ mô tả của thi hào Trần Tế Xương:

*Thôi có ra gì cái chữ Nho,
Ông Nghè ông Cống cũng nằm co.
Chi bằng đi học làm Thông, Phán
Tối rượu sâm banh sáng sữa bò.*

Nghệ thuật vườn cảnh của Việt Nam ta cũng mô phỏng theo thiết kế của người Pháp. Đầu tiên thực hiện ở các công viên, các sân vườn công sở, công ty, nhà vườn những viên chức có Tây học.

Trải qua nhiều năm dài chiến tranh, rất nhiều vườn cảnh của các gia đình quyền quý bị tàn phá, tiêu hủy, đổi chủ thay đổi mục đích sử dụng. Hiện nay sau thời kỳ đổi mới người ta đang ra sức khôi phục lại các lăng tẩm, đền đài để phục vụ du lịch. Di sản quý báu về vườn cảnh cổ theo truyền thống phong thủy phương Đông là một số rất ít vườn tinh tâm hay giả viên ở Huế mà theo chúng tôi

Nhà nước nên bảo tồn như một di sản văn hóa dân tộc mà không nên thay đổi qui hoạch hay xây dựng những công trình đồ sộ phá vỡ cảnh quan ở những vùng này. Điển hình như xây dựng khách sạn nhiều tầng trên đồi Vọng Cảnh bên bờ sông Hương.

Nhà vườn cổ ở các vùng khác thường là sự pha trộn giữa phong cách phương Đông và Âu Tây, chẳng hạn đường đi thường thiết kế thẳng, tránh leo đồi xuống dốc cho đỡ tốn kém và tiện di chuyển nhưng cũng tránh trực chỉ vào cửa nhà là điều cấm kỵ của phong tục Việt Nam.

Mấy năm gần đây, kinh tế phát triển, hình thành một lớp người giàu mới, họ xây dựng nhiều khu vui chơi giải trí, nhiều biệt thự nguy nga, nhiều ngôi nhà cổ cùng những vườn cây đem cây cổ thụ từ rừng sâu về trồng vô tình tàn phá môi trường và “trường khí” ở những bản làng, rừng núi rất tai hại cho phong thủy chung của đất nước.

Thảo mộc của từng vùng thích nghi với khí hậu, thổ nhưỡng cùng quần thể thực vật ở vùng đó, di dời chúng đi là phá thế cân bằng sinh thái ở vùng chúng sinh ra và cũng làm xáo trộn sinh thái ở vùng đem chúng đến. Các cây cổ thụ có “Khí” rất mạnh nếu đặt để không thích hợp có thể đem đến những ảnh hưởng không tốt cho nhà cửa.

D - VƯỜN CẢNH TRUNG HOA

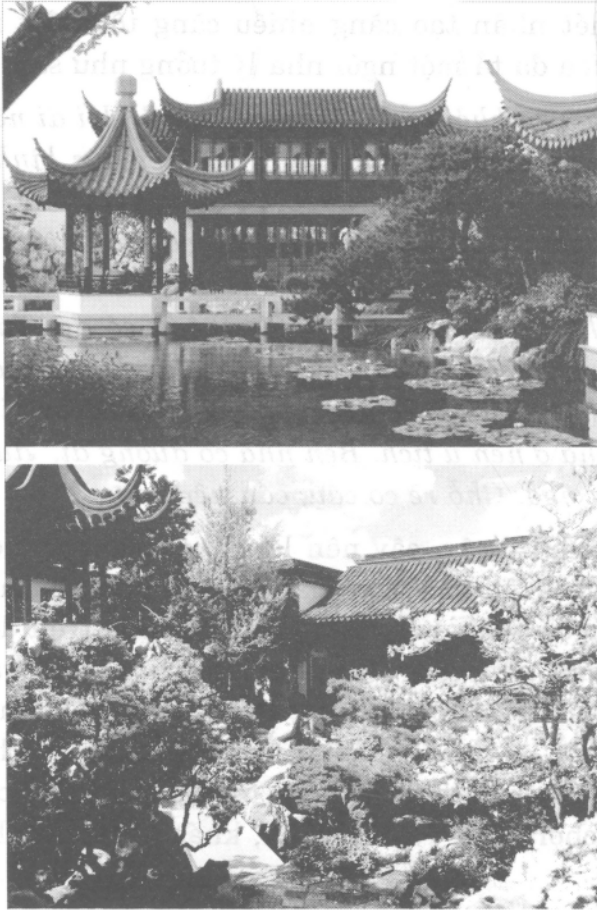
Thấm nhuần các nguyên tắc phong thủy, người Trung Hoa có quan niệm rằng nhà ở chỉ là một bộ phận nhỏ trong cảnh thiên nhiên và phải hòa hợp với môi trường xung quanh, nên họ rất chú trọng tạo lập vườn cảnh quanh nhà sao cho giống tự nhiên và tìm cách che khuất

những nét nhân tạo càng nhiều càng tốt. Một nhà văn Trung Hoa đã tả một ngôi nhà lý tưởng như sau:

“Bước qua khỏi cổng là tới một lối đi, lối đi nên khuất khúc. Tới khúc queo của lối đi có một bức bình phong, bình phong nên nhỏ. Sau bình phong là một cái sân, sân nên phẳng. Ở bên cái sân có hoa, hoa nên tươi. Sau dãy hoa có bức tường, tường nên thấp. Góc tường có cây thông, thông nên già. Dưới góc thông có đá, đá nên kỳ quái. trên đá có cái đình (nhà mát), đình nên giản phác. Sau đình có trúc, trúc nên nhỏ và thưa. Hết bụi trúc tới nhà ở, nhà ở nên u tịch. Bên nhà có đường đi, đường nên rẽ ra hai ngã. Chỗ rẽ có cầu, cầu nên cao.

Bên cầu có cây, cây nên lớn. Dưới bóng cây có cỏ, cỏ nên xanh. Trên bãi cỏ có hào (rãnh), hào nên hẹp. Cuối hào có ngọn suối, suối nên róc rách. Phía trên dòng suối có núi, núi nên cao. Chân núi có cái trang, trang nên vuông vắn. Một bên cái trang có vườn rau, vườn nên rộng. Trong vườn có hạc, hạc phải múa. Hạc báo có khách tới, khách không phạm tục. Khách tới bày rượu, khách không được từ chối; uống rượu rồi say, khách say mà không đòi về”.

Theo Lâm Ngữ Đường người Trung Hoa: “thích cái u tĩnh của đá, trên các bức họa họ thích vẽ đá. Nhưng điều đó chưa giảng được lòng họ yêu giả sơn. Nguyên do là vì núi đá vĩ đại, kiên cố có tính cách vĩnh cửu. Núi không thể lay chuyển được nên có tính cương cường bất khuất của các vị anh hùng; mà lại độc lập như các vị ẩn sĩ thoát ly trần tục. Núi lại trường thọ, mà người Trung Hoa yêu tất cả những cái gì trường thọ”.



Vườn Cảnh Trung Hoa

Lý thuyết Phong thủy coi đất đai là thịt của Rồng, đá là xương của rồng. Biểu tượng của rồng mang lại điềm lành cho nhà ở cho nên người Trung Hoa thường xây dựng cảnh quan có đầy đủ các yếu tố hình thành biểu tượng rồng không bao giờ thiếu đá là ý nghĩa đó.

“Ngoài ra đúng về phương diện nghệ thuật, núi có vẻ khô vỹ, hùng kỳ, tranh vanh, cổ nhả, nó cho ta cảm giác cái cảm giác chon von rùng rợn như đứng trước một cảnh nguy hiểm”.

Cũng theo tác giả thì không phải ai ngày nào cũng đi chơi núi được, cho nên phải đem đá về nhà mà chơi, từ đó lòng yêu cảnh núi non hùng vĩ chuyển qua lòng yêu giả sơn trong vườn.

Đời Tống, một họa gia danh tiếng là Mễ Phí đã viết một cuốn về phép ngắm đá. Cùng thời ấy một tác giả khác cũng viết một cuốn thạch phổ tả rõ ràng mấy trăm loại đá sản xuất ở mọi nơi, và dùng để đắp non bộ. Điều đó chứng tỏ từ đời Tống người Trung Hoa đã thích chơi non bộ.

Người chơi đá chú ý tới màu sắc, vân, mặt đá mịn hay không và có khi cả tiếng kêu khi gõ vào đá nữa. Đá càng nhỏ, càng phải để ý đến cái vân và cái mặt mịn của nó. Nhiều người thu thập các loại nghiên mực và con dấu bằng đá, thành thử nghệ thuật chơi đá càng phát triển.

Theo học giả họ Lâm thì muốn hiểu rõ tất cả công dụng của đá trong nghệ thuật trang trí nhà cửa, sân vườn thì phải nghiên cứu thư pháp Trung Hoa. Phép đó chú trọng đến cái thế, cái vẻ nhịp nhàng của nét. Một khối đá cần gây được cảm giác hùng vĩ, bất tục, nhưng các đường nét của nó cũng phải có thế, phải nhịp nhàng, phải đường đột tự nhiên, chứ không phải là những hình tròn, hình tam giác. Lão tử trong Đạo Đức Kinh thường xưng tán những thứ đá quý không đục đẽo. Tuyệt nhiên không nên tô điểm thiên nhiên, nghệ thật hoàn toàn nhất thì không

để lộ một chút gắng sức nào của nghệ sĩ, phải tự nhiên như nước chảy, mây bay, không thấy chút gọt đẽo nào cả, như các nhà phê bình Trung Hoa thường nói. Quy tắc đó áp dụng vào tất cả các nghệ thuật. Cái đẹp phải lung linh hoạt bát, biến đổi. Cho nên hầu hết các non bộ đều dùng những phiến đá không đục đẽo.

Sự yêu thích cây dễ hiểu hơn lòng yêu đá nên phổ biến hơn. Nhà không có cây cối xung quanh thì trở trên cũng như người không mặc quần áo.

Phong thủy cũng cho rằng cây cối xung quanh nhà là các mặt Huyền vũ, Thanh long, Bạch hổ và Minh đường cần có cảnh quan che chắn, bảo vệ. Không những che chở cho nhà cửa qua những thời tiết khắc nghiệt mà còn bảo đảm được dòng sinh khí cho vườn nhà.

Theo học giả Lâm thì “ Cây khác với nhà ở chỗ nhà do người xây, còn cây thì tự nhiên mọc, mà thiên tạo thì lúc nào cũng đẹp hơn nhân tạo. Vì muốn cho tiện lợi, người ta dựng những bức tường thẳng và xây những nền nhà cùng một mực trong mọi phòng. Người ta có xu hướng dùng những đường thẳng và hình vuông, nhưng nếu không trồng cây che bớt đi thì những đường, những hình đó không sao coi được”.

Đây cũng là nguyên tắc làm dịu dòng khí của phong thủy, vì sinh khí cũng lưu chuyển tương tự như gió hoặc nước gặp đường thẳng thì đi rất nhanh có thể làm gãy đổ vật cản trên đường đi và mất cũng nhanh, gặp góc vuông thì dội ngược lại theo nguyên tắc phân lực trong vật lý có thể làm vỡ tường hay hồ chứa. Còn nếu gió và nước trượt

theo một đường cong hay uốn khúc thì theo luật vật lý thì nó làm giảm tốc độ ít tác hại và dĩ nhiên đi chậm thì ít mất mát hơn là đi đều mà ta cần ở sinh khí.

Ngoài ra về phương diện thẩm mỹ thì các đường cong trông có vẻ mềm mại duyên dáng hơn đường thẳng. Các mỹ nhân hấp dẫn là nhờ những đường cong trên cơ thể bố trí một cách hài hòa nhất là khuôn mặt bầu như trái xoan. Các chuyên gia trang điểm thường mất nhiều thời gian để che giấu bớt các góc cạnh trên khuôn mặt để làm đẹp cho phụ nữ.

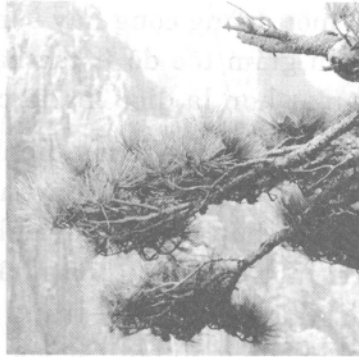
Các góc vuông của hai bức tường hình thành một cạnh sắc nhọn nếu thường xuyên xuyên hướng vào chỗ ngồi, chúng ta sẽ có cảm giác khó chịu.

Lâm cho rằng các danh sĩ và thi nhân Trung Hoa cảm nhận một vài loại cây có vẻ đẹp đặc biệt vì cái thế và dáng của nó hợp với đường nét thư pháp và gây cho chúng ta cái thú thưởng ngoạn. Một số cây có tư thế phong vận đặc biệt nên đứng riêng ra gợi cho ta những tình cảm đặc biệt. Cây ô liu chẳng hạn không có cái thế đứng tranh vanh như cây tùng, cây liễu thì mềm mại chứ không hùng kỳ. Vì thế chúng được họa hay vịnh trong thi ca như tùng thì hùng vĩ, mai thì thanh kỳ, cúc thì thanh nhã, thân mai còn liễu thì yếu điệu như thiếu nữ.

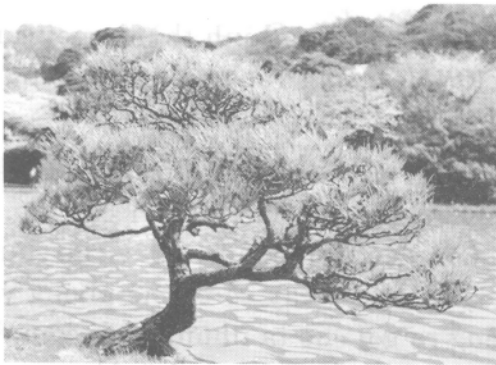
Tùng có lẽ đẹp nhất và có thi vị nhất. Nó có vẻ thanh cao vì trong loài cây có thứ thanh cao, có thứ tầm thường, có thứ nhã, có thứ tục. Các nghệ sĩ Trung Hoa thường khen cây tùng là hùng vĩ.



Cây Tùng



Cây Tùng



Cây Tùng



Cây Bách



Cây Bách



Cây Bách

Theo Lâm thì đẹp cũng có nhiều vẻ: nhu hòa, thanh nhã, hùng vĩ, trang nghiêm, kỳ dị, thô bạo, mạnh mẽ, cổ kính. Chính vì vẻ đẹp cổ kính mà cây tùng có một địa vị đặc biệt. Nó như một cao sĩ ở ẩn, bận chiếc áo trắng, chống cây gậy trúc, đi trong núi. Lý Lạp Ông bảo rằng ngồi trong một vườn trồng đầy liễu và đào, mà bên cạnh không có cây tùng thì không khác nào ngồi chung với bọn trai thanh gái lịch mà bên cạnh không có một ông già để chỉ giáo cho mình. Người Trung Hoa chơi tùng, lựa những cây già, càng già càng đẹp vì càng hùng vĩ. Cây bách cũng hùng kỳ, được quý gần như cây tùng, cành nó cong queo mà lại rủ xuống. Những cây mà cành lá đưa lên, tượng trưng cho thiếu niên, còn những cây rủ xuống tượng trưng cho ông già ngó xuống đàn trẻ.

Cây tùng khả ái ở chỗ có ý nghĩa về nghệ thuật, nó đại biểu cho thái độ ẩn dật, u tĩnh và hùng vĩ.

“Vì thế người ta thường vẽ đá và một ông già. Lão tử bảo đại khối (khối đá lớn chỉ núi Thái Sơn) trầm tĩnh vô ngôn, mà cây tùng cũng vô ngôn, yên lặng nhìn ra thế giới, tựa như đã từng trải cảnh tang thương ở cõi đời rồi. Nó như một ông già minh triết, cái gì cũng biết, nhưng không muốn nói ra, thành thử nó tượng trưng cho sự vĩ đại và huyền bí.

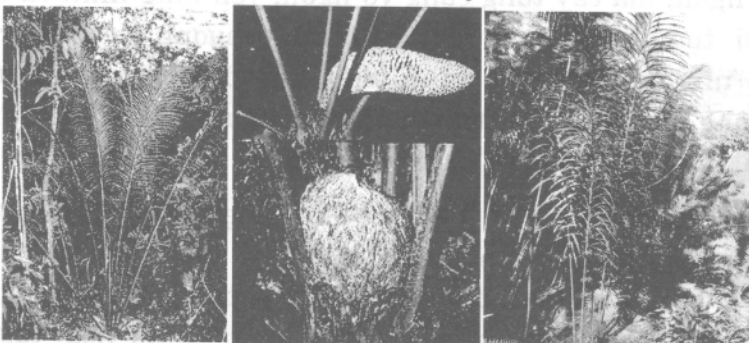
Loài mai khả ái ở cái vẻ lãng mạn và ở cái hương thơm của nó. Các thi nhân coi tùng, trúc, mai là “tam kiệt” hay “tam hữu” của mùa đông; vì trúc và tùng quanh năm xanh và mai tới cuối đông đầu xuân nở hoa, tượng trưng cho sự cao khiết. Hương của mai cũng đặc biệt,



Cây và Hoa Thiên Tuế - *Cycas revoluta*



Cây và Hoa Thiên Tuế - *Cycas circinalis*



Vạn Tuế *Cycas balansae* Vạn Tuế *Cycas bifida*
(Photo Ken Hill)

trời càng lạnh thì càng thơm, nên người ta gọi là “lãnh hương” (hương lạnh). Thi sĩ ẩn dật đời Tống là Lâm Hoà Tĩnh, thường tự cười mình là cưới mai làm vợ, nuôi hạc làm con. Di tích của ông nay còn ở núi Cô Sơn, tại Tây Hồ, bên cạnh mộ ông có một ngôi mộ của hạc, mỗi năm thi nhân văn sĩ tới viếng rất đông. Câu thơ dưới đây:

“Ám hương phù động ảnh hoành tà”.

(Chập chờn hương thoảng, bóng cảnh xiên ngang).

Giản Chi dịch

được các thi nhân khen rằng chỉ có bảy chữ mà tả được hết cái đẹp của mai, không thêm không bớt một chữ”.

Trở lại quan niệm “hưởng thụ thiên nhiên” về cây, cảnh của người Trung Hoa theo Lâm Ngữ Đường: “Người ta yêu trúc vì cành lá nó mảnh mai, mềm mại, cho nên ưa trồng trong vườn để hưởng thú gia đình. Về đẹp của nó là cái vẻ tươi cười, ôn hòa. Trúc càng gầy nhỏ càng thưa thớt, thì càng đẹp, nên người ta chỉ trồng vài ba gốc thôi. Vẽ vài ba cành thôi, cũng như vẽ mai chỉ vẽ một cành một. Vẽ trúc, nên vẽ một tảng đá ở bên, vì trúc và đá phối hợp đặc biệt với nhau.

Liễu rất mau lớn, nên trồng ở bờ nước. Loài đó tượng trưng cái đẹp của phụ nữ, cho nên Trương Trào ⁽¹⁾ bảo là “liễu dễ cảm lòng người”. Người đàn bà đẹp, mảnh mai, người Trung Hoa gọi là mình liễu. Các vũ nữ bận áo rộng để múa cho có cái vẻ cánh liễu múa dưới gió. Vì liễu dễ trồng nên ở Trung Hoa nhiều nơi trồng những rừng liễu

(1) Trương Trào thi sĩ Trung Hoa ở thế kỷ 17

dài mấy dặm, gió nổi lên thành những đợt “sóng liễu”. Loài hoàng oanh và ve sâu rất ưa đậu ở cành liễu, cho nên vẽ liễu người ta thường vẽ thêm mấy con hoàng oanh hoặc con ve. Vì vậy trong mười cảnh đẹp ở Tây Hồ có một nơi gọi là “Liễu lãng đầu oanh” (Trong sóng liễu oanh tranh nhau hát).

Ngoài ra còn nhiều loại cây khả ái nữa, mỗi cây có một vẻ. Đặc biệt là miền Mộc Độc, bên bờ Thái Hồ ở Tô Châu có bốn loại bách già có tên là “thanh”, “kỳ”, “cổ”, “quái”. Loại “thanh bách” thân cây đâm thẳng lên trời, cành lá xoè ra như cái tán; loại “kỳ bách” nằm ngang trên đất, thân cành uốn thành hình chữ 之 (chí); loại “cổ bách” trụi lá, đưa những cành nửa khô lên trời như những ngón tay; loại “quái bách” từ gốc trở lên, thân vượn vẹo như trôn ốc.

Điểm quan trọng nhất là yêu cây chẳng phải chỉ vì cây mà còn vì những vật thiên nhiên khác như mây, đá, diều, trùng và người. Trương Trào bảo: “Trồng hoa để mời bướm, chắt đá để mời mây, trồng tùng để mời gió... trồng chuối để mời mưa, trồng liễu để mời ve”. người ta yêu cây thì yêu cả tiếng chim hát trên cây, yêu đá thì yêu cả tiếng đá gáy bên đá, vì có cây thì có chim hát, có đá thì có đá gáy. Người Trung Hoa thích nghe tiếng ếch, nhái, tiếng đế, tiếng ve hơn là yêu mèo, chó và các gia súc khác. Trong tất cả các loài động vật chỉ có loài hạc là được quý ngang với tùng và mai, vì nó tượng trưng cho sự ẩn dật. Cao sĩ nào thấy một con hạc hoặc một con cò trắng, thanh khiết, ngạc nhiên độc lập ở một cái đầm hay hồ vắng vẻ cũng ước ao biến thành loài hạc”.

E - VƯỜN NHẬT

Năm 611, khu vườn cảnh của Hoàng Hậu Suiko dinh thự của bà trên bình nguyên đẹp đẽ của xứ Nara được xây dựng dựa theo những kiến thức về kiến trúc học hỏi được của đoàn sứ giả đầu tiên Hoàng đế Nhật Bản do Ono No Imoko cầm đầu đến giao hảo với nhà Tùy Trung Hoa bốn năm trước đó.

Ảnh hưởng của văn minh Trung Hoa làm cho nước Nhật tiến bộ nhanh chóng nhất là về phương diện nghệ thuật thích hợp với tâm tính và sự nhạy cảm về thiên nhiên cũng như óc quan sát minh mẫn và bàn tay tinh xảo của người Nhật trong thiết kế xây dựng vườn cảnh.

Mặc dù không nhắc gì đến phong thủy trong các kiến trúc vườn cảnh của người Nhật, nhưng những thiết kế của họ như “hồ cảnh viên” (vườn cảnh lớn có hồ như vườn của hoàng gia Nhật hiện nay) và những mô phỏng khung cảnh thiên nhiên từ những đại viên của giới quyền quý đến khu vườn nhỏ của dân thường đều nói lên nguyên tắc sống hòa hợp với trời đất, yêu mến thiên nhiên ngay cả sau thời Minh Trị, thời mà Nhật Bản tiếp thu một cách hăng say nền văn minh Âu Mỹ.

Mục đích thiết kế vườn của người Nhật là đưa con người sống giữa thiên nhiên, cho nên ngôi nhà gắn bó chặt chẽ với thiên nhiên bằng vật liệu xây dựng là cây gỗ và bằng sự chuyển tiếp tinh tế giữa ngôi nhà với ngoại vi là vườn cảnh.



Một vài hình ảnh vườn nhật

Tổng quát thì vườn cảnh Nhật có bốn kiểu nếu xét theo kết cấu và hai kiểu chính nếu xét theo mục đích sử dụng.

❖ *Phân loại theo kết cấu:*

- 1 - Vườn đồi.
- 2 - Vườn bằng
- 3 - Vườn khô.
- 4 - Vườn trong sân nhà.

❖ *Phân loại theo mục đích sử dụng:*

- 1 - Vườn uống trà.
- 2 - Vườn đi dạo.

I - Vườn đôi.

Thường đây là loại vườn có diện tích tương đối rộng rãi được thiết kế trên vùng đất tự nhiên có đôi có hồ sẵn kết hợp với rừng cây hoặc trên khu đất bằng phẳng được con người cải tạo thành hồ và đôi nhân tạo.

Kiểu vườn này khởi đầu từ Trung Quốc, du nhập đến Nhật và nhiều nước phương Đông khác như Việt Nam Hàn Quốc, v.v... Vườn thời xưa được xây dựng gồm các đôi nhỏ, hồ nước chen lẫn với rừng cây, trong các khu đất lớn mênh mông, bạt ngàn, mà một phần là đất rừng thiên nhiên được cải tạo thêm cho phù hợp.

Ngày nay, do áp lực đô thị hóa, phát triển công nghiệp và giao thông, đất đai khan hiếm rất khó có khu đất rộng lớn ở các vùng thuận tiện dân cư nên người ta thu nhỏ không gian theo luật phối cảnh để có thể thực hiện vườn cảnh này cho nhiều người tham gia hơn.

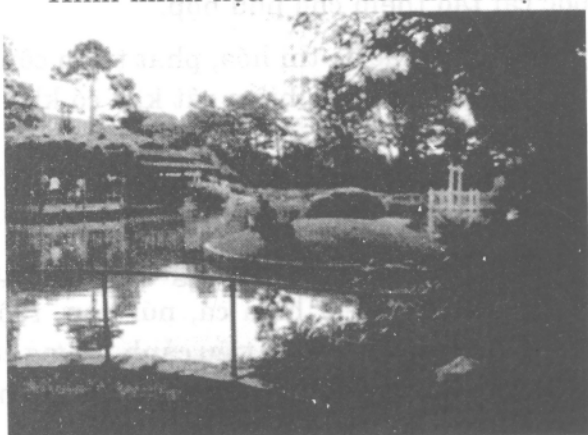
Trong những không gian hẹp người ta sử dụng hình ảnh tượng trưng phổ biến, biển cả, núi non, ruộng đồng thu nhỏ tuy không quá nhỏ như tiểu cảnh nhưng cũng theo nguyên tắc tương tự về tỷ lệ giữa các thành phần.

Nguyên tắc phong thủy ở đây là thông qua các biểu tượng cây thông, cây tùng tượng trưng cho sự sống vĩnh cửu và các hòn đá sắp xếp thành hòn đảo tượng trưng cho sự vươn lên, sự kiên nhẫn phi thường và quan trọng nhất là sự tỉnh mịch để con người thư giãn và suy tư, hồi tưởng, chiêm nghiệm cuộc sống.

Cùng với sự tiếp thu văn hóa Trung Hoa, nền văn hóa Nhật trong nhiều thế kỷ chịu ảnh hưởng sâu xa của môn



Hình minh họa kiểu vườn đồi Nhật



Một kiểu vườn đồi Nhật

phái Thiên Phật giáo cho nên các sinh hoạt hằng ngày như uống trà, cắm hoa, cho đến việc bán cung, xây dựng vườn cảnh đều có những nét đặc sắc là biết dung hợp giữa cái tĩnh và cái động, giữa những gợi ý về sự vĩ đại, vô cùng của thế giới tự nhiên và nội tâm sâu lắng bên trong. Đối với người Nhật thiền là một nghệ thuật sống.

II - Vườn bằng.

Vào thế kỷ 17 thời Edo, người Nhật quan niệm là vườn đồi là thể hiện lại phong cảnh núi non hay thung lũng hẻo lánh nơi của những người thích ở ẩn xa lánh cuộc sống phồn hoa đô hội, còn vườn bằng thì tái hiện cảnh bờ biển, đồng bằng hay hải đảo.

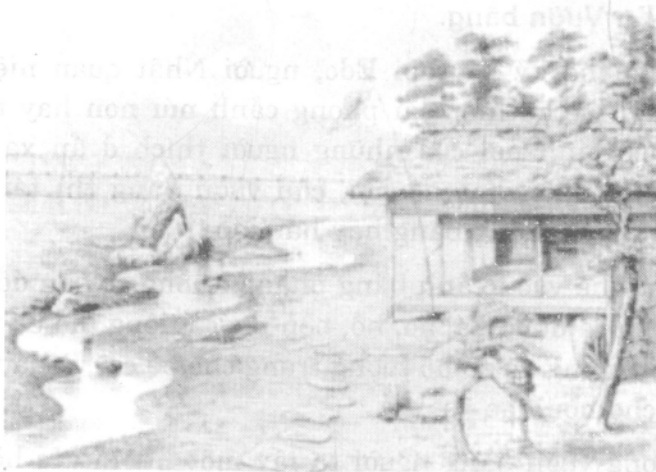
Như thế vườn cảnh bằng phẳng không có sẵn đồi hay ao, người ta dùng đá, ao, hồ, bồn nước, giếng tạo để trang trí vườn trong đó ao hồ tượng trưng cho bể cả, và đá tượng trưng cho hòn đảo xa.

Trong vườn bằng người ta lấy một nhóm các hòn đá trọng tâm thay thế vai trò của cái đồi và thác nước trong vườn đồi. Độ cao thấp trong vườn không có sự chênh lệch lớn. Đá và cây kết hợp với giếng, bồn nước và đá giậm bước được sắp xếp hài hòa tùy theo tài nghệ của nghệ nhân, nhưng nhìn chung vườn bằng rất khó thiết kế một cách nghệ thuật.

III - Vườn khô.

Loại vườn này, mô phỏng thiên nhiên như trạng thái của những vùng đất mà nước đã đi qua, mà nay khô cạn. Đúng như tên gọi, chúng là những vườn không có nước, đặt nền tảng chính yếu trên vẻ đẹp của đá và cát. Thác khô, hồ khô, suối cũng khô. Vườn loại này không phải là nơi vui đùa giải trí hay đi dạo trong đó mà chỉ dành để chiêm ngưỡng từ ngôi nhà kế cận, do đó nó phải được bố trí với một khoảng cách tốt nhất để dễ quan sát.

Thông qua hình ảnh lòng suối có những đường vân trên lớp cát, sỏi gợi ra trong trí mọi người sự có mặt của



Hình minh họa một kiểu vườn bằng



Một kiểu vườn bằng đơn giản Nhật Bản

nước. Khách tham quan có thể cảm xúc mãnh liệt nhờ vào sự liên tưởng đến hình ảnh một dòng suối sau một thời gian hoạt động, lưu lại các vết tích qua thời gian, nay ngừng nghỉ vì sự biến động của địa hình và thiên nhiên.

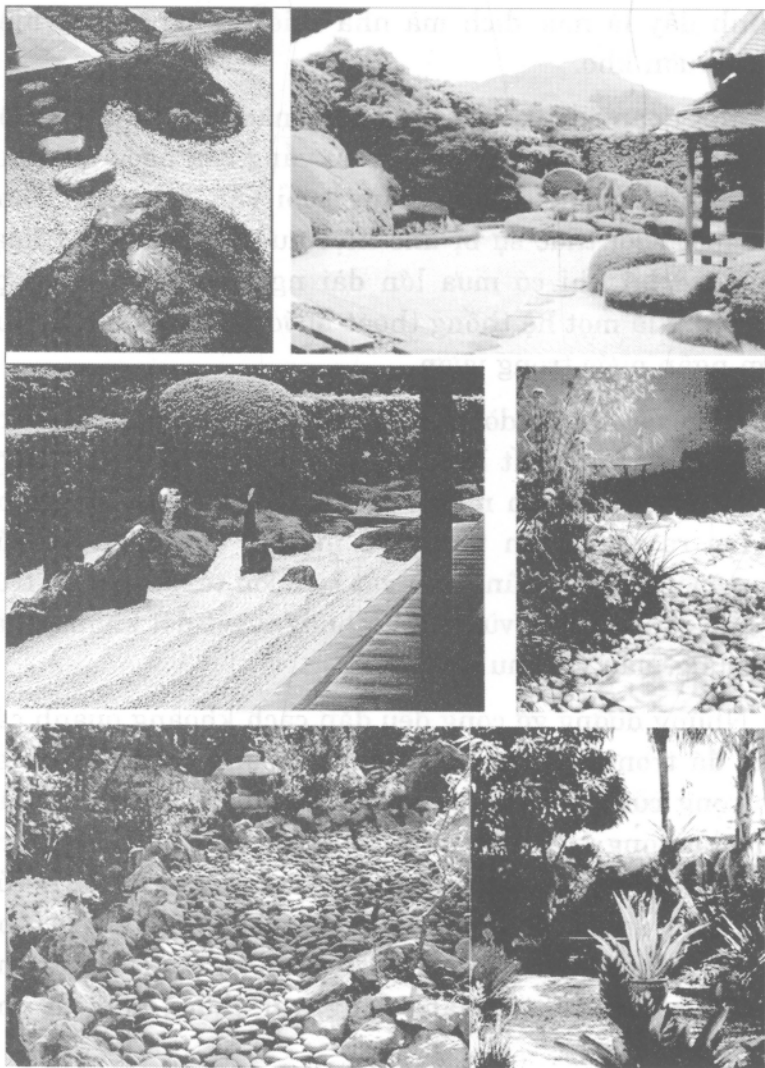
Chính đây là mục đích mà nhà thiết kế muốn thể hiện trong vườn khô.

Một đoạn suối khô thường thấy nào là đá lăn, đá cuội, sỏi nhỏ và cát, cùng với sự thiếu vắng của nước dọc theo suối, rãnh mương, nhưng dòng suối vẫn được dàn dựng như một suối thực sự bị khô kiệt nước và sẵn sàng hoạt động trở lại khi có mưa lớn dài ngày, đôi khi nó được dùng như là một hệ thống thoát nước trong vườn khi mưa dầm ngập nước trong vườn.

Đáy của những dòng suối, mương này cũng vẫn được làm kín với các chất liệu bền như vữa hồ xi măng, hoặc vải dầu không thấm nước. Nếu không đặt đá, sẽ không đủ tạo ra những ấn tượng về một sự chuyển động của dòng suối và bản thân cảnh vật sẽ buồn tẻ. Sơ đồ cấu trúc hồ khô cần giữ tỉ lệ vừa phải, nhưng tuyệt đối không phải là những mẫu vật thu nhỏ.

Những đường gờ cong đều đặn cách khoảng quanh các tầng đá trong hồ, cùng với những đường thẳng dọc theo bờ trong của gờ hồ tạo nên hình ảnh các đợt sóng lăn tăn như sóng trên mặt hồ nước. Từ hình ảnh đó khách có thể liên tưởng như nghe được âm vang róc rách của nước dội vào đá. Hay những đường cong ở dưới hai tầng đá đối nghịch nhau, cho một cái nhìn tự nhiên về những khoáng sản, trầm tích lắng đọng, với những hòn sỏi nhỏ cùng cỡ.

Trên đỉnh của bờ đất, dọc theo dòng nước, nhiều cỡ đá xuất hiện kể cả sỏi, cát nhỏ, đá cuội xếp theo dạng hình học hay xiên xéo độc lập nhau không theo một qui luật



Lòng suối hoặc sân có những đường vân trên lớp cát, sỏi gợi hình ảnh sóng lăn tăn trên mặt nước, hoặc lớp đá cuội như đáy của một dòng suối nước trong vắt

nào nhất định, trông thấy sự không liền lạc của bờ hồ như trong thực tế thiên nhiên.

Với sự khéo léo của bàn tay có thể dùng cào cỏ, bừa để cời sỏi, làm phân ly đá granit, sỏi rất nhỏ, mịn thành những đường cong đều và nghịch nhau, dùng những viên sỏi nặng để tạo ra hình ảnh duyên dáng.

Đá gợi hình ảnh những đảo hay những quần đảo, cào sỏi để tượng trưng cho nước với những hình thức đơn giản hóa và thanh nhã. Một hòn đảo hay quần đảo dễ nhận ra qua các đường cào sỏi quanh một tảng đá hay gồm hai ba tảng...

Vườn khô có sỏi tượng trưng cho nước mang tính âm, còn đá tượng trưng cho đất mang tính dương. Nên vườn khô cũng có nét tĩnh lặng và trầm mặc và sinh khí luân chuyển nhẹ nhàng, thích hợp cho con người ở trạng thái suy tư chiêm nghiệm cuộc sống. Vì vậy người Nhật thường dùng vườn khô làm vườn Zen (vườn Thiền). Vườn khô thích hợp cho sự thư giãn thiền định, là một phương cách hiệu quả để giảm stress rất cần thiết trong việc giải tỏa những áp lực của đời sống hiện đại.

Về mặt diễn tả hình ảnh sinh động của nước mà phong thủy cho là “lưu chuyển khí tốt”, biểu tượng của tiền bạc của cải không có ở thác khô, hồ khô, suối, nhưng vườn khô đạt được một mục tiêu khác giúp cho những nguồn mạch suy tư để đưa đến sự giác ngộ tâm thức và giảm stress là một mục đích mà phong thủy cũng hướng tới.

Vườn khô thích hợp những nơi nghỉ dưỡng, thư giãn (như cảnh chùa, tu viện, bệnh viện, viện dưỡng lão)...những

nơi cần suy tư, chiêm nghiệm một cách yên tĩnh. Để có một “trường khí” năng động ở trước nhà ở hay cơ sở kinh doanh, người ta thường xây dựng thác, suối, hồ có nước, có cá, có cây cối xanh tươi vì sinh khí lưu chuyển tốt ở loại vườn có đầy đủ sự sống.

IV - Sân vườn nhỏ trong nhà.

Những kiểu vườn đôi, kiểu vườn đi dạo... đòi hỏi không gian rộng, chi phí xây dựng khá cao nên trong suốt lịch sử Nhật thường chỉ các bậc vua chúa, tướng quân, các tầng lớp quý tộc, thượng lưu trong xã hội mới có khả năng thực hiện.

Các môn đệ của Phật Giáo Thiên tông và các tu sĩ Thiên Chúa Giáo có công lớn trong việc giới thiệu những khu vườn nhỏ, hẹp và chi phí thấp ở các tu viện, thánh đường cho dân chúng hiểu cách chơi mà khả năng tài chánh họ có thể với tới được nhất là thời kỳ phục hồi kinh tế sau khi thất trận năm 1945, giới bình dân Nhật đã khá lên. Và vườn cảnh trong sân nhà trở nên cần thiết để thư giãn và che bớt sự giàu có của mỗi nhà.

Thành phần cấu tạo vườn nhà, kết hợp chặt chẽ được 3 truyền thống căn bản cổ xưa mang nét đặc thù của vườn trà Nhật là: đèn lồng đá, đá giậm bước bằng đá và nước làm căn bản cho vườn. Ý tưởng dùng đèn lồng bằng đá là một phát kiến của một vị thầy trà đạo và được dùng trước tiên trong vườn uống trà rồi sau đó được áp dụng nhiều loại vườn khác.

Không gian nhỏ nên không thiết kế vườn đi bộ bên trong. Kiểu vườn này dùng cây con thường xanh

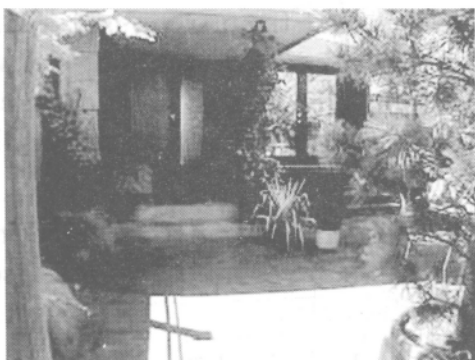
(evergreen), cùng loại, có thể phát triển trong môi trường thiếu ánh sáng. Vài sân nhỏ chỉ có một đèn lồng đá, vài cây nhỏ, rêu và sỏi nhỏ cuội. Một số sân khác dùng cây trồng trong chậu. Một số khác chỉ dùng một nhóm nhỏ cây bụi đơn giản như làm bụi, tre trúc.

Ngay cả khu vườn nổi tiếng ở Ryoan-Ji KYOTO rất thành công mà chỉ trang trí vườn với những viên đá, sỏi, cuội và rêu mà thôi.

Tương tự nguyên tắc của bonsai, những thành phần gồm nhiều cỡ được thu nhỏ càng nhấn mạnh sự nhỏ bé của khu vườn. Để tạo ảo giác không gian vườn có vẻ rộng hơn bằng cách dùng những cây mềm, dáng uốn lả, cao như tre, trúc, mà không gian hoạt động của nó chỉ là tối thiểu, những hoạt động nhẹ nhàng của nó khi gió thổi và ánh nắng xuyên qua tạo thành những bóng râm, tối, mát, gợi ra những cảm xúc về sự hiện diện của cây cao bóng cả trong vườn. Mặt khác, hình ảnh tàn cây đóng đưa còn nhấn mạnh sự có mặt của gió và làm tăng thêm cảm giác về sự lớn rộng của bầu trời.

Kiểu vườn nhỏ trong sân nhà này thích hợp với những căn nhà hẹp ở thành phố và những nơi có cuộc sống xô bồ. Nó có thể được dùng để tạo ra một góc thiên nhiên, để hóng gió nghỉ ngơi, suy tư. Trong những căn nhà rất hẹp, trong những sân sau có hàng rào, hoặc thậm chí khoảng trống của một hàng hiên cũng có thể tạo ra một không gian sống động, tạo ra một cái nhìn về phía trên, không gian có vẻ như mở rộng thêm.

Căn nhà không bị giới hạn nhờ sự có mặt của thế giới tự nhiên.



Chậu lớn và nhỏ kết hợp



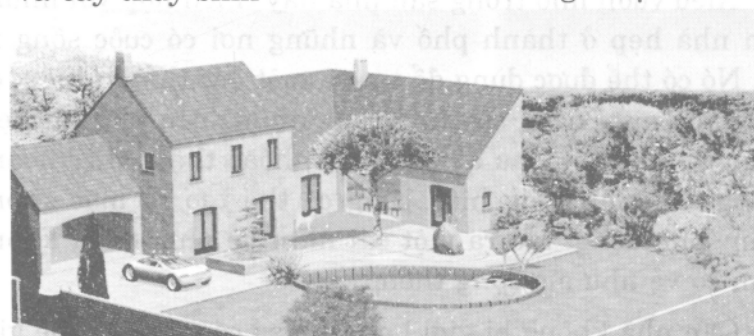
Vài dây leo và bụi cây nhỏ điểm khuyết



Hồ nước có cá và cây thủy sinh



Cây che cột và góc cạnh



Sân rộng có hồ nước và bãi cỏ làm dịu mát ngôi nhà

Để bộ mặt vườn đẹp hơn, gần gũi thiên nhiên hơn cần có những yếu tố căn bản khác như duy trì bảo quản, chăm sóc kịp thời được coi là yếu tố cần thiết. Vì sự đơ bản lộn xộn trong một khung cảnh hẹp sẽ hiện rõ cụ thể trước mắt mọi người, vừa mất thẩm mỹ lại vừa làm cho “sinh khí” không lưu chuyển tốt dễ biến thành “trệ khí” tác động xấu đến vận may của người cư ngụ.

V - Vườn uống trà

Người Nhật đã mở xây dựng các Trà quán trong các khu vườn để phục vụ cho khách dùng Trà theo nghi thức Trà đạo từ thế kỷ thứ mười sáu. Đây là các vườn uống trà gắn bó với nhà uống trà. Trong các khu vườn này khách di chuyển trên những lối đi, những đường đất đá, lối mòn dẫn về mọi ngã và không có ngõ cụt, nó biểu hiện tốt cảm xúc đối với những người sành điệu biết thưởng ngoạn sự tinh mịch hài hòa của thiên nhiên.

Các lối đi sâu vào tận phía trong vườn cũng là bước sâu vào thế giới tinh mịch, thiên nhiên làm dịu thần kinh, trút bỏ lo âu trần tục, và nhiệm vụ của chủ nhân là chuẩn bị cho khách bước vào “Trà đạo”. Đó là những khu vườn đem đến cho khách sự thanh thản, hưng phấn khi trở về.

Khu vườn có phong cảnh nên thơ, gần gũi với môi trường thiên nhiên thường phải có các tảng đá xen trong vườn nếu không mảnh vườn sẽ trống trơn, như một mảnh đất trống trọt và mỗi hòn đá, mỗi thế đứng đều gợi một ý niệm như đặt 3 tảng đá thế đứng tầng ở giữa cao hơn gợi hình tượng chữ sơn 山 là núi. Ở những khu vườn có không gian rộng, bằng bàn tay khéo léo của nghệ nhân

người ta xếp đặt những tảng đá lờm chờm và đủ mọi hình dạng. Người ta đặt chúng thành cụm hay quần thể để khi hoàng hôn buông xuống hay ánh bình minh ló dạng, người ta có thể nhìn thấy cả rặng núi, với những ngọn đồi và những hồ sâu, xa xa một chân trời xanh thẳm. Trước khi bước vào nghi thức trà đạo, chủ nhân một quán Trà Nhật bao giờ cũng chuẩn bị rất kỹ toàn bộ khu vườn, đặt tất cả vào tư thế trọn vẹn, sẵn sàng đón khách. Chủ nhân hoặc những người có trách nhiệm phải đích thân làm công việc tay chân. Kỳ cọ, lau chùi, thu vén, quét dọn cho đến khi mọi thứ đều sạch trơn, nhẵn bóng. Xếp lại những đèn lồng bằng đá, lựa chọn rất kỹ những mảnh than rồi xếp theo hình tháp trên một đồng cát trắng theo đúng qui cách, chuẩn bị sẵn mồi để đốt lửa. Đặt những chậu hoa cắm đúng nghi thức vào vị trí nổi bật nhất. Trà dùng ở đây thường là trà xanh, loại trà này khoa học hiện đại cho là có khả năng ngăn ngừa ung thư.

Ở những sảnh đón cần bố trí vài hàng ghế cho khách ngồi nghỉ, mặt trước trà quán có thể rất hẹp, nhưng một lối đi hẹp cạnh nhà sẽ dẫn vào sân sau với cả một vườn với những cây lớn, một không gian rộng hẹp tùy từng nơi. Trang trí cũng thay đổi tùy theo ý riêng của chủ nhân, nhưng cũng dựa trên các nguyên tắc chung theo phong tục. Người khách uống trà có thể nhẹ nhàng sờ mó vào hiện vật, đá, cây cỏ, để tăng thêm cảm xúc tâm hồn và sau mỗi lần ghé thăm có thể ghi lại góp ý vào một sổ riêng giúp chủ nhân bổ sung hoàn thiện khu vườn Trà đạo tốt hơn.



Quang cảnh một vài vườn uống trà ở Nhật



Lối đi vào nhà uống trà : Nhà uống trà ngoài vườn



Người phục vụ chuẩn bị trà : Trong nhà uống trà

Những lối đi hẹp nhỏ và uốn khúc giữa những hàng cây xanh, có thể tạo cho khách tản bộ một ảo giác về không gian rộng, khoảng cách xa. Chính sự rộng lớn, ấm cúng và thoải mái trở nên lời mời gọi hấp dẫn khách dùng chân thưởng ngoạn những khung cảnh nên thơ, gần gũi và đáng yêu với những hiện vật giản dị, mộc mạc được bày biện quanh đó.

Ánh sáng tự nhiên sáng chiều xuyên qua tàn cây trên con đường uốn lượn tạo nên một bức tranh sống động, chỗ rực nắng nơi thì râm mát. Đèn lồng bằng đá như một chỗ mở cửa lên cõi thiên thai, với lối mòn, hẻm lách riêng tư và hồn nhiên như một nơi chốn chuẩn bị sẵn cho người thích ẩn dật xa lánh cõi trần tục. Nơi đây được chuẩn bị sẵn để xóa đi sự quá tải hàng ngày của những người bươn chải xô bồ và giúp họ hưởng vài phút thanh thân dưới những cây xanh mà có thể tưởng tượng đây là các khu vực thần tiên ngay trong cuộc sống.

Kiểu vườn trà Nhật nhờ không gian thoáng mát, lịch sự, yên tĩnh, đủ đáp ứng với niềm ao ước của mọi người cần một nơi có thể ngồi lại với từng nhóm nhỏ để bàn chuyện riêng tư. Nó có đủ sự cách biệt cần thiết nhưng không phải cô lập với những hàng cây luôn luôn xanh, những nóc nhà có cấu trúc cong vút đặc trưng của phương Đông, đạt được cái tinh thần của vườn trà mà không cần phải chú trọng tỉ mỉ những truyền thống cổ xưa.

VI - Vườn đi dạo

Kiểu vườn này xuất hiện với tính cách mở rộng sự thoáng đảng bằng những ngọn đồi và hồ nước trong vườn.

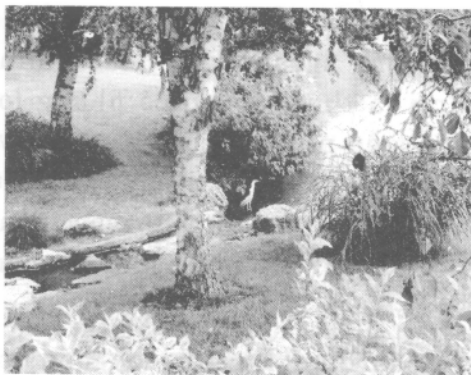
Người ta khó có thể khám phá để đánh giá đúng mức chỉ thông qua một buổi thưởng ngoạn, và đặt tầm nhìn ở một vài chỗ đứng được coi là thuận lợi vì có những loại vườn đi dạo được thiết lập trên những phạm trù khác với những kiểu khác. Trong khu vườn loại này cũng chứa đựng sự yên tĩnh, sẵn sàng cho sự “trầm tư mặc tưởng” nhưng sự hiện diện của con người góp phần làm cho cảnh vườn thêm sinh động.

Thiết kế vườn theo kiểu dùng cho đi dạo nên một phần lớn diện tích dành cho lối đi, nên độ lớn vườn gặp nhiều lần vườn có hồ nước, đồi nhỏ, và kèm lối đi.

Trong vườn đi dạo, có đủ không gian cho các con đường đi tới và quanh trở lại, người ta thiết kế những mảng đồi, để thay đổi mặt phẳng điều tiết cho bề mặt lối đi thích nghi cho việc đi dạo nếu thiết kế không gian tốt. Nét thẩm mỹ của kiểu vườn này cũng là cách rất tốt để đáp ứng các đòi hỏi tự nhiên của người đi dạo.

Phác họa kiểu vườn này là một bài tập rèn luyện, có ảnh hưởng lớn cho người đi dạo. Nó cũng gây ra những cảm xúc mạnh với những mẫu đá, vật trang trí bộc lộ nét tự nhiên làm nền tảng trong các biệt thự xây dựng qua các triều đại phong kiến Nhật.

Mỗi bước chân trên các lối đi dạo được dàn dựng khéo léo bởi các nghệ nhân có kinh nghiệm như điều khiển bước đi của khách nhàn du. Khoảng cách các tầng đá giậm bước đặt cách khoảng không đều nhau và nhỏ hơn bình thường. Viên đá lại cố ý để gập ghềnh, lởm chởm, khiến người đi dạo phải để mắt tới bước chân. Khi bước



Một vài hình ảnh vườn đi dạo

đến quãng đất liền trong vườn hay các tảng đá giậm bước phẳng, nhẵn và cách đều nhau, khách tham quan có dịp ngẩng đầu lên để ngắm nhìn khung cảnh xung quanh và sững sờ với những nét đẹp kỳ lạ qua một tầm xa, hẹp, dọc lối đi về phía trước. Lối đi có khi được lặp lại hoặc thay đổi, dẫn người đi dạo trên những con đường zigzag hoặc uốn khúc thường là dài hơn một con đường thẳng tắp. Nó biểu hiện một sự đột ngột, thành hình các cảnh xa và dự liệu chính xác cái tầm nhìn quen thuộc đặc biệt của khách đi dạo cố sức nhìn để thấy bằng được, quan sát từ các góc nhỏ nhất trên những lối đi. Đó là tính chất duy nhất được thể hiện trên vườn đi dạo.

G - VƯỜN THÍCH NGHI VỚI CUỘC SỐNG NÁO NHIỆT ĐÔ THỊ

Ở những thành phố đông dân cư, mảng xanh công viên không đủ cung cấp môi trường thiên nhiên để thanh lọc không khí, tiếng ồn, cũng như nơi thư giãn cho con người. Cần thiết phải xây dựng những khu vườn nhỏ cho mỗi gia đình để tạo khung cảnh chung cho thành phố: cân bằng giữa môi trường thiên nhiên và công trình nhà ở nhân tạo, giúp cho con người một khung cảnh sống hài hòa thoải mái hơn. Hơn nữa nhu cầu thưởng ngoạn của thị dân ngày càng cao, đòi hỏi chúng ta phải học hỏi nghiên cứu, suy xét cân nhắc nhằm đáp ứng nhu cầu thực sự này.

Trong công tác thiết kế qui hoạch cần lưu tâm đến việc thể hiện một khu vườn riêng tư, cần có thời gian và không gian cho sự yên tĩnh, trầm lắng khi thưởng ngoạn.

Người Âu Mỹ có tinh thần hưởng ngoạn, thích xây

dụng và thưởng ngoạn vườn cảnh nơi công cộng. Người phương Đông lại có tinh thần hướng nội, tuy cũng thích sống gần nơi có công viên rộng lớn để hưởng không khí trong lành nhưng cũng thích xây dựng những khu vườn riêng tư quanh nhà ở, với vài ba cây ăn trái với hàng rào cây xanh bao quanh. Có khi bài trí một vài chậu kiểng cổ, non bộ, tiểu cảnh hoa cỏ, hồ, suối thác nhỏ trong một không gian rộng hẹp tùy từng nhà, nhưng điều này thường là mơ ước của không những của lớp người ở ngưỡng “thất thập cổ lai hy” trở lên mà của cả lớp người trẻ hiện nay do cuộc sống ngày càng cải thiện.

Trong các thành phố Việt Nam hiện nay, bức xúc vì vấn đề mặt tiền để kinh doanh buôn bán trong một nền sản xuất nhỏ qua một thời gian kinh tế đóng cửa, bao cấp, người ta đua nhau lấn chiếm không gian nên hậu quả là là nhà cao tầng kè sát nhau thiếu khoảng trống cho công viên. Lại thêm tận dụng mặt bằng nơi dân cư đông đúc để sản xuất tiện lợi về nhân công và tiêu thụ sản phẩm mà nhà ở nằm cạnh cơ xưởng và gánh chịu ô nhiễm môi trường trầm trọng. Tình trạng này nếu không có tầm nhìn mới về qui hoạch đô thị thì càng ngày càng rối ren thêm.

Vì thế, nếu mỗi nhà dành một góc nhỏ làm vườn cảnh để hưởng một chút thiên nhiên, để thư giãn riêng tư thì không gì quý bằng.

Trong điều kiện nước ta hiện nay thì ở các đô thị khó thực hiện vườn theo kiểu thuần Nhật, hoặc vườn trà Nhật, nhưng ta cũng nên để tâm nghiên cứu, cách thực hiện biến cải hay phục hồi những vườn có sẵn phù hợp với tinh thần dân tộc để mang lại thú vui cho nhiều người.

Người Nhật thường chỉ dùng những màu sắc gọn, giản dị như những hoa đơn sắc, cho mỗi mùa, còn trong vườn hoa người Mỹ lại dùng nhiều hoa có nhiều màu khác nhau, có khi lại tương phản nhau vì người Mỹ ưa thích màu sắc.

Màu sắc giản dị, gồm những màu dịu, sắc độ chuyển tiếp giữa các màu hài hòa ít tương phản vừa làm dịu nhãn quan vừa phù hợp với tinh thần người Á Đông thích hợp cho nghỉ ngơi thư giãn, còn vườn cảnh rực rỡ sắc màu lại thích hợp cho những vườn trẻ, nơi vui chơi giải trí và cũng giúp cân bằng với một môi trường âm u xung quanh.

Một nghệ nhân có kinh nghiệm là khi họ biết chọn các màu hoa, các loài cây hoa mà mùa khai hoa sao cho trong vườn có hoa nở quanh năm. Hết loại này có loại khác với màu sắc thay đổi từng thời gian, cũng như liên hệ hoa cỏ với các thành phần khác trong vườn để tạo sự hài hòa, cân bằng trong vườn, làm cho “Sinh khí” phát tán đều khắp sân vườn trong bốn mùa.

Chúng ta có thể quan sát nhiều kiểu vườn mẫu, xem xét suy nghĩ chín chắn kết hợp với không gian riêng của sân vườn, hình dáng nhà mình cũng như sở thích riêng để thử thiết kế một mảnh vườn nhỏ trong sân nhà. Nhớ là không nên câu chấp vào một kiểu vườn nào và làm thế nào để nối liền căn nhà ở với thế giới tự nhiên là được.

Chiêm nghiệm trong thực tế cuộc sống có thể thấy những người yêu cây xanh hoa cỏ thường có phẩm chất đạo đức tốt hơn, có tính nhân đạo cao hơn những ai không quan tâm đến chúng. Do vậy nên khuyến khích phong

trào tạo vườn cảnh cho từng nhà ở. Tùy theo hoàn cảnh tạo thuận lợi cho mọi người tham gia trồng thêm cây xanh. Thông qua vườn cảnh, cây xanh, hoa cỏ, hương dẫn óc thẩm mỹ của dân chúng có thể góp phần cải tạo chữa lành những tâm hồn lệch lạc, trầm cảm, hướng một số tâm hồn suy thoái đến những căn bản đạo đức, đến cái chân, cái thiện và cái đẹp lành mạnh hơn. Nên xem đây là việc góp công sức lớn trong sự nghiệp giáo dục thanh niên và thế hệ mai sau tôn trọng thiên nhiên, gắn bó với thế giới tự nhiên hơn.

H - VƯỜN THIÊN KIỂU NHẬT

Thiền tông Trung Hoa là tông phái Phật Giáo Đại Thừa bắt đầu có mặt tại Trung Quốc từ thế kỷ thứ 6, thứ 7 do Bồ Đề Đạt Ma giảng dạy và trở thành một Tông phái với mục đích là hành giả trực nhận được bản thể sự vật và đạt giác ngộ như Phật Thích Ca Mâu Ni đã đạt được dưới gốc Bồ Đề. Thiền tông chú trọng tọa thiền để Đốn ngộ (頓悟 giác ngộ ngay tức khắc) hướng người tu hành quay trở về nội tâm để chứng ngộ Phật tánh bên trong và áp dụng tinh thần sống tỉnh giác trong mọi hoạt động và hoàn cảnh của đời thường. Thiền tông truyền đến Nhật Bản vào đầu thế kỷ thứ 13 và còn ảnh hưởng sâu đậm cho đến ngày nay và để lại dấu ấn rõ ràng trên tất cả các hình thái nghệ thuật Nhật Bản từ Trà đạo, cắm hoa, kịch Noh cho đến tranh thủy mặc, vườn cảnh.

Thiền sư Nhật Bản thường tạo các vườn thiền, Trà thiền ...Vườn thiền là thu gọn thiên nhiên vào một khung cảnh nhất định như những khối đá, gò núi, cội tùng, khóm

hoa, lùm trúc, có những cây cầu bắc ngang dòng suối, con đường trải sỏi... Tất cả nói lên thiên nhiên thâm lặng tịch tĩnh không lời, để người đi vào vườn tâm tư yên tĩnh hòa nhịp với thiên nhiên, dần dần tự tiêu các vọng niệm và giác ngộ được “Phật tánh” bên trong.

Núi non sông biển là những hình ảnh tượng trưng cho pháp giới. Khi tâm của người tu hành tập trung chú ý để thông hiểu vào đề mục “nước non” được biểu tượng hóa qua dạng vật chất cụ thể của vườn thiền (có thể là sỏi tượng trưng cho nước, đá tượng trưng cho núi đối với vườn khô hoặc dòng suối, ao, hồ và đồi cỏ cùng các tảng đá trong vườn đồi lớn) thì các vọng niệm dần dần tự biến mất. Khi công phu thuần thục thì “chơn tâm” hiển hiện và người ấy sẽ nhập vào pháp giới và đây là chặng đường quyết định cho sự đắc đạo của họ.

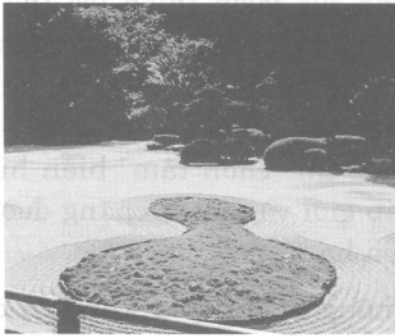
Vườn thiền còn mang những biểu tượng khác về đời sống tâm linh, sự kết hợp hai yếu tố thiên địa, những khát vọng, mâu thuẫn trong đời sống tâm linh sẽ được chiêm nghiệm để mở ra những giải pháp tốt đẹp.

Mỗi một hòn đá giả sơn hay nhóm đá đều có một tên gọi như : Đảo sếu, Núi báu, Đá Phật Quan Âm, Dấu chân Phật, Đầu hổ, Mây trắng. Mỗi loại mang những ngụ ý riêng chẳng hạn một biển cát với những đường sóng uốn lượn tượng trưng cho biển tâm hay biển hư không. Màu trắng của đá tượng trưng cho sự đoạn trừ tham dục.

Đặc biệt sau những trận mưa lớn, khu vườn thiền này thấm đẫm nguồn năng lượng tâm linh.



Vườn thiên có đồi và mặt nước



Lớp sỏi là nước biển,
cồn cỏ là đảo

Một góc vườn với đá
cây cỏ đơn sơ



Viên thiên trong
khuôn viên chùa

Một góc vườn thiên
không có mặt nước

Khi bước chân dạo trên những cảnh vườn với cõi lòng thư thái, bình thản, lắng dịu, chúng ta sẽ cảm nhận sự êm ái trên những phiến rêu xanh, sự huyền bí của tinh thần và truyền thống trong những cây đèn đá và sự chuyển biến của bốn mùa trong sắc màu của hoa lá cỏ cây...Từng hạt cát, viên sỏi, tảng đá cũng làm dấy lên trong lòng người những suy tư về mối tương duyên trong cuộc sống hay sự “ảo hóa” của kiếp người.

Tạo cảnh theo phong cách vườn thiền Nhật không đòi hỏi nhiều màu sắc rườm rà phức tạp mà chủ yếu sử dụng tất cả những gì thiên nhiên hiện có chung quanh, với ánh sáng và bầu trời trong xanh, với những lá cây, viên đá, hòn sỏi, với những bãi cỏ và rong rêu phủ trên các lối đi, bờ suối...

Các vị thiền sư Nhật Bản đã biết dung hợp giữa cái tĩnh và cái động, giữa thiên nhiên vạn vật bên ngoài và nội tâm sâu thẳm bên trong và để lòng trống không. Vì một thế giới rộng rang mới gồm thâu mọi triết lý thâm sâu huyền diệu về cái nhìn, cái nghe, sự phản chiếu và tỉnh thức tự bên trong bản thân. Lão Tử từng viết: *“Ba mươi nan hoa cùng qui vào một cái bầu, nhưng chính nhờ khoảng trống không trong cái bầu mà xe mới dùng được. Nhồi đất sét để làm chén bát, nhưng chính nhờ khoảng trống không ở trong mà chén bát mới dùng được. Dục của và cửa sổ để làm nhà, chính nhờ cái trống không đó mà nhà mới dùng được. Vậy ta tưởng cái “có” (bầu xe, chén bát, nhà) có lợi cho ta mà thực ra cái “không” mới làm cho cái “có” hữu dụng”* (Chương 11-Đạo Đức Kinh-Bản dịch

của Nguyễn Hiến Lê). Các thiền sư đã dùng cái “không” trong việc tĩnh tâm tọa thiền và trong nghệ thuật tạo vườn thiền khô làm cho tâm thức người đi đạo hay người tu hành mừng tượng, khám phá những điều mới lạ đi đến bờ giác ngộ.

Trong thế giới nội tâm, cảnh vật thiên nhiên sẽ đưa con người đến gần hơn sự tĩnh lặng, an lạc và giác ngộ.

Chính trong những khu vườn tĩnh lặng và trâm mặc như thế cho phép “Khí” luân chuyển nhẹ nhàng. Sự cân bằng giữa khoảng trống và thảo mộc, giữa sỏi tượng trưng nước và đá biểu tượng cho núi, giữa cái tĩnh lặng của sỏi đá và cái lưu động của dòng suối, giữa ánh sáng và bóng tối... sẽ là nguồn năng lượng hỗ trợ tốt mọi sinh hoạt trong đó. Do đó thường các vườn thiền đều có phong thủy tốt.

Có thể nói nghệ thuật vườn thiền Nhật kết hợp nhuần nhuyễn triết lý vô vi, vô ngôn, vô sự của Lão Tử với tinh thần vô dục của Phật giáo và sự cân bằng tâm thức, cảnh quan, đời sống theo nguyên lý Dịch học để tổng hợp thành một nghệ thuật sống hoàn hảo rất có ích lợi để dung hợp với nền văn minh vật chất quá “dương tính” của Tây phương. Phải chăng nhờ vậy xã hội Nhật luôn tiến lên phía trước nhưng vẫn giữ được sự ổn định hơn 60 năm sau từ khi bước ra từ đống tro tàn của thế chiến thứ hai?

KẾT LUẬN

Môi trường của trái đất trong vòng một thế kỷ qua đã biến đổi một cách cơ bản, nhất là nước ta trong vòng 50 năm qua vì các lý do chiến tranh, nạn gia tăng dân

số đồng hành với các áp lực về thủy lợi, giao thông, công chánh, phát triển công nghiệp và kinh tế đã làm cho tài nguyên thiên nhiên cạn kiệt nhanh. Người ta chia cắt, băm nhỏ núi rừng để làm đường giao thông, thủy điện, khai thác gỗ, khai thác quặng mỏ, lấy đá quý. Đồi, đất cát bị san ủi, sông ngòi bị san lấp, cảnh sắc thiên nhiên bị biến dạng, sự cân bằng sinh thái bị phá vỡ, các thông số cơ bản của khí hậu đã thay đổi vượt quá sức chịu đựng của con người. Con người lại lệ thuộc vào các máy móc hao tốn năng lượng để tái lập môi trường dễ chịu và càng làm cho con người phải lao vào “lạm thác” thiên nhiên để tồn tại. Đây là một nhược điểm lớn của con người hiện đại, hậu quả của sự “cuồng tín” của chúng ta đối với “tiến bộ khoa học kỹ thuật” mà đánh mất truyền thống “sống hài hòa với thế giới tự nhiên” của ông bà chúng ta. Do đó vấn đề cấp bách hiện nay là chúng ta cần giáo dục thế hệ trẻ trở về với các nguyên lý bảo tồn thiên nhiên của tiền nhân tức là các nguyên tắc phong thủy trong việc xây dựng nhà cửa, nơi làm việc... Ví dụ như phải biết tận dụng được những lợi ích mà bầu khí quyển đã ban tặng như ánh nắng ban mai, luồng gió mát, hơi nước bốc hơi, những hạt mưa hay sương làm dịu bầu không khí...và gây dựng lại thảm thực vật của núi rừng. Cần hạn chế tối đa việc phá núi đồi đào lấy đất đá, gỗ, việc san lấp sông rạch hồ ao làm nhà ở, xưởng máy bằng những qui định nghiêm ngặt của các cấp có thẩm quyền kết hợp với những chuyên gia học giả có tâm huyết để quy hoạch lại nền kinh tế. Cần tránh phát triển những công nghiệp gây ô nhiễm môi trường trầm trọng, những ngành công nghiệp thải ra

môi trường những hóa chất độc hại... vì những “lợi bất cập hại” của chúng mà có thể thế hệ con cháu chúng ta phải tốn hàng tỉ dollars để giải quyết những hậu quả về môi trường. Đó cũng là khuynh hướng phát triển của nhiều nước tiên tiến trên thế giới hiện nay. Họ cũng đang loay hoay tìm phương cách sao cho con người có thể sinh hoạt thuận lợi mà ít tiêu hao nguồn năng lượng dự trữ có giới hạn của hành tinh chúng ta. Những điều nêu trên cũng là biện pháp phù hợp nguyên tắc phong thủy đã tồn tại hàng ngàn năm nay trong nền văn hóa phương Đông.

Để minh họa ý kiến trên tôi xin đề nghị một việc “cần làm ngay” là qui hoạch cấp tốc cốt nền của các thành phố trong cả nước. Dựa trên cơ sở này ta phải điều chỉnh cao trình của đường sá, khu dân cư, toàn bộ kiến trúc hợp lý tránh cách sửa chữa đường sá bằng cách đắp đường cao thêm, làm ngập úng nhà dân ⁽¹⁾ gây nên một hiệu ứng dây chuyền “tôn nền chống ngập”. Hậu quả là phải đào phá lấy đất đá của những vùng cao của các vùng đất đô thị đồng bằng là mặt Huyền vũ để bảo vệ phong thủy tốt cho từng tỉnh thành, thị trấn.



(1) Việc chống ngập cần kết hợp với nạo vét thường xuyên và đúng tiêu chuẩn các luồng rạch, khe suối, sông ngòi, cửa biển và quy hoạch khu dân cư, khu công nghiệp hợp lý

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Một quan niệm về Sống Đẹp - Lâm Ngữ Đường -
Nguyễn Hiến Lê lược dịch - NXB Tao Đàn-1972.

Nhân sinh quan & Thơ văn Trung Hoa - Lâm Ngữ
Đường - Nguyễn Hiến Lê dịch - NXB Văn Hóa-1994.

Kinh Dịch - Đạo của người quân tử - Nguyễn Hiến Lê
- NXB Văn Học 1994.

Dịch học tinh hoa - Nguyễn Duy Cần- NXB TP Hồ Chí
Minh-1992.

Trang Tử tinh hoa - Nguyễn Duy Cần - NXB Thanh
Niên - 2000.

Đại cương triết học Trung Quốc - Giản Chi và Nguyễn
Hiến Lê - Cảo Thơm - 1966

Đại cương văn học sử Trung Quốc – Nguyễn Hiến Lê
Khai Trí - 1965.

Đại cương triết học sử Trung Quốc - Phùng Hữu Lan
- Nguyễn Văn Dương dịch - NXB Thanh Niên - 1999.

Lịch sử văn minh Trung Hoa - Will Durant-Nguyễn
Hiến Lê dịch - NXB Văn Hóa Thông Tin - 2002.

Lão tử Đạo đức kinh - Nguyễn Hiến Lê - NXB Văn Hóa - 1994

Khổng Tử - Nguyễn Hiến Lê - NXB Văn Hóa - 1992

Sử Trung Quốc - Nguyễn Hiến Lê - NXB Văn Hóa - 1997

Lịch sử thế giới - Nguyễn Hiến Lê - Thiên Giang - NXB Văn Hóa - 1995.

Hán Việt Từ Điển - Nguyễn Văn Khôn - NXB Khai Trí - 1969.

Hán Việt tự điển - Thiều Châu.

The Practical Encyclopedia of Feng Shui - Gill Hale - NXB Hermes House.

Creating Japanese Gardens - ortho books - USA 1989.

Cây cỏ miền Nam Việt Nam - Trung Tâm Học Liệu Saigon - 1972.

Nông học đại cương - Giáo sư Tôn Thất Trình - NXB Lửa Thiêng - 1971

Sinh học thực vật - Giáo sư Phạm Hoàng Hộ - Trung Tâm Học Liệu - 1972

Kỹ thuật Bonsai - Lê Công Kiệt - Nguyễn Thiện Tích - Hội Hoa Lan Cây Cảnh TP. HCM - 1993.

Thủ kết hợp Đông Tây y qua dịch lý & Thận - Ngô Gia Hy - NXB Đồng Nai - 1999.

Phong thủy ứng dụng trong thương mại - Đoàn Văn Thông - NXB California - USA - 2000.

Nghệ thuật sử dụng màu sắc trong cuộc sống - Đào Đăng Trạch Thiên biên dịch - NXB Văn Hóa Thông Tin - 1999.

Cổ học phương Đông trong nghệ thuật kiến trúc - Lương Trọng Nhân - NXB Lao Động - 2005

Thiết kế nhà ở và cơ sở kinh doanh theo nguyên tắc dịch lý phương Đông - 2005.

Thái Cực Quyền dưỡng sinh - Lương Trọng Nhân - NXB Mũi Cà Mau - 2004.

Y học toàn thư - Lương y Đỗ Tấn Long - NXB Thanh Hóa - 2001).

Khảo về đồ sứ cổ Trung Hoa - Vương Hồng Sển - NXB TP Hồ Chí Minh - 1992.

Phong lưu cũ mới - Vương Hồng Sển - Hiếu cổ đặc san - 1970.

Cảnh Đức Trấn Đào Lục - Vương Hồng Sển - Tác giả xuất bản - 1971.

Nghệ thuật vườn hoa Việt Nam - Nguyễn Phi Hoanh - 1984.

Vườn cảnh Đông phương - Nguyễn Hoàng Huy - NXB Văn Hóa - 1997.

Nghệ thuật vườn cảnh - Đỗ Xuân Hải - NXB TP. HCM - 1996.

Dược Liệu miền Nam và các bài thuốc ứng dụng - Bs Nguyễn Công Tỷ - Lương y Huỳnh Văn Thanh - UBKH tỉnh Tây Ninh - 1991.

Cây thuốc trị bệnh thông dụng - Võ Văn Chi - NXB Thanh Hóa - 2000.

Tìm hiểu về các loại cây ăn trái có triển vọng xuất khẩu - Giáo sư Tôn Thất Trình - NXB Nông Nghiệp - 2000.

Tìm hiểu về cây ăn trái có triển vọng cho vùng cao Việt Nam - Giáo sư Tôn Thất Trình - NXB Nông Nghiệp - 2004.

Kỹ thuật trồng hoa - Việt Chương - NXB TH. Đồng Tháp - 1996.

Cẩm nang nuôi trồng và kinh doanh phong lan - Huỳnh Văn Thới - NXB Trẻ - 2000.

Chế tác Non bộ - Đỗ Xuân Hải - NXB TP.HCM - 1993.

Tiểu cảnh (Punching) - Đỗ Xuân Hải - NXB TP.HCM - 1995.

Các tạp chí Phổ Thông, Thời Nay, Bách Khoa (trước 1975) và Kiến Thức Ngày Nay, Thế Giới Mới, Khoa Học Phổ Thông, Hóa Học Ngày Nay, Hoa cảnh, Cây thuốc quý, các nhật báo như: Thanh Niên, Tuổi Trẻ, Người Lao Động (sau 1975).

Một số dữ liệu trong rất nhiều trang Web trên Internet.

MỤC LỤC



PHẦN MỞ ĐẦU	7
CHƯƠNG I	
SƠ LƯỢC VỀ PHONG THỦY VƯỜN CẢNH	11
I - Tương quan giữa con người & môi trường cảnh quan .	11
II - Cảnh quan môi trường ảnh hưởng đôi với con người như thế nào?	14
III - Khi là gì?	16
CHƯƠNG II	
THIẾT KẾ SÂN VƯỜN THEO PHONG THỦY	23
A - Sân vườn	23
B - Phương hướng & sơ đồ bát quái tám lĩnh vực đời sống	23
I - Phương hướng.	23

II - Các cung ứng với các lĩnh vực	25
1 - Cung quý nhân (Mentors & Coach, Helpfulpeople & Travel):	25
2 - Cung tài lộc (Wealth & Abundance):	26
3 - Cung kiến thức (Knowledge & Education)	29
4 - Cung hôn nhân & quan hệ (Marriage & Relationship).	30
5 - Cung danh vọng (Recognition & Fame)	31
6 - Cung nghề nghiệp (Career Prospects)	32
7 - Cung gia đạo (Family & Good Health)	33
8 - Cung con cái hay cung hoan hỉ (Children, Serenity & Joy).	34
III - Vườn rộng bao quanh nhà	35
a - Vườn có hình thể cân xứng	39
b - Vườn có hình thể không cân xứng	40
c - Các hình thức bổ cứu:	41
1 - Ánh sáng:	42
2 - Màu sắc:	44
3 - Âm thanh:	50
4 - Sự sống của sinh vật:	51
5 - Đồ vật cơ động:	52
6 - Sự tĩnh lặng:	54
7 - Các dụng cụ khuấy động khí tĩnh:	56
8 - Đường thẳng:	56

CHƯƠNG III

NHỮNG THÀNH PHẦN TÍNH CỦA VƯỜN CẢNH	57
A - Cửa cổng (ngõ):	57
B - Lôi đi	59
C - Lôi vào vườn	60
I - Lôi vào hướng Nam	60
II - Lôi vào hướng Bắc	61
III - Lôi vào hướng Đông Nam	61
IV - Lôi vào hướng Tây Bắc	62
V - Lôi vào hướng Đông	63
VI - Lôi vào hướng Tây	64
VII - Lôi vào hướng Đông Bắc	65
VIII - Lôi vào hướng Tây Nam	66
D - Đường đi trong vườn	67
I - Lôi vào nhà	68
II - Lôi đi quanh vườn	70
1 - Đường đi bộ lớn:	70
2 - Đường tản bộ và lối mòn:	71
E - Ranh giới - hàng rào	74
I - Hàng rào khu vườn trước nhà	74
II - Hàng rào khu vườn sau nhà	76
III - Hàng rào phân ranh	77
IV - Sự cân bằng phong thủy	77

CHƯƠNG IV

SON - THỦY - MỘC ...TRONG VƯỜN CẢNH	89
A - Nước	90
I - Hướng nước chảy	92
II - Ao hồ trong vườn	96
1 - Vị trí:	97
2 - Hình thể:	97
3 - Qui mô của hồ	100
4 - Sử dụng chất liệu tự nhiên để tạo hồ	102
5 - Vệ sinh và an toàn trong sử dụng ao hồ	102
6 - Vài điểm kỹ thuật cơ bản	105
III - Dòng suối nhỏ và thác nước	113
IV - Các trang trí nước khác	115
1 - Đài phun nước hay Vòi phun nước:	116
2 - Suối nước ông tre:	116
B - Đá và đồi núi	118
I - Ý nghĩa:	118
II - Biểu tượng phong thủy của núi:	120
1 - Đá	123
2 - Đồi núi	133
III - Non bộ, tiểu cảnh, bonsai	134
IV - Vị trí của hòn non bộ, cây cảnh, ao cá, bãi để xe	135

C - Cây cỏ	138
I - Tôn trọng sự sinh trưởng và phát triển tự nhiên của thảo mộc	139
II - Vị trí, kích thước của cây cỏ trong vườn cảnh so với nhà cửa	141
III - Chọn cây trồng	143
1 - Chọn cây trồng dựa theo Ngũ hành.	143
2 - Chọn cây trồng phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu địa phương.	150
IV - Bố trí cây xanh, hoa cảnh để sửa chữa các khiếm khuyết ở sân vườn & nhà cửa.	163
1 - Các loại cây có tác dụng thu nhận năng lượng vũ trụ (khí) tốt:	163
2 - Các loại cây có tác dụng làm sạch không khí:	163
3 - Che chắn nhà cửa, kiên trúc trước những xung chiều, những sự vận chuyển khí quá nhanh:	167
4 - Tăng cường và hỗ trợ sinh khí:	168

V - Các dạng cây trồng	168
1 - Hoa	168
2 - Cây cảnh thân mộc	176
3 - Cây leo	191
4 - Cây và hoa có chất độc	194
5 - Chậu hoa	195
D - Đồ đạc & chỗ nghỉ ngơi trong vườn	197
I - Bàn ghế	197
II - Chỗ nghỉ ngơi	199
III - Các công trình phụ và dụng cụ vườn tược.	200
E - Trang trí trong vườn đèn & hiệu ứng	
ánh sáng & bóng tối	204
I - Chiều sáng khu vườn cho sinh hoạt	205
II - Cân bằng ánh sáng và bóng tối	205
III - Cân bằng vị thế nhà trên đất vườn	208
IV - Chiều sáng khu vườn để trang trí	209
V - Tượng mỹ thuật	209
VI - Các vật trang trí khác	214

CHƯƠNG V

PHONG THỦY MỘT VÀI LOẠI VƯỜN	217
A - Vườn trong nhà	217
I - Tạo không gian vườn cảnh có cảm giác lớn hơn thực tế:	218
II - Tạo không gian vườn cảnh có cảm giác nhỏ hơn thực tế:	218
III - Tứ hợp viện	221
IV - Sân thượng	223
V - Hiên nhà và ban công	225
1 - Cây leo:	227
2 - Cây lay bóng mát trồng trên sân cạnh hàng hiên	:227
3 - Cây thích hợp hàng hiên ít ánh nắng:	227
4 - Cây thích hợp ánh nắng nhiều trên ban công:	229
5 - Cây thuốc và gia vị:	229
6 - Cây rau quả trồng trong chậu cảnh:	229
7 - Vật dụng trang trí:	229
B - Vườn cảnh thôn quê	236
I - Tác giống cây trồng trong vườn thôn quê nước ta.	239

1 - Cây trồng làm hàng rào	239
2 - Cây kiếng lá	239
3 - Cây kiếng hoa	239
4 - Cây trồng lây bóng mát	240
5 - Cây ăn trái	240
6 - Cây trồng lây gỗ trong vòng 10 năm	240
7 - Cây trồng lây gỗ trong vòng 50 năm	240
8 - Cây công nghiệp tiểu diên	240
9 - Cây trồng để phủ mặt đất	240
10 - Cây trồng ở vườn nhỏ	240
11 - Cây trồng trước nhà	241
12 - Cây trồng sau nhà	241
13 - Cây trồng ven hồ ao	241
14 - Cây hoa có hương thơm	241
C - Vườn cảnh Việt Nam	241
D - Vườn cảnh Trung Hoa	244
E - Vườn Nhật	255
I - Vườn đối.	257
II - Vườn bằng.	259
III - Vườn khô.	259
IV - Sân vườn nhỏ trong nhà.	264

V - Vườn uống trà	267
VI - Vườn đi dạo	270
G - Vườn thích nghi với cuộc sống náo nhiệt đô thị	273
H - Vườn thiên kiểu Nhật	276
KẾT LUẬN	280



**PHONG THỦY DƯỚI CÁNH
LƯƠNG TRỌNG NHÂN**

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

161B Lý Chính Thắng - Q.3 - TP.HCM
ĐT: 9316289 - 9316211 - 8465595 • Fax: 08.8437450

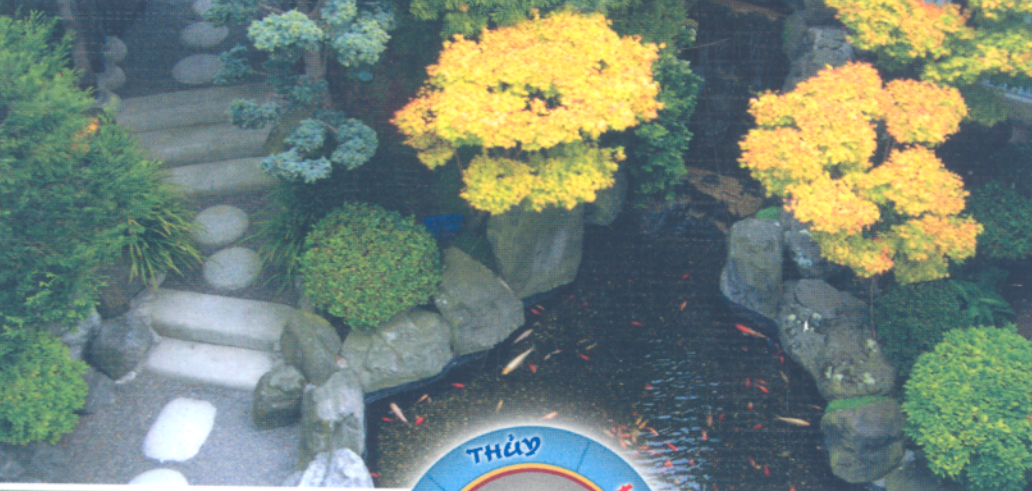
Chịu trách nhiệm xuất bản :
TS. QUÁCH THU NGUYỆT

Biên tập : **ÁNH TUYẾT**
Sửa bản in : **HOÀNG MAI**
Trình bày : **THANH TRANH**
Bìa : **KHẢI YẾN**

Thực hiện liên doanh

 **CÔNG TY VĂN HÓA HƯỚNG TRANG**
Nhà Sách QUANG MINH
416 Nguyễn Thị Minh Khai - P.5 - Quận 3 - TP.HCM
ĐT: (84.8) 8322386 - 8340990 • Fax: (84.8) 8342457
Email: quangminhbooksh@huongtrang.com.vn

In 1000 cuốn, khổ 14.5x20.5cm, tại công ty in Liên Tương. Giấy
đăng ký KHXB số:179-2007/CXB/24-22/ĐKKH/Tre cấp ngày
06.4.2007. In xong và nộp lưu chiểu Quý III năm 2007.



PHONG THỦY VƯỜN CẢNH

光 人 明

CÔNG TY VĂN HÓA HƯƠNG TRANG
NHÀ SÁCH QUANG MINH

416 NGUYỄN THỊ MINH KHAI, P.5, Q.3, TP.HCM
TEL: (84.8) 8322.386 - 8340.990 - FAX: (84.8) 8342.457
Email: quangminhbooksh@huongtrang.com.vn

phong thủy vườn cảnh



50.000 VNĐ

Giá: 50.000 đ